

Bộ câu hỏi trắc nghiệm và đáp án ôn thi công chức Tổng cục Thuế

Bản quyền thuộc: Tuyencongchuc.vn

PHỤ LỤC

PHẦN 1. Hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy nhà nước	2-81
PHẦN 2. Công vụ - Cán bộ, công chức	81-239
PHẦN 3. Cải cách hành chính công.....	239- 267
PHẦN 4: Kinh tế - Tài chính công – Ngân sách nhà nước – Thuế.....	267 - 283
PHẦN 5. Cơ cấu tổ chức ngành Thuế	283 - 295

Lưu ý: Sau khi học bộ câu hỏi này bạn có thể thực hiện việc thi thử để kiểm tra lại kiến thức đã học được qua bài thi thử sau:

[Bài thi thử trắc nghiệm ôn thi công chức Tổng cục Thuế](#)

TT	Nội dung câu hỏi	Các phương án lựa chọn			
		Phương án 1	Phương án 2	Phương án 3	Phương án 4
	Phần 1: MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC				
1	Theo Hiến pháp năm 2013, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm những bộ phận lãnh thổ nào?	Đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời	Đất liền, hải đảo và vùng biển	Đất liền, hải đảo và vùng trời	Đất liền và các hải đảo
2	Theo Hiến pháp năm 2013, nhà nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của ai, do ai, vì ai?	Của nông dân, do nông dân, vì nông dân	Của trí thức, do trí thức, vì trí thức	Của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân	Của công nhân, do công nhân, vì công nhân
3	Theo Hiến pháp năm 2013, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do ai làm chủ?	Nhân dân	Nhà nước	Quốc hội	Chính phủ
4	Theo Hiến pháp năm 2013, tất cả quyền lực của nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thuộc về ai?	Trí thức	Nhân dân	Công nhân	Nông dân
5	Theo Hiến pháp năm 2013, quyền làm chủ của nhân dân được tổ chức nào bảo đảm?	Nhà nước	Quốc hội	Chính phủ	Mặt trận tổ quốc Việt Nam
6	Theo Hiến pháp năm 2013, quyền con người được tổ chức nào công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm?	Quốc hội	Chính phủ	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Nhà nước
7	Theo Hiến pháp năm 2013, quyền công dân được tổ chức nào công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm?	Chính phủ	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Nhà nước	Quốc hội
8	Theo Hiến pháp năm 2013 thì việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành theo nguyên tắc nào?	Phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín	Công khai, dân chủ, khách quan và bỏ phiếu kín	Dân chủ, bình đẳng, khách quan và bỏ phiếu kín	Phổ thông, dân chủ, khách quan và bỏ phiếu kín
9	Hiến pháp năm 2013 quy định nhà nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức và hoạt động như thế nào?	Theo pháp luật	Theo Hiến pháp và pháp luật	Theo chủ trương, đường lối của Đảng	Theo Hiến pháp
10	Theo Hiến pháp năm 2013, nhà nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam quản lý xã hội bằng gì?	Chủ trương, đường lối chính	Pháp luật	Hiến pháp	Hiến pháp và pháp luật

		sách của Đảng			
11	Theo Hiến pháp năm 2013, tổ chức nào là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân?	Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Hội Nông dân Việt Nam
12	Theo Hiến pháp năm 2013, tổ chức nào đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân?	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Hội Nông dân Việt Nam	Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam
13	Theo Hiến pháp năm 2013, tổ chức nào tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội?	Hội nông dân Việt Nam	Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Công đoàn Việt Nam
14	Theo Hiến pháp năm 2013, nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có mấy tổ chức chính trị - xã hội?	06	05	08	07
15	Hiến pháp năm 2013 quy định tổ chức nào không phải là tổ chức chính trị - xã hội?	Hội nông dân Việt Nam	Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam	Hội chữ thập đỏ Việt Nam	Công đoàn Việt Nam
16	Theo Hiến pháp năm 2013, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác hoạt động trong khuôn khổ nào?	Hiến pháp và pháp luật	Hiến pháp	Pháp luật	Điều lệ
17	Theo Hiến pháp năm 2013, Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của ai?	Giai cấp công nhân và người lao động	Giai cấp nông dân và trí thức	Giai cấp nông dân	Trí thức
18	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân là cơ quan nào?	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Quốc hội	Chính phủ	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
19	Theo Hiến pháp năm 2013, CO' quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là cơ quan nào?	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Tòa án nhân dân tối cao	Quốc hội	Chính phủ
20	Theo Hiến pháp năm 2013, Quốc hội thực hiện quyền giám sát tối cao đối với hoạt động của cơ quan nào?	Công đoàn Việt Nam	Hội nông dân Việt Nam	Nhà nước	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
21	Hiến pháp năm 2013 quy định Quốc hội thực hiện quyền nào?	Lập hiến, lập pháp	Ban hành pháp lệnh	Ban hành nghị định	Ban hành thông tư
22	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào quyết định	Ủy ban thường	Quốc hội	Chính phủ	Bộ Kế hoạch và

	mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách, nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế - xã hội của đất nước?	vụ Quốc hội			Đầu tư
23	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào quyết định chính sách cơ bản về tài chính, tiền tệ quốc gia?	Quốc hội	Chính phủ	Bộ Tài chính	Ủy ban thường vụ Quốc hội
24	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào quyết định phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương?	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Quốc hội	Chính phủ	Bộ Tài chính
25	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào quyết định dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách trung ương?	Quốc hội	Chính phủ	Bộ Tài chính	Ủy ban thường vụ Quốc hội
26	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào có thẩm quyền quyết định chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo của Nhà nước?	Bộ Nội vụ	Ủy ban Dân tộc của Quốc hội	Quốc hội	Chính phủ
27	Theo Hiến pháp năm 2013, Quốc hội quy định tổ chức và hoạt động của cơ quan nào?	Chính phủ	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Công đoàn Việt Nam	Hội nông dân Việt Nam
28	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào quy định tổ chức và hoạt động của Quốc hội?	Hội đồng Bầu cử Quốc gia	Quốc hội	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội
29	Theo Hiến pháp năm 2013, Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chức vụ nào?	Tổng kiểm toán nhà nước	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Chủ tịch Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	Chủ tịch Hội nông dân Việt Nam
30	Theo Hiến pháp năm 2013, sau khi được Quốc hội bầu, chức vụ nào phải tuyên thệ trung thành với tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp?	Chủ tịch Hội đồng dân tộc	Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Chánh án Tòa án nhân dân tối cao	Phó Chủ tịch Quốc hội
31	Theo Hiến pháp năm 2013, Quốc hội quyết định thành lập, bãi bỏ cơ quan nào?	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Bộ, cơ quan ngang bộ của Chính phủ	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Công đoàn Việt Nam
32	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào có quyền quyết định trưng cầu ý dân?	Quốc hội	Bộ Nội vụ	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Công đoàn Việt Nam
33	Theo Hiến pháp năm 2013, nhiệm kỳ mỗi khóa Quốc hội là bao nhiêu thời gian?	03 năm	05 năm	06 năm	04 năm
34	Theo Hiến pháp năm 2013, bao nhiêu ngày trước	50 ngày	70 ngày	60 ngày	30 ngày

	khi Quốc hội hết nhiệm kỳ, Quốc hội khóa mới phải được bầu xong?				
35	Theo Hiến pháp năm 2013, việc kéo dài nhiệm kỳ của một khóa Quốc hội không được quá bao nhiêu thời gian (trừ trường hợp có chiến tranh)?	18 tháng	12 tháng	6 tháng	9 tháng
36	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào quyết định điều chỉnh địa giới hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương?	Chính phủ	Bộ Nội vụ	Quốc hội	Ủy ban Thường vụ Quốc hội
37	Theo Hiến pháp năm 2013, Quốc hội bãi bỏ văn bản trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội của cơ quan nào?	Tòa án nhân dân tối cao	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Công đoàn Việt Nam	Hội Cựu chiến binh Việt Nam
38	Theo Hiến pháp năm 2013, Quốc hội bãi bỏ văn bản trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội của cơ quan nào?	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Công đoàn Việt Nam	Hội Nông dân Việt Nam
39	Theo Hiến pháp năm 2013, các Phó Chủ tịch Quốc hội giúp Chủ tịch Quốc hội làm nhiệm vụ theo sự phân công của tổ chức, cá nhân nào?	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Công đoàn Việt Nam	Chủ tịch Quốc hội
40	Hiến pháp năm 2013 quy định cơ quan thường trực của Quốc hội là cơ quan nào?	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội	Ủy ban Tư pháp của Quốc hội	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Văn phòng Quốc hội
41	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ cấu ủy ban Thường vụ Quốc hội bao gồm các thành viên nào?	Chủ tịch Quốc hội, Tổng thư ký Quốc hội và các ủy viên	Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội và các ủy viên	Chủ tịch Quốc hội và các ủy viên	Chủ tịch Quốc hội và các Phó Chủ tịch Quốc hội
42	Theo Hiến pháp năm 2013, ủy ban Thường vụ Quốc hội không quyết định thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính nào?	Thị xã, thành phố thuộc tỉnh	Xã, phường, thị trấn	Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Quận, huyện
43	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào có thẩm quyền phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?	Bộ Ngoại giao	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Ủy ban tư pháp của Quốc hội	Ủy ban đối ngoại của Quốc hội
44	Hiến pháp năm 2013 quy định ai là người được	Chủ tịch nước	Chủ tịch Quốc	Thủ tướng	Bộ trưởng Bộ

	thay mặt Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại?		hội	Chính phủ	Ngoại giao
45	Theo Hiến pháp năm 2013, ai có thẩm quyền công bố Hiến pháp, luật, pháp lệnh?	Chủ nhiệm ủy ban tư pháp của Quốc hội	Chánh án Tòa án nhân dân tối cao	Chủ tịch nước	Bộ trưởng Bộ Tư pháp
46	Theo Hiến pháp năm 2013, ai có thẩm quyền quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, danh hiệu vinh dự nhà nước?	Trưởng ban Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương	Chủ tịch nước	Chủ tịch Tổng liên đoàn lao động Việt Nam	Bộ trưởng Bộ Nội vụ
47	Theo Hiến pháp năm 2013, ai có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chủ nhiệm Tổng cục chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam?	Chủ tịch nước	Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Bộ trưởng Bộ Quốc phòng
48	Theo Hiến pháp năm 2013, ai là người giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng quốc phòng và an ninh?	Bộ trưởng Bộ Quốc phòng	Chủ tịch nước	Chủ tịch Quốc hội	Thủ tướng Chính phủ
49	Theo Hiến pháp năm 2013, Chủ tịch nước ban hành loại văn bản nào để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình?	Lệnh và pháp lệnh	Pháp lệnh và quyết định	Lệnh và quyết định	Nghị quyết và quyết định
50	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là cơ quan nào?	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Tòa án nhân dân tối cao	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Chính phủ
51	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ cấu, số lượng thành viên Chính phủ do cơ quan, cá nhân nào quyết định?	Chủ tịch nước	Thủ tướng Chính phủ	Quốc hội	Ủy ban Thường vụ Quốc hội
52	Theo Hiến pháp năm 2013, ai có thẩm quyền phê chuẩn việc bầu, miễn nhiệm Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh?	Tổng Thanh tra Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Chủ tịch Quốc hội	Bộ trưởng Bộ Nội vụ
53	Theo Hiến pháp năm 2013, ai có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên?	Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Bộ trưởng Bộ Tư pháp	Tổng Thanh tra Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ
54	Theo Hiến pháp năm 2013, Quốc hội thành lập đơn vị hành chính nào?	Quận, huyện	Thị xã	Đơn vị hành chính - kinh tế	Xã, phường, thị trấn

				đặc biệt	
55	Theo Hiến pháp năm 2013, thành phố trực thuộc trung ương chia thành các đơn vị hành chính nào?	Quận, huyện, thị xã, phường, xã, thị trấn	Quận, huyện, phường, xã	Quận, huyện, thị xã	Quận, huyện, thị xã và đơn vị hành chính tương đương
56	Theo Hiến pháp năm 2013, chính quyền địa phương được tổ chức ở đơn vị hành chính nào?	Các đơn vị hành chính; của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Tỉnh, thành phố, huyện, quận, thị xã	Tỉnh, thành phố, huyện, quận, thị xã, phường, thị trấn
57	Theo Hiến pháp năm 2013, chính quyền địa phương gồm có cơ quan, tổ chức nào?	Ủy ban nhân dân	Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân	Ủy ban nhân dân và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội	Hội đồng nhân dân
58	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương là cơ quan nào?	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tại địa phương	Hội đồng nhân dân	Ủy ban nhân dân
59	Theo Hiến pháp năm 2013, thì cơ quan nào bầu ra Ủy ban nhân dân?	Hội đồng nhân dân cùng cấp	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Hội Nông dân Việt Nam
60	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương?	Hội Nông dân Việt Nam	Ủy ban nhân dân	Mặt trận tổ quốc Việt Nam	Hội Cựu chiến binh Việt Nam
61	Theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan nào tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân?	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	Hội Nông dân Việt Nam	Ủy ban nhân dân	Mặt trận tổ quốc Việt Nam
62	Theo Hiến pháp năm 2013, đại biểu hội đồng nhân dân có quyền chất vấn ai?	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Cả 3 phương án còn lại
63	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, đơn vị hành chính cấp tỉnh được phân thành mấy loại?	Bốn loại	Ba loại	Năm loại	Hai loại

64	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị hành chính cấp tỉnh loại gì?	Loại III	Đặc biệt	Loại I	Loại II
65	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, đơn vị hành chính cấp huyện được phân thành mấy loại?	Bốn loại	Một loại	Ba loại	Hai loại
66	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, đơn vị hành chính cấp xã được phân thành mấy loại?	Hai loại	Bốn loại	Ba loại	Một loại
67	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cơ quan nào quy định cụ thể tiêu chuẩn của từng tiêu chí, thẩm quyền, thủ tục phân loại đơn vị hành chính?	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chính phủ	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ
68	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, chính quyền địa phương nào không thuộc chính quyền địa phương ở nông thôn?	Chính quyền địa phương ở thị xã	Chính quyền địa phương ở tỉnh	Chính quyền địa phương ở xã	Chính quyền địa phương ở huyện
69	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, chính quyền địa phương nào thuộc chính quyền địa phương ở đô thị?	Chính quyền địa phương ở xã	Chính quyền địa phương ở huyện	Chính quyền địa phương ở thị trấn	Chính quyền địa phương ở tỉnh
70	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Hội đồng nhân dân làm việc theo chế độ nào?	Hội nghị	Hữu nghị và quyết định theo đa số	Quyết định theo đa số	Hội nghị và quyết định theo đa số
71	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân được tổ chức ở những cấp nào?	Cấp tỉnh, cấp huyện	Cấp huyện, cấp xã	Cấp tỉnh, cấp xã	Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã
72	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, đại biểu Hội đồng nhân dân do ai bầu ra?	Cử tri ở địa phương	Nông dân ở địa phương	Công nhân ở địa phương	Trí thức ở địa phương
73	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cơ quan nào quy định cụ thể tổ chức và hoạt động của cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện?	Bộ Tư pháp	Bộ Nội vụ	Chính phủ	ủy ban Thường vụ Quốc hội
74	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm	Ủy ban	Ủy ban Pháp	Mặt trận tổ	Bộ Nội vụ

	2015, việc rút ngắn hoặc kéo dài nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân do Quốc hội quyết định theo đề nghị của cơ quan nào?	Thường vụ Quốc hội	luật của Quốc hội	quốc Việt Nam	
75	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, việc phân quyền cho mỗi cấp chính quyền địa phương phải được quy định trong văn bản nào?	Trong các Nghị quyết của Chính phủ	Trong các luật	Trong các pháp lệnh	Trong các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
76	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, tổ chức, cá nhân nào có thẩm quyền quyết định số lượng và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố?	Hội đồng nhân dân thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố	Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
77	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cơ quan, tổ chức nào có thẩm quyền quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội dài hạn, trung hạn và hàng năm của thành phố trực thuộc Trung ương?	Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố	Hội đồng nhân dân thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư
78	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, tổ chức, cá nhân nào có thẩm quyền quyết định biên chế công chức trong cơ quan của HĐND, UBND trên địa bàn thành phố trực thuộc Trung ương theo chỉ tiêu biên chế được Chính phủ giao?	Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố	Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố	Hội đồng nhân dân thành phố	Ủy ban nhân dân thành phố
79	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, tổ chức, cá nhân nào có thẩm quyền quyết định tổ chức bộ máy và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố trực thuộc Trung ương?	Ủy ban nhân dân thành phố	Hội đồng nhân dân thành phố	Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố	Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố
80	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, thành phố trực thuộc trung ương có từ một triệu dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố?	50 đại biểu	40 đại biểu	30 đại biểu	60 đại biểu
81	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm	3	5	2	4

	2015, Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương thành lập mấy Ban?				
82	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương có mấy Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân?	2	1	3	Không quá 2
83	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Hội đồng nhân dân quận thành lập các Ban nào?	Ban Kinh tế - ngân sách, Ban Đô thị	Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - xã hội	Ban Văn hóa - xã hội, Ban Đô thị	Ban Pháp chế, Ban Văn hóa - xã hội
84	Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân của Ủy ban nhân dân quận loại I là bao nhiêu ?	Có 01 Phó Chủ tịch UBND	Có không quá 4 Phó Chủ tịch UBND	Có không quá 3 Phó Chủ tịch UBND	Có không quá 2 Phó Chủ tịch UBND
85	Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân của Ủy ban nhân dân phường loại II là bao nhiêu ?	Có 01 Phó Chủ tịch UBND	Có không quá 02 Phó Chủ tịch UBND	Có 02 Phó Chủ tịch UBND	Có không quá 03 Phó Chủ tịch UBND
86	Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân của Ủy ban nhân dân huyện loại II và loại III là bao nhiêu ?	Có không quá 02 Phó Chủ tịch UBND	Có 01 Phó Chủ tịch UBND	Có không quá 03 Phó Chủ tịch UBND	Có 03 Phó Chủ tịch UBND
87	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Hội đồng nhân dân huyện thành lập các Ban nào?	Ban Văn hóa - xã hội, Ban Đô thị	Ban Pháp chế, Ban Văn hóa - xã hội	Ban Kinh tế - ngân sách, Ban Pháp chế	Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - xã hội
88	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Hội đồng nhân dân phường thành lập các Ban nào?	Ban Pháp chế, Ban Văn hóa - xã hội	Ban Kinh tế - ngân sách, Ban đô thị	Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - xã hội	Ban Văn hóa - xã hội, Ban Kinh tế - ngân sách
89	Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định cơ cấu Thường trực Hội đồng nhân dân xã gồm những ai?	Chủ tịch Hội đồng nhân dân, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các ủy viên	Chủ tịch Hội đồng nhân dân, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Chủ tịch Hội đồng nhân dân, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các ủy viên	Chủ tịch Hội đồng nhân dân, 02 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân
90	Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015	Trưởng ban và	Trưởng ban, 02	Trưởng ban,	Trưởng ban và

	quy định cơ cấu Ban của Hội đồng nhân dân thị trấn gồm những ai?	01 Phó Trưởng Ban	Phó Trưởng Ban và các ủy viên	01 Phó Trưởng Ban và các ủy viên	các ủy viên
91	Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân của Ủy ban nhân dân xã loại I là bao nhiêu?	Có không quá 02 Phó Chủ tịch UBND	Có 01 Phó Chủ tịch UBND	Có 03 Phó Chủ tịch UBND	Có không quá 03 Phó Chủ tịch UBND
92	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Hội đồng nhân dân họp mỗi năm ít nhất mấy kỳ?	2	3	4	5
93	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Hội đồng nhân dân họp bất thường khi có ít nhất bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân yêu cầu?	3/4 tổng số đại biểu HĐND	1/3 tổng số đại biểu HĐND	1/2 tổng số đại biểu HĐND	2/3 tổng số đại biểu HĐND
94	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, quyết định triệu tập kỳ họp Hội đồng nhân dân được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương chậm nhất là bao nhiêu ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ?	10	7	5	3
95	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, quyết định triệu tập kỳ họp Hội đồng nhân dân được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương chậm nhất là bao nhiêu ngày trước ngày khai mạc kỳ họp bất thường?	7	10	3	5
96	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, ai có thẩm quyền phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện?	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện	Chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
97	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, chậm nhất là bao nhiêu ngày trước khi Hội đồng nhân dân hết nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân khóa mới phải được bầu xong?	45 ngày	55 ngày	30 ngày	60 ngày

98	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, ai có thẩm quyền phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh?	Tổng thư ký Quốc hội	Thủ tướng Chính phủ	Chủ tịch Quốc hội	Bộ trưởng Bộ Nội vụ
99	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, ai có thẩm quyền phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã?	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã
100	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Hội đồng nhân dân bầu ủy viên Ủy ban nhân dân theo giới thiệu của ai?	Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Chủ tịch Ủy ban nhân dân
101	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Hội đồng nhân dân miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, ủy viên Ủy ban nhân dân theo đề nghị của ai?	ít nhất 1/3 tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân	Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Trưởng ban Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân
102	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình từ thời điểm nào?	Ngay sau khi được Hội đồng nhân dân bầu	Sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu	Sau 10 ngày kể từ ngày được Hội đồng nhân dân bầu	Sau 05 ngày kể từ ngày được Hội đồng nhân dân bầu
103	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được thông qua khi có bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết tán thành (trừ nghị quyết về bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân)?	Quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân	ít nhất 2/3 tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân	ít nhất 1/3 tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân	ít nhất 3/4 tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân
104	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách phải dành ít nhất bao nhiêu thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Hội đồng nhân dân?	1/3	1/2	2/3	3/4
105	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Thường trực Hội đồng nhân dân họp thường kỳ mỗi tháng mấy lần?	4	1	2	3
106	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Ban nào của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chịu	Ban đô thị	Ban kinh tế - ngân sách	Ban Văn hóa-xã hội	Ban Pháp chế

	trách nhiệm trong lĩnh vực khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh?				
107	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Ban nào của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm về chính sách tôn giáo ở địa phương?	Ban Văn hóa-xã hội	Ban Pháp chế	Ban kinh tế-ngân sách	Ban Đô thị
108	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Ban nào của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm trong lĩnh vực xây dựng chính quyền địa phương?	Ban Đô thị	Ban Pháp chế	Ban Văn hóa-xã hội	Ban Kinh tế-ngân sách
109	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Ban nào của Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trong lĩnh vực phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội?	Ban Văn hóa-xã hội	Ban Kinh tế-ngân sách	Ban Đô thị	Ban Pháp chế
110	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, phiên họp Ủy ban nhân dân chỉ được tiến hành khi có ít nhất bao nhiêu tổng số thành viên Ủy ban nhân dân tham dự?	2/3	1/2	3/4	1/3
111	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, ai là người có thẩm quyền quyết định điều động Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh?	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Chủ tịch Quốc hội
112	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, ai là người có thẩm quyền quyết định điều động Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện?	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp huyện
113	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cơ quan nào có trách nhiệm thẩm tra đề án của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã?	Ủy ban các vấn đề xã hội của Quốc hội	Ủy ban Tư pháp của Quốc hội	Ủy ban Quốc phòng và an ninh của Quốc hội	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội
114	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cơ quan nào có thẩm quyền quyết định điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã?	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội	Quốc hội	Chính phủ

115	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp liên quan đến địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã?	Quốc hội	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội	Chính phủ
116	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp liên quan đến địa giới đơn vị hành chính cấp tỉnh?	Quốc hội	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Chính phủ	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội
117	Theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Do ai là Chủ tịch Quốc hội ký?	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nông Đức Mạnh	Nguyễn Sinh Hùng	Nguyễn Phú Trọng
118	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng	Chính quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và đơn vị hành chính-kinh tế đặc biệt phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. (1)	Phương án (1) và (2) đều đúng	Cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức ở các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và đơn vị hành chính-kinh tế đặc biệt. (2)	Phương án (1) và (2) đều sai
119	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là tỉnh miền núi, vùng cao có	Bảy mươi nghìn dân	Sáu mươi nghìn dân	Tám mươi nghìn dân	Năm mươi nghìn dân

	trên một triệu dân thì cứ thêm bao nhiêu nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá tám mươi lăm đại biểu.?				
120	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Tỉnh miền núi, vùng cao có từ năm trăm nghìn dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu?	70 đại biểu	Không có phương án nào đúng	50 đại biểu	60 đại biểu
121	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Tỉnh miền núi, vùng cao có từ bao nhiêu nghìn dân trở xuống được bầu 50 đại biểu?	Không có phương án nào đúng	Có từ bảy trăm nghìn dân trở xuống	Có từ sáu trăm nghìn dân trở xuống	Có từ năm trăm nghìn dân trở xuống
122	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Tỉnh miền núi, vùng cao có trên bao nhiêu nghìn dân được bầu tối đa 75 đại biểu?	Có trên bảy trăm nghìn dân	Có trên sáu trăm nghìn dân	Có trên năm trăm nghìn dân	Không có phương án nào đúng
123	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Tỉnh miền núi, vùng cao có trên năm trăm nghìn dân thì cứ thêm bao nhiêu nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá bảy mươi lăm đại biểu;	Hai mươi nghìn dân	Bốn mươi nghìn dân	Năm mươi nghìn dân	Ba mươi nghìn dân
124	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải tỉnh miền núi, vùng cao có từ một triệu dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu?	50 đại biểu	60 đại biểu	70 đại biểu	Không có phương án nào đúng
125	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là tỉnh miền núi, vùng cao có từ bao nhiêu triệu dân trở xuống được bầu 50 đại biểu?	Có từ một triệu dân trở xuống	Có từ hai triệu dân trở xuống	Có từ một triệu rưỡi dân trở xuống	Không có phương án nào đúng
126	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là tỉnh miền núi, vùng cao có trên một triệu dân được bầu tối đa đại biểu?	85 đại biểu	95 đại biểu	75 đại biểu	Không có phương án nào đúng
127	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là tỉnh miền núi, vùng cao có trên bao nhiêu triệu dân được bầu tối đa 85 đại	Có hai triệu dân	Có trên một triệu dân	Có trên một triệu rưỡi dân	Không có phương án nào đúng

	biểu?				
128	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh gồm	Các uỷ viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân tỉnh	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Tất cả các phương án đều đúng	Chủ tịch Hội đồng nhân dân
129	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thì có bao nhiêu Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Hai phó chủ tịch hội đồng nhân dân	Không có phương án nào đúng	Một phó chủ tịch hội đồng nhân dân	Ba phó chủ tịch hội đồng nhân dân
130	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách thì có bao nhiêu Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách	Ba phó chủ tịch hội đồng nhân dân	Một phó chủ tịch hội đồng nhân dân	Không có phương án nào đúng	Hai phó chủ tịch hội đồng nhân dân
131	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Hội đồng nhân dân tỉnh thành lập nhiều nhất bao nhiêu ban?	6 ban	3 ban	4 ban	5 ban
132	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Cơ quan nào quy định tiêu chuẩn, điều kiện thành lập Ban dân tộc.	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chính phủ	Không có phương án đúng
133	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm?	Tất cả các phương án đều đúng	Phó ban	Các uỷ viên	Trưởng ban
134	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh do Cơ quan nào quyết định	Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định	Không có phương án nào đúng	Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định	Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định
135	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Trường hợp Trưởng ban của Hội đồng nhân	Một Phó Trưởng ban	Hai Phó Trưởng ban	Không có Phó Trưởng ban	Tất cả các phương án đều

	dân tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thì Ban có bao nhiêu Phó Trưởng ban?				đúng
136	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Trường hợp Trưởng ban của Hội đồng nhân dân tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách thì Ban có bao nhiêu Phó Trưởng ban. Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân tỉnh là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách	Một Phó Trưởng ban	Hai Phó Trưởng ban	Không có Phó Trưởng ban	Tất cả các phương án đều đúng
137	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở huyện có từ ba mươi đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do Cơ quan nào quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, nhưng tổng số không quá bốn mươi đại biểu.	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Quốc hội	Hội đồng nhân dân cấp huyện
138	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có trên tám mươi nghìn dân được bầu tối đa đại biểu?	40 đại biểu	Không có phương án nào đúng	30 đại biểu	35 đại biểu
139	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có từ bốn mươi nghìn dân trở xuống được bầu ba mươi đại biểu; có trên bốn mươi nghìn dân thì cứ thêmdân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu;	Ba mươi nghìn dân	Bảy nghìn	Tám nghìn	Sáu nghìn
140	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có từ tám mươi nghìn dân trở xuống được bầu ba mươi đại biểu; có trên tám mươi nghìn dân thì cứ thêmdân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu.	Mười nghìn	Mười lăm nghìn	Ba mươi nghìn	Hai mươi nghìn

141	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chọn phương án sai?	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách.	Phương án (1) và (2) đều đúng	Phương án (1) và (2) đều sai	Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách.
142	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở huyện có từ ba mươi đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của cơ quan nào, nhưng tổng số không quá bốn mươi đại biểu	Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh
143	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở huyện có từ ba mươi đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, nhưng tổng số không quá bao nhiêu đại biểu.	Bốn mươi	Bốn mươi lăm	Năm mươi	Ba mươi lăm
144	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có từ bốn mươi nghìn dân trở xuống được bầu ba mươi đại biểu; có trên bốn mươi nghìn dân thì cứ thêmdân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu;	Bảy nghìn	Sáu nghìn	Tám nghìn	Ba mươi nghìn dân
145	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có từ tám mươi nghìn dân trở xuống được bầu ba mươi đại biểu; có trên tám mươi nghìn dân thì cứ thêmdân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu.	Mười lăm nghìn	Mười nghìn	Hai mươi nghìn	Ba mươi nghìn

146	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện gồm	Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Các uỷ viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân huyện.	Một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Tất cả các phương án đều đúng
147	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng?	Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (1)	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách (2)	Phương án (1) và (2) đều sai	Phương án (1) và (2) đều đúng
148	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chọn phương án sai?	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách. (1)	Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (2)	Phương án (1) và (2) đều đúng	Phương án (1) và (2) đều sai
149	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở huyện có từ ba mươi đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, nhưng tổng số không quá bao nhiêu đại biểu.	Năm mươi	Bốn mươi lăm	Bốn mươi	Ba mươi lăm
150	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có từ bao nhiêu nghìn dân trở xuống được bầu 30 đại biểu?	Có từ bốn mươi nghìn dân trở xuống	Có từ sáu mươi nghìn dân trở xuống	Không có phương án nào đúng	Có từ năm mươi nghìn dân trở xuống
151	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Huyện miền núi, vùng cao có trên bao nhiêu	Có trên sáu mươi nghìn dân	Có trên bốn mươi nghìn dân	Có trên năm mươi nghìn dân	Không có phương án nào

	ngành dân được bầu tối đa 35 đại biểu?				đúng
152	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải huyện miền núi, Vùng cao, Hải đảo có từ tám mươi nghìn dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu?	40 đại biểu	Không có phương án nào đúng	30 đại biểu	35 đại biểu
153	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có từ bao nhiêu nghìn dân trở xuống được bầu 30 đại biểu?	Có từ bảy mươi nghìn dân trở xuống	Có từ sáu mươi nghìn dân trở xuống	Có từ tám mươi nghìn dân trở xuống	Không có phương án nào đúng
154	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có trên tám mươi nghìn dân được bầu tối đa đại biểu?	Không có phương án nào đúng	40 đại biểu	35 đại biểu	30 đại biểu
155	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có trên bao nhiêu nghìn dân được bầu tối đa 35 đại biểu?	Có trên bảy mươi nghìn dân	Không có phương án nào đúng	Có trên tám mươi nghìn dân	Có sáu mươi nghìn dân
156	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là xã miền núi, vùng cao, hải đảo có trên năm nghìn dân thì cứ thêm dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi đại biểu?	Hai nghìn năm trăm	Một nghìn năm trăm	Ba nghìn	Ba nghìn năm trăm
157	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là xã miền núi, vùng cao, hải đảo có trên bao nhiêu nghìn dân được bầu tối đa 30 đại biểu Hội đồng nhân dân xã?	Không có phương án nào đúng	Trên bảy nghìn dân	Trên năm nghìn dân	Sáu nghìn dân
158	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chọn phương án sai?	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách (1)	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không	Phương án (1) và (2) đều sai	Phương án (1) và (2) đều đúng

			chuyên trách (2)		
159	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thường trực Hội đồng nhân dân xã gồm:	Một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Tất cả các phương án đều đúng	Các uỷ viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân xã.
160	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xã miền núi, vùng cao, hải đảo có từ ba nghìn dân đến bốn nghìn dân được bầu được bao nhiêu đại biểu hội đồng nhân dân xã?	21 đại biểu	Không có phương án nào đúng.	18 đại biểu	19 đại biểu
161	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xã miền núi, vùng cao, hải đảo có từ bao nhiêu nghìn dân đến bao nhiêu nghìn dân được bầu được 21 đại biểu hội đồng nhân dân xã?	Từ ba nghìn dân đến bốn nghìn dân	Từ năm nghìn dân đến sáu nghìn dân	Không có phương án nào đúng	Từ bốn nghìn dân đến năm nghìn dân
162	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xã miền núi, vùng cao có trên bao nhiêu nghìn dân thì cứ thêm một nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi đại biểu?	Trên bốn nghìn dân	Trên sáu nghìn dân	Trên năm nghìn dân	Không có phương án nào đúng
163	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xã miền núi, vùng cao, Hải đảo có trên bốn mươi nghìn dân thì cứ thêm bao nhiêu nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi đại biểu?	Hai nghìn	Ba nghìn	Bốn nghìn dân	Một nghìn
164	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải xã miền núi, Vùng cao, Hải đảo có từ năm nghìn dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân xã?	30 đại biểu	Không có phương án nào đúng	25 đại biểu	21 đại biểu
165	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Không phải là xã miền núi, vùng cao, hải đảo có từ bao nhiêu nghìn dân trở xuống được bầu 25 đại biểu?	Từ sáu nghìn dân trở xuống	Từ năm nghìn dân trở xuống	Từ bảy nghìn dân trở xuống	Không có phương án nào đúng
166	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi	40 đại biểu	35 đại biểu	30 đại biểu	Không có

	2019. Không phải là xã miền núi, vùng cao, hải đảo có trên năm nghìn dân được bầu tối đa đại biểu Hội đồng nhân dân xã?				phương án nào đúng
167	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng	Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (1)	Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách. (2)	Phương án (1) và (2) đều đúng	Phương án (1) và (2) đều sai
168	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng?	Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách.	Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách.	Cả 2 đều đúng	Cả 2 đều sai
169	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thì có bao nhiêu Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân?	Ba phó chủ tịch hội đồng nhân dân	Hai phó chủ tịch hội đồng nhân dân	Một phó chủ tịch hội đồng nhân dân	Không có phương án nào đúng
170	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng?	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động	Phương án (1) và (2) đều đúng	Phương án (1) và (2) đều sai

		không chuyên trách.	chuyên trách.		
171	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Ban của Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương gồm có?	Trưởng ban	Phó ban	Các uỷ viên	Tất cả các phương án đúng
172	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thành phố trực thuộc trung ương có từ một triệu dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân?	60 đại biểu	70 đại biểu	50 đại biểu	Không có phương án nào đúng
173	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thành phố trực thuộc trung ương có từ bao nhiêu triệu dân trở xuống được bầu năm mươi đại biểu Hội đồng nhân dân?	Từ hai triệu dân	Từ một triệu dân	Không có phương án nào đúng	Từ 3 triệu dân
174	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thành phố trực thuộc trung ương có trên một triệu dân thì cứ thêm bao nhiêu nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá tám mươi lăm đại biểu;	Bảy mươi nghìn	Năm mươi nghìn	Sáu mươi nghìn	Không có phương án nào đúng
175	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh được bầu bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân?	Bảy mươi lăm đại biểu	Tám mươi đại biểu	Tám mươi lăm đại biểu	Chín mươi lăm đại biểu
176	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương, gồm	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương	Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Tất cả các phương án đều đúng
177	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách thì có bao nhiêu Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân?	Ba phó chủ tịch hội đồng nhân dân	Một phó chủ tịch hội đồng nhân dân	Không có phương án nào đúng	Hai phó chủ tịch hội đồng nhân dân

178	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án sai?	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (1)	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách. (2)	Phương án (1) và (2) đều sai	Phương án (1) và (2) đều đúng
179	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương thành lập bao nhiêu ban?	3 ban	4 ban	5 ban	6 ban
180	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương thành lập có các ban nào?	Ban pháp chế, Ban kinh tế - ngân sách.	Ban đô thị.	Ban văn hóa - xã hội.	Tất cả các phương án đều đúng
181	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương do Cơ quan nào quyết định?	Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc trung ương	Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội
182	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Trường hợp Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách thì Ban có bao nhiêu Phó?	Hai Phó Trưởng ban	Không có Phó Trưởng ban	Một Phó Trưởng ban	Tất cả các phương án đều đúng
183	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. trường hợp Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách thì Ban có bao nhiêu Phó Trưởng ban?	Hai Phó Trưởng ban	Ba Phó Trưởng ban	Một Phó Trưởng ban	Không có phương án nào đúng
184	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi	Phó Trưởng	Phó Trưởng ban	Phương án (1)	Phương án (1)

	2019. Xác định phương án đúng	ban của Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (1)	của Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách. (2)	và (2) đều sai	và (2) đều đúng
185	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về Cấp chính quyền địa phương ở quận gồm có?	Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội (1)	Hội đồng nhân dân quận và Ủy ban nhân dân quận (2)	Phương án (1) và (2) đều sai	Phương án (1) và (2) đều đúng
186	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về Cơ quan nào quy định trường hợp cụ thể quận không phải là cấp chính quyền địa phương?	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Không có phương án nào đúng	Quốc hội	Chính phủ
187	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thường trực Hội đồng nhân dân quận gồm	Một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Các uỷ viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân quận	Tất cả các phương án đều đúng	Chủ tịch Hội đồng nhân dân
188	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng?	Phương án (1) và (2) đều sai	Phương án (1) và (2) đều đúng	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (1)	Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (2)
189	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Quận có từ một trăm nghìn dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu?	30 đại biểu	40 đại biểu	35 đại biểu	Không có phương án nào đúng
190	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi	Hai trăm nghìn	Bốn trăm nghìn	Ba trăm nghìn	Một trăm

	2019. Quận có từ bao nhiêu nghìn dân trở xuống được bầu 30 đại biểu?				ngìn
191	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Quận có trên một trăm nghìn dân thì cứ thêm bao nhiêu nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu	Ba mươi nghìn	Mười nghìn	Mười lăm nghìn	Hai mươi nghìn
192	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chọn phương án sai?	Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách.(1)	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách. (2)	Phương án (1) và (2) đều sai	Phương án (1) và (2) đều đúng
193	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở quận có từ ba mươi phường trực thuộc trở lên do Cơ quan nào quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương, nhưng tổng số không quá bốn mươi đại biểu	Quốc hội	Hội đồng nhân dân cấp quận	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh
194	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở quận có từ ba mươi phường trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của cơ quan nào, nhưng tổng số không quá bốn mươi đại biểu	Thường trực Hội đồng nhân dân cấp quận	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương
195	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở quận có từ ba mươi phường trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương, nhưng tổng số không quá bao	Năm mươi	Ba mươi lăm	Bốn mươi	Bốn mươi lăm

	nhiều đại biểu?				
196	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở quận có từ bao nhiêu phường trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trực thuộc trung ương, nhưng tổng số không quá bốn mươi đại biểu.	Bốn mươi	Ba mươi lăm	Ba mươi	Năm mươi
197	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chọn phương án sai?	Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (1)	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách. (2)	Phương án (1) và (2) đều sai	Phương án (1) và (2) đều đúng Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng?
198	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có từ ba mươi đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của cơ quan nào, nhưng tổng số không quá bốn mươi đại biểu.	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh
199	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, gồm	Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Các ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân	Tất cả các phương án đều đúng

200	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thị xã có từ bao nhiêu nghìn dân trở xuống được bầu ba mươi đại biểu Hội đồng nhân dân?	bảy mươi nghìn	Năm mươi nghìn	sáu mươi nghìn	Tám mươi nghìn
201	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thị xã có từ tám mươi nghìn dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân?	Ba mươi	Bốn mươi	Ba mươi lăm	Hai mươi lăm
202	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thị xã có có trên tám mươi nghìn dân thì cứ thêm mười lăm nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân	Ba mươi	Ba mươi lăm	Bốn mươi	Hai mươi lăm
203	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thị xã có có trên tám mươi nghìn dân thì cứ thêm bao nhiêu nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu Hội đồng nhân dân?	Ba mươi	Mười lăm	Bốn mươi	Hai mươi lăm
204	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thị xã có có trên bao nhiêu nghìn dân thì cứ thêm mười lăm nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu Hội đồng nhân dân?	Tám mươi lăm nghìn	Tám mươi nghìn	Chín mươi lăm nghìn	Chín mươi nghìn
205	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có từ bao nhiêu nghìn dân trở xuống được bầu ba mươi đại biểu Hội đồng nhân dân?	Một trăm nghìn	Ba trăm nghìn	Bốn trăm nghìn	Hai trăm nghìn
206	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có từ một trăm nghìn dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân?	Ba mươi lăm	Ba mươi	Hai mươi lăm	Bốn mươi
207	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi	Hai mươi lăm	Ba mươi lăm	Ba mươi đại	Bốn mươi đại

	2019. Thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có trên một trăm nghìn dân thì cứ thêm mười lăm nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân?	đại biểu	đại biểu	biểu	biểu
208	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có trên một trăm nghìn dân thì cứ thêm bao nhiêu nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu Hội đồng nhân dân?	Ba mươi lăm nghìn	Mười lăm nghìn	Ba mươi nghìn	Hai mươi lăm nghìn
209	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có trên bao nhiêu nghìn dân thì cứ thêm mười lăm nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu Hội đồng nhân dân?	Ba trăm nghìn	Một trăm nghìn	Bốn trăm nghìn	Hai trăm nghìn
210	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng?	Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (1)	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (2)	Phương án (1) và (2) đều sai	Phương án (1) và (2) đều đúng
211	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chọn phương án sai?	Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh,	Phương án (1) và (2) đều sai	Phương án (1) và (2) đều đúng

		phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách. (1)	thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động không chuyên trách. (2)		
212	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có từ bao nhiêu đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, nhưng tổng số không quá bốn mươi đại biểu.	30	40	35	45
213	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có từ ba mươi đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do cơ quan nào quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, nhưng tổng số không quá bốn mươi đại biểu.	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Quốc hội	Nhà nước	Chính phủ
214	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có từ ba mươi đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của cơ quan nào, nhưng tổng số không quá bốn mươi đại biểu.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

215	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có từ ba mươi đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, nhưng tổng số không quá bao nhiêu đại biểu.	Bốn mươi	Ba mươi lăm	Năm mươi	Bốn mươi lăm
216	Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Chính quyền địa phương ở phường là cấp chính quyền địa phương, trừ trường hợp cụ thể do cơ quan nào quy định không phải là cấp chính quyền địa phương?	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chính phủ	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Quốc hội
217	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Phường có từ bao nhiêu nghìn dân trở xuống được bầu hai mươi một đại biểu Hội đồng nhân dân phường?	Mười nghìn	Hai mươi lăm nghìn	Hai mươi nghìn	Mười lăm nghìn
218	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Phường có từ mười nghìn dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân phường?	20	19	22	21
219	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Phường có trên mười nghìn dân thì cứ thêm năm nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân phường?	35	25	21	30
220	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Phường có trên bao nhiêu nghìn dân thì cứ thêm năm nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi đại biểu Hội đồng nhân dân phường?	Hai mươi nghìn	Mười lăm nghìn	Mười nghìn	Hai mươi lăm nghìn
221	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi	Năm nghìn	Bảy nghìn	Sáu nghìn	Bốn nghìn

	2019. Phường có trên mười nghìn dân thì cứ thêm bao nhiêu nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi đại biểu Hội đồng nhân dân phường?				
222	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Thường trực Hội đồng nhân dân phường gồm?	Một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân phường.	Tất cả các phương án đều đúng.
223	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án sai?	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động kiêm nhiệm	Số lượng Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân do Hội đồng nhân dân phường quyết định.	Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân phường hoạt động kiêm nhiệm.	Không có phương án nào sai
224	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án trên địa bàn phường theo quy định của pháp luật” là nhiệm vụ, quyền hạn của?	Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường	Hội đồng nhân dân phường	Chính quyền địa phương ở phường	Tất cả các phương án đều đúng
225	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách phường; phê chuẩn quyết toán ngân sách phường.” là nhiệm vụ, quyền hạn của?	Tất cả các phương án đều đúng	Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường	Hội đồng nhân dân phường	Chính quyền địa phương ở phường
226	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Ủy ban nhân dân phường gồm?	Ủy viên phụ trách công an	Chủ tịch, Phó Chủ tịch	Ủy viên phụ trách quân sự.	Tất cả các phương án đều đúng
227	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Ủy ban nhân dân phường loại I, loại II có không quá bao nhiêu Phó chủ tịch?	Hai Phó Chủ tịch	Một Phó Chủ tịch	Ba Phó Chủ tịch	Bốn Phó Chủ tịch

228	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Ủy ban nhân dân phường loại III có bao nhiêu Phó chủ tịch?	Ba Phó Chủ tịch	Bốn Phó Chủ tịch	Một Phó Chủ tịch	Hai Phó Chủ tịch
229	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Việc tổ chức các cơ quan thuộc chính quyền địa phương ở địa bàn hải đảo thực hiện theo quy định của cơ quan nào?	Chính phủ	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chính quyền địa phương ở Hải đảo	Quốc hội
230	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Tại đơn vị hành chính cấp huyện ở hải đảo tổ chức cấp chính quyền địa phương gồm có?	Tất cả các phương án đều đúng	Cơ quan Đảng và Mặt trận tổ quốc-Tổ chức chính trị xã hội	Ủy ban nhân dân và Mặt Trận tổ quốc	Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
231	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Cấp chính quyền địa phương tại đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện ở hải đảo gồm có?	Cơ quan Đảng và Mặt trận tổ quốc-Tổ chức chính trị xã hội	Tất cả các phương án đều đúng	Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.	Ủy ban nhân dân và Mặt Trận tổ quốc
232	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Việc tổ chức chính quyền địa phương, nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc tổ chức, phương thức hoạt động của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do cơ quan nào quy định khi thành lập đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt đó?	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chính phủ	Nhà nước
233	Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách thị trấn” là nhiệm vụ, quyền hạn của?	Hội đồng nhân dân thị trấn	Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn	Chính quyền địa phương ở thị trấn	Tất cả các phương án đều đúng
234	Theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng Việc chấp nhận đại biểu Hội đồng nhân dân thôi làm nhiệm vụ đại biểu do tổ chức nào xem xét, quyết định?	Thường trực Hội đồng nhân dân cấp trên trực tiếp	Hội đồng nhân dân cùng cấp	Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp	Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp

235	Theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Trong nhiệm kỳ, đại biểu Hội đồng nhân dân có thể đề nghị thôi làm nhiệm vụ đại biểu trong trường hợp nào sau đây?	Vì lý do sức khỏe hoặc vì lý do khác.	Không cư trú tại đơn vị hành chính mà mình đang là đại biểu	Không còn công tác tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở đơn vị hành chính mà mình đang là đại biểu	Tất cả các phương án đều đúng
236	Theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Cơ quan nào quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức, biên chế của cơ quan tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện?	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Quốc hội	Chính phủ	Bộ nội vụ
237	Theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Cơ quan nào quy định việc tổ chức công tác tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã?	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chính phủ	Bộ nội vụ	Quốc hội
238	Theo Luật Tổ chức Chính quyền địa phương sửa đổi 2019. Xác định phương án sai về Nguyên tắc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính?	Thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính không đạt tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.	Khuyến khích việc nhập các đơn vị hành chính cùng cấp.	Khuyến khích việc nhập các đơn vị hành chính không đạt tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.	Không có phương án nào sai
239	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về Vị trí, chức năng của Chính phủ?	Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành	Chính phủ là cơ quan quyền hành nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành	Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện luật pháp và quyền hành	Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, luật pháp, là cơ quan

		của Quốc hội.	của Quốc hội.	pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội.	chấp hành của Quốc hội
240	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội và báo cáo công tác trước cơ quan nào?	Quốc hội	Chủ tịch nước	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Tất cả các phương án đều đúng
241	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án <u>sai</u> về thành viên của Chính phủ?	Các Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ, Các Phó Thủ tướng Chính phủ	Mặt trận Tổ quốc- và Tổ chức chính trị-xã hội	Không có phương án nào sai
242	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ do Thủ tướng Chính phủ trình cơ quan nào quyết định?	Chủ tịch nước	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Bộ nội vụ
243	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chính phủ gồm	Thủ tướng Chính phủ	Tất cả các phương án đều đúng	Các Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Các Phó Thủ tướng Chính phủ
244	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Việc thành lập, bãi bỏ bộ, cơ quan ngang bộ do cơ quan nào trình Quốc hội quyết định?	Chủ tịch nước	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chính phủ	Bộ nội vụ
245	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Việc thành lập, bãi bỏ bộ, cơ quan ngang bộ do Chính phủ trình cơ quan nào quyết định?	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Bộ nội vụ	Quốc hội	Chủ tịch nước
246	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án sai về cơ cấu tổ chức của Chính phủ.	Các bộ	Cơ quan ngang bộ	Không có phương án nào sai	Mặt trận Tổ quốc- và Tổ chức chính trị-xã hội
247	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ cấu số lượng thành viên Chính phủ do Ai là người trình cơ Quốc hội quyết định?	Bộ trưởng Bộ nội vụ	Chủ tịch nước	Thủ tướng Chính phủ	Chủ nhiệm Ủy ban thường vụ Quốc hội
248	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về Nhiệm kỳ của Chính phủ	Khi Quốc hội hết nhiệm kỳ, Chính phủ	Khi Quốc hội hết nhiệm kỳ, Chính phủ chờ	Khi Quốc hội hết nhiệm kỳ, Chính phủ thôi	Không có phương án nào đúng

		tiếp tục làm nhiệm vụ cho đến khi Quốc hội khóa mới thành lập Chính phủ	Quốc hội khóa mới thành lập Chính phủ.	làm nhiệm vụ để Quốc hội khóa mới thành lập Chính phủ	
249	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Nhiệm kỳ của Chính phủ theo nhiệm kỳ của cơ quan nào?	Mặt trận Tổ quốc	Quốc hội	Hội đồng nhân dân các cấp	Tất cả các phương án đều đúng
250	Theo Luật Tổ chức Chính phủ sửa đổi 2019 có hiệu lực thi hành từ khi nào?	01/01/2020	31/12/2015	01/01/2016	01/07/2020
251	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Thủ tướng Chính phủ do cơ quan nào bầu trong số các đại biểu Quốc hội theo đề nghị của Chủ tịch nước?	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chủ tịch nước	Bộ nội vụ
252	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Ai là là người đứng đầu hệ thống hành chính nhà nước?	Thủ tướng Chính phủ	Chủ tịch Quốc hội	Chủ tịch nước	Chủ nhiệm Ủy ban thường vụ Quốc hội
253	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Thủ tướng Chính phủ do Quốc hội bầu trong số các đại biểu Quốc hội theo đề nghị của Ai?	Bộ nội vụ	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Quốc hội	Chủ tịch nước
254	Theo Luật Tổ chức Chính phủ sửa đổi 2019, do Ai là Chủ tịch Quốc hội ký?	Nông Đức Mạnh	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nguyễn Phú Trọng	Nguyễn Sinh Hùng
255	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án <u>sai</u> về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Quyết định các biện pháp để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc	Tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, năng động, hiệu lực, hiệu quả	Bảo đảm bình đẳng giới.	Bảo đảm nguyên tắc cơ quan cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của cơ quan cấp trên.

		hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước			
256	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và chức năng, phạm vi quản lý giữa các bộ, cơ quan ngang bộ” là?	Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
257	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu” là?	Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ
258	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Thúc đẩy liên kết kinh tế vùng; phát huy tiềm năng các thành phần kinh tế, các nguồn lực xã hội để phát triển nhanh, bền vững nền kinh tế quốc dân.	Bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế; củng cố và phát triển kinh tế nhà nước	Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ	Thống nhất quản lý nhà nước nền kinh tế quốc dân, thúc đẩy phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa
259	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; bảo đảm bình đẳng giới.	Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và chức năng, phạm vi quản	Đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.	Tất cả các phương án đều đúng

			lý giữa các bộ, cơ quan ngang bộ		
260	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, năng động, hiệu lực, hiệu quả” là?	Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ
261	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Bảo đảm nguyên tắc cơ quan cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của cơ quan cấp trên.” là?	Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ
262	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Minh bạch, hiện đại hóa hoạt động của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan hành chính nhà nước các cấp ” là?	Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ	Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng chính phủ
263	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và chức năng, phạm vi quản lý giữa các bộ, cơ quan ngang bộ	Thi hành chính sách tiết kiệm, chống lãng phí.	Thống nhất quản lý việc sử dụng ngân sách nhà nước, các tài sản công khác và thực hiện các chế độ tài chính theo quy định của pháp luật trong các cơ quan nhà nước	Tất cả các phương án đều đúng
264	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Có bao nhiêu Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của	5	6	7	8

	Chính phủ?				
265	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực và các nguồn lực khác để thi hành Hiến pháp và pháp luật	Tất cả các phương án đều đúng	Thống nhất quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, chế độ công vụ, công chức, viên chức.	Tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, năng động, hiệu lực, hiệu quả
266	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực và các nguồn lực khác để thi hành Hiến pháp và pháp luật	Bảo đảm nguyên tắc cơ quan cấp dưới phục tùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định của cơ quan cấp trên.	Thống nhất quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, chế độ công vụ, công chức, viên chức.	Không có phương án nào đúng
267	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Minh bạch, hiện đại hóa hoạt động của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan hành chính nhà nước các cấp	Phát huy tiềm năng các thành phần kinh tế, các nguồn lực xã hội để phát triển nhanh, bền vững nền kinh tế quốc dân.	Thúc đẩy liên kết kinh tế vùng	Tất cả các phương án đều đúng
268	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ” là?	Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
269	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Bảo đảm bình đẳng giới.” là?	Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng chính phủ

270	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.	Thống nhất quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, chế độ công vụ, công chức, viên chức.	Trình Quốc hội quyết định cơ cấu tổ chức của Chính phủ	Tất cả các phương án đều đúng
271	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Bảo đảm thực hiện một nền hành chính thống nhất, thông suốt, liên tục, dân chủ, hiện đại, phục vụ Nhân dân, chịu sự kiểm tra, giám sát của Nhân dân.	Thống nhất quản lý nhà nước nền kinh tế quốc dân, thúc đẩy phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế	Củng cố và phát triển kinh tế nhà nước	Tất cả các phương án đều đúng
272	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Bảo đảm thực hiện một nền hành chính thống nhất, thông suốt, liên tục, dân chủ, hiện đại, phục vụ Nhân dân, chịu sự kiểm tra, giám sát của Nhân dân.” là?	Nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng chính phủ	Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ	Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
273	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án sai về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Chính phủ với chính quyền địa phương, bảo đảm quyền quản lý thống nhất của Chính phủ và phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chịu	Minh bạch, hiện đại hóa hoạt động của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan hành chính nhà nước các cấp.	Ban hành kịp thời và đầy đủ các văn bản pháp luật để thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ	Bảo đảm thực hiện một nền hành chính thống nhất, thông suốt, liên tục, dân chủ, hiện đại, phục vụ Nhân dân, chịu sự kiểm tra, giám sát của Nhân dân.

		trách nhiệm của chính quyền địa phương.		Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước và để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	
274	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án <u>sai</u> về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.	Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và của chính quyền địa phương	Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; bảo đảm bình đẳng giới.	Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và chức năng, phạm vi quản lý giữa các bộ, cơ quan ngang bộ;
275	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án <u>đúng</u> về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Chính phủ?	Thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu đối với các tài sản công thuộc sở hữu toàn dân, thực hiện chức năng chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.	Thống nhất quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực quốc gia	Bảo đảm bình đẳng giới.	Phát huy tiềm năng các thành phần kinh tế, các nguồn lực xã hội để phát triển nhanh, bền vững nền kinh tế quốc dân.
276	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019.	Thủ tướng Chính	Bộ trưởng, Thủ	Chính phủ	Tất cả các phương

	Chọn phương án đúng “Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và của chính quyền địa phương” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	phủ	trưởng cơ quan ngang bộ		án đều đúng
277	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ?	Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức trong ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ	Quản lý và điều hành hoạt động của hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương trong quá trình phục vụ Nhân dân, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và tăng cường quốc phòng, an ninh	Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và của chính quyền địa phương	Tất cả các phương án đều đúng
278	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Kiểm tra việc thi hành các văn bản đó và xử lý các văn bản trái Hiến pháp và pháp luật” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ
279	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực và các nguồn lực khác để thi hành Hiến pháp và pháp luật; thống nhất quản lý công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, bồi thường nhà nước, thi hành án” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ

280	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Ban hành kịp thời và đầy đủ các văn bản pháp luật để thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước và để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ
281	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định các biện pháp để tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ
282	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Chỉ đạo triển khai và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, nghị định, chương trình công tác của Chính phủ” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ
283	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Tổng hợp đánh giá tình hình thi hành Hiến pháp, pháp luật và báo cáo với Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước theo quy định của pháp luật” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ
284	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục Hiến pháp và pháp luật” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ
285	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực và các nguồn lực khác để	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ

	thi hành Hiến pháp và pháp luật” là nhiệm vụ và quyền hạn của?				
286	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Thống nhất quản lý công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, bồi thường nhà nước, thi hành án” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ
287	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Báo cáo Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội ý kiến của Chính phủ về các dự án luật, pháp lệnh do các cơ quan, tổ chức, đại biểu Quốc hội trình.” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ
288	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và các chương trình, dự án khác theo thẩm quyền” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ
289	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Đề xuất, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và các chương trình, dự án khác trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ
290	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Thống nhất quản lý nhà nước nền kinh tế quốc dân, thúc đẩy phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
291	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ

	hội chủ nghĩa, tạo môi trường bình đẳng, cạnh tranh và hợp tác giữa các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế” là nhiệm vụ và quyền hạn của?				
292	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chính sách cụ thể thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế về kinh tế, phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
293	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Chỉ đạo, tổ chức và quản lý việc thực hiện công tác kế toán và công tác thống kê của Nhà nước” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
294	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường bình đẳng, cạnh tranh và hợp tác giữa các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế; tạo lập, phát triển đầy đủ, đồng bộ các yếu tố thị trường và bảo đảm vận hành có hiệu quả các loại thị trường” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ
295	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Thi hành chính sách về bảo vệ, cải tạo, tái sinh và sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ
296	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chính sách cụ thể về bảo vệ, cải thiện và giữ gìn môi trường” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ
297	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019.	Trách nhiệm của	Thủ tướng Chính	Bộ trưởng, Thủ	Chính phủ

	Xác định phương án đúng “Xây dựng cơ chế, chính sách để mọi người tham gia và được thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động khoa học và công nghệ” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng Chính phủ	phủ	trưởng cơ quan ngang bộ	
298	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chính sách cụ thể về khoa học và công nghệ để phát triển thị trường khoa học và công nghệ” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ
299	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Ưu tiên phát triển giáo dục ở miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tạo điều kiện để người khuyết tật và người nghèo được học văn hóa và học nghề” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ
300	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chính sách cụ thể về giáo dục để bảo đảm phát triển giáo dục phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ
301	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chính sách cụ thể để phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ
302	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chính sách cụ thể để xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, với các đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ

303	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định và chỉ đạo thực hiện các biện pháp ngăn chặn có hiệu quả những hoạt động truyền bá tư tưởng và sản phẩm văn hóa độc hại; thông tin xuyên tạc, sai lệch làm tổn hại lợi ích quốc gia, phá hoại nhân cách, đạo đức và lối sống tốt đẹp của người Việt Nam” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
304	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Tạo nguồn tài chính y tế bền vững để bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân dựa trên thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân.” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng chính phủ	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
305	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Đầu tư, phát triển nhân lực y tế có chất lượng ngày càng cao” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
306	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Tổ chức và tạo điều kiện cho thanh niên, thiếu niên được học tập, lao động và giải trí, phát triển thể lực, trí tuệ, bồi dưỡng về đạo đức, truyền thống dân tộc, ý thức công dân, phát huy khả năng của thanh niên trong công cuộc lao động sáng tạo để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ
307	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chính sách cụ thể nhằm phát triển nguồn nhân lực” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng chính phủ
308	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Thực hiện quy hoạch và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng người dân tộc	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Thủ tướng chính phủ

	thiếu số” là nhiệm vụ và quyền hạn của?				
309	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chính sách cụ thể nhằm bảo đảm thực hiện chính sách các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Chính phủ	Thủ tướng chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
310	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Bảo đảm sự bình đẳng giữa các tôn giáo trước pháp luật” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng chính phủ
311	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh, bảo đảm trang bị cho lực lượng vũ trang nhân dân, thực hiện chính sách ưu đãi, bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sỹ, công nhân, viên chức quốc phòng và chính sách hậu phương quân đội.” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
312	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin mật mã quốc gia, hệ thống chứng thực chữ ký số chuyên dùng, hệ thống giám sát an toàn thông tin trên mạng công nghệ thông tin trọng yếu của các cơ quan Đảng, Nhà nước; quản lý hoạt động nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng mật mã” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ
313	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Thực hiện chính sách ưu đãi, bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần và chính sách đối với cán bộ, chiến sỹ, công nhân công an” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ
314	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019.	Chính phủ	Thủ tướng chính	Bộ trưởng, Thủ	Trách nhiệm của

	Xác định phương án đúng “Quyết định những biện pháp cụ thể để bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền con người, quyền công dân” là nhiệm vụ và quyền hạn của?		phủ	trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ
315	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định chính sách cụ thể nhằm khuyến khích người Việt Nam định cư ở nước ngoài đoàn kết cộng đồng, giữ gìn bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, giữ quan hệ gắn bó với gia đình và quê hương, góp phần xây dựng quê hương, đất nước.” là nhiệm vụ và quyền hạn của	Thủ tướng chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ
316	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ	Thủ tướng chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ
317	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định việc thành lập, sáp nhập, giải thể cơ quan thuộc Chính phủ” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ
318	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Thống nhất quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức và công vụ trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng chính phủ
319	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Chỉ đạo việc thực hiện công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong hoạt động của bộ máy nhà nước và các hoạt động kinh tế - xã hội” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ

320	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Giải quyết kiến nghị của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và cử tri” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng chính phủ	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ
321	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp.” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ
322	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chính phủ và cơ quan nào xây dựng quy chế phối hợp công tác.	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. (1)	Cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội. (2)	Phương án (1) và (2) đều sai	Phương án (1) và (2) đều đúng
323	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Khi xây dựng dự án luật, dự thảo nghị quyết trình Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết trình Ủy ban thường vụ Quốc hội, dự thảo nghị định của Chính phủ, Chính phủ gửi dự thảo văn bản để cơ quan nào có liên quan tham gia ý kiến.	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. (1)	Cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội. (2)	Phương án (1) và (2) đều đúng	Phương án (1) và (2) đều sai
324	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chính phủ thường xuyên thông báo cho cơ quan nào về tình hình kinh tế - xã hội và các quyết định, chủ trương quan trọng của Chính phủ liên quan đến nhiều tầng lớp Nhân dân?	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. (1)	Cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội. (2)	Phương án (1) và (2) đều đúng	Phương án (1) và (2) đều sai
325	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chính phủ có trách nhiệm nghiên cứu, giải quyết và trả lời các kiến nghị của cơ quan nào.	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. (1)	Cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội. (2)	Phương án (1) và (2) đều đúng	Phương án (1) và (2) đều sai
326	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chính phủ tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan nào tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong Nhân dân, động viên, tổ chức Nhân dân tham gia xây dựng và	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. (1)	Cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội. (2)	Phương án (1) và (2) đều đúng	Phương án (1) và (2) đều sai

	củng cố chính quyền nhân dân, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức và viên chức.				
327	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về Chính phủ phối hợp với cơ quan nào trong việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình.	Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. (1)	Cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội (2)	Phương án (1) và (2) đều đúng	Phương án (1) và (2) đều sai
328	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Trách nhiệm của Chính phủ “Chính phủ chịu trách nhiệm trước cơ quan nào về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình; về kết quả, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy hành chính nhà nước; về các chủ trương, chính sách do mình đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền”?	Nhà nước	Bộ chính trị	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội
329	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Trách nhiệm của Chính phủ “Chính phủ báo cáo công tác của Chính phủ với cơ quan nào một năm hai lần”?	Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước	Mặt trận Tổ quốc	Tất cả các phương án đều đúng	Bộ chính trị
330	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Trách nhiệm của Chính phủ “Chính phủ báo cáo công tác đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nào”?	Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước	Bộ chính trị	Mặt trận Tổ quốc	Tất cả các phương án đều đúng
331	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ quan nào chịu trách nhiệm trước Quốc hội và báo cáo công tác trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước?	Chủ tịch nước	Cơ quan ngang Bộ	Chính phủ	Bộ nội vụ
332	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong mối quan hệ với chính quyền địa phương?	Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ có quyền kiến nghị với Bộ	Chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung và tiến độ trình các đề án, dự	Thực hiện việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức,

		nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công hoặc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ khác đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những quy định do các cơ quan đó ban hành trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc của bộ, cơ quan ngang bộ về ngành, lĩnh vực do bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm quản lý. Trong trường hợp kiến nghị không được chấp thuận thì trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.	án, văn bản pháp luật được giao.	điều động, luân chuyển, biệt phái, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật
333	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về trách nhiệm của Chính phủ?	Thực hiện báo cáo công tác trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; giải trình, trả lời chất vấn trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.	Chịu trách nhiệm trước Quốc hội về hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương; về các quyết định và kết quả thực hiện các	Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình; về kết quả, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy hành chính	Tất cả các phương án đều đúng

			quyết định của mình trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao	nhà nước; về các chủ trương, chính sách do mình đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	
334	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về trách nhiệm của Chính phủ?	Chính phủ báo cáo công tác đột xuất theo yêu cầu của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.	Thực hiện chế độ báo cáo trước Nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ	Thực hiện chế độ báo cáo trước Nhân dân về những vấn đề quan trọng thuộc trách nhiệm quản lý	Tất cả các phương án đều đúng
335	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình; về kết quả, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy hành chính nhà nước; về các chủ trương, chính sách do mình đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền” là trách nhiệm của?	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ	Tất cả các phương án đều đúng
336	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Chính phủ báo cáo công tác của Chính phủ với Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước một năm hai lần” là trách nhiệm của?	Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Tất cả các phương án đều đúng
337	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Nhiệm vụ và quyền hạn	Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện cải	Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và	Quản lý và điều hành hoạt động	Tất cả các phương án đều đúng

	của Thủ tướng Chính phủ?	cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức trong ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ	tính thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và của chính quyền địa phương	của hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương trong quá trình phục vụ Nhân dân, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và tăng cường quốc phòng, an ninh	
338	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Quản lý và điều hành hoạt động của hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương trong quá trình phục vụ Nhân dân, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và tăng cường quốc phòng, an ninh” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Tất cả các phương án đều đúng	Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ
339	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định phân cấp hoặc ủy quyền thực hiện những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quản lý công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Thủ tướng chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
340	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Lãnh đạo việc thực hiện công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong hoạt động của bộ máy nhà nước và các hoạt động kinh tế - xã hội” là nhiệm vụ và quyền	Thủ tướng chính phủ	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ

	hạn của?				
341	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Thực hiện báo cáo công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; giải trình, trả lời chất vấn trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, trường hợp vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Thủ tướng Chính phủ thực hiện” là trách nhiệm của?	Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Tất cả các phương án đều đúng
342	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ “Chịu trách nhiệm trước cơ quan nào về hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương; về các quyết định và kết quả thực hiện các quyết định của mình trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao”?	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chính phủ	Nhà nước
343	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ “giải trình, trả lời chất vấn trước cơ quan nào, trường hợp vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Thủ tướng Chính phủ thực hiện”.	Chính phủ	Mặt trận Tổ quốc và Tổ chức chính trị-xã hội	Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội	Tất cả các phương án đều đúng
344	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ “Thực hiện chế độ báo cáo trước Ai thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ”.	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	Chủ nhiệm Ủy ban thường vụ Quốc hội	Nhân dân	Chủ tịch Quốc hội,
345	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ?	Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của	Thực hiện báo cáo công tác trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; giải trình, trả lời	Chịu trách nhiệm trước Quốc hội về hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính	Tất cả các phương án đều đúng

		mình; về kết quả, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy hành chính nhà nước; về các chủ trương, chính sách do mình đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	chất vấn trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.	nhà nước từ trung ương đến địa phương; về các quyết định và kết quả thực hiện các quyết định của mình trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao	
346	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Chịu trách nhiệm trước Quốc hội về hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương; về các quyết định và kết quả thực hiện các quyết định của mình trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao” là trách nhiệm của?	Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Tất cả các phương án đều đúng	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
347	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Thực hiện chế độ báo cáo trước Nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ” là trách nhiệm của?	Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Tất cả các phương án đều đúng	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
348	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ?	Chính phủ báo cáo công tác đột xuất theo yêu cầu của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.	Thực hiện chế độ báo cáo trước Nhân dân về những vấn đề quan trọng thuộc trách nhiệm quản lý	Thực hiện chế độ báo cáo trước Nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về những vấn đề quan trọng thuộc thẩm	Tất cả các phương án đều đúng

				quyền giải quyết của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ	
349	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ “Thực hiện chế độ báo cáo trước nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền giải quyết của?”.	Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội
350	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về Thẩm quyền ban hành văn bản “Ai là người ban hành văn bản pháp luật theo thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, kiểm tra việc thi hành các văn bản đó và xử lý các văn bản trái Hiến pháp và pháp luật”.	Chủ tịch Quốc hội	Thủ tướng Chính phủ	Chủ nhiệm Ủy ban thường vụ Quốc hội	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
351	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về Thẩm quyền ban hành văn bản “Ai là người thay mặt Chính phủ ký các văn bản của Chính phủ; ban hành quyết định, chỉ thị và hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành các văn bản đó trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương”.	Chủ nhiệm Ủy ban thường vụ Quốc hội	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chủ tịch Quốc hội	Thủ tướng Chính phủ
352	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Phó Thủ tướng Chính phủ giúp Ai làm nhiệm vụ theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ được phân công	Nhà nước	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Thủ tướng Chính phủ	Quốc hội
353	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Khi Thủ tướng Chính phủ vắng mặt, Ai được Thủ tướng Chính phủ ủy nhiệm thay mặt Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo công tác của Chính phủ?	Một phó thủ tướng Chính phủ	Chủ tịch nước	Một Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Một Bộ trưởng

354	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ là thành viên của?	Quốc hội	Chính phủ	Mặt trận Tổ quốc	Nhà nước
355	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung và tiến độ trình các đề án, dự án, văn bản pháp luật được giao” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng chính phủ	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ
356	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách là thành viên Chính phủ	Kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ đình chỉ việc thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên về ngành, lĩnh vực chịu trách nhiệm quản lý	Tham gia giải quyết các công việc chung của tập thể Chính phủ; cùng tập thể Chính phủ quyết định và liên đới chịu trách nhiệm các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ.	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ hướng dẫn và kiểm tra, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, đình chỉ công tác, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu tổ chức, đơn vị trực thuộc
357	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Tham gia giải quyết các công việc chung của tập thể Chính phủ” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là thành viên Chính phủ
358	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách là thành viên Chính phủ	Thực hiện việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái,	Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh	Chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung và tiến độ trình các đề án, dự án, văn bản pháp luật được	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ có quyền kiến nghị với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ

		đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật	vực được phân công hoặc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	giao.	khác đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những quy định do các cơ quan đó ban hành trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc của bộ, cơ quan ngang bộ về ngành, lĩnh vực do bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm quản lý. Trong trường hợp kiến nghị không được chấp thuận thì trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.
359	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Cùng tập thể Chính phủ quyết định và liên đới chịu trách nhiệm các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
360	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Thực hiện các công việc cụ thể theo ngành, lĩnh vực được phân công hoặc ủy quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành pháp luật, việc thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch,	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

	chương trình và các quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về ngành, lĩnh vực được phân công” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?				
361	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Tham dự phiên họp Chính phủ và tham gia biểu quyết tại phiên họp Chính phủ” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ
362	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các chủ trương, chính sách, cơ chế, văn bản pháp luật cần thiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ
363	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Chủ động làm việc với Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ về công việc của Chính phủ và công việc khác có liên quan” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ
364	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung và tiến độ trình các đề án, dự án, văn bản pháp luật được giao” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ
365	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Thực hiện các công việc cụ thể theo ngành, lĩnh vực được phân công hoặc ủy quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Chỉ	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ

	đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành pháp luật, việc thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình và các quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về ngành, lĩnh vực được phân công” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	phủ			
366	Theo Luật Tổ chức Chính phủ sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Thực hiện việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ
367	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực trong phạm vi toàn quốc” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ
368	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri, kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội về những vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ
369	Theo Luật Tổ chức Chính phủ sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, đình chỉ công tác, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật người	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ

	đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu tổ chức, đơn vị trực thuộc” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?			phủ	
370	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Giải trình về những vấn đề Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội quan tâm” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
371	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Quyết định biện pháp tổ chức phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền trong ngành, lĩnh vực được phân công” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
372	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực được phân công” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
373	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức trong ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ	Tất cả các phương án đều đúng
374	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Thực hiện việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ,	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ	Thủ tướng chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ

	công chức, viên chức và thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật” là nhiệm vụ và quyền hạn của?				
375	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng chính phủ
376	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ hướng dẫn và kiểm tra, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, đình chỉ công tác, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu tổ chức, đơn vị trực thuộc	Kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ đình chỉ việc thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên về ngành, lĩnh vực chịu trách nhiệm quản lý	Tham gia giải quyết các công việc chung của tập thể Chính phủ; cùng tập thể Chính phủ quyết định và liên đới chịu trách nhiệm các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ.
377	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công hoặc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ có quyền kiến nghị với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ khác đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những quy định do các cơ quan đó	Thực hiện việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ	Chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung và tiến độ trình các đề án, dự án, văn bản pháp luật được giao.

			ban hành trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc của bộ, cơ quan ngang bộ về ngành, lĩnh vực do bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm quản lý. Trong trường hợp kiến nghị không được chấp thuận thì trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.	luật cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật	
378	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, đình chỉ công tác, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu tổ chức, đơn vị trực thuộc” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ
379	Theo Luật Tổ chức Chính phủ sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
380	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ

	Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?				
381	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức trong ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ
382	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sở, tài sản, phương tiện làm việc và tài chính, ngân sách nhà nước được giao” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ
383	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Quyết định biện pháp tổ chức phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền trong ngành, lĩnh vực được phân công” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
384	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Quyết định chương trình nghiên cứu khoa học, công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm và các định mức kinh tế - kỹ thuật của ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
385	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Quyết định phân cấp cho	Trong mỗi quan hệ với chính quyền	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ	Với tư cách là người đứng đầu	Với tư cách là thành viên Chính

	chính quyền địa phương thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến ngành, lĩnh vực được giao quản lý theo phạm vi lãnh thổ; phân cấp, ủy quyền cho các tổ chức, đơn vị trực thuộc” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	địa phương	quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	bộ, cơ quan ngang bộ	phủ
386	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Ban hành hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách phát triển ngành, lĩnh vực được phân công” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ
387	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Đề nghị Thủ tướng Chính phủ việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, cho từ chức Thứ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
388	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan ngang bộ mà mình là người đứng đầu” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
389	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Quản lý và điều hành hoạt động của hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương trong quá trình phục vụ Nhân dân, thực hiện các	Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức trong ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản	Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ	Tất cả các phương án đều đúng

		nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và tăng cường quốc phòng, an ninh	Lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ	trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và của chính quyền địa phương	
390	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Quyết định chương trình nghiên cứu khoa học, công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm và các định mức kinh tế - kỹ thuật của ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
391	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm cá nhân về mọi mặt công tác của bộ, cơ quan ngang bộ” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Với tư cách là thành viên Chính phủ
392	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án đã được phê duyệt, các nhiệm vụ của bộ, cơ quan ngang bộ được Chính phủ giao” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
393	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Hướng dẫn và kiểm tra, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Thủ tướng chính phủ	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ
394	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019.	Cơ quan ngang bộ	Cơ quan thuộc	Các bộ	Không có

	Chọn phương án sai về “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ hướng dẫn và kiểm tra, phối hợp với cơ quan nào thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công”		chính phủ		phương án nào sai
395	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ có quyền kiến nghị với cơ quan nào đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những quy định do các cơ quan đó ban hành trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc của bộ, cơ quan ngang bộ về ngành, lĩnh vực do bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm quản lý. Trong trường hợp kiến nghị không được chấp thuận thì trình Thủ tướng Chính phủ quyết định”	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ khác	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Tất cả các phương án đều đúng
396	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ có quyền kiến nghị với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ khác đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những quy định do các cơ quan đó ban hành trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc của bộ, cơ quan ngang bộ về ngành, lĩnh vực do bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm quản lý. Trong trường hợp kiến nghị không được chấp thuận thì trình Thủ tướng Chính phủ quyết định” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ
397	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ hướng dẫn và kiểm tra, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Trong mỗi quan hệ với chính quyền địa phương	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ

	vực được phân công.” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?				
398	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ?	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, đình chỉ công tác, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu tổ chức, đơn vị trực thuộc	Tham gia giải quyết các công việc chung của tập thể Chính phủ; cùng tập thể Chính phủ quyết định và liên đới chịu trách nhiệm các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ.	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ hướng dẫn và kiểm tra, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công	Kiểm nghị với Thủ trưởng Chính phủ đình chỉ việc thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên về ngành, lĩnh vực chịu trách nhiệm quản lý
399	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ?	Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công hoặc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ có quyền kiến nghị với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ khác đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những quy định do các cơ quan đó ban hành trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc của bộ, cơ	Chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung và tiến độ trình các đề án, dự án, văn bản pháp luật được giao.	Thực hiện việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện phân cấp quản lý công chức, viên chức đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc theo quy

			quan ngang bộ về ngành, lĩnh vực do bộ, cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm quản lý. Trong trường hợp kiến nghị không được chấp thuận thì trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.		định của pháp luật
400	Theo Luật tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng “Đề nghị Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những văn bản pháp luật của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trái với các văn bản về ngành, lĩnh vực được phân công” là nhiệm vụ và quyền hạn của?	Trách nhiệm của Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng chính phủ
401	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra cơ quan nào thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công hoặc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao?	Hội đồng nhân dân các cấp	Mặt trận Tổ quốc	Ủy ban nhân dân các cấp	Tất cả các phương án đều đúng
402	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công hoặc cơ quan nào giao?	Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Tất cả các phương án đều đúng
403	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Kiến nghị với Ai đình chỉ việc thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên về	Chủ tịch Quốc hội	Thủ tướng Chính phủ	Chủ nhiệm Ủy ban thường vụ Quốc hội	Tất cả các phương án đều đúng

	ngành, lĩnh vực chịu trách nhiệm quản lý?				
404	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Đề nghị cơ quan nào đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những văn bản pháp luật của cơ quan nào trái với các văn bản về ngành, lĩnh vực được phân công?	Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, huyện	Tất cả các phương án đều đúng
405	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực được phân công hoặc Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ
406	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ đình chỉ việc thi hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trái với Hiến pháp, luật và văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên về ngành, lĩnh vực chịu trách nhiệm quản lý” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ
407	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Đề nghị Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ những văn bản pháp luật của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trái với các văn bản về ngành, lĩnh vực được phân công. Nếu Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không chấp hành thì báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định” là Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Với tư cách là thành viên Chính phủ	Trong mối quan hệ với chính quyền địa phương	Trong mối quan hệ với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ

408	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình; về kết quả, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy hành chính nhà nước; về các chủ trương, chính sách do mình đề xuất với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	Thực hiện báo cáo công tác trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; giải trình, trả lời chất vấn trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội.	Chịu trách nhiệm trước Quốc hội về hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương; về các quyết định và kết quả thực hiện các quyết định của mình trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao	Tất cả các phương án đều đúng
409	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ Chịu trách nhiệm cá nhân trước Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ và Quốc hội về?	Các quyết định và kết quả thực hiện các quyết định của mình trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao	Ngành, lĩnh vực được phân công; kết quả, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ, cơ quan ngang bộ	Cùng các thành viên khác của Chính phủ chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Chính phủ.	Tất cả các phương án đều đúng
410	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ thực hiện chế độ báo cáo trước Ai về những vấn đề quan trọng thuộc trách nhiệm quản lý?	Nhân dân	Chủ nhiệm Ủy ban thường vụ Quốc hội	Phó thủ tướng Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ
411	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Thực hiện báo cáo công tác trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; giải trình, trả lời chất vấn trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội” là trách nhiệm của?	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chính phủ	Tất cả các phương án đều đúng

412	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng “Thực hiện chế độ báo cáo trước Nhân dân về những vấn đề quan trọng thuộc trách nhiệm quản lý” là trách nhiệm của?	Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Tất cả các phương án đều đúng
413	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng về trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ?	Thực hiện chế độ báo cáo trước Nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền giải quyết của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ báo cáo công tác đột xuất theo yêu cầu của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.	Thực hiện chế độ báo cáo trước Nhân dân về những vấn đề quan trọng thuộc trách nhiệm quản lý	Tất cả các phương án đều đúng
414	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án <u>sai</u> về Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ thực hiện báo cáo công tác trước Cơ quan nào?	Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ	Mặt trận Tổ quốc	Không có phương án nào sai
415	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án <u>sai</u> về Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ giải trình, trả lời chất vấn trước cơ quan nào?	Quốc hội	Mặt trận Tổ quốc và Tổ chức chính trị-xã hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Không có phương án nào sai
416	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Thứ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan ngang bộ giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ thực hiện nhiệm vụ Ai phân công?	Chủ tịch Quốc hội	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Thủ tướng Chính phủ	Chủ tịch nước
417	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Thứ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan ngang bộ giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ thực hiện nhiệm vụ do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ phân công và chịu trách nhiệm trước Ai	Chủ tịch Quốc hội	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chủ tịch nước	Thủ tướng Chính phủ

	về nhiệm vụ được phân công?				
418	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về: Số lượng Thứ trưởng, Phó Thứ trưởng cơ quan ngang bộ, trong trường hợp do sáp nhập bộ, cơ quan ngang bộ hoặc do yêu cầu điều động, luân chuyển cán bộ của cơ quan có thẩm quyền thì Thủ tướng Chính phủ trình cơ quan nào xem xét, quyết định?	Quốc hội	Chủ tịch nước	Bộ chính trị	Ủy ban thường vụ Quốc hội
419	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Số lượng Thứ trưởng, Phó Thứ trưởng cơ quan ngang bộ (trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao) không quá bao nhiêu?	5	4	3	6
420	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Số lượng Thứ trưởng, Phó Thứ trưởng cơ quan ngang bộ của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao không quá bao nhiêu?	6	3	4	5
421	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ quan nào không phải là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về một hoặc một số ngành, lĩnh vực và dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực trong phạm vi toàn quốc?	Mặt trận Tổ quốc và Tổ chức chính trị xã hội	Bộ	Cơ quan ngang bộ	Tất cả các phương án đều đúng
422	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ quan nào quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng bộ, cơ quan ngang bộ.	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chính phủ	Quốc hội	Bộ nội vụ
423	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ gồm?	Thanh tra, cục, tổng cục,	Vụ, văn phòng	Đơn vị sự nghiệp công lập	Tất cả các phương án đều đúng
424	Theo Luật Tổ chức Chính phủ sửa đổi 2019. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định số lượng cấp phó của người đứng đầu vụ, văn phòng, thanh tra, cục, đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm bình quân không quá bao nhiêu người trên một đơn	3	1	4	5

	vi?				
425	Theo Luật Tổ chức Chính phủ sửa đổi 2019. Vụ, văn phòng, thanh tra, cục, tổng cục, đơn vị sự nghiệp công lập có người đứng đầu. Số lượng cấp phó của người đứng đầu tổng cục không quá bao nhiêu?	4	1	2	3
426	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án đúng về cơ quan nào là bộ máy giúp việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, có chức năng tham mưu tổng hợp, giúp việc cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Chính phủ?	Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Văn phòng Chính phủ	Tất cả các phương án đều đúng
427	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án <u>sai</u> về Văn phòng Chính phủ do Ai đứng đầu?	Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ	Bộ trưởng	Không có phương án nào sai
428	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ quan thuộc Chính phủ là cơ quan do cơ quan nào thành lập?	Bộ nội vụ	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chính phủ	Quốc hội
429	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của cơ quan nào; chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ và quyền hạn được giao.	Chính phủ	Bộ nội vụ	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội
430	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ quan nào quy định chi tiết cơ quan thuộc Chính phủ?	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Bộ nội vụ	Chính phủ
431	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ quan nào ban hành quy chế làm việc của Chính phủ?	Nhà nước	Quốc hội	Chính phủ	Ủy ban thường vụ Quốc hội
432	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chọn phương án <u>sai</u> về Chế độ làm việc của Chính	Tập thể Chính phủ	Cá nhân của Thủ tướng Chính phủ	Cá nhân từng thành viên Chính	Không có phương án nào sai

	phủ và từng thành viên Chính phủ được thực hiện kết hợp giữa quyền hạn, trách nhiệm của tập thể và cá nhân nào?			phủ	
433	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án <u>sai</u> về Chính phủ làm việc theo chế độ?	Tập thể	Quyết định theo đa số	Trách nhiệm người đứng đầu	Không có phương án nào sai
434	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chính phủ họp thường kỳ mỗi tháng bao nhiêu phiên?	1	2	3	4
435	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án <u>sai</u> về Chính phủ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, theo yêu cầu của Ai?	Ít nhất một phần ba tổng số thành viên Chính phủ.	Chủ tịch nước	Ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Chính phủ.	Không có phương án nào sai
436	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Trong trường hợp Chính phủ không họp, Thủ tướng Chính phủ quyết định gửi lấy ý kiến bằng văn bản đến ai?	Các thành viên Chính phủ.	Các thành viên Mặt trận Tổ quốc	Người đứng đầu Tổ chức chính trị-xã hội	Tất cả các phương án đều đúng
437	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Chính phủ họp theo yêu cầu của Ai để bàn về vấn đề mà Chủ tịch nước xét thấy cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch nước?	Chủ tịch nước	Chủ tịch Quốc hội	Chủ nhiệm Ủy ban thường vụ Quốc hội	Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ
438	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Xác định phương án <u>sai</u> về trường hợp khi cần thiết Ai là người được mời tham dự phiên họp của Chính phủ?	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ	Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc	Không có phương án nào sai
439	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Ai là người tham dự phiên họp của Chính phủ có quyền phát biểu ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết?	Thủ tướng, phó thủ tướng Chính phủ	Bộ trưởng	Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Người không phải là thành viên Chính phủ
440	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Phiên họp của Chính phủ chỉ được tiến hành khi có	Một phần tư	Hai phần ba	Nửa	Một phần ba

	ít nhất bao nhiêu tổng số thành viên Chính phủ tham dự?				
441	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Nội dung phiên họp của Chính phủ do Ai là người đề nghị và thông báo đến các thành viên Chính phủ?	Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Bộ trưởng	Văn phòng Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ
442	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Các quyết định của Chính phủ phải được quá bao nhiêu tổng số thành viên Chính phủ biểu quyết tán thành. Trong trường hợp biểu quyết ngang nhau thì thực hiện theo ý kiến mà Thủ tướng Chính phủ đã biểu quyết?	Hai phần a	Một phần ba	Một phần tư	Nửa
443	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Ai là người có quyền tham dự phiên họp của Chính phủ?	Chủ tịch Quốc hội	Chủ nhiệm Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Chủ tịch nước	Tất cả các phương án đều đúng
444	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ quan nào mời Chủ tịch Hội đồng dân tộc của Quốc hội tham dự phiên họp của Chính phủ khi bàn về việc thực hiện chính sách dân tộc?	Ủy ban chính sách dân tộc của Quốc hội	Quốc hội	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Chính phủ
445	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Khi ban hành quy định thực hiện chính sách dân tộc, Cơ quan nào phải lấy ý kiến của Hội đồng dân tộc?	Quốc hội	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Ủy ban chính sách dân tộc của Quốc hội	Chính phủ
446	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Cơ quan nào mời Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội tham dự phiên họp của Chính phủ khi bàn các vấn đề có liên quan?	Ủy ban chính sách dân tộc của Quốc hội	Quốc hội	Chính phủ	Ủy ban Thường vụ Quốc hội
447	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015; sửa đổi 2019. Kinh phí hoạt động của Chính phủ do cơ quan nào	Nhà nước	Bộ Tài Chính	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội

	quyết định từ ngân sách nhà nước.				
448	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015. Luật này có hiệu lực thi hành từ nào?	01/01/2016	01/01/2020	31/12/2015	01/07/2020
449	Theo Luật Tổ chức Chính phủ 2015, do Ai là Chủ tịch Quốc hội ký?	Nông Đức Mạnh	Nguyễn Phú Trọng	Nguyễn Sinh Hùng	Nguyễn Thị Kim Ngân
450	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tiêu chuẩn diện tích của xã không phải là xã miền núi, vùng cao là bao nhiêu?	Từ 20 km ² trở lên	Từ 30 km² trở lên	Từ 40 km ² trở lên	Từ 50 km ² trở lên
451	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên của quận là bao nhiêu?	Từ 35 km² trở lên	Từ 40 km ² trở lên	Từ 50 km ² trở lên	Từ 25 km ² trở lên
452	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tiêu chuẩn quy mô dân số của quận là bao nhiêu?	Từ 180.000 người trở lên	Từ 150.000 người trở lên	Từ 120.000 người trở lên	Từ 100.000 người trở lên
453	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quận phải có bao nhiêu đơn vị hành chính phường trực thuộc?	Có từ 8 đơn vị trở lên	Có từ 15 đơn vị trở lên	Có từ 12 đơn vị trở lên	Có từ 10 đơn vị trở lên
454	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên của phường là bao nhiêu?	Từ 4,5 km ² trở lên	Từ 5,5 km² trở lên	Từ 5 km ² trở lên	Từ 6,5 km ² trở lên
455	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tiêu chuẩn quy mô dân số của phường thuộc quận là bao nhiêu?	Từ 15.000 người trở lên	Từ 12.000 người trở lên	Từ 7.000 người trở lên	Từ 5.000 người trở lên
456	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tiêu chuẩn quy mô dân số của thị trấn là bao nhiêu?	Từ 8.000 người trở lên	Từ 9.000 người trở lên	Từ 10.000 người trở lên	Từ 15.000 người trở lên
457	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tiêu	Từ 14 km² trở lên	Từ 5,5 km ² trở lên	Từ 10 km ² trở lên	Từ 15 km ² trở lên

	chuẩn về diện tích tự nhiên của thị trấn là bao nhiêu?				
458	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tiêu chuẩn quy mô dân số của thành phố trực thuộc trung ương là bao nhiêu?	Từ 1.500.000 người trở Lên	Từ 1.400.000 người trở lên	Từ 1.000.000 người trở lên	Từ 900.000 người trở lên
459	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên của thành phố trực thuộc trung ương là bao nhiêu?	Từ 1.500 km2 trở lên	Từ 1.000 km2 trở lên	Từ 2.000 km2 trở lên	Từ 2.500 km2 trở lên
460	Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thành phố trực thuộc trung ương có tiêu chuẩn về đơn vị hành chính trực thuộc như thế nào?	Có từ 15 đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc trở lên, trong đó tỷ lệ số quận trên tổng số đơn vị hành chính cấp huyện từ 50% trở lên	Có từ 12 đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc trở lên, trong đó tỷ lệ số quận trên tổng số đơn vị hành chính cấp huyện từ 70% trở lên	Có từ 10 đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc trở lên, trong đó tỷ lệ số quận trên tổng số đơn vị hành chính cấp huyện từ 40% trở lên	Có từ 11 đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc trở lên, trong đó tỷ lệ số quận trên tổng số đơn vị hành chính cấp huyện từ 60% trở lên
461	Theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, cơ quan nào tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về cải cách hành chính?	Sở Tài chính	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp	Sở Giáo dục và Đào tạo
462	Theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, cơ quan nào tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu?	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ
463	Theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, cơ quan nào tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về hòa giải cơ sở?	Sở Tư pháp	Sở Nội vụ	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
464	Theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014	Không quá 02	02 người	Không quá 03	ít nhất 03 người

	của Chính phủ, số lượng Phó Giám đốc Sở thuộc UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (trừ Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh) là bao nhiêu?	người		người	
465	Theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, tổ chức nào bắt buộc phải có trong cơ cấu tổ chức của sở thuộc UBND cấp tỉnh?	Đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng chuyên môn, nghiệp vụ	Thanh tra	Chi cục
466	Theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của cơ quan, tổ chức nào?	UBND cấp huyện	HĐND cấp huyện	Sở Nội vụ	UBND thành phố
467	Theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, phòng nào có chức năng tham mưu cho UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ và chăm sóc trẻ em?	Phòng Y tế	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Phòng Tư pháp
468	Theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, có mấy cơ quan chuyên môn được tổ chức thống nhất ở UBND các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh?	10	9	8	11
469	Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định cơ quan chuyên môn nào được tổ chức để phù hợp với loại hình đơn vị hành chính ở các quận?	Phòng Văn hóa và Thông tin	Phòng Kinh tế	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
470	Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định cơ quan chuyên môn nào được tổ chức để phù hợp với loại hình đơn vị hành chính ở các huyện?	Phòng Quản lý đô thị	Phòng Văn hóa và Thông tin	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Phòng Kinh tế
471	Theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, cơ quan chuyên môn nào tham mưu UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế?	Phòng Y tế	Phòng Nội vụ	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng Tư pháp

472	Theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, cơ quan chuyên môn nào tham mưu UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thủy sản?	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Phòng Tài nguyên và môi trường	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
473	Theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan, tổ chức nào?	HĐND cấp huyện	Các Bộ, Ngành trung ương	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	UBND cấp huyện
Phần 2: Công vụ - Cán bộ, công chức					
474	Phạm vi điều chỉnh của Luật cán bộ, công chức năm 2008 được quy định như thế nào?	Luật này quy định về cán bộ, công chức; bầu cử, tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, nghĩa vụ, quyền của cán bộ, công chức và điều kiện đảm bảo thi hành công vụ.	Luật này quy định về cán bộ; bầu cử, tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức.	Luật này quy định về công chức; bầu cử, tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức.	Luật này quy định về bầu cử, tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức.
475	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, có bao nhiêu nguyên tắc trong thi hành công vụ?	5	4	3	2
476	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Các nguyên tắc trong thi hành công vụ là gì?	Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân	Công khai, minh bạch, đứng thẳng quyền và có sự kiểm tra, giám sát. Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, liên tục, thông suốt và hiệu quả	Bảo đảm thứ bậc hành chính và sự phối hợp chặt chẽ	Cả 3 ý trên
477	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; nguyên	Trong tuyển dụng	Trong xử lý kỷ luật	Trong thi hành	Trong đánh giá cán

	tắc "Bảo đảm thứ bậc hành chính và sự phối hợp chặt chẽ" là một trong các nguyên tắc gì?	công chức	cán bộ, công chức	công vụ	bộ, công chức
478	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; một trong các nguyên tắc trong thi hành công vụ là gì?	Bảo đảm cấp dưới phải phục tùng sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp trên	Bảo đảm tính hệ thống, thống nhất, liên tục, thông suốt và hiệu quả	Bảo đảm mối quan hệ dọc, thống nhất cấp dưới phục tùng cấp trên	Bảo đảm chặt chẽ, linh hoạt, sáng tạo theo quy định của pháp luật
479	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, có bao nhiêu nguyên tắc quản lý cán bộ, công chức?	5	4	3	2
480	Đâu là nguyên tắc quản lý cán bộ, công chức quy định tại Luật cán bộ, công chức năm 2008?	Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý của Nhà nước	Đảm bảo sự kết hợp giữa con người và chức danh, vị trí việc làm	Đảm bảo sự công bằng, dân chủ	Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ
481	Theo Luật cán bộ, công chức năm 2008, nội dung nào không phải là nguyên tắc quản lý cán bộ, công chức?	Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân	Kết hợp giữa tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế	Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của nhà nước	Thực hiện bình đẳng giới
482	Theo Luật cán bộ, công chức năm 2008, "vị trí việc làm" là:	Việc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được cử hoặc bổ nhiệm giữ một chức danh lãnh đạo, quản lý khác trong một thời hạn nhất định để tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện theo yêu cầu nhiệm vụ	Việc cán bộ, công chức được quyết định giữ một chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc một ngạch theo quy định của pháp luật	Công việc gắn với chức danh, chức vụ, cơ cấu và ngạch công chức để xác định biên chế và bố trí công chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị	Tên gọi thể hiện thứ bậc về năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức
483	Phương án nào sau đây quy định về cơ quan sử dụng CB,CC là đúng theo Luật cán bộ, công chức	Là cơ quan, đơn vị được giao thẩm	Là cơ quan, tổ chức, đơn vị được	Là cơ quan, tổ chức, đơn vị được	Là cơ quan, tổ chức, đơn vị được

	năm 2008?	quyền quản lý, phân công, bố trí, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức	giao thẩm quyền quản lý, phân công, bố trí, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức	giao thẩm quyền quản lý, bố trí, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức	giao thẩm quyền quản lý, phân công, bố trí, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức
484	Theo Luật cán bộ, công chức năm 2008, “miễn nhiệm” được định nghĩa như thế nào?	Là việc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý không được tiếp tục giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm	Là việc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý đề nghị được thôi giữ chức vụ khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm	Là việc cán bộ không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ	Là việc cán bộ, công chức được thôi giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm
485	Theo Luật cán bộ, công chức năm 2008, “từ chức” được định nghĩa như thế nào?	Là việc cán bộ, công chức được thôi giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm	Là việc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý không được tiếp tục giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm	Là việc cán bộ không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ	Là việc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý đề nghị được thôi giữ chức vụ khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm
486	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Bãi nhiệm là gì?	Việc cán bộ không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ	Việc công chức không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ	Việc công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ	Việc viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ

487	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Bổ nhiệm là gì?	là việc cán bộ, công chức được thôi giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm	là việc cán bộ, công chức được quyết định giữ một chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc một ngạch theo quy định của pháp luật	là việc cán bộ không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ	là việc công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị hạ xuống chức vụ thấp hơn
488	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Giáng chức là gì?	là việc cán bộ, công chức được thôi giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm	là việc cán bộ, công chức được quyết định giữ một chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc một ngạch theo quy định của pháp luật	là việc cán bộ không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ	là việc công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị hạ xuống chức vụ thấp hơn
489	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Ngạch công chức là gì?	Tên gọi thể hiện thứ bậc về năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức	Tên gọi thể hiện yêu cầu về trình độ chuyên môn của người dự tuyển công chức	Tên gọi thể hiện trật tự, thứ bậc trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp	Tên gọi thể hiện yêu cầu của vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính nhà nước
490	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, việc cán bộ không được tiếp tục giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ được gọi là gì?	Bổ nhiệm	Giáng chức	Bãi nhiệm	Miễn nhiệm
491	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, việc cán bộ, công chức được thôi giữ chức vụ, chức danh khi chưa hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm được gọi là gì?	Bổ nhiệm	Giáng chức	Bãi nhiệm	Miễn nhiệm
492	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, việc công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị hạ xuống chức vụ thấp hơn được gọi là gì?	Bổ nhiệm	Giáng chức	Bãi nhiệm	Miễn nhiệm
493	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, việc cán bộ,	Luân chuyển	Điều động	Biệt phái	Từ chức

	công chức được cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển từ cơ quan, tổ chức, đơn vị này đến làm việc ở cơ quan, tổ chức, đơn vị khác được gọi là gì?				
494	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, việc cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được cử hoặc bổ nhiệm giữ một chức danh lãnh đạo, quản lý khác trong một thời hạn nhất định để tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện theo yêu cầu nhiệm vụ được gọi là gì?	Luân chuyển	Điều động	Biệt phái	Từ chức
495	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, việc công chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị này được cử đến làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị khác theo yêu cầu nhiệm vụ được cán bộ, công chức gọi là gì?	Luân chuyển	Điều động	Biệt phái	Từ chức
496	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, cán bộ, công chức có bao nhiêu nghĩa vụ đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân?	5	4	3	2
497	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, đâu là Nghĩa vụ của cán bộ, công chức đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân?	Trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia	Tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân. Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân	Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước	Cả 3 ý trên đều đúng
498	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008, đâu không phải là nghĩa vụ của cán bộ, công chức đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân?	Trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc và lợi ích quốc gia	Tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân	Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân	Đại diện quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân

499	Nội dung nào sau đây không phải là nghĩa vụ của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ?	Thực hiện đúng, đầy đủ và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao	Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân	Chủ động và phối hợp chặt chẽ trong thi hành công vụ	Bảo vệ, quản lý và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản doanh nghiệp giao cho
500	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, cán bộ, công chức có bao nhiêu nghĩa vụ trong thi hành công vụ	6	4	3	2
501	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, đâu là Nghĩa vụ của cán bộ, công chức là người đứng đầu?	Chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thi hành công vụ của cán bộ, công chức	Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống quan liêu, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm về việc đề xảy ra quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị	Cả 3 câu trên đều đúng
502	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, cán bộ, công chức được bảo đảm bao nhiêu quyền về điều kiện thi hành công vụ?	5	4	3	2
503	Phương án nào sau đây thể hiện đầy đủ và đúng những quyền cơ bản của cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008?	Cán bộ, công chức có quyền được bảo đảm các điều kiện thi hành công vụ; quyền được đảm bảo tiền lương và các chế độ liên quan đến	Cán bộ, công chức được bảo đảm các điều kiện về tiền lương và các chế độ liên quan đến tiền lương; được nghỉ ngơi và hưởng các quyền khác theo quy	Cán bộ, công chức được bảo đảm các điều kiện thi hành công vụ; được đảm bảo tiền lương; được nghỉ ngơi và hưởng các quyền khác theo	Cán bộ được bảo đảm các điều kiện thi hành công vụ; được đảm bảo tiền lương và hưởng các chế độ liên quan đến tiền lương; được nghỉ ngơi và

		tiền lương; quyền được nghỉ ngơi và hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật	định	quy định	các quyền khác theo quy định
504	Nội dung nào sau đây không thuộc quyền của cán bộ, công chức được bảo đảm các điều kiện thi hành công vụ?	Được giao quyền tương xứng với nhiệm vụ	Được bảo đảm các trang thiết bị và các điều kiện làm việc theo quy định của pháp luật	Được tăng lương trước thời hạn	Được pháp luật bảo vệ khi thi hành công vụ
505	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, cán bộ, công chức được bảo đảm bao nhiêu quyền nào sau đây về điều kiện thi hành công vụ?	Được giao quyền tương xứng với nhiệm vụ. Được bảo đảm trang thiết bị và các điều kiện làm việc khác theo quy định của pháp luật	Được cung cấp thông tin liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ	Được pháp luật bảo vệ khi thi hành công vụ	Cả 3 câu trên đều đúng
506	Luật cán bộ, công chức năm 2008 quy định một trong các quyền của cán bộ, công chức về tiền lương và các chế độ liên quan đến tiền lương là?	Được hưởng tiền làm thêm giờ, tiền làm đêm, công tác phí và các chế độ khác theo quy định của pháp luật	Chỉ được hưởng tiền làm thêm giờ	Được hưởng tiền làm thêm giờ, tiền làm đêm, không được hưởng công tác phí	Được hưởng tiền làm thêm giờ và công tác phí, không được hưởng tiền làm đêm
507	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Cán bộ, công chức làm việc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc trong các ngành, nghề có môi trường độc hại, nguy hiểm	Hưởng phụ cấp	Hưởng chính sách ưu đãi	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai

	được hưởng chính sách gì về lương?				
508	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Trường hợp do yêu cầu nhiệm vụ, cán bộ, công chức không sử dụng hoặc sử dụng không hết số ngày nghỉ hàng năm thì được hưởng tiền lương như thế nào?	Hưởng lương bình thường	Không có thêm phụ cấp	Có phụ cấp	Ngoài tiền lương còn được thanh toán thêm một khoản tiền bằng tiền lương cho những ngày không nghỉ
509	Theo Luật cán bộ, công chức năm 2008, nội dung nào dưới đây không phải là quyền của cán bộ, công chức?	Được hưởng chính sách ưu đãi về nhà ở	Được quyền thành lập công ty hợp danh	Được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật	Được hưởng chính sách ưu đãi về phương tiện đi lại
510	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Cán bộ, công chức phải thực hiện đạo đức gì trong hoạt động công vụ?	cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư	cần, kiệm, liêm, chính	chí công vô tư	liêm khiết
511	Theo Luật cán bộ, công chức, trong khi thi hành công vụ, cán bộ, công chức phải thực hiện đúng các quy định nào dưới đây?	Mang phù hiệu hoặc thẻ công chức	Có tác phong lịch sự; giữ gìn uy tín, danh dự cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và đồng nghiệp	Mang phù hiệu hoặc thẻ công chức; có tác phong lịch sự; giữ gìn uy tín, danh dự cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và đồng nghiệp	Mang phù hiệu hoặc thẻ công chức; có tác phong lịch sự; giữ gìn uy tín, danh dự cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và đồng nghiệp; phải có giấy giới thiệu của các cấp có thẩm quyền
512	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Văn hóa giao tiếp ở công sở của Cán bộ, công chức là gì?	Có thái độ lịch sự, tôn trọng đồng nghiệp; ngôn ngữ giao tiếp phải chuẩn mực, rõ ràng, mạch lạc	lắng nghe ý kiến của đồng nghiệp; công bằng, vô tư, khách quan khi nhận xét, đánh giá; thực hiện dân chủ và đoàn kết nội bộ	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai

513	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Văn hóa giao tiếp với nhân dân của Cán bộ, công chức là gì?	gần gũi với nhân dân	có tác phong, thái độ lịch sự, nghiêm túc, khiêm tốn; ngôn ngữ giao tiếp phải chuẩn mực, rõ ràng, mạch lạc	không được hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho nhân dân khi thi hành công vụ	Cả 3 ý trên đều đúng
514	Nội dung nào trong các nội dung sau là những việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến đạo đức công vụ theo quy định Luật cán bộ, công chức năm 2008?	Tham gia các hoạt động kinh tế, xã hội	Bảo đảm quyền học tập, nghiên cứu khoa học	Lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ, quyền hạn; sử dụng thông tin liên quan đến công vụ để vụ lợi	Hưởng chính sách ưu đãi về nhà ở, phương tiện đi lại, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật
515	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, có bao nhiêu việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến đạo đức công vụ?	5	4	3	2
516	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Những việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến đạo đức công vụ là gì?	Trốn tránh trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ được giao; gây bè phái, mất đoàn kết; tự ý bỏ việc hoặc tham gia đình công	Sử dụng tài sản của Nhà nước và của nhân dân trái pháp luật. Lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ, quyền hạn; sử dụng thông tin liên quan đến công vụ để vụ lợi	Phân biệt đối xử dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức	Cả 3 ý trên đều đúng
517	Đâu là những việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến đạo đức công vụ quy định tại Luật cán bộ, công chức?	Phân biệt, đối xử dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức	Có tác phong lịch sự	Giữ gìn uy tín, danh dự cho cơ quan, tổ chức, đơn vị và đồng nghiệp	Cán bộ, công chức phải gần gũi với nhân dân
518	Luật cán bộ, công chức năm 2008 quy định một	Tiết lộ thông tin	Tiết lộ thông tin	Tiết lộ thông tin	Tiết lộ thông tin

	trong những việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến bí mật nhà nước?	liên quan đến bí mật nhà nước dưới mọi hình thức	liên quan đến bí mật nhà nước khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền	liên quan đến bí mật nhà nước theo quy định	liên quan đến bí mật nhà nước trong cơ quan, đơn vị công tác
519	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, có bao nhiêu việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến bí mật nhà nước?	5	4	3	2
520	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, cán bộ, công chức làm việc ở ngành, nghề có liên quan đến bí mật nhà nước thì trong thời hạn ít nhất là bao nhiêu năm, kể từ khi có quyết định nghỉ hưu, thôi việc, không được làm công việc có liên quan đến ngành, nghề mà trước đây mình đã đảm nhiệm cho tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc liên doanh với nước ngoài?	05 năm	06 năm	07 năm	08 năm
521	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, cán bộ được quy định bao gồm cán bộ trong cơ quan nào?	cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam	cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện	tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện	Nhà nước
522	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, đâu là Nghĩa vụ, quyền của cán bộ?	Thực hiện các nghĩa vụ, quyền quy định tại Chương II và các quy định khác có liên quan của Luật cán bộ, công chức 2008	Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và điều lệ của tổ chức mà mình là thành viên	Chịu trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước, nhân dân và trước cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao	Cả 3 ý trên đều đúng

523	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải căn cứ vào gì?	tiêu chuẩn, chức vụ, chức danh cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ và phù hợp với quy hoạch cán bộ	tiêu chuẩn, chức vụ, chức danh cán bộ	yêu cầu nhiệm vụ	quy hoạch cán bộ
524	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, quy hoạch cán bộ, cán bộ được điều động, luân chuyển trong cơ quan nào?	trong hệ thống các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam	hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước	trong hệ thống các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội	tổ chức chính trị - xã hội
525	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Mục đích đánh giá cán bộ là gì?	làm rõ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	làm rõ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn	kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	Tất cả đều sai
526	Nội dung nào không thuộc nội dung đánh giá cán bộ theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008?	Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lề lối làm việc	Tham gia các hoạt động đoàn thể	Tinh thần trách nhiệm trong công tác	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao
527	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Cán bộ được đánh giá theo mấy nội dung?	5	4	3	2
528	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Cán bộ được đánh giá theo các nội dung nào sau đây?	Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước	Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lề lối làm việc	Năng lực lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ	Cả 3 ý trên đều đúng
529	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Việc đánh giá cán bộ được thực hiện khi nào?	trước khi bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm, quy hoạch,	khi kết thúc nhiệm kỳ, thời gian luân chuyển	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai

		điều động, đào tạo, bồi dưỡng			
530	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Việc đánh giá cán bộ được thực hiện theo định kỳ như thế nào?	hàng năm	hàng tháng	hàng quý	Nửa năm
531	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Cán bộ có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ, tổ chức có thẩm quyền giải quyết như thế nào	buộc thôi việc	cách chức	Miễn nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ	điều động sang cơ quan khác
532	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; căn cứ vào kết quả đánh giá, cán bộ được phân loại đánh giá thành mấy loại?	04 loại	05 loại	03 loại	02 loại
533	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Căn cứ vào kết quả đánh giá, cán bộ được phân loại đánh giá như thế nào?	a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ; c. Hoàn thành nhiệm vụ; d. Không hoàn thành nhiệm vụ.	a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ	a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ b. Không hoàn thành nhiệm vụ	a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ b. Không hoàn thành nhiệm vụ
534	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: trong trường hợp nào thì cơ quan, tổ chức có thẩm quyền miễn nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ?	Cán bộ có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ	Có 02 năm liên tiếp, trong đó 01 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ.	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
535	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Cán bộ có thể xin thôi làm nhiệm vụ hoặc từ chức, miễn nhiệm trong mấy trường hợp?	5	4	3	2
536	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Cán bộ có thể	Không đủ sức khỏe	Không đủ năng lực,	Theo yêu cầu	Cả 3 ý trên đều

	xin thôi làm nhiệm vụ hoặc từ chức, miễn nhiệm trong trường hợp nào sau đây?		uy tín	nhiệm vụ	đúng
537	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý cán bộ phải thông báo cho cán bộ bằng văn bản về thời điểm nghỉ hưu trước mấy tháng, tính đến ngày cán bộ nghỉ hưu?	09 tháng	12 tháng	06 tháng	03 tháng
538	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Cán bộ được nghỉ hưu theo quy định của luật nào?	Bộ luật lao động	Luật cán bộ, công chức	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
539	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý cán bộ ra quyết định nghỉ hưu trước mấy tháng, tính đến ngày cán bộ nghỉ hưu?	04 tháng	03 tháng	01 tháng	02 tháng
540	Theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: phân biệt công chức theo ngạch được bổ nhiệm, công chức gồm có mấy loại?	2	3	4	5
541	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Căn cứ vào vị trí công tác, công chức được phân thành mấy loại?	5	4	3	2
542	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Căn cứ vào vị trí công tác, công chức được phân thành loại nào?	Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
543	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Căn cứ vào ngạch được bổ nhiệm, công chức Loại A, gồm những ai?	Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương	Những người được bổ nhiệm vào ngạch cán sự hoặc tương đương	Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương	Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương
544	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: căn cứ vào ngạch được bổ nhiệm, công chức Loại B, gồm những ai?	Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương	Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương	Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương	Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương
545	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm	Những người được	Những người được	Những người	Những người được

	2019: căn cứ vào ngạch được bổ nhiệm, công chức Loại C, gồm những ai?	bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương	bổ nhiệm vào ngạch cán sự hoặc tương đương	được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương	bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương
546	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: căn cứ vào ngạch được bổ nhiệm, công chức Loại D, gồm những ai?	Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương	Những người được bổ nhiệm vào ngạch cán sự hoặc tương đương và ngạch nhân viên	Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương	Những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương
547	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: căn cứ vào ngạch được bổ nhiệm, những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương thuộc công chức loại gì?	Loại A	Loại B	Loại C	Loại D
548	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: căn cứ vào ngạch được bổ nhiệm, những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương thuộc công chức loại gì?	Loại A	Loại B	Loại C	Loại D
549	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: căn cứ vào ngạch được bổ nhiệm, những người được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương thuộc công chức loại gì?	Loại A	Loại B	Loại C	Loại D
550	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: căn cứ vào ngạch được bổ nhiệm, những người được bổ nhiệm vào ngạch cán sự hoặc tương đương và ngạch nhân viên thuộc công chức loại gì?	Loại A	Loại B	Loại C	Loại D
551	Theo Luật cán bộ, công chức năm 2008, thi việc tuyển dụng công chức phải căn cứ vào?	Yêu cầu nhiệm vụ	Vị trí việc làm	Chỉ tiêu biên chế.	Cả 3 phương án còn lại
552	Điều kiện nào sau đây không phải là điều kiện đăng ký dự tuyển công chức?	Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam	Đủ 20 tuổi trở lên	Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng	Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp
553	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Điều kiện về quốc tịch để đăng ký dự tuyển công chức là gì?	Có một quốc tịch là quốc tịch Việt	Có thể có 2 quốc tịch, trong đó có 1	Bất cứ quốc tịch nào	Cả 3 ý trên đều sai

		Nam	quốc tịch Việt Nam		
554	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Điều kiện về độ tuổi để đăng ký dự tuyển công chức là gì?	Đủ 21 tuổi trở lên	Đủ 19 tuổi trở lên	Đủ 18 tuổi trở lên	Đủ 16 tuổi trở lên
555	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, trong các ý dưới đây, đâu là Điều kiện để đăng ký dự tuyển công chức?	Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng	Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp	Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ	Cả 3 ý trên đều đúng
556	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, có mấy trường hợp không được đăng ký dự tuyển công chức?	5	4	3	2
557	Theo Luật cán bộ, công chức sửa đổi năm 2019, Những người nào dưới đây không được đăng ký dự tuyển công chức?	Không cư trú tại Việt Nam	Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự	Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc	Cả 3 ý trên đều đúng
558	Theo Luật cán bộ, công chức: Có mấy Phương thức tuyển dụng công chức?	5	4	3	2
559	Theo Luật cán bộ, công chức: Phương thức tuyển dụng công chức là gì?	Thi tuyển	Xét tuyển	Tiếp nhận	Cả 3 ý trên đều đúng
560	Theo Luật cán bộ, công chức: Việc tuyển dụng công chức thông qua xét tuyển được thực hiện theo	Cam kết tình nguyện làm việc từ	Người học theo chế độ cử tuyển theo	Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc,	Cả 3 ý trên đều đúng

	quyết định của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức đối với từng nhóm đối tượng nào?	05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	quy định của Luật giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học	nhà khoa học trẻ tài năng	
561	Theo Luật cán bộ, công chức: cơ quan nào có quyền quy định cụ thể việc thi tuyển, xét tuyển hay tiếp nhận công chức	Bộ Nội vụ	Chính Phủ	Quốc Hội	Cả 3 ý trên
562	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, có mấy Nguyên tắc tuyển dụng công chức?	5	4	3	2
563	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Nguyên tắc tuyển dụng công chức là gì?	Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật	Bảo đảm tính cạnh tranh. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm	Ưu tiên tuyển chọn người có tài năng, người có công với nước, người dân tộc thiểu số	Cả 3 ý trên đều đúng
564	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; một trong các nguyên tắc trong tuyển dụng công chức là gì?	Bảo đảm tuyển đúng đối tượng theo vị trí việc làm	Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật	Bảo đảm công bằng, đúng chế độ chính sách theo quy định của pháp luật	Bảo đảm ưu tiên tuyển dụng người có trình độ đào tạo cao hơn
565	Theo Luật cán bộ, công chức: Cơ quan nào dưới đây có quyền thực hiện tuyển dụng công chức?	Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước	Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước	Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập	Cả 3 ý trên đều đúng
566	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Người được tuyển dụng vào công chức phải thực hiện chế độ	Tập sự	Đào tạo	Huấn luyện	Cả 3 ý trên đều sai

	gì?				
567	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Việc tuyển chọn, bổ nhiệm Thẩm phán Tòa án nhân dân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân được thực hiện theo quy định của pháp luật nào?	pháp luật về tổ chức Tòa án nhân dân và pháp luật về tổ chức Viện kiểm sát nhân dân	Luật cán bộ, công chức	Luật hành chính	Cả 3 ý trên đều đúng
568	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Có mấy ngạch công chức?	6	7	5	4
569	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Ngạch công chức bao gồm?	a. Chuyên viên cao cấp và tương đương b. Chuyên viên chính và tương đương	a. Chuyên viên và tương đương; b. Cán sự và tương đương	a. Nhân viên b. Ngạch khác theo quy định của Chính phủ	Cả 3 ý trên đều đúng
570	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Việc bổ nhiệm vào ngạch phải bảo đảm mấy điều kiện?	5	4	3	2
571	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Việc bổ nhiệm vào ngạch phải bảo đảm các điều kiện nào sau đây?	Người được bổ nhiệm có đủ tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch	Việc bổ nhiệm vào ngạch phải đúng thẩm quyền và bảo đảm cơ cấu công chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
572	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Việc bổ nhiệm vào ngạch công chức được thực hiện trong mấy trường hợp	5	4	3	2
573	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Việc bổ nhiệm vào ngạch công chức được thực hiện trong trường hợp nào?	Người được tuyển dụng đã hoàn thành chế độ tập sự	Công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch	Công chức chuyển sang ngạch tương đương	Cả 3 ý trên đều đúng
574	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, việc công chức đang giữ ngạch của ngành chuyên môn này được bổ nhiệm sang ngạch của ngành chuyên môn khác có cùng thứ bậc về chuyên môn, nghiệp vụ được	Chuyển ngạch	Nâng ngạch	bổ nhiệm	Cả 3 ý trên đều sai

	gọi là gì?				
575	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, khi đã thực hiện chuyển ngạch công chức thì không được thực hiện việc nào dưới đây?	nâng ngạch	nâng lương	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
576	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch cao hơn thì được quyền gì?	Được đăng ký dự thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch	Được đăng ký dự thi thăng hạng	Được đăng ký chuyển ngạch	Được đăng ký chuyên loại chức danh nghề nghiệp
577	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019, việc nâng ngạch công chức phải căn cứ vào?	Tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch	Tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch và phù hợp với nhiệm vụ được giao	Vị trí việc làm và thông qua thi tuyển	Vị trí việc làm, phù hợp với cơ cấu ngạch công chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị và được thực hiện thông qua thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch.
578	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Việc nâng ngạch thực hiện qua hình thức nào?	Thi tuyển	Xét tuyển	Bổ nhiệm	Cả A và B
579	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Việc thi nâng ngạch, xét nâng ngạch phải đảm bảo nguyên tắc nào	cạnh tranh, công khai, đúng pháp luật	minh bạch	khách quan	Cả 3 ý trên đều đúng
580	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Nội dung, chương trình, hình thức, thời gian đào tạo, bồi dưỡng công chức phải căn cứ vào đâu?	tiêu chuẩn chức danh, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ	chức vụ lãnh đạo, quản lý	tiêu chuẩn của ngạch công chức	Cả 3 ý trên đều đúng
581	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, có mấy Hình thức đào tạo, bồi dưỡng công chức?	5	4	3	2
582	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Hình thức đào tạo, bồi dưỡng công chức bao gồm?	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức	Đào tạo, bồi dưỡng theo các chức danh lãnh đạo, quản lý	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
583	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Kinh phí đào	ngân sách nhà	ngân sách trung	ngân sách địa	ngân sách của cơ

	tạo, bồi dưỡng công chức do đâu cấp?	nước	ương	phương	quan, tổ chức
584	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008: quyền lợi công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng là gì?	hưởng nguyên lương và phụ cấp	hưởng 40% lương và phụ cấp	không được lương và phụ cấp	hưởng 01 phần lương và phụ cấp
585	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; công chức đã được đào tạo, bồi dưỡng nếu tự ý bỏ việc, xin thôi việc thì phải có trách nhiệm đền bù các khoản chi phí nào?	phải đền bù tiền tàu, xe, tiền công tác phí trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng	phải đền bù toàn bộ chi phí đào tạo, bồi dưỡng và tiền lương, phụ cấp	phải đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật	phải đền bù tiền lương, phụ cấp trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng
586	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; yêu cầu đối với công chức được điều động là gì?	Phải am hiểu kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm mới	Phải đạt yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm mới	Phải có kết quả hàng năm từ hoàn thành tốt nhiệm vụ	Phải có khả năng, năng lực đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm mới
587	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Việc bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải căn cứ vào mấy yêu cầu?	5	4	3	2
588	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Việc bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải dựa vào căn cứ nào sau đây?	Nhu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ lãnh đạo, quản lý	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
589	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Thời hạn bổ nhiệm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý là bao lâu?	05 năm	06 năm	07 năm	08 năm
590	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, quy hoạch, kế hoạch sử dụng công chức, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển trong hệ thống các cơ quan nào?	Cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam	Cơ quan nhà nước	Cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội	Cả 3 ý trên đều sai
591	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; thời hạn biệt phái công chức tối đa là bao nhiêu năm (trừ một số ngành, lĩnh vực do Chính phủ quy định)?	không quá 03 năm	không quá 01 năm	không quá 02 năm	không quá 05 năm
592	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; không thực hiện biệt phái công chức nữ nuôi con dưới bao	36 tháng tuổi	24 tháng tuổi	18 tháng tuổi	12 tháng tuổi

	nhiều tháng tuổi?				
593	Theo Luật cán bộ, công chức 2008, Công chức lãnh đạo, quản lý có thể từ chức hoặc miễn nhiệm trong các trường hợp nào sau đây?	Không đủ sức khỏe	Không đủ năng lực, uy tín	Theo yêu cầu nhiệm vụ	Cả 3 ý trên đều đúng
594	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Công chức được đánh giá theo mấy nội dung?	4	5	6	7
595	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Công chức được đánh giá theo nội dung nào sau đây?	a. Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị; b. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc	a. Năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; b. Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao; tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ. Việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phải gắn với vị trí việc làm, thể hiện thông qua công việc, sản phẩm cụ thể	a. Tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ; b. Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp	Cả 3 ý trên đều đúng
596	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Ngoài những quy định như câu trên, công chức lãnh đạo, quản lý còn được đánh giá theo các nội dung nào sau đây?	Kế hoạch làm việc và kết quả hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao lãnh đạo, quản lý; việc đánh	Tiến độ, chất lượng các công việc được giao;	Năng lực lãnh đạo, quản lý; Năng lực tập hợp, đoàn kết.	Cả 3 ý trên đều đúng

		giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp phụ trách. Mức xếp loại chất lượng của cá nhân không cao hơn mức xếp loại chất lượng của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp phụ trách;			
597	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: việc đánh giá công chức được thực hiện định kỳ như thế nào?	Đánh giá hàng năm hoặc Căn cứ vào yêu cầu quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức quy định đánh giá công chức theo quý, tháng hoặc tuần phù hợp với đặc thù công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, bảo đảm	Hàng tháng	Hàng quý	Nửa năm

		công khai, dân chủ, khách quan, định lượng bằng kết quả, sản phẩm cụ thể; kết quả đánh giá là căn cứ để thực hiện đánh giá công chức quy định tại điểm a khoản 3 Điều 56 của Luật này.			
598	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: việc đánh giá công chức được thực hiện khi nào?	Đánh giá hàng năm, đánh giá trước khi thực hiện xét nâng ngạch, nâng lương trước thời hạn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, điều động;	Đánh giá trước khi kết thúc thời gian luân chuyển, biệt phái	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
599	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: căn cứ vào kết quả đánh giá, công chức được xếp loại chất lượng theo mấy mức?	04 mức	06 mức	03 mức	05 mức
600	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Công chức 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ thì cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết như thế nào?	Chế độ 01 lần	Thôi việc	Nghỉ hưu	Buộc thôi việc
601	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Căn cứ vào kết quả đánh giá, công chức được xếp loại chất lượng theo mức nào?	a. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; b. Hoàn thành tốt nhiệm vụ	a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ b. Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về	a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ b. Không hoàn thành nhiệm vụ	a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ;

			năng lực		c) Hoàn thành nhiệm vụ; d) Không hoàn thành nhiệm vụ
602	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008: không giải quyết thôi việc đối với công chức nữ đang nuôi con dưới bao nhiêu tháng, trừ trường hợp xin thôi việc theo nguyện vọng?	12 tháng tuổi	36 tháng tuổi	18 tháng tuổi	24 tháng tuổi
603	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý công chức phải thông báo bằng văn bản về thời điểm nghỉ hưu trước bao nhiêu tháng, tính đến ngày công chức nghỉ hưu?	03 tháng	09 tháng	12 tháng	06 tháng
604	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008; cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý công chức phải ra quyết định nghỉ hưu trước bao nhiêu tháng, tính đến ngày công chức nghỉ hưu?	03 tháng	04 tháng	05 tháng	06 tháng
605	Hoạt động nào không nằm trong nội dung quản lý công chức?	Xây dựng kế hoạch, quy hoạch cán bộ công chức.	Ban hành quy chế làm việc của các tổ chức trong hệ thống chính trị	Quy định chức danh và cơ cấu cán bộ	Tổ chức thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức
606	Theo Luật cán bộ, công chức, đâu là hình thức kỷ luật đối với cán bộ?	Hạ bậc lương	Giáng chức	Cách chức	Buộc thôi việc
607	Theo Luật cán bộ, công chức năm 2008, hình thức kỷ luật nào sau đây không áp dụng đối với cán bộ?	Cảnh cáo	Cách chức	Giáng chức	Bãi nhiệm
608	Theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008, một trong các hình thức kỷ luật đối với cán bộ là gì?	Bãi nhiệm	Kiểm điểm nghiêm túc	Cho thôi việc	Phê bình, rút kinh nghiệm
609	Theo Luật Cán bộ, công chức: có mấy hình thức kỷ luật đối với cán bộ?	04 hình thức	02 hình thức	03 hình thức	05 hình thức
610	Theo Luật Cán bộ, công chức, đâu không phải là hình thức kỷ luật đối với công chức?	Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Bãi nhiệm

611	Công chức vi phạm quy định Luật cán bộ, công chức và các quy định khác của pháp luật tùy theo tính chất, mức độ mà phải chịu một trong các hình thức kỷ luật từ thấp đến cao như thế nào?	Khiển trách, Cảnh cáo, Cách chức, Buộc thôi việc	Khiển trách, hạ bậc lương, Cách chức, Buộc thôi việc	Cảnh cáo, cách chức, giáng chức, buộc thôi việc	Khiển trách, Cảnh cáo, hạ bậc lương, Giáng chức, Cách chức, Buộc thôi việc
612	Theo quy định, công chức phải thôi việc trong các trường hợp nào?	Bị kỷ luật buộc thôi việc	Không hoàn thành nhiệm vụ 2 năm liên tiếp	Bị kết án phạt tù mà không được hưởng án treo hoặc bị kết án về tội phạm tham nhũng	Tất cả các trường hợp trên
613	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: một trong những hình thức kỷ luật đối với công chức là gì?	Cảnh cáo	Kiểm điểm nghiêm túc	Cho thôi việc	Phê bình, rút kinh nghiệm
614	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: có mấy hình thức kỷ luật đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	06 hình thức	04 hình thức	03 hình thức	05 hình thức
615	Theo Luật Cán bộ, công chức: hình thức kỷ luật "Giáng chức" chỉ áp dụng đối với đối tượng nào?	Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý
616	Theo Luật Cán bộ, công chức: hình thức kỷ luật "Cách chức" chỉ áp dụng đối với đối tượng nào?	Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý
617	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: có mấy hình thức kỷ luật đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	04 hình thức	03 hình thức	05 hình thức	06 hình thức
618	Theo Luật Cán bộ, công chức 2008, sửa đổi năm 2019: Trừ trường hợp các hành vi vi phạm không áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật, thời hiệu xử lý kỷ luật được quy định như thế nào?	02 năm đối với hành vi vi phạm ít nghiêm trọng đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách	05 năm đối với hành vi vi phạm không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 80 Luật này	Cả 2 đáp trên đều đúng	Cả 2 đáp trên đều sai

619	Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức thì thời hạn nâng lương bị kéo dài là bao nhiêu?	12 tháng	9 tháng	6 tháng	3 tháng
620	Cán bộ, công chức bị khiển trách hoặc cảnh cáo thì thời gian nâng lương bị kéo dài mấy tháng?	3 tháng	6 tháng	9 tháng	12 tháng
621	Luật cán bộ, công chức đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 4 có hiệu lực từ ngày, tháng, năm nào?	có hiệu lực ngày 01/01/2010	có hiệu lực ngày 03/01/2010	có hiệu lực ngày 04/01/2010	có hiệu lực ngày 05/01/2010
622	Luật cán bộ, công chức đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày, tháng, năm nào?	Thông qua ngày 13/11/2008	Thông qua ngày 12/11/2008	Thông qua ngày 11/3/2008	Thông qua ngày 15/8/2008
623	Luật cán bộ, công chức năm 2008 có bao nhiêu điều?	86	87	88	89
624	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Căn cứ vào quy định của Cơ quan nào, người đứng đầu cơ quan quản lý cán bộ, công chức sẽ quy định chế độ sử dụng, đãi ngộ người có tài năng trong hoạt động công vụ áp dụng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.	Quốc Hội	Chính phủ	Bộ Nội vụ	Sở nội vụ
625	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Cơ quan nào quy định chính sách trọng dụng và đãi ngộ đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do cấp tỉnh quản lý.	Sở nội vụ	Tất cả các phương án đều đúng	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Ủy ban nhân cấp tỉnh
626	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Cơ quan nào có chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng và đãi ngộ xứng đáng đối với người có tài năng?	Nhà nước	Không có phương án nào đúng	Quốc hội	Chính phủ
627	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Mức đánh giá nào sau không phải là mức đánh giá, cán bộ?	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ.	Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ, nhưng còn hạn chế về năng lực
628	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019.	Lưu vào hồ sơ	Công khai trong cơ	Thông báo đến	Tất cả các phương

	Kết quả xếp loại chất lượng cán bộ được?	cán bộ	quan, tổ chức, đơn vị nơi cán bộ công tác	cán bộ được đánh giá	án đều đúng
629	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Kết quả xếp loại chất lượng cán bộ không được?	Thông báo đến cán bộ được đánh giá	Lưu vào hồ sơ cán bộ	Công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi cán bộ công tác	Thông báo đến gia đình
630	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền miễn nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ đối với cán bộ có bao nhiêu năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ?	01	03	04	02
631	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là không chính xác ?	Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền miễn nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ đối với cán bộ có 02 năm được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ	Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền miễn nhiệm, cho thôi làm nhiệm vụ đối với cán bộ có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ	Kết quả xếp loại chất lượng cán bộ được lưu vào hồ sơ cán bộ, thông báo đến cán bộ được đánh giá và công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi cán bộ công tác	Không có phương án nào đúng
632	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019 ngạch công chức mới so với Luật Cán bộ, Công chức 2008 do cơ quan nào qui định?	Chính phủ	Quốc hội	Bộ Nội Vụ	Nhà nước
633	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Có bao nhiêu loại Công chức?	7 loại	6 loại	4 loại	5 loại
634	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là sai?	Không thực hiện kiểm định đầu vào với đối tượng Sinh viên tốt	Không thực hiện kiểm định đầu vào với đối tượng cam kết tình nguyện	Việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức được thực hiện	Thực hiện kiểm định đầu vào với người học theo chế độ cử tuyển

		ng nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng	làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	theo lộ trình, bảo đảm công khai, minh bạch, thiết thực, hiệu quả	theo quy định của Luật giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học
635	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là sai?	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tuyển dụng và phân cấp tuyển dụng công chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý.	Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập tuyển dụng và phân cấp tuyển dụng công chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý	Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước thực hiện tuyển dụng và phân cấp tuyển dụng công chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý	Bộ nội vụ thực hiện tuyển dụng công chức cho cơ quan Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước
636	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là sai?	Cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, cơ quan trung ương của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, của tổ chức chính trị - xã hội tuyển dụng và phân cấp tuyển dụng công	Sở nội vụ tuyển dụng công chức cho cơ quan Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan thuộc ủy ban nhân dân tỉnh quản lý	Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước thực hiện tuyển dụng công chức trong cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý;	Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập tuyển dụng và phân cấp tuyển

		chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý.			dụng công chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý.
637	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là sai?	Tất cả các phương án đều đúng	Việc thi nâng ngạch, xét nâng ngạch phải bảo đảm nguyên tắc kết hợp giữa tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế.	Công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch được bổ nhiệm vào ngạch công chức cao hơn và được xem xét bố trí vào vị trí việc làm tương ứng.	Ngạch là tên gọi thể hiện thứ bậc về năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của công chức
638	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Cơ quan nào qui định chi tiết Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi nâng ngạch, xét nâng ngạch công chức	Bộ nội vụ	Cơ quan ngang bộ	Quốc hội	Chính phủ
639	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Công chức dự thi nâng ngạch phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:	Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn;	Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức.	Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời	Tất cả các phương án đều đúng

				gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, Công chức 2008 và Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019	
640	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là sai?	Một trong những tiêu chuẩn, điều kiện để Công chức dự thi nâng ngạch là được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, Công chức 2008 và Luật Cán bộ, Công	Không có phương án nào sai	Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn hoặc tương đương ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn	Một trong những tiêu chuẩn, điều kiện để Công chức dự thi nâng ngạch là Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ của ngạch công chức đăng ký dự thi

		chức sửa đổi 2019			
641	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Công chức được xét nâng ngạch phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:	Có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận (2)	Cả (1) và (2) đúng	Công chức đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch (Trừ tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức) (1)	Cả (1) và (2) sai
642	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Công chức được xét nâng ngạch phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:	Được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với yêu cầu của vị trí việc làm (2)	Cả (1) và (2) đúng	Công chức đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch (Trừ tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức) (1)	Cả (1) và (2) sai
643	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là sai?	Việc thi nâng ngạch, xét nâng ngạch phải bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.	Công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch được hưởng lương ở ngạch trúng tuyển và được bố trí vào vị trí việc làm	Việc nâng ngạch công chức phải căn cứ vào vị trí việc làm, phù hợp với cơ cấu ngạch công chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị và được thực hiện	Công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch cao hơn thì được đăng ký dự thi nâng ngạch hoặc xét nâng

			tương ứng với ngạch trúng tuyển	thông qua thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch.	ngạch.
644	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là đúng?	Công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch được hưởng lương ở ngạch trúng tuyển và được bố trí vào vị trí việc làm tương ứng với ngạch trúng tuyển	Công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch được bố trí vào vị trí việc làm tương ứng với ngạch trúng tuyển	Công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch được bổ nhiệm vào ngạch công chức cao hơn và được xem xét bố trí vào vị trí việc làm tương ứng	Công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch được bổ nhiệm vào ngạch công chức cao hơn và được nâng lương tương ứng với vị trí việc làm được bổ nhiệm
645	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là đúng?	Việc thi nâng ngạch, xét nâng ngạch phải bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ trách nhiệm cá nhân và phân công, phân cấp rõ ràng	Việc thi nâng ngạch, xét nâng ngạch phải bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật	Việc thi nâng ngạch, xét nâng ngạch phải bảo đảm nguyên tắc kết hợp giữa tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế.	Việc thi nâng ngạch, xét nâng ngạch phải bảo đảm nguyên tắc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý của Nhà nước
646	Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019 đã bổ sung thêm bao nhiêu hình thức nâng ngạch công chức so với Luật Cán bộ, Công chức 2008	2 hình thức	0 hình thức	1 hình thức	3 hình thức
647	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019 có bao nhiêu hình thức nâng ngạch công chức?	4 hình thức	1 hình thức	3 hình thức	2 hình thức
648	Theo Luật Cán bộ, Công chức 2008 có bao nhiêu	4 hình thức	2 hình thức	1 hình thức	3 hình thức

	hình thức nâng ngạch Công chức				
649	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Việc nâng ngạch công chức phải căn cứ vào?	Việc nâng ngạch công chức phải căn cứ vào vị trí việc làm, phù hợp với cơ cấu ngạch công chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị và được thực hiện thông qua thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch.	Việc nâng ngạch công chức phải căn cứ vào chỉ tiêu cơ cấu ngạch công chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị và được thực hiện thông qua thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch.	Tất cả các phương án đều đúng	Việc nâng ngạch công chức phải căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và được thực hiện thông qua thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch.
650	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là đúng?	Công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch cao hơn thì được đăng ký dự thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch	Công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch cao hơn thì người đứng đầu cơ quan quản lý công chức quyết định cho đi đăng ký dự thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch	Công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch cao hơn thì được cơ quan đơn vị chọn được đăng ký dự thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch	Công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch cao hơn thì công chức viết đơn để được cơ quan đơn vị chọn được đăng ký dự thi nâng ngạch hoặc xét nâng ngạch
651	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Có bao nhiêu trường hợp Công chức đủ các tiêu chuẩn, điều kiện (Trừ tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức) dự thi nâng ngạch được xét nâng ngạch	3 trường hợp	2 trường hợp	4 trường hợp	1 trường hợp

652	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là sai?	Công chức chỉ cần có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận là được xét nâng ngạch Công chức	Một trong những tiêu chuẩn, điều kiện để công chức được xét nâng ngạch là Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn	Một trong những tiêu chuẩn, điều kiện để công chức được xét nâng ngạch là đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ của ngạch công chức đăng ký dự thi	Một trong những tiêu chuẩn, điều kiện để Công chức dự thi nâng ngạch là được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, Công chức 2008 và Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019
653	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là sai?	Công chức được xét nâng ngạch khi Công chức đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch (Trừ tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu	Không có phương án nào đúng	Công chức được xét nâng ngạch khi Công chức đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch	Công chức được xét nâng ngạch khi Công chức đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch (Trừ tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu

		cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức) và được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với yêu cầu của vị trí việc làm		công chức và Công chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận	cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức) và Công chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận
654	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là đúng?	Không có phương án nào đúng	Công chức chỉ cần đáp ứng tiêu chuẩn điều kiện công chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận là Công chức được xét nâng ngạch	Công chức được xét nâng ngạch khi Công chức đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức và Công chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận	Công chức được xét nâng ngạch khi Công chức đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch (Trừ tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức) và được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với yêu cầu của vị trí việc làm

655	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là đúng?	Công chức được xét nâng ngạch khi Công chức đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức và Công chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận	Công chức chỉ cần đáp ứng tiêu chuẩn điều kiện công chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận là Công chức được xét nâng ngạch	Công chức được xét nâng ngạch khi Công chức đủ các tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch (Trừ tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức) và công chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận	Không có phương án nào đúng
656	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Cơ quan nào quy định thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch, xét nâng ngạch công chức phù hợp với phân cấp quản lý công chức trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội.	Chính phủ	Bộ Nội vụ	Cơ quan ngang Bộ	Quốc hội
657	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019.	Tất cả các	Mặt trận Tổ quốc	Đảng Cộng sản	Nhà nước

	Chính phủ quy định thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch, xét nâng ngạch công chức phù hợp với phân cấp quản lý công chức trong các cơ quan nào?	phương án đều đúng	Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội	Việt Nam	
658	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung và hình thức thi nâng ngạch, xét nâng ngạch công chức phải?	Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	Bảo đảm lựa chọn công chức có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo tiêu chuẩn của ngạch	Phù hợp với yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch	Tất cả các phương án đều đúng
659	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Cơ quan nào quy định chi tiết Nội dung đánh giá công chức?	Bộ nội vụ	Cơ quan ngang bộ	Chính phủ	Người đứng đầu cơ quan quản lý Công chức
660	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Ai là người ban hành quy chế đánh giá công chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình?	Bộ Trưởng Bộ nội vụ	Giám đốc Sở nội vụ	Người đứng đầu cơ quan cơ quan quản lý Công chức	Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng công chức
661	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Có bao nhiêu nội dung đánh giá Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý?	5 nội dung	7 nội dung	8 nội dung	6 nội dung
662	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Có bao nhiêu nội dung đánh giá Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	10 nội dung	9 nội dung	11 nội dung	8 nội dung
663	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Ngoài những nội dung đánh giá Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì còn có bao nhiêu nội dung đánh giá Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	5 nội dung	4 nội dung	6 nội dung	3 nội dung
664	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây không phải là nội dung đánh giá của Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lề lối làm việc	Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước,	Tiến độ, chất lượng các công việc được giao	Năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

			quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị		
665	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây không phải là nội dung đánh giá của Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ	Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao; tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ. Việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phải gắn với vị trí việc làm, thể hiện thông qua công việc, sản phẩm cụ thể;	Năng lực tập hợp, đoàn kết	Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.
666	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là nội dung đánh giá của Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Năng lực lãnh đạo, quản lý	Năng lực tập hợp, đoàn kết	Tất cả các phương án đều đúng	Tiến độ, chất lượng các công việc được giao
667	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là nội dung đánh giá của Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Tất cả các phương án đều đúng	Năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ	Năng lực lãnh đạo, quản lý
668	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung ở phương án nào sau đây là nội dung đánh giá của Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và Công chức giữ chức vụ lãnh đạo,	Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật	Năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Tất cả các phương án đều đúng	Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc;

	quản lý?	của Nhà nước, quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị			
669	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Xác định phương án sai?	Tiền độ, chất lượng các công việc được giao là một trong những nội dung đánh giá của Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.	Một trong những nội dung đánh giá của Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý là mức xếp loại chất lượng của cá nhân không cao hơn mức xếp loại chất lượng của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp phụ trách	Không có phương án nào sai	Một trong những nội dung đánh giá của Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý là mức xếp loại chất lượng của cá nhân không cao hơn mức xếp loại chất lượng của cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp phụ trách
670	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Nội dung đánh giá Công chức “Năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ” là một trong những nội dung đánh giá của Công chức nào?	Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (1)	Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (2)	Cả (1) và (2) sai	Cả (1) và (2) đúng
671	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Thời điểm đánh giá công chức được thực hiện vào?	Đánh giá trước khi thực hiện xét nâng ngạch, nâng lương trước thời hạn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, điều động	Đánh giá trước khi kết thúc thời gian luân chuyển, biệt phái	Tất cả các phương án đều đúng	Đánh giá hàng năm
672	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Xác định phương án sai về thời điểm đánh	Không có phương án nào sai	Đánh giá trước khi thực hiện xét	Đánh giá hàng năm	Đánh giá sau khi kết thúc thời

	giá công chức?		nâng ngạch, nâng lương trước thời hạn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, điều động		gian luân chuyên, biệt phái
673	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Xác định phương án sai về thời điểm đánh giá công chức?	Không có phương án nào sai	Đánh giá sau khi thực hiện xét nâng ngạch, nâng lương trước thời hạn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, điều động	Đánh giá trước khi kết thúc thời gian luân chuyển, biệt phái	Đánh giá hàng năm
674	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Căn cứ vào yêu cầu quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức quy định đánh giá công chức theophù hợp với đặc thù công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, định lượng bằng kết quả, sản phẩm cụ thể.	Tháng	Quý	Tuần	Tất cả các phương án đều đúng
675	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Căn cứ vào yêu cầu quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ai là người quy định đánh giá công chức theo quý, tháng hoặc tuần phù hợp với đặc thù công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, định lượng bằng kết quả, sản phẩm cụ thể?	Bộ Trưởng bộ Nội vụ	Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức	Thủ tướng Chính phủ	Giám đốc sở nội vụ
676	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Đánh giá công chức theo quý, tháng hoặc tuần là kết quả đánh giá làm căn cứ để thực hiện đánh giá công chức:	Đánh giá hàng năm	Đánh giá trước khi thực hiện xét nâng ngạch, nâng lương trước thời	Tất cả các phương án đều đúng	Đánh giá trước khi kết thúc thời gian luân chuyển, biệt phái

			hạn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, điều động.		
677	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Mức đánh giá nào sau không phải là mức đánh giá Công chức?	Hoàn thành nhiệm vụ, nhưng còn hạn chế về năng lực	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ.
678	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Kết quả xếp loại chất lượng công chức được?	Lưu vào hồ sơ Công chức	Công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi Công chức công tác	Thông báo đến Công chức được đánh giá	Tất cả các phương án đều đúng
679	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Kết quả xếp loại chất lượng Công chức không được?	Công khai trên mạng xã hội	Công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi Công chức công tác	Lưu vào hồ sơ Công chức	Thông báo đến Công chức được đánh giá
680	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cho thôi việc đối với công chức có năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ	02	03	04	01
681	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Chọn phương án sai?	Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cho thôi việc đối với công chức có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ	Kết quả xếp loại chất lượng công chức được lưu vào hồ sơ công chức, thông báo đến công chức được đánh giá và được thông báo công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công chức công tác	Không có phương án nào sai	Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cho thôi việc đối với công chức có 02 năm được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ

682	Theo Luật Cán, Công sửa đổi năm 2019. Chọn phương án đúng?	Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cho thôi việc đối với công chức có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ	Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cho thôi việc đối với công chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ	Cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền cho thôi việc đối với công chức có 03 năm không liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ	Tất cả các phương án đều đúng
683	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có năm không liên tiếp trong thời hạn bổ nhiệm được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ thì bố trí công tác khác hoặc không bổ nhiệm lại.	03	05	04	02
684	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có 02 năm không liên tiếp trong thời hạn bổ nhiệm được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ thì:	Phương án (1) đúng hoặc (2) đúng	Bố trí công tác khác (1)	Không bổ nhiệm lại (2)	Cho thôi việc
685	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong 03 năm có 02 năm không liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ ở vị trí việc làm đang đảm nhận thì:	Cho chuyển công tác	Cho thôi việc	Bố trí vào vị trí việc làm có yêu cầu thấp hơn	Hạ bậc lương
686	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Cho Công chức thôi việc trong trường hợp nào sau đây?	Tất cả các phương án đều đúng	Công chức có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở	Công chức có 03 năm không liên tiếp được xếp loại chất lượng ở	Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong 03 năm có 02

			mức không hoàn thành nhiệm vụ	mức không hoàn thành nhiệm vụ	năm không liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ ở vị trí việc làm đang đảm nhận
687	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Chọn phương án sai?	Cán bộ phạm tội bị Tòa án kết án và bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật thì đương nhiên thôi giữ chức vụ do bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm	Cán bộ bị kết án về tội phạm tham nhũng thì bị buộc thôi việc kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật	Cán bộ phạm tội bị Tòa án kết án và bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật thì đương nhiên thôi giữ chức vụ do bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm và thôi việc	Cán bộ bị Tòa án kết án phạt tù mà không được hưởng án treo thì bị buộc thôi việc kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật
688	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Cán bộ bị thôi việc trong trường hợp nào sau đây:	Cán bộ có 02 năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ. (1)	Bị Tòa án kết án phạt tù mà không được hưởng án treo (3)	Bị kết án về tội phạm tham nhũng (2)	Phương án (2) và (3)
689	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Cơ quan nào quy định chi tiết các hình thức kỷ luật đối với công chức?	Chính phủ	Nhà nước	Quốc hội	Bộ Nội vụ
690	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây không áp dụng đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Buộc thôi việc.	Khiển trách; Cảnh cáo	Hạ bậc lương	Giáng chức; Cách chức
691	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây áp dụng đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Giáng chức; Cách chức;	Khiển trách; Cảnh cáo	Tất cả các phương án đều đúng	Buộc thôi việc.

692	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây không phải là hình thức kỷ luật đối với Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Khiển trách; Cảnh cáo	Xử phạt hành chính	Buộc thôi việc.	Giáng chức; Cách chức;
693	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây không phải là hình thức kỷ luật đối với Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Khiển trách; Cảnh cáo	Xử phạt hành chính	Buộc thôi việc.	Hạ bậc lương
694	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây không áp dụng đối với Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Hạ bậc lương	Giáng chức; Cách chức	Khiển trách; Cảnh cáo	Buộc thôi việc.
695	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật đối với Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nhiều hơn bao nhiêu Hình thức kỷ luật đối với Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	2 hình thức	3 hình thức	4 hình thức	1 hình thức
696	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây không phải là hình thức kỷ luật đối với Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Buộc thôi việc.	Khiển trách; Cảnh cáo	Thôi giữ chức vụ bầu cử	Giáng chức; Cách chức
697	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây không phải là hình thức kỷ luật đối với Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Khiển trách; Cảnh cáo	Buộc thôi việc.	Bãi nhiệm	Giáng chức; Cách chức
698	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây không phải là hình thức kỷ luật đối với Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Khiển trách; Cảnh cáo	Miễn nhiệm	Giáng chức; Cách chức	Buộc thôi việc.
699	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây áp dụng đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Khiển trách; Cảnh cáo	Buộc thôi việc.	Hạ bậc lương	Tất cả các phương án đều đúng

700	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây không phải là hình thức kỷ luật đối với Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Phê bình	Hạ bậc lương	Khiển trách; Cảnh cáo	Buộc thôi việc.
701	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi năm 2019. Hình thức kỷ luật nào sau đây không phải là hình thức kỷ luật đối với Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Buộc thôi việc.	Phê bình	Khiển trách; Cảnh cáo	Giáng chức; Cách chức;
702	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Cán bộ, công chức sẽ không được áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật và bị xem xét xử lý kỷ luật vào bất cứ thời điểm nào nếu bị phát hiện là có một trong các hành vi vi phạm:	Cán bộ, công chức là đảng viên có hành vi vi phạm đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khai trừ.	Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận, xác nhận giả hoặc không hợp pháp.	Tất cả các phương án đều đúng	Có hành vi vi phạm quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ.
703	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Có bao nhiêu hành vi Cán bộ, công chức sẽ không được áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật và bị xem xét xử lý kỷ luật vào bất cứ thời điểm nào nếu bị phát hiện là có một trong các hành vi vi phạm?	3 hành vi	5 hành vi	6 hành vi	4 hành vi
704	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Thời hiệu xử lý kỷ luật là:	Thời hiệu xử lý kỷ luật là cán bộ, công chức có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật. Thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm.	Thời hiệu xử lý kỷ luật là thời gian cán bộ, công chức có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật. Thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm.	Tất cả các phương án đều đúng	Thời hiệu xử lý kỷ luật là thời hạn mà khi hết thời hạn đó thì cán bộ, công chức có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật. Thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có

					hành vi vi phạm.
705	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Thời hiệu xử lý kỷ luật được quy định bao nhiêu năm không thuộc hành vi “vi phạm ít nghiêm trọng đến mức phải kỷ luật bằng hình thức khiển trách”?	05 năm	02 năm	03 năm	04 năm
706	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Hành vi vi phạm của Cán bộ, Công chức nào sau đây được áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật?	Có hành vi vi phạm quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ.	Cán bộ, Công chức bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách	Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận, xác nhận giả hoặc không hợp pháp.	Có hành vi xâm hại đến lợi ích quốc gia trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại.
707	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Thời hạn xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức là?	Là thời hạn mà khi hết thời hạn đó thì cán bộ, công chức có hành vi vi phạm không bị xử lý kỷ luật. Thời hiệu xử lý kỷ luật được tính từ thời điểm có hành vi vi phạm.	Là thời hạn xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức là khoảng thời gian từ khi phát hiện hành vi vi phạm kỷ luật của cán bộ, công chức đến khi có quyết định xử lý kỷ luật của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.	Là thời hạn xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức là thời gian Cán bộ, Công chức chịu hình thức xử lý kỷ luật từ khi có quyết định xử lý kỷ luật của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.	Tất cả các phương án đều sai
708	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Thời hạn xử lý kỷ luật không quá bao nhiêu ngày (Trừ trường hợp vụ việc có tính tiết phức tạp cần có thời gian thanh tra, kiểm tra để xác minh làm rõ thêm)	120 ngày	90 ngày	60 ngày	30 ngày
709	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Thời hạn xử lý kỷ luật đối với trường hợp vụ việc có tính tiết phức tạp cần có thời gian thanh tra, kiểm tra để	180 ngày	150 ngày	120 ngày	90 ngày

	xác minh làm rõ thêm thì thời hạn xử lý kỷ luật có thể kéo dài nhưng không quá bao nhiêu ngày:				
710	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Trường hợp cá nhân đã bị khởi tố, truy tố hoặc đã có quyết định đưa ra xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự nhưng sau đó có quyết định đình chỉ điều tra hoặc đình chỉ vụ án mà hành vi vi phạm có dấu hiệu vi phạm kỷ luật thì bị xem xét xử lý kỷ luật. Thời gian điều tra, truy tố, xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự không được tính vào thời hạn xử lý kỷ luật. Trong thời hạn ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án, người ra quyết định phải gửi quyết định và tài liệu có liên quan cho cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xử lý kỷ luật?	05	06	03	04
711	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Trường hợp bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách, cảnh cáo hoặc hạ bậc lương thì không thực hiện việc nâng ngạch, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm vào chức vụ cao hơn trong thời hạn bao nhiêu tháng, kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực?	09 tháng	12 tháng	06 tháng	18 tháng
712	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật bằng hình thức giáng chức hoặc cách chức thì không thực hiện việc nâng ngạch, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm trong thời hạn bao nhiêu tháng, kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực?	36 tháng	18 tháng	24 tháng	12 tháng
713	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Hết thời hạn quy định xử lý kỷ luật, cán bộ, công chức không vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì?	Tiếp tục quy hoạch, đào tạo theo quy định của pháp luật.	Tiếp tục thực hiện nâng ngạch theo quy định của pháp luật.	Tiếp tục bổ nhiệm theo quy định của pháp luật.	Tất cả các phương án đều đúng
714	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Cán	Ứng cử, đề cử, bổ	Điều động, luân	Tất cả các	Đào tạo, bồi

	bộ, công chức đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử thì không được:	nhiệm	chuyên, biệt phái	phương án đều đúng	đường, nâng ngạch hoặc thôi việc
715	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Chọn phương án đúng?	Hết thời hạn bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật thì cán bộ, công chức không vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì tiếp tục thực hiện nâng ngạch, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm.	Đang trong thời hạn xử lý kỷ luật mà có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ thì được ứng cử, đề cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch.	Tất cả các phương án đều đúng	Hết thời hạn bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật thì cán bộ, công chức không được tiếp tục thực hiện nâng ngạch, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm.
716	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Xác định phương án sai?	Đang trong thời hạn xử lý kỷ luật mà có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ thì được ứng cử, đề cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch.	Không có phương án nào sai	Hành vi vi phạm của Cán bộ, Công chức “Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận không hợp pháp” sẽ không được áp dụng thời hiệu xử lý kỷ luật	Hết thời hạn bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật thì cán bộ, công chức không vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì tiếp tục thực hiện nâng ngạch, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm.
717	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Kể từ ngày 01/07/2020, Cán bộ, Công chức mặc dù đã nghỉ hưu nhưng nếu có hành vi vi phạm trước đó	03 hình thức	04 hình thức	06 hình thức	05 hình thức

	vẫn sẽ bị xử lý kỷ luật theo mấy hình thức kỷ luật?				
718	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Kể từ ngày 01/07/2020, Cán bộ, Công chức mặc dù đã nghỉ hưu nhưng nếu có hành vi vi phạm trước đó vẫn sẽ bị xử lý kỷ luật theo hình thức kỷ luật nào sau đây?	Xóa tư cách chức vụ đã đảm nhiệm	Tất cả các phương án đều đúng	Khiển trách	Cảnh cáo
719	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Hình thức kỷ luật nào say đây không phải là hình thức kỷ luật khi Cán bộ, công chức đang công tác?	Xóa tư cách chức vụ đã đảm nhiệm	Khiển trách	Cảnh cáo	Không có phương án nào đúng
720	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Hành vi vi phạm kỷ luật nếu bị phát hiện thì Công chức bị xử kỷ luật trong thời gian nào?	Tất cả các phương án đều đúng	Cán bộ, Công chức đang công tác	Cán bộ, Công chức đã nghỉ hưu	Cán bộ, Công chức đã nghỉ việc
721	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Hành vi vi phạm kỷ luật của Cán bộ, Công chức đang công tác khi bị phát hiện thì không bị xử kỷ luật khi?	Cán bộ, Công chức đã mất	Cán bộ, Công chức đang công tác	Cán bộ, Công chức đã nghỉ hưu	Cán bộ, Công chức đã nghỉ việc
722	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Hành vi vi phạm trong thời gian công tác của Cán bộ, Công chức mà khi Cán bộ, Công chức đã nghỉ việc hoặc về hưu mới phát hiện thì căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng, người có hành vi vi phạm có thể bị xử lý?	Xử lý kỷ luật	Xử lý hình sự	Xử lý hành chính	Tất cả các phương án đều đúng
723	Theo Luật Cán bộ, Công chức sửa đổi 2019. Cơ quan nào quy định khung số lượng, chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; chế độ quản lý, sử dụng đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lý trong doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.	Chính phủ	Bộ Nội vụ	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Quốc hội
724	Theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP	Giám đốc Sở Nội	Chánh Thanh tra	Chánh Văn	Chánh Văn phòng

	ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; trường hợp nào sau đây không phải là công chức trong cơ quan hành chính ở cấp tỉnh?	vụ.	tỉnh.	phòng Tỉnh ủy.	ủy ban nhân dân tỉnh.
725	Theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; trường hợp nào sau đây không phải là công chức trong cơ quan hành chính ở cấp huyện?	Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo	Trưởng phòng Phòng Tài chính – Kế hoạch	Chánh Văn phòng Huyện ủy.	Trưởng phòng Phòng Nội vụ
726	Theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; trường hợp nào sau đây là công chức trong cơ quan hành chính ở cấp tỉnh?	Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch	Giám đốc Sở Nội vụ	Trưởng phòng Phòng Nội vụ	Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo
727	Theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; trường hợp nào sau đây là công chức trong cơ quan hành chính ở cấp huyện?	Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy.	Trưởng phòng Phòng Nội vụ	Chánh Văn phòng Huyện ủy.	Trưởng ban Ban Tổ chức Huyện ủy.
728	Theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; trường hợp nào sau đây không phải là công chức trong hệ thống Tòa án nhân dân?	Phó Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh	Chánh án Tòa án nhân dân tối cao	Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao	Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh
729	Theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; trường hợp nào sau đây không phải là công chức trong hệ thống Viện Kiểm sát nhân dân?	Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh	Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh
730	Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020 quy định về?	Tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức	Tuyển dụng, bổ nhiệm và quản lý công chức	Tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức	Xét tuyển, sử dụng và quản lý công chức
731	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án sai về cơ quan quản lý công	Ủy ban thường vụ Quốc hội; Quốc	Cơ quan có thẩm quyền của Đảng	Văn phòng Chủ tịch nước, Văn	Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát

	chức?	hội	Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương	phòng Quốc hội, Kiểm toán Nhà nước	nhân dân tối cao
732	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về cơ quan quản lý công chức?	Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ủy ban nhân dân cấp xã	Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ủy ban nhân dân cấp huyện	Tất cả phương án đều đúng
733	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về cơ quan quản lý công chức?	Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Bộ, cơ quan ngang Bộ và các tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập	Quốc hội; Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Văn phòng Quốc hội	Tòa án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
734	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về cơ quan quản lý công chức?	Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Tòa án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Tòa án nhân dân tối cao; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Tất cả phương án đều đúng
735	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án sai về cơ quan quản lý công chức?	Tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương	Huyện Ủy, thành ủy trực thuộc tỉnh	Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Không có phương án nào sai
736	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án sai về cơ quan quản lý công chức?	Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Kiểm toán Nhà	Cơ quan có thẩm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ	Bộ, cơ quan ngang Bộ và các tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Không có phương án nào sai

		nước	quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương	thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập	
737	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về cơ quan quản lý công chức?	Ủy ban thường vụ Quốc hội; Văn phòng Quốc hội; Kiểm toán Nhà nước	Văn phòng Chủ tịch nước; Văn phòng Quốc hội; Kiểm toán Nhà nước	Quốc hội; Văn phòng Quốc hội; Kiểm toán Nhà nước	Văn phòng Chủ tịch nước; Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
738	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án sai về cơ quan quản lý công chức?	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Tỉnh ủy	Thành ủy trực thuộc Trung ương
739	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án sai về cơ quan quản lý công chức?	Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Bộ, cơ quan ngang Bộ và các tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thành lập mà không phải là đơn vị sự nghiệp công lập	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không có phương án nào sai
740	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về cơ quan quản lý công chức?	Cơ quan có thẩm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương	Cơ quan có thẩm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam; Ủy ban thường vụ Quốc hội; Các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương	Cơ quan có thẩm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Quốc hội	Cơ quan có thẩm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và địa phương
741	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020.	Tỉnh ủy, thành ủy	Tỉnh ủy, thành ủy	Tỉnh ủy, thành	Tỉnh ủy, thành ủy

	Xác định phương án đúng về cơ quan quản lý công chức?	trực thuộc Trung ương; Huyện uỷ	trực thuộc Trung ương; Văn phòng tỉnh uỷ, huyện uỷ	Ủy trực thuộc Trung ương	trực thuộc Trung ương; Văn phòng tỉnh uỷ
742	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về cơ quan quản lý công chức?	Quốc hội	Văn phòng Quốc hội	Tất cả phương án đều đúng	Ủy ban thường vụ Quốc hội
743	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án sai về cơ quan quản lý công chức?	Ủy ban nhân dân tỉnh	Kiểm toán Nhà nước	Sở	Tỉnh uỷ
744	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về việc tuyển dụng công chức phải căn cứ vào yêu cầu?	Nhiệm vụ, vị trí việc làm và trình độ, năng lực	Trình độ, năng lực, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế	Nhiệm vụ, Trình độ, năng lực và chỉ tiêu biên chế	Nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế
745	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng nội dung kế hoạch tuyển dụng về Số lượng vị trí việc làm thực hiện xét tuyển (nếu có) đối với nhóm đối tượng nào?	Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học	Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng	Tất cả phương án
746	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có bao nhiêu nhóm đối tượng thực hiện xét tuyển (nếu có) được thể hiện trong nội dung kế hoạch tuyển dụng về số lượng vị trí việc làm?	4 nhóm đối tượng	3 nhóm đối tượng	5 nhóm đối tượng	2 nhóm đối tượng
747	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Kế hoạch tuyển dụng khi xét tuyển đối với nhóm đối tượng là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng thực hiện theo quy định của cơ quan nào về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ?	Quốc hội	Nhà nước	Chính phủ	Bộ Nội vụ
748	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020.	Luật Lao động	Luật Cán bộ,	Luật Giáo dục	Luật Tổ chức

	Điều kiện đăng ký dự tuyển công chức thực hiện theo quy định của Luật nào?		công chức		Chính phủ
749	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có bao nhiêu nhóm đối tượng được cộng điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức?	5 nhóm đối tượng	3 nhóm đối tượng	2 nhóm đối tượng	4 nhóm đối tượng
750	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có 3 nhóm đối tượng ưu tiên được cộng điểm ưu tiên vào vòng 2 lần lượt là bao nhiêu điểm ưu tiên?	(7,5 điểm; 5 điểm; 3 điểm)	(7,5 điểm; 5 điểm; 2,5 điểm)	(7,5 điểm; 5,5 điểm; 2,5 điểm)	(8,5 điểm; 5 điểm; 2,5 điểm)
751	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức được cộng điểm ưu tiên vào vòng nào?	Vòng 1	Vòng 2	Vòng 1 hoặc Vòng 2	Vòng 3
752	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về đối tượng ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức được cộng điểm ưu tiên 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2?	Anh hùng Lực lượng vũ trang	Anh hùng Lao động	Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B	Tất cả phương án
753	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về đối tượng ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức được cộng điểm ưu tiên 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2?	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	Người dân tộc thiểu số	Con Anh hùng Lao động	Người hưởng chính sách như thương binh
754	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về đối tượng ưu tiên "thương binh loại B" trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức được cộng bao nhiêu điểm ưu tiên vào kết quả điểm vòng 2?	7,5 điểm	2,5 điểm	5,5 điểm	5 điểm
755	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về đối tượng ưu tiên "Người dân tộc thiểu số" trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức được cộng bao nhiêu điểm ưu tiên vào kết quả điểm vòng 2?	5 điểm	5,5 điểm	2,5 điểm	7,5 điểm

756	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về đối tượng ưu tiên "đội viên thanh niên xung phong" trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức được cộng bao nhiêu điểm ưu tiên vào kết quả điểm vòng 2?	2 điểm	1,5 điểm	5,5 điểm	2,5 điểm
757	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên nào vào kết quả điểm vòng 2?	5,5 điểm	Điểm trung bình của các điểm ưu tiên	Điểm ưu tiên cao nhất hoặc Điểm trung bình của các điểm ưu tiên	Điểm ưu tiên cao nhất
758	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Ai là người quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng để tổ chức việc tuyển dụng công chức?	Bộ Nội vụ hoặc Sở Nội vụ	Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức hoặc Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức
759	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng để tổ chức việc tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng có bao nhiêu thành viên?	09 thành viên	07 thành viên	05 hoặc 07 thành viên	05 thành viên
760	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Thi tuyển công chức được thực hiện theo bao nhiêu vòng?	2 vòng hoặc 1 vòng	2 vòng	3 vòng	1 vòng
761	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Kỳ thi tuyển công chức, thi trắc nghiệm môn Kiến thức chung gồm bao nhiêu câu hỏi/thời gian làm bài?	50 câu/50 phút	30 câu/30 phút	60 câu/60 phút	100 câu/90 phút
762	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Kỳ thi tuyển công chức, thi trắc nghiệm môn Ngoại ngữ gồm bao nhiêu câu hỏi/thời gian làm bài?	30 câu/30 phút	45 câu/45 phút	50 câu/50 phút	60 câu/60 phút

763	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Kỳ thi tuyển công chức, thi trắc nghiệm môn Tin gồm bao nhiêu câu hỏi/thời gian làm bài?	45 câu/45 phút	50 câu/50 phút	30 câu/30 phút	60 câu/60 phút
764	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Kỳ thi tuyển công chức được tổ chức thi trắc nghiệm vòng 1 thực hành trên máy tính gồm môn nào?	Môn Ngoại ngữ và môn Tin học	Môn năng lực chung và môn Ngoại ngữ	Môn Kiến thức chung và môn Ngoại ngữ và môn Tin học	Môn Kiến thức chung và môn Ngoại ngữ
765	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Hình thức thi tuyển công chức nào không phải là hình thức thi ở vòng 2	Phỏng vấn	Kết hợp phỏng vấn và viết	Thi trắc nghiệm	Viết
766	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Hình thức thi tuyển công chức nào là hình thức thi ở vòng 2	(Phỏng vấn; viết; kết hợp phỏng vấn và trắc nghiệm)	(Phỏng vấn; viết; kết hợp phỏng vấn và viết)	(Phỏng vấn; viết; Trắc nghiệm)	(Trắc nghiệm; viết; kết hợp phỏng vấn và viết)
767	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Có bao nhiêu hình thức thi tuyển công chức ở vòng 2	ba hình thức thi	một hình thức thi	hai hình thức thi	bốn hình thức thi
768	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Kỳ thi tuyển công chức được tổ chức thi vòng 1 theo hình thức thi nào?	Thi trắc nghiệm	Thi thực hành	Thi phỏng vấn	Thi tự luận (thi viết)
769	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Trường hợp nào sau đây không thuộc trường hợp miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1)	Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được	Người có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về ngoại ngữ	Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số	Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

		công nhận tại Việt Nam theo quy định			
770	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Trường hợp nào sau đây không thuộc trường hợp miễn phần thi Tin học (vòng 1)	Người có chứng chỉ tin học với trình độ kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo qui định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông	Có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin	Có bằng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin	Tất cả các phương án đều được miễn thi môn Tin học (vòng 1)
771	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 thi kết quả thi trắc nghiệm vòng 1 phải đạt?	Điểm trung bình các môn thi ở vòng 1 đạt 50% trở lên	Tất cả phương án	Mỗi môn thi vòng 1 đạt từ 50% số câu trả lời đúng trở lên	Mỗi môn thi vòng 1 đạt từ 50% số điểm trở lên
772	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Người dự tuyển không được thi tiếp vòng 2 với kết quả thi trắc nghiệm vòng 1 là?	Tất cả các môn thi vòng 1 đạt 50% số câu trả lời đúng trở lên	Tất cả các môn thi vòng 1 đạt trên 50% số câu trả lời đúng trở lên	Có ít nhất một môn thi vòng 1 đạt dưới 50% số câu trả lời đúng	Không có môn thi nào ở vòng 1 đạt dưới 50% số câu trả lời đúng
773	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì phải thông báo kết quả cho thí sinh được biết khi nào?	Ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính	Sau 2 ngày	Sau 1 ngày	Sau 3 ngày
774	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP Ngày 27/11/2020. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền	Thực hiện việc phúc khảo đối với	Không thực hiện việc phúc khảo	Thực hiện việc phúc khảo đối với	Thực hiện việc phúc khảo đối với

	tuyển dụng công chức tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì việc thực hiện việc phúc khảo bài thi như thế nào?	kết quả thi vòng 1 sau 10 ngày.	đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.	kết quả thi vòng 1 sau 7 ngày	kết quả thi vòng 1 sau 1 ngày
775	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng?	Anh, Nga, Hàn quốc, Đức, Trung Quốc	Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc	Anh, Nga, Pháp, Nhật, Trung Quốc	Anh, Nga, Pháp, Đức, Nhật
776	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, thời gian thi: Thi phỏng vấn bao nhiêu phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị);	60 phút	30 phút	50 phút	45 phút
777	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành, thi viết bao nhiêu phút (không kể thời gian chép đề).	180 phút	180 phút hoặc 150 phút	120 phút	90 phút
778	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thang điểm (thi phỏng vấn, thi viết) là bao nhiêu?	10 điểm.	100 điểm.	200 điểm.	50 điểm.
779	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức, được thực hiện theo Điều bao nhiêu?	Điều 9	Điều 8	Điều 10	Điều 7
780	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có bao nhiêu nhóm đối tượng được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định tuyển dụng công chức thông qua hình thức xét tuyển?	3	2	4	5
781	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chọn phương án đúng về nhóm đối tượng được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định tuyển dụng công chức thông qua hình thức xét	Tất cả phương án	Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều	Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng	Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi

	tuyển?		kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn		tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học
782	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chọn phương án đúng về nhóm đối tượng được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định tuyển dụng công chức thông qua hình thức xét tuyển?	Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học	Sinh viên tốt nghiệp khá, giỏi	Người cam kết tình nguyện làm việc từ 03 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Tất cả phương án
783	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chọn phương án sai về nhóm đối tượng được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định tuyển dụng công chức thông qua hình thức xét tuyển?	Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng	Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp	Người cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Không có phương án nào sai
784	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chọn phương án sai về nhóm đối tượng được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định tuyển dụng công chức thông qua hình thức xét tuyển?	Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng	Người cam kết tình nguyện làm việc từ 03 năm trở lên ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Người học theo chế độ cử tuyển theo quy định của Luật Giáo dục, sau khi tốt nghiệp về công tác tại địa phương nơi cử đi học	Không có phương án nào sai
785	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về người đủ đáp ứng dự tuyển được tham dự xét tuyển công chức ở vòng 2	Mỗi môn thi vòng 1 đạt ít nhất 50% số câu trả lời đúng	Đạt kết quả thi vòng 1	Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển,	Mỗi môn thi vòng 1 đạt ít nhất 50% số điểm

				nếu đáp ứng đủ	
786	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Nhóm đối tượng "Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng" được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định tuyển dụng công chức thông qua hình thức xét tuyển theo qui định của cơ quan nào?	Nhà nước	Chính phủ	Tất cả phương án	Quốc hội
787	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xét tuyển công chức được thực hiện theo bao nhiêu vòng?	4 vòng	2 vòng	3 vòng	1 vòng
788	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Hình thức xét tuyển công chức thực hiện tại vòng 2, Thời gian phỏng vấn bao nhiêu phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn)	45 phút	30 phút	25 phút	60 phút
789	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. "Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển" là hình thức xét tuyển công chức thực hiện tại vòng xét tuyển nào?	Vòng 2	Vòng 1	Vòng 3	Vòng 2 hoặc Vòng 1
790	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức, được thực hiện tại Điều bao nhiêu?	Điều 10	Điều 13	Điều 12	Điều 8
791	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức phải đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất bao nhiêu lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng?	03 lần	01 lần	02 lần	04 lần
792	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là bao nhiêu ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng	45 ngày	15 ngày	60 ngày	30 ngày

	công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng?				
793	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người đăng ký dự tuyển công chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển công chức theo Mẫu qui định và nộp tại?	tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển	tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính	tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.	tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử
794	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về trình tự tổ chức tuyển dụng công chức?	Thành lập Hội đồng tuyển dụng; Thành lập Ban Giúp việc; Tổ chức thi tuyển; Tổ chức xét tuyển.	Thành lập Hội đồng tuyển dụng; Thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Tổ chức thi tuyển; Công bố kết quả	Thành lập Hội đồng tuyển dụng; Thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Tổ chức thi tuyển; Tổ chức xét tuyển.	Thành lập Hội đồng tuyển dụng; Tổ chức thi tuyển; Tổ chức xét tuyển; Công bố kết quả
795	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau bao nhiêu ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng?	15 ngày	07 ngày	10 ngày	05 ngày
796	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất	05 ngày	10 ngày	07 ngày	03 ngày

	bao nhiêu ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.				
797	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất bao nhiêu ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 1.	07 ngày	15 ngày	05 ngày	10 ngày
798	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng tổ chức thi vòng 1 trên giấy thi chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả thi để thí sinh dự thi biết	15 ngày	05 ngày	10 ngày	07 ngày
799	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng tổ chức thi vòng 1 trên giấy thi chậm nhất bao nhiêu ngày kể từ ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1	30 ngày	20 ngày	10 ngày	15 ngày
800	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng tổ chức thi vòng 1 trên giấy thi thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày công bố kết quả thi trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng?	10 ngày	15 ngày	20 ngày	25 ngày
801	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp có đơn phúc khảo thi chậm nhất bao nhiêu ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm	15 ngày	07 ngày	05 ngày	10 ngày

	phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để thí sinh dự thi được biết.				
802	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi trên giấy, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc chấm thi, phúc khảo bài thi nhưng tổng thời gian kéo dài không quá bao nhiêu ngày	07 ngày	05 ngày	10 ngày	15 ngày
803	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả bài thi nào?	Bài thi trắc nghiệm trên giấy	Bài thi viết	Tất cả phương án	Bài thi trắc nghiệm trên máy tính
804	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Tổ chức thi vòng 2: Chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.	15 ngày	03 ngày	07 ngày	05 ngày
805	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Tổ chức thi vòng 2: Chậm nhất bao nhiêu ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.	15 ngày	10 ngày	05 ngày	07 ngày
806	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Tổ chức thi vòng 2: Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2 bằng hình thức thi nào?.	hình thức trắc nghiệm trên giấy	hình thức viết	hình thức phỏng vấn kết hợp thi viết	hình thức phỏng vấn
807	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Tổ chức xét tuyển: Chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu	10 ngày	07 ngày	05 ngày	15 ngày

	chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự phỏng vấn tại vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.				
808	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Tổ chức xét tuyển: Chậm nhất bao nhiêu ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức phỏng vấn tại vòng 2	07 ngày	15 ngày	05 ngày	10 ngày
809	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.	10 ngày	05 ngày	07 ngày	15 ngày
810	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng?	20 ngày	30 ngày	60 ngày	45 ngày
811	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất bao nhiêu ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định tuyển dụng và gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký?	20 ngày	10 ngày	07 ngày	15 ngày

812	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức đồng ý gia hạn	20 ngày	45 ngày	25 ngày	30 ngày
813	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức hủy bỏ quyết định tuyển dụng trong trường hợp nào?	Quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc	Quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc	Quá thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc	Quá thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc
814	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có bao nhiêu nhóm đối tượng tiếp nhận vào làm công chức?	4 nhóm	2 nhóm	3 nhóm	5 nhóm
815	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về đối tượng tiếp nhận vào làm công chức?	Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu nhưng không phải là công chức	Viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập	Cán bộ, công chức cấp xã	Tất cả phương án
816	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về đối tượng tiếp nhận vào làm công chức?	Viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập	Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Thành viên Hội	Người đã từng là cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên sau đó được cấp có thẩm	Tất cả phương án

			đồng thành viên, Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người đang giữ chức vụ, chức danh quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	quyền điều động, luân chuyển giữ các vị trí công tác không phải là cán bộ, công chức tại các cơ quan, tổ chức khác	
817	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án sai về đối tượng tiếp nhận vào làm công chức?	Viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập	Cán bộ, công chức cấp xã	Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu nhưng không phải là công chức	Không có phương án nào sai
818	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020.	Chủ tịch Hội đồng	Chủ tịch Hội đồng	Chủ tịch Hội	Phó Chủ tịch Hội

	Trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì người nào thuộc trường hợp tiếp nhận vào làm công chức?	thành viên, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty	thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch công ty	đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty	đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty
819	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì người nào thuộc trường hợp tiếp nhận vào làm công chức?	Thành viên Hội đồng thành viên	Thành viên Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên	Thành viên Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng quản trị, thanh tra viên	Thành viên Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng quản trị
820	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì người nào thuộc trường hợp tiếp nhận vào làm công chức?	Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người đang giữ chức vụ, chức danh quản lý từ cấp phòng trở lên	Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Kế toán trưởng và người đang giữ chức vụ, chức danh quản lý từ cấp phòng trở lên	Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó chủ tịch công ty, Kế toán trưởng và người đang giữ chức vụ, chức danh quản lý từ cấp phòng trở lên	Tất cả trường hợp
821	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Đối tượng "Viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập" tiếp nhận vào làm công chức, phải có đủ bao nhiêu năm công tác trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác không liên tục thì được cộng dồn, kể cả thời gian công tác nếu có trước đó ở vị trí công việc, làm công việc có yêu cầu trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển?	04 năm	03 năm	07 năm	05 năm
822	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Đối tượng "Cán bộ, công chức cấp xã" tiếp nhận vào	6 năm	5 năm	4 năm	3 năm

	làm công chức, phải có đủ bao nhiêu năm công tác trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác không liên tục thì được cộng dồn, kể cả thời gian công tác nếu có trước đó ở vị trí công việc, làm công việc có yêu cầu trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển?				
823	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Đối tượng "Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu nhưng không phải là công chức" tiếp nhận vào làm công chức, phải có đủ bao nhiêu năm công tác trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác không liên tục thì được cộng dồn, kể cả thời gian công tác nếu có trước đó ở vị trí công việc, làm công việc có yêu cầu trình độ đào tạo chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển?	6 năm	3 năm	4 năm	5 năm
824	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Đối tượng " <i>Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người đang giữ chức vụ, chức danh quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết</i> " tiếp nhận vào làm công chức, chỉ thực hiện việc tiếp nhận để bổ nhiệm làm công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, phải có đủ bao nhiêu năm công tác trở lên (không kể thời	04 năm	15 năm	05 năm	10 năm

	gian tập sự, thử việc) phù hợp với lĩnh vực tiếp nhận và phải được quy hoạch vào chức vụ bổ nhiệm hoặc chức vụ tương đương;				
825	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Đối tượng "Người đã từng là cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên sau đó được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển giữ các vị trí công tác không phải là cán bộ, công chức tại các cơ quan, tổ chức khác" tiếp nhận vào làm công chức, phải được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị theo yêu cầu nhiệm vụ và không yêu cầu phải có đủ thời gian bao nhiêu năm công tác trở lên làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được điều động, luân chuyển đến; khi tiếp nhận vào làm công chức không phải thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch.	06 năm	05 năm	03 năm	04 năm
826	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Khi tiếp nhận trường hợp nào sau đây vào làm công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức phải thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch?	Cán bộ, công chức cấp xã	Viên chức công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập	Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu nhưng không phải là công chức	Tất cả trường hợp
827	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Tuyển dụng công chức, gồm?	Thi Tuyển Công chức; Xét tuyển công chức; Xét tuyển đặc biệt công chức	Thi Tuyển Công chức; Xét tuyển công chức; Tiếp nhận vào làm công chức	Thi Tuyển Công chức; Xét tuyển đặc biệt công chức; Tiếp nhận vào làm công chức	Thi Tuyển Công chức; Xét tuyển đặc cách công chức; Tiếp nhận vào làm công chức
828	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Khi	Viên chức công tác	Người hưởng	"Người đã từng	Tất cả trường hợp

	tiếp nhận trường hợp nào sau đây vào làm công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức không phải thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch?	tại đơn vị sự nghiệp công lập; Cán bộ, công chức cấp xã	lượng trong lực lượng vũ trang nhân dân, người làm việc trong tổ chức cơ yếu nhưng không phải là công chức	là cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên sau đó được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển giữ các vị trí công tác không phải là cán bộ, công chức tại các cơ quan, tổ chức khác.” phải được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị theo yêu cầu nhiệm vụ và không yêu cầu phải có đủ thời gian 05 năm công tác trở lên làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được điều động, luân chuyển đến.	
829	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người được tuyển dụng vào công chức	18 tháng	09 tháng	12 tháng	06 tháng

	phải thực hiện chế độ tập sự để làm quen với môi trường công tác, tập làm những công việc của vị trí việc làm được tuyển dụng. Thời gian tập sự bao nhiêu tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào công chức loại C				
830	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người được tuyển dụng vào công chức phải thực hiện chế độ tập sự để làm quen với môi trường công tác, tập làm những công việc của vị trí việc làm được tuyển dụng. Thời gian tập sự bao nhiêu tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào công chức loại D	06 tháng	03 tháng	09 tháng	12 tháng
831	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người được tuyển dụng vào công chức phải thực hiện chế độ tập sự để làm quen với môi trường công tác, tập làm những công việc của vị trí việc làm được tuyển dụng. Thời gian tập sự 06 tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào công chức loại nào?	Loại D	Loại C	Loại B	Loại A
832	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người được tuyển dụng vào công chức phải thực hiện chế độ tập sự để làm quen với môi trường công tác, tập làm những công việc của vị trí việc làm được tuyển dụng. Thời gian tập sự 12 tháng đối với trường hợp tuyển dụng vào công chức loại nào?	Loại B	Loại C	Loại D	Loại A
833	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người được tuyển dụng vào công chức phải thực hiện chế độ tập sự để làm quen với môi trường công tác, tập làm những công việc của vị trí việc làm được tuyển dụng. Thời gian nghỉ sinh con theo chế độ bảo hiểm xã hội, thời gian nghỉ ốm đau	14 ngày	30 ngày	20 ngày	10 ngày

	từ bao nhiêu ngày trở lên, thời gian nghỉ không hưởng lương, thời gian bị tạm giam, tạm giữ, tạm đình chỉ công tác theo quy định của pháp luật không được tính vào thời gian tập sự				
834	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người được tuyển dụng vào công chức phải thực hiện chế độ tập sự để làm quen với môi trường công tác, tập làm những công việc của vị trí việc làm được tuyển dụng. Trường hợp người tập sự nghỉ ốm đau hoặc có lý do chính đáng dưới bao nhiêu ngày mà được người đứng đầu cơ quan, đơn vị nơi người được tuyển dụng vào công chức đang thực hiện chế độ tập sự đồng ý thì thời gian này được tính vào thời gian tập sự	14 ngày	20 ngày	10 ngày	30 ngày
835	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người được tuyển dụng vào công chức phải thực hiện chế độ tập sự để làm quen với môi trường công tác, tập làm những công việc của vị trí việc làm được tuyển dụng. Không thực hiện chế độ tập sự với trường hợp tuyển dụng vào công chức loại nào mà đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội được bố trí làm việc theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm mà thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (nếu đứt quãng thì được cộng dồn) bằng hoặc lớn hơn thời gian tập sự tương ứng với thời gian tập sự của ngạch được tuyển dụng?	Loại D; Loại E	Loại A; Loại D	Loại B; Loại C	Loại C; Loại D
836	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người được tuyển dụng vào công chức phải thực hiện chế độ tập sự để làm quen với môi	không được tính vào thời gian tập sự.	được tính vào thời gian tập sự.	do cơ quan quản lý công chức quy định	do cơ quan sử dụng công chức quy định

	trường công tác, tập làm những công việc của vị trí việc làm được tuyển dụng. Thời gian tham gia khóa bồi dưỡng quản lý nhà nước có được tính vào thời gian tập sự?				
837	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất sau bao nhiêu ngày làm việc kể từ ngày công chức đến nhận việc, người đứng đầu cơ quan sử dụng phải cử công chức cùng ngạch hoặc ngạch cao hơn, có năng lực và kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ hướng dẫn người tập sự.	10 ngày	05 ngày	07 ngày	03 ngày
838	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày công chức đến nhận việc, người đứng đầu cơ quan sử dụng phải cử công chức cùng ngạch nào, có năng lực và kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ hướng dẫn người tập sự?	Cùng ngạch	Cùng ngạch hoặc ngạch cao hơn	Ngạch cao hơn	Ngạch cao hơn hoặc ngạch thấp hơn
839	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trong thời gian tập sự, người tập sự được hưởng bao nhiêu phần trăm mức lương bậc 1 của ngạch tuyển dụng?	80%	85%	75%	90%
840	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp người tập sự có trình độ thạc sĩ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng thì được hưởng 85% mức lương bậc bao nhiêu của ngạch tuyển dụng?	bậc 2	bậc 3	bậc 1	bậc 2 hoặc bậc 1
841	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp người tập sự có trình độ tiến sĩ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng thì được hưởng 85% mức lương bậc bao nhiêu của ngạch tuyển dụng?	bậc 2	bậc 1	bậc 3 hoặc bậc 4	bậc 3
842	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP;	0,2	0,4	0,3	0,5

	27/11/2020. Công chức được cơ quan, tổ chức phân công hướng dẫn tập sự được hưởng hệ số phụ cấp trách nhiệm bằng bao nhiêu so với mức lương cơ sở trong thời gian hướng dẫn tập sự?				
843	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người tập sự có trình độ thạc sĩ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng thì được hưởng bao nhiêu phần trăm mức lương bậc 2 của ngạch tuyển dụng làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn?	85%	95%	100%	90%
844	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người tập sự có trình độ thạc sĩ phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng thì được hưởng bao nhiêu phần trăm mức lương bậc 2 của ngạch tuyển dụng làm việc trong các ngành, nghề độc hại nguy hiểm?	95%	100%	85%	90%
845	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người tập sự được hưởng 100% mức lương và phụ cấp của ngạch tuyển dụng tương ứng với trình độ đào tạo quy định trong trường hợp nào sau đây?	Đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ.	Sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng	Hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân	Tất cả phương án

			ký ngạch sĩ quan dự bị		
846	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thời gian tập sự có được tính vào thời gian xét nâng bậc lương?	có được 70%	có được 30%	không được	có được 50%
847	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp người tập sự đạt yêu cầu, ai là người quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương cho công chức được tuyển dụng?	Người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức	Bộ trưởng Bộ nội vụ	Giám đốc Sở Nội vụ	Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức
848	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của người tập sự và nhận xét, đánh giá của người hướng dẫn tập sự, người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức và kết quả công việc của người tập sự?	05 ngày	10 ngày	07 ngày	03 ngày
849	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với người tập sự trong trường hợp nào?	Người tập sự không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự	Người tập sự không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.	Người tập sự thực hiện tập sự lần thứ hai mà không đạt yêu cầu	Người tập sự có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức
850	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức đề nghị cơ quan nào ra quyết định bằng văn bản hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với trường hợp người tập sự không đạt yêu cầu hoặc người tập sự có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét xử lý kỷ	người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức	tất cả phương án	cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức

	luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức?				
851	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Người tập sự bị huỷ bỏ quyết định tuyển dụng được cơ quan sử dụng công chức trợ cấp bao nhiêu tháng lương, phụ cấp hiện hưởng và tiền tàu xe về nơi cư trú.	04 tháng	01 tháng	02 tháng	03 tháng
852	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Ai là người chịu trách nhiệm bố trí, phân công công tác, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, bảo đảm các điều kiện cần thiết để công chức thi hành nhiệm vụ và thực hiện các chế độ, chính sách đối với công chức	Người đứng đầu cơ quan tuyển dụng công chức	Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	Tất cả phương án	Người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức
853	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án sai về việc điều động công chức được thực hiện?	Chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Đảng và pháp luật	Theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng công chức trong cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền	Theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể	Theo nguyện vọng của công chức
854	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Biệt phái công chức được thực hiện trong trường hợp nào sau đây?	Theo nhiệm vụ đột xuất, cấp bách	Theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể	Chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Đảng và pháp luật	Tất cả phương án
855	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thời hạn biệt phái công chức không quá bao nhiêu năm, trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành	05 năm	04 năm	02 năm	03 năm
856	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được điều động, biệt phái đến vị trí công tác	12 tháng	06 tháng	03 tháng	09 tháng

	khác mà phụ cấp chức vụ mới thấp hơn phụ cấp chức vụ hiện đang đảm nhiệm thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ trong thời gian bao nhiêu tháng?				
857	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Cơ quan nào chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của công chức được cử tham dự kỳ thi nâng ngạch và lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch của công chức theo quy định của pháp luật?	Cơ quan quản lý công chức	Cơ quan sử dụng công chức	Cơ quan tuyển dụng công chức	Cơ quan sử dụng công chức hoặc Cơ quan quản lý công chức
858	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Công chức được đăng ký dự thi nâng ngạch, khi tiêu chuẩn, điều kiện " <i>Có ít nhất bao nhiêu năm giữ ngạch dưới liền kề với ngạch đăng ký dự thi tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký.</i> "?	03 năm (đủ 36 tháng)	02 năm (đủ 24 tháng) 02 năm (đủ 24 tháng)	05 năm (đủ 60 tháng)	01 năm (đủ 12 tháng)
859	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Công chức được đăng ký dự thi nâng ngạch khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện nào sau đây?	Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi; Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang bị xem xét xử lý kỷ luật	Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch hiện giữ; Có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch dưới liền kề với ngạch đăng ký dự thi tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký.	Có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của ngạch dự thi. Đáp ứng về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch dự thi	Tất cả phương án đều đáp ứng
860	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP;	Được xếp loại chất	Có năng lực, trình	Đáp ứng yêu cầu	Phương án (1) và

	27/11/2020. Công chức được đăng ký dự thi nâng ngạch khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện nào sau đây?	lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định của Luật Cán bộ, Công chức. (1)	độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn. (2) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch dự thi. (3)	về thời gian công tác tối thiểu đối với từng ngạch công chức quy định tại tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch dự thi. (4)	(2) và (3) và (4)
861	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Công chức được đăng ký dự thi nâng ngạch khi có đủ bao nhiêu các tiêu chuẩn, điều kiện?	3 hoặc 4	4	3	2
862	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Công chức được đăng ký dự thi nâng ngạch, khi tiêu chuẩn, điều kiện " <i>Được xếp loại chất lượng ở mức nào trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch</i> "?	Hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Tất cả phương án
863	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Công chức được đăng ký dự thi nâng ngạch, khi tiêu chuẩn, điều kiện " <i>Được xếp loại chất lượng ở mức nào trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch</i> "?	Hoàn thành nhiệm vụ; Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ; Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
864	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Với	Có thành tích	Có bằng khen	Có đề tài nghiên	Có sáng kiến kinh

	những công chức có đủ điều kiện đăng ký dự thi nâng ngạch, thì trường hợp nào sau đây được xét nâng ngạch công chức mà không phải thi nâng ngạch công chức?	xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận	trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận	cửu khoa học được áp dụng trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận	nghiệm trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận
865	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Với những công chức có đủ điều kiện đăng ký dự thi nâng ngạch, thì trường hợp nào sau đây được xét nâng ngạch công chức mà không phải thi nâng ngạch công chức?	Tất cả phương án	Có đề tài nghiên cứu khoa học được ứng dụng trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận	Được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với yêu cầu của vị trí việc làm	Có sáng kiến kinh nghiệm trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận
866	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Với những công chức có đủ điều kiện đăng ký dự thi nâng ngạch, thì trường hợp nào sau đây được xét nâng ngạch công chức mà không phải thi nâng ngạch công chức?	Được luân chuyển giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với yêu cầu của vị trí việc làm	Được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với yêu cầu của vị trí việc làm	Được biệt phái giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý gắn với yêu cầu của vị trí việc làm ở đơn vị khác	Tất cả phương án
867	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Với những công chức có đủ điều kiện đăng ký dự thi nâng ngạch, thì trường hợp "Có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận" được xét nâng ngạch đối với nâng ngạch từ ngạch nhân viên hoặc tương đương lên ngạch cán sự hoặc tương đương; từ ngạch cán sự hoặc tương	Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Được 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	Được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Được 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	Được tặng Bằng khen của Chủ tịch nước; Được 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Được 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở

	đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương thì yêu cầu được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nào sau đây?				
868	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Với những công chức có đủ điều kiện đăng ký dự thi nâng ngạch, thi trường hợp "Có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận" được xét nâng ngạch đối với nâng ngạch từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương thì yêu cầu được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nào sau đây?	Được khen thưởng Huân chương Lao động hạng Ba và đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương	Được tặng Bằng khen của Chủ tịch nước và 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	Được khen thưởng của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương	Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở
869	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Với những công chức có đủ điều kiện đăng ký dự thi nâng ngạch, thi trường hợp "Có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận" được xét nâng ngạch đối với nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương thì yêu cầu được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nào sau đây?	Được khen thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì hoặc đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Được khen thưởng Huân chương Lao động hạng Ba và đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương	Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	Được khen thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất hoặc đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc
870	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Cơ quan nào chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của công chức được xét nâng ngạch và lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký xét nâng ngạch của công chức theo quy định của pháp luật?	Cơ quan quản lý công chức hoặc Cơ quan sử dụng công chức	Cơ quan quản lý công chức	Cơ quan sử dụng công chức	Cơ quan tuyển dụng công chức
871	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức Từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp. Cơ quan nào chủ trì	Ban tổ chức Trung ương	Bộ Nội vụ hoặc Ban tổ chức Trung ương	Bộ Nội vụ	Chính phủ

	tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp trong các cơ quan nhà nước?				
872	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Cơ quan nào chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội	Chính phủ	Ban Tổ chức Trung ương	Ban Tổ chức Trung ương hoặc Bộ Nội vụ	Bộ Nội vụ
873	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp tổ chức thi nâng ngạch công chức chuyên ngành tương đương ngạch chuyên viên chính lên ngạch công chức chuyên ngành tương đương ngạch chuyên viên cao cấp theo quy định tại Nghị định này?	Cơ quan quản lý ngạch công chức chuyên ngành của Đảng chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương. (1)	Các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngạch công chức chuyên ngành chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ. (2)	Chính phủ; Bộ Nội vụ	Phương án (2); (1)
874	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương. Cơ quan nào chủ trì tổ chức thi nâng ngạch công chức sau khi có ý kiến về nội dung Đề án và chỉ tiêu nâng ngạch của Bộ Nội vụ (đối với các cơ quan nhà nước) hoặc Ban Tổ chức Trung ương (đối với các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội).	Bộ Nội vụ và Ban Tổ chức Trung ương	Cơ quan quản lý công chức hoặc Cơ quan sử dụng công chức	Cơ quan sử dụng công chức	Cơ quan quản lý công chức
875	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch từ ngạch nhân viên hoặc tương đương lên ngạch cán sự hoặc tương đương; từ ngạch cán sự hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương. Cơ quan nào chủ trì tổ chức thi nâng ngạch công chức sau khi có ý kiến về chỉ tiêu nâng	Cơ quan sử dụng công chức	Cơ quan quản lý công chức hoặc Cơ quan sử dụng công chức	Chính phủ	Cơ quan quản lý công chức

	ngạch của Bộ Nội vụ (đối với các cơ quan nhà nước) hoặc Ban Tổ chức Trung ương (đối với các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội).				
876	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Cơ quan nào ban hành Nội quy, Quy chế tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức; chủ trì xây dựng và cung cấp ngân hàng câu hỏi, đáp án thi môn kiến thức chung cho các kỳ thi nâng ngạch công chức	Cơ quan quản lý công chức	Bộ Nội vụ	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Bộ giáo dục và Đào tạo
877	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Bộ Nội vụ ban hành Nội quy, Quy chế tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức; chủ trì xây dựng và cung cấp ngân hàng câu hỏi, đáp án môn thi nào cho các kỳ thi nâng ngạch công chức?	Tất cả phương án	môn kiến thức chung	môn ngoại ngữ	môn tin học
878	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Hội đồng thi nâng ngạch công chức do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức thành lập. Hội đồng thi có bao nhiêu thành viên?	05 thành viên	05 hoặc 07 thành viên	07 thành viên	09 thành viên
879	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Hồ sơ thi nâng ngạch công chức, gồm bao nhiêu loại?	4 loại	1 loại	2 loại	4 loại hoặc 3 loại
880	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức, thi theo hình thức trắc nghiệm môn thi nào?	Kiến thức chung; Ngoại ngữ; Môn bảo vệ đề án	Môn chuyên môn, nghiệp vụ; Ngoại ngữ; Môn bảo vệ đề án	Kiến thức chung; Ngoại ngữ; Tin học	Kiến thức chung; Ngoại ngữ; Môn chuyên môn, nghiệp vụ
881	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức, thi theo hình thức trắc nghiệm môn kiến thức chung, bao nhiêu câu/bao nhiêu phút?	50 câu/50 phút	100 câu/90 phút	60 câu/60 phút	45 câu/45 phút
882	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức, thi theo hình thức trắc	45 câu/60 phút	45 câu/45 phút	60 câu/60 phút	30 câu/30 phút

	nghiệm môn ngoại ngữ, bao nhiêu câu/bao nhiêu phút?				
883	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức, thi theo hình thức trắc nghiệm môn Tin học, bao nhiêu câu/bao nhiêu phút?	45 câu/ 60 phút	30 câu/ 30 phút	45 câu/ 45 phút	60 câu/ 60 phút
884	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức, thi theo hình thức trắc nghiệm trên máy tính thi không có môn thi nào?	môn ngoại ngữ	môn kiến thức chung	môn Tin học	môn Tin học hoặc môn ngoại ngữ
885	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức, thi theo hình thức trắc nghiệm trên giấy thi có môn thi nào?	Môn Ngoại ngữ	Môn Kiến thức chung	Môn Tin học hoặc môn Ngoại ngữ	Môn Tin học
886	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức, các môn thi nào không được phúc khảo bài thi?	Tất cả phương án	Các môn thi viết	Các môn thi theo hình thức trắc nghiệm trên máy tính	Các môn thi theo hình thức trắc nghiệm trên giấy
887	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức. Đối với nâng ngạch lên ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương: Thi viết đề án, thời gian tối đa bao nhiêu tiếng và thi bảo vệ đề án, thời gian tối đa 30 phút; nội dung thi theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thi viết đề án và thi bảo vệ đề án được chấm với thang điểm 100 cho mỗi bài thi	08 tiếng	04 tiếng	05 tiếng	06 tiếng
888	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức. Đối với nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương: Thi viết, thời gian bao nhiêu phút; nội dung thi theo yêu cầu của ngạch dự thi; thang điểm 100	150 phút	180 phút	120 phút	180 phút hoặc 150 phút
889	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức. Đối với nâng ngạch lên	90 phút	150 phút	180 phút	120 phút

	ngạch cán sự hoặc tương đương; ngạch chuyên viên hoặc tương đương: Thi viết, thời gian bao nhiêu phút; nội dung thi theo yêu cầu của ngạch dự thi; thang điểm 100.				
890	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức. Môn chuyên môn, nghiệp vụ, thời gian thi viết 180 phút, đối với nâng ngạch lên ngạch nào?	Đối với nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương	Đối với nâng ngạch lên ngạch cán sự hoặc tương đương; ngạch chuyên viên hoặc tương đương:	Đối với nâng ngạch lên ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương	Tất cả phương án
891	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức. Môn chuyên môn, nghiệp vụ, thời gian thi viết 120 phút, đối với nâng ngạch lên ngạch nào?	Đối với nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính	Đối với nâng ngạch lên ngạch cán sự hoặc tương đương; ngạch chuyên viên hoặc tương đương:	Đối với nâng ngạch lên ngạch chuyên viên cao cấp	Tất cả phương án
892	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức. Miễn thi môn ngoại ngữ đối với trường hợp nào sau đây?	Công chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác	Công chức có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số Công chức có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn,	Công chức có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt	Tất cả các phương án

			ng nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi	Nam theo quy định	
893	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức. Miễn thi môn tin học đối với các trường hợp nào sau đây?	có bằng tốt nghiệp từ sơ cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.	Có chứng chỉ Tin học	Có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.	Tất cả phương án
894	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức. Môn chuyên môn, nghiệp vụ. Thi viết đề án, thời gian tối đa 08 tiếng và thi bảo vệ đề án, thời gian tối đa 30 phút; nội dung thi theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thi viết đề án và thi bảo vệ đề án được chấm với thang điểm 100 cho mỗi bài thi, đối với nâng ngạch lên ngạch nào?	Đối với nâng ngạch lên ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương	Đối với nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương	Đối với nâng ngạch lên ngạch cán sự hoặc tương đương; ngạch chuyên viên hoặc tương đương:	Đối với nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương hoặc Đối với nâng ngạch lên ngạch chuyên viên cao cấp hoặc tương đương
895	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Hồ sơ nâng ngạch Công chức, những trường hợp nào không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học?	Trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin; Công chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác	Công chức có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số Công chức có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so	Trường hợp công chức có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của ngạch dự thi; Công chức có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở	Tất cả phương án

			với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi	trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định	
896	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch?	Mỗi môn thi trắc nghiệm có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi. (1)	Các môn chuyên môn, nghiệp vụ đạt từ 50 điểm trở lên. (2)	Điểm bài thi môn chuyên môn, nghiệp vụ lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch được giao. (3)	Đáp ứng đủ (1) và (2) và (3)
897	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thông báo kết quả thi nâng ngạch. Trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày hoàn thành việc chấm thi, Hội đồng thi nâng ngạch công chức phải thông báo cho công chức dự thi được biết?	10 ngày	07 ngày	05 ngày	15 ngày
898	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Biệt phái công chức được thực hiện trong trường hợp nào sau đây?	Để thực hiện công việc cần giải quyết trong một thời gian nhất định	Chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Đảng và pháp luật	Theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể	Theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng công chức trong cơ quan, tổ chức và

					giữa các cơ quan, tổ chức theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền
899	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày thông báo kết quả điểm thi, công chức dự thi có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả điểm bài thi môn kiến thức chung, môn ngoại ngữ, môn tin học (trong trường hợp thi trắc nghiệm trên giấy) và bài thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ?	07 ngày	15 ngày	10 ngày	05 ngày
900	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Hội đồng thi nâng ngạch công chức có trách nhiệm thành lập Ban chấm phúc khảo và tổ chức chấm phúc khảo, công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất bao nhiêu ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo?	05 ngày	07 ngày	15 ngày	10 ngày
901	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chấm phúc khảo, Hội đồng thi nâng ngạch báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức và danh sách công chức trúng tuyển?	05 ngày	10 ngày	07 ngày	03 ngày
902	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch, Hội đồng thi nâng ngạch công chức có trách nhiệm thông báo kết quả thi và danh sách công chức trúng tuyển bằng văn bản tới cơ quan quản lý công chức có công chức tham dự kỳ thi	10 ngày	05 ngày	07 ngày	03 ngày
903	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP;	10 ngày	20 ngày	15 ngày	05 ngày

	27/11/2020. Chậm nhất bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được danh sách công chức trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển theo quy định				
904	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách công chức trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch, Ai là người ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển theo quy định	người đứng đầu cơ quan quản lý công chức hoặc người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức	người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức	người đứng đầu cơ quan thi nâng ngạch công chức	người đứng đầu cơ quan quản lý công chức
905	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm bài thi môn chuyên môn, nghiệp vụ bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau?	Công chức có thời gian công tác nhiều hơn	Công chức là nữ; công chức là người dân tộc thiểu số	Công chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh)	Tất cả phương án
906	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Môn ngoại ngữ 30 câu hỏi trắc nghiệm về một trong năm thứ tiếng nào theo yêu cầu của ngạch dự thi do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch quyết định?	Anh, Nga, Pháp, Đức, Nhật	Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc	Anh, Nga, Pháp, Nhật, Trung Quốc	Anh, Hàn Quốc, Pháp, Đức, Trung Quốc
907	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. 30 câu hỏi trắc nghiệm môn Ngoại ngữ theo yêu cầu của ngạch dự thi do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch quyết định thi theo thứ tiếng nào?	Một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc	Một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Hàn quốc, Trung Quốc	Một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc thứ tiếng khác	Một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Nhật
908	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thi nâng ngạch công chức, môn thi nào thi theo hình thức trắc nghiệm?	Môn Tin học	Tất cả phương án	Môn Ngoại ngữ	Môn Kiến thức chung
909	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có	04	03	02	05

	bao nhiêu trường hợp được xét nâng ngạch công chức mà không phải thi nâng ngạch công chức?				
910	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Nội dung của Đề án thi nâng ngạch công chức có bao nhiêu nội dung?	6 nội dung	5 nội dung	3 nội dung	4 nội dung
911	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cho mỗi lần bổ nhiệm là bao nhiêu năm?	05 năm	05 năm hoặc 04 năm	03 năm	04 năm
912	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Công chức được đề nghị bổ nhiệm lần đầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc đề nghị bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cao hơn thì tuổi bổ nhiệm phải còn đủ bao nhiêu năm công tác tính từ khi thực hiện quy trình bổ nhiệm; trường hợp đặc biệt báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định?	05 năm	05 năm hoặc 04 năm	04 năm	03 năm
913	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về tiêu chuẩn bổ nhiệm?	Bảo đảm tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng, Nhà nước và tiêu chuẩn cụ thể của chức vụ bổ nhiệm theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. (1)	Phải được quy hoạch chức vụ bổ nhiệm nếu là nguồn nhân sự tại chỗ hoặc được quy hoạch chức vụ tương đương nếu là nguồn nhân sự từ nơi khác. Trường hợp cơ quan, tổ chức mới thành lập chưa thực hiện việc phê duyệt quy hoạch thì do cấp có thẩm quyền xem xét,	Có hồ sơ, lý lịch cá nhân được xác minh, có bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. (3)	Phương án (1) và (2) và (3) và Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao

			quyết định. (2)		
914	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thẩm quyền bổ nhiệm đối với các chức vụ lãnh đạo, quản lý khác, thẩm quyền bổ nhiệm thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của tổ chức nào?	Cấp ủy đảng các cấp.	Bộ Nội vụ	Ban bí thư	Ban Tổ chức Trung ương
915	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xin chủ trương bổ nhiệm. Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về chủ trương bổ nhiệm chậm nhất sau bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan, tổ chức	07 ngày	15 ngày	05 ngày	10 ngày
916	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xin chủ trương bổ nhiệm. Chậm nhất sau bao nhiêu ngày kể từ ngày có văn bản đồng ý về chủ trương bổ nhiệm của cấp có thẩm quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức phải tiến hành quy trình lựa chọn nhân sự theo quy định?	15 ngày	10 ngày	05 ngày	07 ngày
917	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thực hiện quy trình bổ nhiệm đối với nguồn nhân sự tại chỗ, thực hiện bao nhiêu bước?	4 bước	6 bước	5 bước	3 bước
918	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Hồ sơ bổ nhiệm, có bao nhiêu loại?	07 loại	08 loại	10 loại	09 loại
919	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Hồ sơ bổ nhiệm, Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn bao nhiêu tháng?	12 tháng	09 tháng	15 tháng	06 tháng
920	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Công chức lãnh đạo, quản lý khi hết thời hạn bổ nhiệm, tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới bao nhiêu năm công tác mà được bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm được tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định	02 năm	03 năm	04 năm	05 năm

921	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới bao nhiêu năm công tác, cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định?	03 năm	01 năm	02 năm	04 năm
922	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Quyết định bổ nhiệm lại hoặc quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được ban hành trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm ít nhất bao nhiêu ngày làm việc?	05 ngày	01 ngày	02 ngày	07 ngày
923	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp chưa thực hiện quy trình bổ nhiệm lại hoặc kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý?	Công chức lãnh đạo, quản lý đang trong thời gian được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cử đi học tập, công tác ở nước ngoài từ 03 tháng trở lên	Công chức lãnh đạo, quản lý đang trong thời gian điều trị nội trú từ 03 tháng trở lên tại các cơ sở y tế hoặc đang trong thời gian nghỉ chế độ thai sản	Công chức lãnh đạo, quản lý đang trong thời hạn xử lý kỷ luật, đang bị điều tra, truy tố, xét xử	Tất cả phương án
924	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có bao nhiêu tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại?	4 tiêu chuẩn	3 tiêu chuẩn hoặc 4 tiêu chuẩn	5 tiêu chuẩn	5 tiêu chuẩn hoặc 4 tiêu chuẩn
925	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại?	Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; Đáp ứng tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định của cơ	Cơ quan, tổ chức có nhu cầu về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý	Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao; Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của	Tất cả phương án

		quan có thẩm quyền tại thời điểm bổ nhiệm lại		pháp luật	
926	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất bao nhiêu ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phải ra thông báo thực hiện quy trình xem xét bổ nhiệm lại đối với công chức?	60 ngày	90 ngày	45 ngày	30 ngày
927	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất bao nhiêu ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý phải ra thông báo thực hiện việc xem xét kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu đối với công chức?	30 ngày	60 ngày	90 ngày	45 ngày
928	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được quá bao nhiêu nhiệm kỳ liên tiếp được thực hiện theo quy định của Đảng và pháp luật chuyên ngành?	hai nhiệm kỳ	hai nhiệm kỳ hoặc một nhiệm kỳ	ba nhiệm kỳ	hai nhiệm kỳ hoặc ba nhiệm kỳ
929	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Hồ sơ đề nghị kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đến tuổi nghỉ hưu, bao gồm bao nhiêu loại?	5 loại	7 loại	8 loại	6 loại
930	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Đối tượng luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý?	Công chức lãnh đạo, quản lý trong quy hoạch của cơ quan, tổ chức	công chức lãnh đạo, quản lý giữ các chức vụ cấp trưởng mà theo quy định không được giữ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp ở một địa phương, cơ quan	Công chức lãnh đạo, quản lý mà theo quy định không được bố trí người địa phương	Tất cả phương án

931	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có bao nhiêu tiêu chuẩn luân chuyển công chức lãnh đạo, quản lý?	5 tiêu chuẩn	2 tiêu chuẩn	4 tiêu chuẩn	3 tiêu chuẩn
932	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Điều kiện về độ tuổi luân chuyển công chức lãnh đạo, quản lý. Còn thời gian công tác ít nhất bao nhiêu nhiệm kỳ tính từ thời điểm đi luân chuyển	hai nhiệm kỳ (10 năm)	ba nhiệm kỳ (15 năm)	một nhiệm kỳ (05 năm)	hai nhiệm kỳ (10 năm) hoặc một nhiệm kỳ (05 năm)
933	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Điều kiện về độ tuổi luân chuyển công chức lãnh đạo, quản lý. Riêng công chức lãnh đạo, quản lý luân chuyển để thực hiện quy định không được bố trí người địa phương và để thực hiện quy định không được giữ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp ở một địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị thì phải còn đủ thời gian công tác ít nhất bao nhiêu nhiệm kỳ?	hai nhiệm kỳ	một nhiệm kỳ	một nhiệm kỳ hoặc hai nhiệm kỳ	hơn một nhiệm kỳ
934	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Quy trình luân chuyển Công chức lãnh đạo, quản lý, thực hiện bao nhiêu bước?	6 bước	7 bước	4 bước	5 bước
935	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Thời gian luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý ít nhất bao nhiêu năm đối với một lần luân chuyển?	2 năm (24 tháng)	4 năm (48 tháng)	5 năm (60 tháng)	3 năm (36 tháng)
936	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Nhận xét, đánh giá đối với công chức luân chuyển. Định kỳ bao nhiêu tháng, hằng năm hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, tổ chức tiến hành nhận xét, đánh giá công chức luân chuyển đến; báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.	3 tháng	6 tháng	12 tháng	4 tháng
937	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có bao nhiêu trường hợp công chức giữ chức vụ lãnh	3 trường hợp hoặc 2 trường hợp	3 trường hợp	4 trường hợp	2 trường hợp

	đạo, quản lý được thực hiện từ chức?				
938	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về trường hợp công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được thực hiện từ chức?	Do tự nhận thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc vị trí công tác không phù hợp	Tự nguyện thôi giữ chức vụ để chuyển giao vị trí lãnh đạo	Vì các lý do chính đáng khác của công chức	Đang trong thời gian chịu sự thanh tra, kiểm tra, điều tra của cơ quan chức năng có thẩm quyền theo quy định của Đảng và pháp luật.
939	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về trường hợp công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được thực hiện từ chức?	Vì các lý do chính đáng khác của công chức	Tự nguyện thôi giữ chức vụ để chuyển giao vị trí lãnh đạo	Do tự nhận thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc vị trí công tác không phù hợp	Đang đảm nhận nhiệm vụ quốc phòng, an ninh quốc gia; đang đảm nhận nhiệm vụ trọng yếu, cơ mật; phòng chống thiên tai, dịch bệnh; nếu từ chức ngay sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích chung của Đảng và Nhà nước
940	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có bao nhiêu trường hợp công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không được thực hiện từ chức?	2 trường hợp	4 trường hợp	5 trường hợp	3 trường hợp
941	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp "Tự nguyện thôi giữ chức vụ để chuyển giao vị trí lãnh đạo" đối với công chức lãnh đạo, quản lý được thực hiện?	Xét từ chức	Xét cách chức	Xét miễn nhiệm	Xét bãi nhiệm
942	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp "Do tự nhận thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, sức khỏe để hoàn thành	Xét miễn nhiệm	Xét từ chức	Xét bãi nhiệm	Xét cách chức

	<i>nhiệm vụ được giao hoặc vị trí công tác không phù hợp" đối với công chức lãnh đạo, quản lý được thực hiện?</i>				
943	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp "Vi các lý do chính đáng khác của công chức" đối với công chức lãnh đạo, quản lý được thực hiện?	Xét bãi nhiệm	Xét từ chức hoặc xét miễn nhiệm hoặc xét bãi nhiệm	Xét miễn nhiệm	Xét từ chức
944	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chậm nhất sau bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận đơn đề nghị từ chức của công chức, cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức nơi công chức đang công tác phải trao đổi với công chức có đơn đề nghị từ chức	07 ngày	03 ngày	15 ngày	10 ngày
945	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Quy trình xem xét cho từ chức: Chậm nhất sau bao nhiêu ngày kể từ ngày cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ có văn bản đề xuất, tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phải thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín. Việc quyết định để công chức từ chức phải được trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo đồng ý; trường hợp nhân sự đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định?	10 ngày	15 ngày	20 ngày	07 ngày
946	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Việc xem xét miễn nhiệm đối với công chức lãnh đạo, quản lý được thực hiện trong bao nhiêu trường hợp?	7 trường hợp	4 trường hợp	6 trường hợp	5 trường hợp
947	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Việc xem xét miễn nhiệm đối với công chức lãnh đạo, quản lý được thực hiện trong trường hợp nào sau đây?	Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm quy định của Đảng về bảo vệ chính trị nội bộ	Bị xử lý kỷ luật chưa đến mức cách chức nhưng do yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế; Bị xử lý kỷ	Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm	Tất cả phương án

			luật khiển trách hoặc cảnh cáo hai lần trong cùng một thời hạn bổ nhiệm	vụ	
948	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Việc xem xét miễn nhiệm đối với công chức lãnh đạo, quản lý được thực hiện trong trường hợp nào sau đây?	Do tự nhận thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc vị trí công tác không phù hợp	Tự nguyện thôi giữ chức vụ để chuyển giao vị trí lãnh đạo	Vì các lý do chính đáng khác của công chức	Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ
949	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp " <i>Có hai năm liên tiếp được xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ</i> " đối với công chức lãnh đạo, quản lý được thực hiện?	Xét cách chức	Xét miễn nhiệm	Xét từ chức	Xét bãi nhiệm
950	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp " <i>Bị xử lý kỷ luật chưa đến mức cách chức nhưng do yêu cầu nhiệm vụ công tác cần phải thay thế</i> " đối với công chức lãnh đạo, quản lý được thực hiện?	Xét từ chức	Xét từ chức hoặc xét bãi nhiệm hoặc xét miễn nhiệm	Xét bãi nhiệm	Xét miễn nhiệm
951	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp " <i>Bị xử lý kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo hai lần trong cùng một thời hạn bổ nhiệm</i> " đối với công chức lãnh đạo, quản lý được thực hiện?	Xét bãi nhiệm	Xét miễn nhiệm	Xét từ chức	Xét cách chức
952	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trường hợp " <i>Bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm quy định của Đảng về bảo vệ chính trị nội bộ</i> " đối với công chức lãnh đạo,	Xét cách chức	Xét từ chức	Xét bãi nhiệm	Xét miễn nhiệm

	quản lý được thực hiện?				
953	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Quy trình xem xét miễn nhiệm đối với công chức lãnh đạo, quản lý: Chậm nhất sau bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất việc miễn nhiệm, tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phải thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín. Việc quyết định miễn nhiệm đối với công chức phải được trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo đồng ý; trường hợp nhân sự đạt tỷ lệ 50% thì do người đứng đầu quyết định?	45 ngày	10 ngày	30 ngày	15 ngày
954	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có bao nhiêu Hồ sơ xem xét cho từ chức, miễn nhiệm?	2 loại	3 loại	4 loại	3 loại hoặc 2 loại
955	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ khi có đủ cơ sở kết luận việc miễn nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý là sai thì cấp có thẩm quyền phải có quyết định bổ trí lại chức vụ và giải quyết các quyền lợi hợp pháp liên quan đến chức vụ cũ của công chức?	15 ngày	10 ngày	60 ngày	30 ngày
956	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. "Hàng năm, tiến hành rà soát, phát hiện người có tài năng trong hoạt động công vụ trong phạm vi cơ quan, tổ chức mình quản lý" là trách nhiệm nhiệm của?	Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức hoặc Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	Người đứng đầu cơ quan tuyển dụng công chức	Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức	Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức
957	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. "Đề xuất cấp có thẩm quyền đưa vào hoặc đưa ra khỏi danh sách người có tài năng trong hoạt động công vụ" là trách nhiệm nhiệm của?	Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	Người đứng đầu cơ quan tuyển dụng công chức	Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức	Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức hoặc người đứng đầu cơ quan quản

					lý công chức
958	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. "Lập danh sách người có tài năng trong hoạt động công vụ trong phạm vi cơ quan, tổ chức quản lý" là trách nhiệm của?	Người đứng đầu cơ quan tuyển dụng công chức	Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức hoặc người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức
959	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. "Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo việc thường xuyên rà soát, phát hiện người có tài năng trong hoạt động công vụ" là trách nhiệm của?	người đứng đầu cơ quan tuyển dụng công chức	người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức	người đứng đầu cơ quan quản lý công chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức
960	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. "Quyết định đưa vào hoặc đưa ra khỏi danh sách người có tài năng trong hoạt động công vụ sau khi trao đổi ý kiến với các tổ chức, cá nhân có liên quan" là trách nhiệm của?	người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức	người đứng đầu cơ quan tuyển dụng công chức	người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức hoặc người đứng đầu cơ quan quản lý công chức
961	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về Trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức?	Hàng năm, tiến hành rà soát, phát hiện người có tài năng trong hoạt động công vụ trong phạm vi cơ quan, tổ chức mình quản lý	Lập danh sách người có tài năng trong hoạt động công vụ trong phạm vi cơ quan, tổ chức quản lý	Quyết định đưa vào hoặc đưa ra khỏi danh sách người có tài năng trong hoạt động công vụ sau khi trao đổi ý kiến với các tổ chức, cá nhân có liên quan	Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo việc thường xuyên rà soát, phát hiện người có tài năng trong hoạt động công vụ
962	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về Trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức?	Đề xuất cấp có thẩm quyền đưa vào hoặc đưa ra khỏi danh sách	Quyết định đưa vào hoặc đưa ra khỏi danh sách người có tài năng	Lập danh sách người có tài năng trong hoạt động công vụ trong	Tất cả phương án đều đúng

		người có tài năng trong hoạt động công vụ	trong hoạt động công vụ sau khi trao đổi ý kiến với các tổ chức, cá nhân có liên quan	phạm vi cơ quan, tổ chức quản lý	
963	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan quản lý công chức?	Lập danh sách người có tài năng trong hoạt động công vụ trong phạm vi cơ quan, tổ chức quản lý	Đề xuất cấp có thẩm quyền đưa vào hoặc đưa ra khỏi danh sách người có tài năng trong hoạt động công vụ	Hàng năm, tiến hành rà soát, phát hiện người có tài năng trong hoạt động công vụ trong phạm vi cơ quan, tổ chức mình quản lý	Tất cả phương án đều đúng
964	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Xác định phương án đúng về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan quản lý công chức?	Quyết định đưa vào hoặc đưa ra khỏi danh sách người có tài năng trong hoạt động công vụ sau khi trao đổi ý kiến với các tổ chức, cá nhân có liên quan	Lập danh sách người có tài năng trong hoạt động công vụ trong phạm vi cơ quan, tổ chức quản lý	Tất cả phương án đều đúng	Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo việc thường xuyên rà soát, phát hiện người có tài năng trong hoạt động công vụ
965	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chính sách chung đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ. Có bao nhiêu Chính sách về đào tạo, bồi dưỡng?	3	1	2	3 hoặc 2
966	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chính sách chung đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ. Có bao nhiêu Chính sách về môi trường làm việc, trang thiết bị làm việc?	6	3	4	5
967	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP;	4	5	3	2

	27/11/2020. Chính sách chung đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ. Có bao nhiêu Chính sách Chính sách về quy hoạch, bổ nhiệm?				
968	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Chính sách chung đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ. Ai là người quyết định việc áp dụng chính sách tiền lương, chế độ phúc lợi và các chính sách khác đối với người có tài năng trong hoạt động công vụ?	Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức	Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức	Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	Người đứng đầu cơ quan tuyển dụng công chức
969	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. Có bao nhiêu nội dung quản lý công chức?	09 nội dung	10 nội dung	11 nội dung	12 nội dung
970	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. "Quản lý về số lượng và cơ cấu ngạch công chức" là trách nhiệm quyền hạn của?	Cơ quan sử dụng công chức	Bộ, cơ quan ngang Bộ	Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Nội vụ
971	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. "Quy định về lập hồ sơ, quản lý hồ sơ; số hiệu công chức; mã số các cơ quan hành chính nhà nước; thể công chức" là trách nhiệm quyền hạn của?	Cơ quan sử dụng công chức	Bộ Nội vụ	Bộ, cơ quan ngang Bộ	Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
972	Theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP; 27/11/2020. "Tổ chức thi nâng ngạch công chức chuyên ngành tương đương ngạch chuyên viên cao cấp được giao quản lý và tổ chức thi" là trách nhiệm quyền hạn của?	Bộ, cơ quan ngang Bộ	Cơ quan sử dụng công chức Cơ quan sử dụng công chức	Bộ Nội vụ	Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
973	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ; Bí thư Đảng ủy là chức vụ gì?	Người hoạt chuyên trách cấp xã	Công chức hành chính	Cán bộ cấp xã	Công chức cấp xã
974	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ; Chủ tịch Hội đồng nhân dân là chức vụ gì?	Cán bộ cấp xã	Công chức cấp xã	Người hoạt chuyên trách cấp xã	Công chức hành chính
975	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ; cán bộ cấp xã là ai?	Chủ tịch ủy ban nhân dân	Văn phòng - thống kê	Tài chính - kế toán	Chỉ huy trưởng Quân sự

976	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ; công chức cấp xã là chức danh nào?	Chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Tài chính - kế toán	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	Phó Bí thư Đảng ủy
977	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ; công chức cấp xã có mấy chức danh?	5 chức danh	6 chức danh	7 chức danh	4 chức danh
978	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí theo loại đơn vị hành chính cấp xã; cấp xã loại 1, được bố trí không quá bao nhiêu người?	22 người	25 người	20 người	23 người
979	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí theo loại đơn vị hành chính cấp xã; bố trí không quá 23 người là cấp xã loại mấy?	Loại 3	Loại 4	Loại 1	Loại 2
980	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí theo loại đơn vị hành chính cấp xã; cấp xã loại 2, được bố trí không quá bao nhiêu người?	23 người	20 người	25 người	19 người
981	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí theo loại đơn vị hành chính cấp xã; bố trí không quá 21 người là cấp xã loại mấy?	Loại 4	Loại 2	Loại 1	Loại 3
982	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí theo loại đơn vị hành chính cấp xã; cấp xã loại 3, được bố trí không quá bao nhiêu người?	19 người	22 người	23 người	25 người
983	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP	Loại 2	Loại 4	Loại 3	Loại 1

	của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng cán bộ, công chức cấp xã được bố trí theo loại đơn vị hành chính cấp xã; bố trí không quá 19 người là cấp xã loại mấy?				
984	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Cấp xã loại I, được bố trí tối đa không quá bao nhiêu người?	19 người	14 người	21 người	20 người
985	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, được bố trí tối đa không quá 14 người là cấp xã loại mấy?	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4
986	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Cấp xã loại 2, được bố trí tối đa không quá bao nhiêu người?	12 người	19 người	18 người	17 người
987	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, được bố trí tối đa không quá 12 người là cấp xã loại mấy?	Loại 2	Loại 3	Loại 4	Loại 1
988	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Cấp xã loại 3, được bố trí tối đa không quá bao nhiêu người?	10 người	20 người	21 người	18 người
989	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ, sửa đổi bởi Nghị định 34/2019/NĐ-CP; số lượng những người hoạt động không chuyên	Loại 2	Loại 3	Loại 4	Loại 1

	trách ở cấp xã, được bố trí tối đa không quá 10 người là cấp xã loại mấy?				
990	Theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ; mức phụ cấp cụ thể của từng chức danh những người hoạt động không chuyên trách cấp xã do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định với mức không vượt quá bao nhiêu mức lương tối thiểu?	hệ số 1,5	hệ số 1,0	hệ số 0,5	hệ số 2,0
991	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Phương án nào sau đây là một trong những nguyên tắc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức?	Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật.	Công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền và có sự kiểm tra, giám sát.	Khách quan, công bằng; công khai, minh bạch; nghiêm minh, đúng pháp luật	Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý của Nhà nước.
992	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm lần đầu đã bị xử lý kỷ luật mà trong thời hạn bao nhiêu tháng kể từ ngày quyết định xử lý kỷ luật có hiệu lực có cùng hành vi vi phạm thì bị coi là tái phạm?	12 tháng	18 tháng	36 tháng	24 tháng
993	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm lần đầu đã bị xử lý kỷ luật mà ngoài thời hạn bao nhiêu tháng kể từ ngày quyết định xử lý kỷ luật có hiệu lực có cùng hành vi vi phạm thì hành vi vi phạm đó được coi là vi phạm lần đầu nhưng được tính là tình tiết tăng nặng khi xem xét xử lý kỷ luật?	30 tháng	18 tháng	24 tháng	36 tháng
994	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Xác định phương án đúng về nguyên tắc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức?	Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm thân thể, tinh thần, danh dự, nhân phẩm trong quá trình xử lý kỷ luật.	Cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm lần đầu đã bị xử lý kỷ luật mà trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày quyết định xử lý kỷ	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị phải xem xét, quyết định	Tất cả phương án đều đúng

			luật có hiệu lực có cùng hành vi vi phạm thì bị coi là tái phạm	việc xử lý kỷ luật hành chính	
995	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Phương án sai về nguyên tắc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức?	Thực hiện bình đẳng giới.	Khách quan, công bằng; công khai, minh bạch; nghiêm minh, đúng pháp luật	Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm thân thể, tinh thần, danh dự, nhân phẩm trong quá trình xử lý kỷ luật.	Khi xem xét xử lý kỷ luật phải căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm, các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ, thái độ tiếp thu và sửa chữa, việc khắc phục khuyết điểm, vi phạm, hậu quả đã gây ra.
996	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Phương án nào sau đây là một trong những nguyên tắc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức?	Mỗi hành vi vi phạm chỉ bị xử lý một lần bằng nhiều hình thức kỷ luật	Mỗi hành vi vi phạm chỉ bị xử lý một lần bằng một hình thức kỷ luật	Mỗi hành vi vi phạm chỉ bị xử lý một lần bằng một hình thức kỷ luật cao nhất	Không có phương án đúng
997	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Xác định phương án sai về nguyên tắc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức?	Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị phải xem xét, quyết định việc xử lý kỷ luật hành chính	Khi xem xét xử lý kỷ luật phải căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, nguyên nhân vi phạm, các tình tiết tăng nặng hoặc giảm nhẹ, thái độ tiếp thu và sửa chữa, việc khắc	Cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm lần đầu đã bị xử lý kỷ luật mà trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày quyết định xử lý kỷ luật có hiệu lực có cùng hành vi vi	Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã bị xử lý kỷ luật đảng thì hình thức kỷ luật hành chính phải bảo đảm ở mức độ tương xứng với kỷ luật đảng.

			phục khuyết điểm, vi phạm, hậu quả đã gây ra	phạm thì bị coi là tái phạm	
998	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Trong cùng một thời điểm xem xét xử lý kỷ luật, nếu cán bộ, công chức, viên chức có từ bao nhiêu hành vi vi phạm trở lên thì bị xử lý kỷ luật về từng hành vi vi phạm và áp dụng hình thức kỷ luật nặng hơn một mức so với hình thức kỷ luật áp dụng đối với hành vi vi phạm nặng nhất, trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức bãi nhiệm, buộc thôi việc; không tách riêng từng nội dung vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức để xử lý kỷ luật nhiều lần với các hình thức kỷ luật khác nhau?	02 hành vi vi phạm hoặc 03 hành vi vi phạm	02 hành vi vi phạm	04 hành vi vi phạm	03 hành vi vi phạm
999	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian thi hành quyết định kỷ luật tiếp tục có hành vi vi phạm thì bị áp dụng hình thức kỷ luật. Nếu có hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật ở hình thức nhẹ hơn hoặc bằng so với hình thức kỷ luật đang thi hành thì áp dụng hình thức kỷ luật một mức so với hình thức kỷ luật đang thi hành	nặng hơn hoặc bằng	nặng hơn	bằng	nhẹ hơn hoặc bằng
1000	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian thi hành quyết định kỷ luật tiếp tục có hành vi vi phạm thì bị áp dụng hình thức kỷ luật. Nếu có hành vi vi phạm bị xử lý kỷ luật ở hình thức nặng hơn so với hình thức kỷ luật đang thi hành thì áp dụng hình thức kỷ luật một mức so với hình thức kỷ luật áp dụng đối với hành vi vi	bằng	nặng hơn	nặng hơn hoặc bằng	nhẹ hơn hoặc bằng

	phạm mới				
1001	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Không áp dụng hình thức nào thay cho hình thức kỷ luật hành chính?	hình thức kỷ luật đảng	xử phạt hành chính hoặc hình thức kỷ luật đảng	hạ bậc lương	xử phạt hành chính
1002	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Hình thức xử lý kỷ luật nào không thay cho truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu hành vi vi phạm đến mức bị xử lý hình sự.	xử lý kỷ luật hành chính và hình thức kỷ luật đảng	xử lý kỷ luật hành chính	hình thức kỷ luật đảng	hình thức kỷ luật đảng hoặc xử lý kỷ luật hành chính
1003	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Trong thời hạn bao nhiêu ngày, kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị phải xem xét, quyết định việc xử lý kỷ luật hành chính?	15 ngày	60 ngày	45 ngày	30 ngày
1004	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Có bao nhiêu trường hợp chưa xem xét xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức?	3	4	Hơn 4	Hơn 3
1005	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. "Cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian nghỉ nào được cấp có thẩm quyền cho phép" thì chưa xem xét xử lý kỷ luật?	nghỉ hàng năm, nghỉ theo chế độ, nghỉ việc riêng	nghỉ hàng năm, nghỉ theo chế độ	nghỉ theo chế độ, nghỉ việc riêng	nghỉ hàng năm, nghỉ việc riêng
1006	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. "Cán bộ, công chức, viên chức đang trong thời gian nào" thì chưa xem xét xử lý kỷ luật?	điều trị bệnh hiểm nghèo hoặc đang mất khả năng nhận thức	bị ốm điều trị ngoại trú hoặc đang mất khả năng nhận thức	đang mất khả năng nhận thức	điều trị bệnh hiểm nghèo
1007	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. "Cán bộ, công chức, viên chức là nữ giới đang trong thời gian nào" thì chưa xem xét xử lý kỷ luật?	mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi	mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 24 tháng tuổi	mang thai, nghỉ thai sản	mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 18 tháng tuổi
1008	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. "Cán bộ, công chức, viên chức là nam giới (trong trường	dưới 18 tháng tuổi	dưới 09 tháng tuổi	dưới 24 tháng tuổi	dưới 12 tháng tuổi

	hợp vợ chết hoặc vì lý do khách quan, bất khả kháng khác) đang nuôi con dưới bao nhiêu tháng tuổi" thì chưa xem xét xử lý kỷ luật?				
1009	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. "Cán bộ, công chức, viên chức đang chờ kết luận của cơ quan có thẩm quyền điều tra, truy tố, xét xử về hành vi vi phạm pháp luật, trừ trường hợp theo quyết định của cấp có thẩm quyền" thì chưa xem xét xử lý kỷ luật?	bị khởi tố, tạm giữ, tạm giam	bị khởi tố, tạm giữ	tạm giữ, tạm giam	bị khởi tố, tạm giữ, bệnh hiểm nghèo
1010	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Có bao nhiêu trường hợp được miễn trách nhiệm kỷ luật?	2	4	4 hoặc 3	3
1011	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Xác định phương án đúng về trường hợp được miễn trách nhiệm kỷ luật?	Cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm đến mức bị xử lý kỷ luật nhưng đã qua đời.	Được cơ quan có thẩm quyền xác nhận tình trạng mất năng lực hành vi dân sự khi có hành vi vi phạm	Tất cả phương án đều đúng	Được cấp có thẩm quyền xác nhận vi phạm trong tình thế cấp thiết, do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của Bộ luật Dân sự khi thi hành công vụ.
1012	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Xác định phương án sai về trường hợp được miễn trách nhiệm kỷ luật?	Được cấp có thẩm quyền xác nhận vi phạm trong tình thế cấp thiết, do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của Bộ luật Dân sự khi thi hành công vụ.	Cán bộ, công chức, viên chức là nữ giới đang trong thời gian mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi	Được cơ quan có thẩm quyền xác nhận tình trạng mất năng lực hành vi dân sự khi có hành vi vi phạm	Chấp hành quyết định của cấp trên. Khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật thì phải kịp thời báo cáo bằng văn bản với người ra quyết định; trường hợp người ra quyết định

					vấn quyết định việc thi hành thi phải có văn bản và người thi hành phải chấp hành nhưng không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành, đồng thời báo cáo cấp trên trực tiếp của người ra quyết định. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.
1013	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Trường hợp vụ việc có liên quan đến nhiều người, có tang vật, phương tiện cần giám định hoặc có tình tiết phức tạp khác cần thời gian để làm rõ thêm thì cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật ra quyết định kéo dài thời hạn xử lý kỷ luật, nhưng không quá bao nhiêu ngày.	90 ngày.	150 ngày.	60 ngày.	120 ngày.
1014	Theo Nghị định 112/2020/NĐ-CP; 18/9/2020. Không tính vào thời hạn xử lý kỷ luật đối với trường hợp nào sau đây?	Thời gian thực hiện khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án về quyết định xử lý kỷ luật cho đến khi ra quyết định xử lý kỷ luật thay thế theo quyết định của cấp	Thời gian điều tra, truy tố, xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự (nếu có);	Thời gian chưa xem xét xử lý kỷ luật đối với các trường hợp chưa xem xét xử lý kỷ luật	Tất cả các phương án

		có thẩm quyền			
1015	Theo Nghị định số 112/2020; 18/9/2020. Cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm nào thì bị xem xét xử lý kỷ luật?	vi phạm các quy định về nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức	vi phạm đạo đức, lối sống hoặc vi phạm pháp luật khác khi thi hành công vụ	Vi phạm những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm; nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Vi phạm một trong các hành vi ở một trong các phương án
1016	Theo Nghị định số 112/2020; 18/9/2020. Có bao nhiêu mức độ hành vi vi phạm của Cán bộ, công chức, viên chức đến mức phải xử lý kỷ luật?	2	4	4 hoặc 3	3
1017	Theo Nghị định số 112/2020; 18/9/2020. Xác định phương án đúng về mức độ hành vi vi phạm của Cán bộ, công chức, viên chức, gây hậu quả?	ng nghiêm trọng vừa; nghiêm trọng; rất nghiêm trọng; đặc biệt nghiêm trọng	ng nghiêm trọng; rất nghiêm trọng; đặc biệt nghiêm trọng; cực kỳ nghiêm trọng	ít nghiêm trọng; nghiêm trọng vừa; rất nghiêm trọng; đặc biệt nghiêm trọng	ít nghiêm trọng; nghiêm trọng; rất nghiêm trọng; đặc biệt nghiêm trọng
1018	Theo Nghị định số 112/2020; 18/9/2020. Xác định phương án đúng về Vi phạm gây hậu quả ít nghiêm trọng?	vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại đặc biệt lớn, phạm vi tác động sâu rộng đến toàn xã hội, gây dư luận đặc biệt bức xúc trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, làm mất uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác	vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại lớn, tác động ngoài phạm vi nội bộ, gây dư luận xấu trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, làm giảm uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác	vi phạm có tính chất, mức độ tác hại không lớn, tác động trong phạm vi nội bộ, làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác.	vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại rất lớn, phạm vi tác động đến toàn xã hội, gây dư luận rất bức xúc trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, làm mất uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác
1019	Theo Nghị định số 112/2020; 18/9/2020. Xác định phương án đúng về Vi phạm gây hậu quả nghiêm	vi phạm có tính chất, mức độ tác	vi phạm có tính chất, mức độ, tác	vi phạm có tính chất, mức độ, tác	vi phạm có tính chất, mức độ, tác

	trọng?	hại không lớn, tác động trong phạm vi nội bộ, làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác.	hại lớn, tác động ngoài phạm vi nội bộ, gây dư luận xấu trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, làm giảm uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác	hại rất lớn, phạm vi tác động đến toàn xã hội, gây dư luận rất bức xúc trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, làm mất uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác.	hại đặc biệt lớn, phạm vi tác động sâu rộng đến toàn xã hội, gây dư luận đặc biệt bức xúc trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, làm mất uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác
1020	Theo Nghị định số 112/2020; 18/9/2020. Vi phạm "vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại rất lớn, phạm vi tác động đến toàn xã hội, gây dư luận rất bức xúc trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, làm mất uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác" là gây hậu quả ở mức độ nào?	ng nghiêm trọng	rất nghiêm trọng	ít nghiêm trọng	đặc biệt nghiêm trọng
1021	Theo Nghị định số 112/2020; 18/9/2020. Vi phạm "vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại lớn, tác động ngoài phạm vi nội bộ, gây dư luận xấu trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, làm giảm uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác" là gây hậu quả ở mức độ nào?	ít nghiêm trọng	ng nghiêm trọng	đặc biệt nghiêm trọng	rất nghiêm trọng
1022	Theo Nghị định số 112/2020; 18/9/2020. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị tạm đình chỉ chức vụ thì được hưởng bao nhiêu phần trăm phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý?	100%	50%	0%	30%
1023	Nghị định số 112/2020; 18/9/2020 có hiệu lực từ ngày nào?	từ ngày 18 tháng 10 năm 2020.	từ ngày 20 tháng 9 năm 2020.	từ ngày 20 tháng 11 năm 2020.	từ ngày 18 tháng 9 năm 2020.
1024	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Các hành vi tham nhũng trong khu	Tham ô tài sản	Nhận hối lộ	Lạm dụng chức vụ, quyền hạn	Cả 3 ý trên đều đúng

	vực nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước thực hiện bao gồm hành vi nào sau đây?			chiếm đoạt tài sản	
1025	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, các hành vi tham nhũng trong khu vực nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực nhà nước thực hiện bao gồm hành vi nào sau đây?	Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi	Lạm quyền trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ vì vụ lợi	Lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi	Cả 3 ý trên đều đúng
1026	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Các hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước do người có chức vụ, quyền hạn trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thực hiện bao gồm hành vi nào sau đây?	Tham ô tài sản	Nhận hối lộ	Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của doanh nghiệp, tổ chức mình vì vụ lợi	Cả 3 ý trên đều đúng
1027	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm nào sau đây trong phòng, chống tham nhũng?	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình	Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng	Tiếp nhận, xử lý kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, tin báo về hành vi tham nhũng	Cả 3 ý trên đều đúng
1028	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Công dân có quyền gì liên quan đến hành vi tham nhũng?	phát hiện, phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin	phát hiện, phản ánh	tố cáo, tố giác	báo tin
1029	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, cơ quan nào giám sát công tác phòng, chống tham nhũng trong phạm vi cả nước?	Quốc hội	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Quốc hội, ủy ban Thường vụ Quốc hội	Chính phủ

1030	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, cơ quan nào giám sát việc phát hiện và xử lý tham nhũng?	Ủy ban Tư pháp của Quốc hội	Quốc hội	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Chính phủ
1031	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Các hành vi bị nghiêm cấm?	Đe dọa, trả thù, trù dập, tiết lộ thông tin về người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng	Lợi dụng việc phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng để vu khống cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác	Bao che hành vi tham nhũng; can trở, can thiệp trái pháp luật vào việc phát hiện, xử lý tham nhũng	Cả 3 ý trên đều đúng
1032	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan, tổ chức, đơn vị phải công khai, minh bạch thông doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tin về nội dung gì?	thông tin về tổ chức, hoạt động	thông tin về tổ chức, hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình, trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật	thông tin về tài chính	thông tin về nhân sự
1033	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, có bao nhiêu Hình thức công khai?	8	9	10	11
1034	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Hình thức công khai bao gồm Hình thức nào sau đây?	Công bố tại cuộc họp của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Niêm yết tại trụ sở của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan	Cả 3 ý trên đều đúng
1035	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, cơ quan nào có trách nhiệm báo	Bộ Tài chính	Bộ Tư pháp	Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông

	cáo Quốc hội về công tác phòng, chống tham nhũng trong phạm vi cả nước?				
1036	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, cơ quan nào có trách nhiệm phối hợp với Chính phủ trong việc xây dựng báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng trong phạm vi cả nước?	Tòa án nhân dân tối cao	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Kiểm toán nhà nước	Cả 3 ý trên đều đúng
1037	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng bao gồm các nội dung nào sau đây?	Đánh giá tình hình tham nhũng	Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng và các nội dung khác trong công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng	Đánh giá về công tác phòng, chống tham nhũng và phương hướng, giải pháp, kiến nghị	Cả 3 ý trên đều đúng
1038	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng phải được công khai trên đâu?	công thông tin điện tử	trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước	phương tiện thông tin đại chúng	Cả 3 ý trên đều đúng
1039	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Việc đánh giá về công tác phòng, chống tham nhũng được thực hiện theo mấy tiêu chí?	4	5	6	7
1040	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan nhà nước, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây?	Xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cả 3 ý trên đều đúng
1041	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số	Những nhiều trong	Thành lập, tham	Sử dụng trái phép	Cả 3 ý trên đều

	36/2018/QH14, Người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị không được làm những việc nào sau đây?	giải quyết công việc	gia quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã, trừ trường hợp luật có quy định khác	thông tin của cơ quan, tổ chức, đơn vị	đúng
1042	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, ai có quyền ban hành quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong bộ máy chính quyền địa phương?	Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Thủ tướng Chính Phủ	Chủ tịch Quốc hội	Tất cả đều sai
1043	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người giữ chức danh, chức vụ quản lý khác trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ không được ký kết hợp đồng với doanh nghiệp thuộc sở hữu của ai?	vợ hoặc chồng	vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột	bố, mẹ, con	anh, chị, em ruột
1044	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan, tổ chức, đơn vị theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức nào?	cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình	viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
1045	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Việc chuyển đổi vị trí công tác phải bảo đảm yêu cầu gì?	khách quan, hợp lý	phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ	không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ	Cả 3 ý trên đều đúng

				chức, đơn vị	
1046	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ theo định kỳ như thế nào?	hàng năm	hàng tháng	hàng quý	6 tháng
1047	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan, tổ chức, đơn vị có mấy trách nhiệm trong việc Cải cách hành chính?	3	4	5	6
1048	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan, tổ chức, đơn vị, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm nào sau đây trong việc Cải cách hành chính?	Công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, đơn giản hóa và cắt giảm thủ tục trực tiếp tiếp xúc với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khi giải quyết công việc	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quy định về vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình	Cả 3 ý trên đều đúng
1049	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với mấy khoản thu, chi?	2	3	4	5
1050	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với mấy khoản thu, chi nào sau đây?	Các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Chính phủ	Các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai

1051	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Thanh tra Chính phủ kiểm soát tài sản, thu nhập của người giữ chức vụ nào?	Từ Trưởng phòng trở lên	Bộ trưởng	từ Giám đốc sở và tương đương trở lên công tác tại Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền địa phương, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan, tổ chức do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Tất cả đều sai
1052	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Thanh tra tỉnh kiểm soát tài sản, thu nhập của ai?	người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương	Từ Trưởng phòng trở lên	Bộ trưởng	Tất cả đều sai
1053	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan giúp ủy ban Thường vụ Quốc hội về công tác đại biểu kiểm soát tài sản, thu nhập của ai?	đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách	người có nghĩa vụ kê khai khác thuộc thẩm quyền quản lý cán bộ của ủy ban Thường vụ Quốc	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai

			hội		
1054	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Văn phòng Quốc hội kiểm soát tài sản, thu nhập của ai?	người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương	Từ Trưởng phòng trở lên	Bộ trưởng	người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan thuộc ủy ban Thường vụ Quốc hội, Văn phòng Quốc hội
1055	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Văn phòng Chủ tịch nước kiểm soát tài sản, thu nhập của ai?	người có nghĩa vụ kê khai công tác tại Văn phòng Chủ tịch nước	người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền quản lý của chính quyền địa phương	Từ Trưởng phòng trở lên	Bộ trưởng
1056	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có nhiệm vụ nào sau đây?	Quản lý, cập nhật bản kê khai tài sản, thu nhập và các thông tin về kiểm soát tài sản, thu nhập	Giữ bí mật thông tin thu thập được trong quá trình kiểm soát tài sản, thu nhập	Áp dụng hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin có liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập	Cả 3 ý trên đều đúng

1057	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có quyền Yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai cung cấp, bổ sung thông tin có liên quan, giải trình khi có biến động tăng về tài sản, thu nhập bao nhiêu so với tài sản, thu nhập đã kê khai lần liền trước đó hoặc để phục vụ việc xác minh tài sản, thu nhập?	từ 300.000.000 đồng trở lên	từ 400.000.000 đồng trở lên	từ 500.000.000 đồng trở lên	từ 600.000.000 đồng trở lên
1058	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có quyền hạn nào sau đây?	Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai để phục vụ việc xác minh tài sản, thu nhập	Xác minh tài sản, thu nhập và kiến nghị xử lý vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền định giá, thẩm định giá, giám định tài sản, thu nhập phục vụ việc xác minh	Cả 3 ý trên đều đúng
1059	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai tài sản, thu nhập và biến động về tài sản, thu nhập của ai ?	của mình	của mình, của vợ hoặc chồng, con chưa thành niên	của mình, của vợ hoặc chồng	của mình, của con chưa thành niên
1060	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập gồm những ai sau đây?	Cán bộ, công chức. Sĩ quan Công an nhân dân; sĩ quan Quân đội nhân dân, quân nhân chuyên nghiệp	Người giữ chức vụ từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, người được cử làm đại diện phần vốn nhà nước tại doanh	Người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân	Cả 3 ý trên đều đúng

			ngiệp		
1061	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Tài sản, thu nhập phải kê khai bao gồm bao nhiêu loại?	4	5	6	7
1062	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Tài sản, thu nhập phải kê khai bao gồm Kim khí quý, đá quý, tiền, giấy tờ có giá và động sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ bao nhiêu trở lên?	trị từ 40.000.000 đồng trở lên	trị từ 50.000.000 đồng trở lên	trị từ 60.000.000 đồng trở lên	trị từ 70.000.000 đồng trở lên
1063	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Tài sản, thu nhập phải kê khai bao gồm Tổng thu nhập giữa mấy lần kê khai?	02 lần	03 lần	04 lần	05 lần
1064	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Tài sản, thu nhập phải kê khai bao gồm bao nhiêu loại nào sau đây?	Quyền sử dụng đất, nhà ở, công trình xây dựng và tài sản khác gắn liền với đất, nhà ở, công trình xây dựng	Kim khí quý, đá quý, tiền, giấy tờ có giá và động sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng trở lên	Tài sản, tài khoản ở nước ngoài	Cả 3 ý trên đều đúng
1065	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Kê khai lần đầu được thực hiện đối với mấy trường hợp?	2	3	4	5
1066	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, việc Kê khai lần đầu đối với Người đang giữ vị trí công tác theo quy định phải hoàn thành trước ngày nào?	30 tháng 12 năm 2019	31 tháng 12 năm 2019	31 tháng 12 năm 2018	31 tháng 12 năm 2017
1067	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, việc Kê khai lần đầu đối với Người lần đầu giữ vị trí công tác theo quy định phải hoàn thành chậm nhất là bao nhiêu ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng,	7 ngày	8 ngày	9 ngày	10 ngày

	bổ trí vào vị trí công tác?				
1068	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Kế khai bổ sung được thực hiện khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ bao nhiêu trở lên?	từ 300.000.000 đồng trở lên	từ 400.000.000 đồng trở lên	từ 500.000.000 đồng trở lên	từ 600.000.000 đồng trở lên
1069	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Kế khai hằng năm được thực hiện đối với mấy trường hợp?	2	3	4	5
1070	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Kế khai hằng năm với Người giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên phải hoàn thành trước ngày nào?	30 tháng 12	1 tháng 1	31 tháng 12	31 tháng 1
1071	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Kế khai phục vụ công tác cán bộ được thực hiện đối với mấy trường hợp?	2	3	4	5
1072	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập như thế nào?	Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai và gửi cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền	Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập cho người có nghĩa vụ kê khai	Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai	Cả 3 ý trên đều đúng
1073	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Thời hạn kê khai bổ sung hoặc kê khai lại là bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, trừ trường hợp có lý do chính đáng?	07 ngày	08 ngày	09 ngày	10 ngày
1074	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao 01 bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền?	10 ngày	12 ngày	20 ngày	25 ngày

1075	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai phải được công khai tại đâu?	cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó thường xuyên làm việc	ủy ban nhân dân	Hội đồng nhân dân	Cả 3 ý trên đều đúng
1076	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Bản kê khai của người dự kiến được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, tổ chức, đơn vị phải được công khai tại đâu?	cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó thường xuyên làm việc	cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm	ủy ban nhân dân	Hội đồng nhân dân
1077	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Bản kê khai của người dự kiến bầu, phê chuẩn tại Quốc hội, Hội đồng nhân dân phải được công khai với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tại thời điểm nào?	trước khi bầu, phê chuẩn	sau khi bầu, phê chuẩn	trong khi bầu, phê chuẩn	Cả 3 ý trên đều sai
1078	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập xác minh tài sản, thu nhập trong mấy trường hợp?	2	3	4	5
1079	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập xác minh tài sản, thu nhập khi có một trong các căn cứ nào sau đây?	Có dấu hiệu rõ ràng về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Có biến động tăng về tài sản, thu nhập từ 300.000.000 đồng trở lên so với tài sản, thu nhập đã kê khai lần liền trước đó mà người có nghĩa vụ kê khai giải trình không hợp lý về nguồn gốc	Có tố cáo về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực và đủ điều kiện thụ lý theo quy định của Luật Tố cáo	Cả 3 ý trên đều đúng
1080	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Ủy ban Thường vụ Quốc hội yêu cầu xác minh đối với ai?	người dự kiến được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội bầu, phê chuẩn hoặc	người dự kiến được bổ nhiệm Phó Thủ tướng, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ	Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao	Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao

		bổ nhiệm, người dự kiến được bổ nhiệm Phó Tổng Kiểm toán nhà nước			
1081	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Chủ tịch nước yêu cầu xác minh đối với ai?	người dự kiến được bổ nhiệm Phó Thủ tướng, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ	người dự kiến được bổ nhiệm Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao	người dự kiến được bổ nhiệm Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Cả 3 ý trên đều đúng
1082	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu xác minh đối với ai?	người dự kiến được bổ nhiệm Thứ trưởng và chức vụ tương đương thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ	người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan thuộc Chính phủ	người dự kiến được bầu hoặc đề nghị phê chuẩn chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Cả 3 ý trên đều đúng
1083	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao yêu cầu xác minh đối với ai?	người dự kiến được bổ nhiệm Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân các cấp	người dự kiến được bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp	người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan thuộc Chính phủ	người dự kiến được bầu hoặc đề nghị phê chuẩn chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
1084	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao yêu cầu xác minh đối với ai?	người dự kiến được bổ nhiệm Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân các cấp	người dự kiến được bổ nhiệm Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp	người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan thuộc Chính phủ	người dự kiến được bầu hoặc đề nghị phê chuẩn chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1085	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Thường trực Hội đồng nhân dân yêu cầu xác minh đối ai?	người dự kiến được Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn	người dự kiến được bổ nhiệm Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân các cấp	người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan thuộc Chính phủ	người dự kiến được bầu hoặc đề nghị phê chuẩn chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
1086	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện yêu cầu xác minh đối với ai?	người dự kiến được Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn	người dự kiến được bổ nhiệm Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân các cấp	người dự kiến được bầu hoặc đề nghị phê chuẩn chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp	người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân
1087	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Hội đồng bầu cử quốc gia, ủy ban bầu cử hoặc ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam yêu cầu xác minh đối với ai?	người dự kiến được Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn	người dự kiến được bổ nhiệm Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân các cấp	người dự kiến được bầu hoặc đề nghị phê chuẩn chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp	người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân
1088	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ quan thường vụ của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội yêu cầu xác minh đối với ai?	người dự kiến được bầu tại đại hội của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội	người dự kiến được Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn	người dự kiến được bổ nhiệm Chánh án, Phó Chánh án Tòa án nhân dân các cấp	người dự kiến được bầu hoặc đề nghị phê chuẩn chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp
1089	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Nội dung xác minh tài sản, thu nhập bao gồm gì?	Tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng của bản kê khai	Tính trung thực trong việc giải trình về nguồn gốc của	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai

			tài sản, thu nhập tăng thêm		
1090	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, có mấy bước trong Trình tự xác minh tài sản, thu nhập?	3	4	5	6
1091	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, bước đầu tiên trong Trình tự xác minh tài sản, thu nhập là gì?	Ra quyết định xác minh tài sản, thu nhập và thành lập Tổ xác minh tài sản, thu nhập	Yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình	Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập	Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập
1092	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, bước thứ 2 trong Trình tự xác minh tài sản, thu nhập là gì?	Ra quyết định xác minh tài sản, thu nhập và thành lập Tổ xác minh tài sản, thu nhập	Yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình	Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập	Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập
1093	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, bước thứ 3 trong Trình tự xác minh tài sản, thu nhập là gì?	Ra quyết định xác minh tài sản, thu nhập và thành lập Tổ xác minh tài sản, thu nhập	Yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình	Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập	Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập
1094	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, bước thứ 4 trong Trình tự xác minh tài sản, thu nhập là gì?	Ra quyết định xác minh tài sản, thu nhập và thành lập Tổ xác minh tài sản, thu nhập	Yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình	Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập	Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập
1095	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, bước thứ 5 trong Trình tự xác minh tài sản, thu nhập là gì?	Kết luận xác minh tài sản, thu nhập	Gửi và công khai Kết luận xác minh tài sản, thu nhập	Yêu cầu người được xác minh giải trình về tài sản, thu nhập của mình	Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập
1096	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, bước thứ 6 trong Trình tự xác minh	Kết luận xác minh tài sản, thu nhập	Gửi và công khai Kết luận xác minh	Yêu cầu người được xác minh	Tiến hành xác minh tài sản, thu

	tài sản, thu nhập là gì?		tài sản, thu nhập	giải trình về tài sản, thu nhập của mình	nhập
1097	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Quyết định xác minh tài sản, thu nhập phải được gửi cho Tổ trưởng và thành viên Tổ xác minh tài sản, thu nhập, người được xác minh và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong thời hạn bao nhiêu ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định xác minh?	03 ngày	04 ngày	05 ngày	06 ngày
1098	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Không bố trí người tham gia Tổ xác minh tài sản, thu nhập là ai?	vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị, em ruột của người được xác minh	người khác mà có căn cứ cho rằng người đó có thể không vô tư, khách quan trong việc xác minh tài sản, thu nhập	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
1099	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Tổ trưởng Tổ xác minh tài sản, thu nhập có nhiệm vụ, quyền hạn nào sau đây?	yêu cầu người được xác minh giải trình về tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng của bản kê khai, nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm so với tài sản, thu nhập đã kê khai lần liền trước đó	Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung xác minh	Đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền định giá, thẩm định giá, giám định tài sản, thu nhập phục vụ cho việc xác minh	Cả 3 ý trên đều đúng
1100	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Thành viên Tổ xác minh tài sản, thu nhập có nhiệm vụ, quyền hạn nào sau đây?	Thu thập thông tin, tài liệu, xác minh tại chỗ đối với tài sản, thu nhập và thực hiện nhiệm vụ	Kiến nghị Tổ trưởng áp dụng biện pháp quy định tại khoản 2 Điều này để bảo đảm	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với Tổ trưởng và chịu trách nhiệm trước	Cả 3 ý trên đều đúng

		khác theo sự phân công của Tổ trưởng	thực hiện nhiệm vụ được giao	pháp luật, trước Tổ trưởng về nội dung báo cáo	
1101	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được Báo cáo kết quả xác minh tài sản, thu nhập, người ra quyết định xác minh phải ban hành Kết luận xác minh tài sản, thu nhập?	10 ngày	04 ngày	05 ngày	06 ngày
1102	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Kết luận xác minh tài sản, thu nhập bao gồm bao nhiêu nội dung?	3	4	5	6
1103	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Kết luận xác minh tài sản, thu nhập bao gồm nội dung nào sau đây?	Tính trung thực, đầy đủ, rõ ràng của việc kê khai tài sản, thu nhập	Tính trung thực trong việc giải trình về nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm	Kiến nghị người có thẩm quyền xử lý vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Cả 3 ý trên đều đúng
1104	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Người ban hành Kết luận xác minh tài sản, thu nhập phải chịu trách nhiệm về gì?	tính khách quan của Kết luận xác minh	Tính trung thực của Kết luận xác minh	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
1105	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Trong thời hạn bao nhiêu làm việc kể từ ngày ban hành Kết luận xác minh tài sản, thu nhập, người ra quyết định xác minh tài sản, thu nhập có trách nhiệm công khai Kết luận xác minh?	03 ngày	04 ngày	05 ngày	06 ngày
1106	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân mà kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực thì bị xử lý như thế nào?	xóa tên khỏi danh sách những người ứng cử	không được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, cử vào chức vụ đã dự kiến	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai

1107	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Người được dự kiến bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, cử giữ chức vụ mà kê khai tài sản, thu nhập không trung thực, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm không trung thực thì bị xử lý như thế nào?	xóa tên khỏi danh sách những người ứng cử	không được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phê chuẩn, cử vào chức vụ đã dự kiến	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
1108	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập bao gồm những gì?	thông tin về bản kê khai	Kết luận xác minh tài sản, thu nhập	các dữ liệu khác có liên quan đến việc kiểm soát tài sản, thu nhập	Cả 3 ý trên đều đúng
1109	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập được xây dựng và quản lý tập trung tại đâu?	Thanh tra Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Nội vụ	Bộ tài chính
1110	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Xây dựng, quản lý, khai thác và bảo vệ cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập trong phạm vi cả nước là trách nhiệm của ai?	Thanh tra Chính phủ	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Nội vụ	Bộ tài chính
1111	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, có mấy Hình thức kiểm tra hoạt động chống tham nhũng?	5	4	3	2
1112	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, các Hình thức kiểm tra hoạt động chống tham nhũng là gì?	Kiểm tra thường xuyên	Kiểm tra đột xuất	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
1113	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, ai là người có trách nhiệm công khai Kết luận thanh tra, Báo cáo kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng?	Người ra quyết định thanh tra	người ra quyết định kiểm toán	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
1114	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh về hành vi tham nhũng được thực hiện theo quy định	quy định của pháp luật về tiếp công dân	quy định của pháp luật về tố cáo	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai

	nào?				
1115	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, trong thời bao nhiêu ngày kể từ ngày nhận được báo cáo về hành vi tham nhũng, người được báo cáo phải xử lý vụ việc theo thẩm quyền hoặc chuyển cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét, xử lý và thông báo cho người báo cáo biết?	10 ngày	7 ngày	15 ngày	20 ngày
1116	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Việc bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng được thực hiện theo quy định nào?	quy định của pháp luật về tiếp công dân	quy định của pháp luật về tố cáo	quy định của pháp luật về khiếu nại	Cả 3 ý trên đều đúng
1117	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Khi có căn cứ cho rằng người có chức vụ, quyền hạn có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị theo thẩm quyền hoặc yêu cầu, đề nghị người có thẩm quyền quản lý cán bộ đối với người có chức vụ, quyền hạn thực hiện hành vi gì?	tạm đình chỉ công tác người có hành vi vi phạm	tạm thời chuyển sang vị trí công tác khác đối với người có hành vi vi phạm	tạm đình chỉ công tác hoặc tạm thời chuyển sang vị trí công tác khác đối với người có hành vi vi phạm	Cả 3 ý trên đều sai
1118	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận có trách nhiệm nào sau đây?	Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; kiến nghị việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát	Động viên Nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng	Cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng	Cả 3 ý trên đều đúng

		hiện, xử lý tham những			
1119	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động phòng, chống tham nhũng và vụ việc tham nhũng là trách nhiệm của ai?	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	cơ quan báo chí, nhà báo	doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề
1120	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, Thanh tra tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với ai?	công ty đại chúng, tổ chức tín dụng	tổ chức xã hội do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện khi có dấu hiệu rõ ràng về việc vi phạm	Đáp án 1 và 2 đúng	Đáp án 1 và 2 sai
1121	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, cơ quan nào thống nhất quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng trong phạm vi cả nước?	Chính Phủ	Quốc hội	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Thanh tra Chính phủ
1122	Theo Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm nào sau đây?	Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng	Cả 3 ý trên đều đúng

1123	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; hành vi bị cấm là hành vi nào?	Hút thuốc lá trong phòng làm việc	Hút thuốc lá nơi công cộng	Hút thuốc lá tại công sở	Hút thuốc lá tại nơi đông người
1124	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; lễ phục của nam cán bộ, công chức, viên chức quy định như thế nào?	bộ comple, áo sơ mi, cravat.	quần âu, áo sơ mi dài tay.	bộ veston, áo phông	bộ trang phục dân tộc, vùng (miền)
1125	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; lễ phục của nữ cán bộ, công chức, viên chức quy định như thế nào?	bộ quần áo ba bà	áo tứ thân (mớ ba, mớ bảy)	áo dài truyền thống, bộ comple nữ.	áo dài cách tân
1126	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; lễ phục của nữ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số có thể là mặc trang phục như thế nào?	Trang phục ngày hội dân tộc	Áo dài cách tân	Áo sơ mi trắng và váy juyp	Quần bò, áo phông có cổ
1127	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; khi thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, công chức, viên chức phải đeo cái gì?	Đeo thẻ	Đeo phù hiệu	Đeo chứng minh thư nhân dân	Đeo quân hàm
1128	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; thẻ cán bộ, công chức, viên chức phải có các nội dung gì?	tên cơ quan, ảnh, họ và tên, chức danh, số hiệu của cán bộ, công chức, viên chức.	họ và tên, ngày tháng năm sinh chức vụ của cán bộ, công chức, viên chức.	tên địa phương nơi cơ quan đặt trụ sở làm việc, họ và tên cán bộ, công chức, viên chức.	địa chỉ nơi cơ quan, đơn vị đặt trụ sở, số chứng minh thư nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.
1129	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày	Bộ Nội vụ	Bộ Ngoại giao	Văn phòng	Bộ Văn hóa,

	02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; cơ quan nào có trách nhiệm hướng dẫn thống nhất mẫu thẻ và cách đeo thẻ đối với cán bộ, công chức, viên chức?			Chính phủ	Thể thao và Du lịch
1130	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; khi giao tiếp và ứng xử với đồng nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức phải có thái độ như thế nào?	Cởi mở, chân thành, giúp đỡ chân tình.	Có thái độ trung thực, thân thiện, hợp tác	Thân mật, lắng nghe, thấu hiểu và chia sẻ.	Cầu thị, giải thích, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể.
1131	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Quốc kỳ được treo ở đâu?	noir trang trọng trước công sở hoặc toà nhà chính	tất cả các nơi trong công sở	có thể treo ở một số vị trí nhất định	trong các phòng làm việc của công sở
1132	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; cơ quan nào có trách nhiệm hướng dẫn thống nhất cách thể hiện biển tên cơ quan?	Văn phòng Chính phủ	Bộ Xây dựng	Bộ Nội vụ	Bộ Ngoại giao
1133	Theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; trong phòng làm việc không được bố trí cái gì?	Có thể được đun, nấu nhưng phải gọn gàng và chống cháy nổ.	Tùy theo sở thích của trưởng phòng có thể bố trí bàn thờ, thấp hương.	Không lập bàn thờ, thấp hương, không đun, nấu.	Có thể lập bàn thờ, thấp hương trong ngày lễ, tết.
1134	Theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; tham nhũng được hiểu như thế nào?	Hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi	Hành vi trộm cắp tài sản cơ quan, tài sản Nhà nước của người lao động trong cơ quan	Hành vi trộm cắp tài sản của nhà nước của người có chức vụ, quyền hạn	Hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động chỉ đạo, điều hành của người có chức vụ, quyền hạn

1135	Theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; cán bộ, công chức, viên chức khi làm việc tại công sở và trong thời gian thực thi nhiệm vụ, công vụ phải đeo cái gì?	Đeo chứng minh thư nhân dân	Đeo thẻ công chức theo quy định	Đeo quân hàm	Đeo biển hiệu
1136	Cơ quan có trách nhiệm giúp Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ- BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương là cơ quan nào?	Văn phòng ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Văn hóa - Thể thao	Sở Tư pháp
1137	Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về nội dung gì?	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương nhiệm vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước.	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước.	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
1138	Theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; cơ quan được giao giúp Chính phủ đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương của các cơ quan hành chính nhà nước là cơ quan nào?	Bộ Nội vụ	Thanh tra Chính phủ	Văn phòng Chính phủ	Bộ Tư pháp
1139	Theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không được làm gì?	khai thác trang Google.	sử dụng wifi của cơ quan để khai thác thông tin trên mạng.	vào casino đánh bạc dưới mọi hình thức.	hát karaoke trên máy tính.
1140	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020.Tiêu chí “Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo quy định của	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ

	pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả cao, trong đó ít nhất 50% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?		hoàn thành tốt nhiệm vụ		
1141	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí “Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ
1142	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí “Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao;” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
1143	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí “100% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
1144	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Phương án nào là một trong những tiêu chí xếp loại	Các tiêu chí về kết quả thực hiện	Tất cả phương án	Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo quy	Các tiêu chí về kết quả thực hiện

	chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ?	nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả		định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả cao, trong đó ít nhất 70% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức	nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao
1145	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Phương án nào là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ?	100% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất 70% hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao	Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức	Tất cả các phương án
1146	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Phương án nào là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ?	Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách	Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao bảo đảm đúng	100% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong	Tất cả phương án

		hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức	tiến độ, chất lượng, hiệu quả cao, trong đó ít nhất 50% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức	đó ít nhất 50% hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.	
1147	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý "Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả cao, trong đó ít nhất bao nhiêu phần trăm nhiệm vụ hoàn thành vượt mức"	50%	20%	70%	30%
1148	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ "Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả cao, trong đó ít nhất bao nhiêu phần trăm nhiệm vụ hoàn thành vượt mức"?	70%	80%	90%	50%
1149	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý "Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất bao nhiêu phần trăm chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức"	70%	50%	30%	20%

1150	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý "100% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó ít nhất bao nhiêu phần trăm hoàn thành tốt hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"	90%	70%	50%	80%
1151	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí "Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả" là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1152	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí "Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả" là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Không có phương án đúng
1153	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí "Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng" là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ
1154	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí "100% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

	quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	hoàn thành tốt nhiệm vụ			
1155	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Phương án nào là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ?	Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả	100% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên	Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng	Tất cả phương án
1156	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Phương án nào là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ?	Có ít nhất 70% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.	Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 70% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng	Tất cả phương án	100% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên
1157	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí hoàn thành tốt nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ	85%	70%	50%	80%

	lãnh đạo, quản lý "Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất bao nhiêu phần trăm hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng"				
1158	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí hoàn thành tốt nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý " Bao nhiêu phần trăm cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên"	80%	90%	100%	95%
1159	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí hoàn thành tốt nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý " Hoàn thành bao nhiêu phần trăm nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả"	80%	90%	95%	100%
1160	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí "Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp" là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
1161	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí "Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ

	thành, trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?				
1162	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí “Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	Hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
1163	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí “Có ít nhất 70% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ
1164	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí hoàn thành nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý "Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá bao nhiêu phần trăm tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp"	15%	20%	10%	5%
1165	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí hoàn thành nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý "Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao	10%	20%	5%	15%

	đều hoàn thành, trong đó có không quá bao nhiêu phần trăm tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp"				
1166	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí hoàn thành nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý "Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành trên bao nhiêu phần trăm các chỉ tiêu, nhiệm vụ"	30%	50%	60%	70%
1167	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí hoàn thành nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý "Có ít nhất bao nhiêu phần trăm cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên"	70%	60%	50%	20%
1168	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Phương án nào là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức hoàn thành nhiệm vụ?	Có ít nhất 70% cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên	Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp	Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc ngành, lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ	Tất cả các phương án
1169	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020.	Có trên 50% các	Có trên 50% các	Các tiêu chí về	Tất cả phương án

	Phương án nào là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức hoàn thành nhiệm vụ?	tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả;	tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả	kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.	
1170	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí “Có trên 50% các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ
1171	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí “Có trên 50% các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1172	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Tiêu chí “Cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành dưới 50% các	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Tất cả phương án

	chỉ tiêu, nhiệm vụ” là một trong những tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức nào?				
1173	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Phương án nào là tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức không hoàn thành nhiệm vụ?	Có hành vi vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.	Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền phụ trách, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng, lãng phí và bị xử lý theo quy định của pháp luật	Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền	Một trong phương án
1174	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Phương án nào là tiêu chí xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở mức không hoàn thành nhiệm vụ?	Có hành vi vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.	Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền	Có trên 50% các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả	Một trong các phương án
1175	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí không hoàn thành nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý "Có trên bao nhiêu phần trăm các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả"	30%	40%	50%	20%
1176	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một	20%	30%	40%	50%

	trong những tiêu chí không hoàn thành nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý "Có trên bao nhiêu phần trăm các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả;"				
1177	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Một trong những tiêu chí không hoàn thành nhiệm vụ, đánh giá, xếp loại chất lượng Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý "Cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc lĩnh vực công tác được giao phụ trách hoàn thành dưới bao nhiêu phần trăm các chỉ tiêu, nhiệm vụ"	50%	20%	40%	30%
1178	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có một trong bao nhiêu tiêu chí không hoàn thành nhiệm vụ thì xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ?	1 trong 5 tiêu chí	1 trong 3 tiêu chí	1 trong 4 tiêu chí	1 trong 6 tiêu chí
1179	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Đối với công chức. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị do Ai là người thực hiện?	Người đứng đầu cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp và tập thể cơ quan công chức	Người đứng đầu cơ quan cấp trên quản lý	Người đứng đầu cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp	Người đứng đầu cơ quan cấp trên sử dụng công chức
1180	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Đối với công chức. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng cấp phó của người đứng đầu và công chức thuộc quyền quản lý do Ai là người thực hiện?	Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức	Người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức	Không có phương án đúng	Người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức hoặc Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức
1181	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, Đối với công chức là người đứng đầu cơ	7 bước	4 bước	6 bước	5 bước

	quan, tổ chức, đơn vị có bao nhiêu bước?				
1182	Theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP; 13/8/2020. Trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, Đối với cấp phó của người đứng đầu và công chức thuộc quyền quản lý của người đứng đầu có bao nhiêu bước?	4 bước	6 bước	7 bước	5 bước
1183	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018. Văn bằng thuộc loại hình đào tạo nào sau đây được tuyển dụng công chức, viên chức?	Loại hình đào tạo chính quy	Loại hình đào tạo tại chức	Loại hình đào tạo vừa học vừa làm	Tất cả các phương án đều đúng
1184	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018. Văn bằng, chứng chỉ trường đào tạo nào sau đây được tuyển dụng công chức, viên chức?	Trường công lập	Không có phương án đúng	Trường ngoài công lập	Trường công lập và trường ngoài công lập
1185	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018 và Luật Cán bộ công chức 2008. Người có một trong những điều kiện để được đăng ký dự tuyển công chức là?	Người có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và đủ 18 tuổi trở lên	Người có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và đủ 21 tuổi trở lên	Người không cư trú tại Việt Nam và đủ 18 tuổi trở lên	Tất cả các phương án đều đúng
1186	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng bao nhiêu điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2	7,5 điểm	5 điểm	10 điểm	8,5 điểm
1187	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại	Vòng 2	Môn kiến thức chung (vòng 1)	Môn ngoại ngữ (Vòng 1)	Không có phương án nào đúng
1188	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người	5 điểm	6 điểm	6.5 điểm	7.5 điểm

	hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng bao nhiêu điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2				
1189	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng bao nhiêu điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2	2,5 điểm	5,5 điểm	7,5 điểm	5 điểm
1190	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì:	Chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2	Được cộng tất cả các điểm ưu tiên vào vòng 2	Được cộng điểm trung bình của tất cả các điểm ưu tiên vào vòng 2	Không có phương án đúng
1191	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, công an; quân nhân chuyên nghiệp, con thương binh, liệt sĩ được cộng 5 điểm vào môn thi nào?	Kết quả thi vòng 1, môn kiến thức chung	Kết quả thi vòng 1, môn ngoại ngữ	Kết quả thi vòng 2	Không có phương án nào đúng
1192	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Chậm nhất bao nhiêu ngày sau ngày tổ chức chấm thi xong. Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển để xem xét, quyết định công nhận kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển	Chậm nhất 10 ngày	Chậm nhất 15 ngày	Chậm nhất 7 ngày	Chậm nhất 21 ngày
1193	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày	Người đứng đầu cơ	Người dự tuyển công	Giám đốc sở nội vụ	Bộ nội vụ

	29/11/2018. Chậm nhất là 10 ngày sau ngày tổ chức chấm thi xong, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo cho ai kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển để xem xét, quyết định công nhận kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển?	quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức	chức biết kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển		
1194	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi tuyển công chức được tổ chức làm mấy vòng?	1 vòng	3 vòng	2 vòng	4 vòng
1195	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi tuyển công chức, thi trắc nghiệm môn Kiến thức chung gồm bao nhiêu câu hỏi/thời gian làm bài?	30 câu/30 phút	40 câu/40 phút	60 câu/60 phút	50 câu/50 phút
1196	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi tuyển công chức, thi trắc nghiệm môn Ngoại ngữ gồm bao nhiêu câu hỏi/thời gian làm bài?	30 câu/30 phút	40 câu/40 phút	60 câu/60 phút	50 câu/50 phút
1197	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi tuyển công chức, thi trắc nghiệm môn Tin gồm bao nhiêu câu hỏi/thời gian làm bài?	30 câu/30 phút	40 câu/40 phút	60 câu/60 phút	50 câu/50 phút
1198	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi tuyển công chức được tổ chức thi trắc nghiệm vòng 1 thực hành trên máy tính gồm môn nào?	Môn Kiến thức chung và môn Ngoại ngữ	Môn ngoại ngữ	Môn Kiến thức chung và môn Ngoại ngữ và môn Tin học	Tất cả các phương án đều đúng
1199	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi tuyển công chức được tổ chức thi trắc nghiệm vòng 1 trên giấy gồm môn	Môn Kiến thức chung và môn Ngoại ngữ	Môn Kiến thức chung và môn Ngoại ngữ và môn Tin học	Môn Kiến thức chung	Tất cả các phương án đều đúng
1200	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Hình thức thi tuyển công chức nào không phải là hình thức thi ở vòng 2	Thi viết	Thi trắc nghiệm	Thi phỏng vấn	Không có phương án nào đúng
1201	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày	Thi phỏng vấn	Thi thực hành	Thi trắc nghiệm	Thi tự luận (thi

	29/11/2018. Kỳ thi tuyển công chức được tổ chức thi vòng 1 theo hình thức thi nào?				viết)
1202	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp nào sau đây không thuộc trường hợp miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1)	Người có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ	Người có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam	Người dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cấp có thẩm quyền công nhận.	Người có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về ngoại ngữ
1203	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp nào sau đây không thuộc trường hợp miễn phần thi Tin học (vòng 1)	Người có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên	Người có bằng tốt nghiệp từ cao đẳng chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên	Người có chứng chỉ tin học với trình độ kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo qui định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông	Tất cả các phương án đều được miễn thi môn Tin học (vòng 1)
1204	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 thì kết quả thi trắc nghiệm vòng 1 phải đạt?	Mỗi môn thi vòng 1 đạt từ 50% số câu trả lời đúng trở lên	Thi 3 môn nhưng chỉ có 1 môn thi vòng 1 đạt từ 50% số câu trả lời đúng trở lên	Thi 2 môn nhưng chỉ có một môn thi vòng 1 đạt từ 50% số câu trả lời đúng trở lên	Thi 3 môn nhưng chỉ có 2 môn thi vòng 1 đạt từ 50% số câu trả lời đúng trở lên
1205	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày	Không có đáp án	Có một môn thi	Tất cả các môn thi	Tất cả các môn thi

	29/11/2018. Người dự tuyển không được thi tiếp vòng 2 với kết quả thi trắc nghiệm vòng 1 đạt?	đúng	vòng 1 đạt dưới 50% số câu trả lời đúng	vòng 1 đạt 50% số câu trả lời đúng trở lên	vòng 1 đạt trên 50% số câu trả lời đúng trở lên
1206	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì phải thông báo kết quả cho thí sinh được biết khi nào?	Sau khi thi 30 phút	Ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính	Sau 1 ngày	Sau 2 ngày
1207	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì việc thực hiện việc phúc khảo bài thi như thế nào?	không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.	Thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 sau 1 ngày	Thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 sau 7 ngày.	Thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 sau 10 ngày.
1208	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức tổ chức thi vòng 1 trên giấy thì việc chấm thi thực hiện chậm nhất bao nhiêu ngày sau ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1?	15 ngày	20 ngày	7 ngày	10 ngày
1209	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Chậm nhất là bao nhiêu ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả điểm thi để thí sinh dự thi biết?	05 ngày	10 ngày	03 ngày	07 ngày
1210	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày thông báo kết quả điểm thi trên cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức?	15 ngày	10 ngày	20 ngày	5 ngày
1211	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định kéo dài thời	15 ngày	10 ngày	7 ngày	20 ngày

	hạn không quá bao nhiêu ngày?				
1212	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất là bao nhiêu ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để thí sinh dự thi được biết?	15 ngày	10 ngày	20 ngày	5 ngày
1213	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018 Chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo triệu tập thí sinh dự thi vòng 2.	05 ngày	07 ngày	03 ngày	10 ngày
1214	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Chậm nhất bao nhiêu ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.	15 ngày	10 ngày	20 ngày	5 ngày
1215	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Hình thức thi tuyển công chức vòng 2?	thi trắc nghiệm hoặc thi viết.	Thi phỏng vấn hoặc thi viết.	Thi thực hành hoặc thi viết.	Không có đáp án đúng
1216	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Hình thức thi tuyển công chức nào được thực hiện việc phúc khảo?	Thi trắc nghiệm	Thi phỏng vấn và trắc nghiệm	Thi phỏng vấn	Thi viết
1217	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Thi vòng 2 thang điểm thi phỏng vấn hoặc thi viết là?	10 điểm	100 điểm	50 điểm	200 điểm.
1218	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Thời gian thi phỏng vấn (vòng 2) là?	60 phút	45 phút	30 phút	20 phút
1219	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Thời gian thi viết (vòng 2) là?	90 phút	180 phút	150 phút	120 phút

1220	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Người bị điểm liệt (vòng 2) kỳ thi tuyển công chức?		Điểm thi vòng 2 đạt 50 điểm	Điểm thi vòng 2 đạt dưới 50 điểm	Tất cả các phương án đều đúng
1221	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức phải thông báo công khai ít nhất bao nhiêu lần trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển	ít nhất 01	ít nhất 03	ít nhất 02	ít nhất 04
1222	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Người đăng ký dự tuyển công chức nộp phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu?	Nộp trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển công chức	Gửi theo đường bưu chính Phiếu đăng ký dự tuyển công chức	Cả 2 đều đúng	
1223	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là bao nhiêu ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức.	30 ngày	45 ngày	20 ngày	10 ngày
1224	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Chậm nhất là bao nhiêu ngày làm việc trước ngày tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển, cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức phải lập danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan."	10 ngày	15 ngày	05 ngày	07 ngày
1225	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Chậm nhất sau bao nhiêu ngày sau	15 ngày	5 ngày	7 ngày	10 ngày

	ngày nhận được kết quả báo cáo vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng, cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức phải gửi thông báo kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.				
1226	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Chậm nhất sau bao nhiêu ngày sau ngày nhận được kết quả báo cáo vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng, cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức phải niêm yết công khai kết quả thi tuyển hoặc xét tuyển, danh sách dự kiến người trúng tuyển tại trụ sở làm việc và trên trang thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức?	15 ngày	10 ngày	7 ngày	5 ngày
1227	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả vòng 2, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả trong trường hợp thi vòng 2 với môn thi viết	10 ngày	05 ngày	07 ngày	15 ngày
1228	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Ai là người có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo?	Giám đốc sở nội vụ	Bộ trưởng Bộ nội vụ	Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức	Không có đáp án đúng
1229	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất bao nhiêu ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo?	10 ngày	30 ngày	15 ngày	20 ngày
1230	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và có văn bản báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức một	Không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định	Có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển	Cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng,	Tất cả các phương án

	trong các trường hợp nào?			chứng chỉ không đúng quy định	
1231	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Phương án nào sau đây được tính vào thời gian tập sự?	Thời gian nghỉ sinh con theo chế độ bảo hiểm xã hội	Thời gian bị tạm giam, tạm giữ, tạm đình chỉ công tác theo quy định của pháp luật	Thời gian nghỉ không hưởng lương	Thời gian nghỉ ốm đau dưới 14 ngày
1232	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Thời gian tập sự đối với trường hợp tuyển dụng vào công chức loại C	12 tháng	9 tháng	18 tháng	6 tháng
1233	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Cơ quan nào ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức?	Bộ Nội vụ	Chính phủ	Sở nội vụ	Chủ tịch hội đồng thi tuyển, xét tuyển công chức
1234	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Công chức được đăng ký dự thi nâng ngạch khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây?	Công chức được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch Công chức có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt	Công chức không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;	Công chức dự thi nâng ngạch phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch dưới liền kề với ngạch đăng ký dự thi tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch	Tất cả các phương án đều đúng
1235	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Phương án nào sau đây Công chức chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để được đăng ký dự thi nâng ngạch?	Công chức được đánh giá, phân loại hoàn thành vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch	Công chức có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt	Công chức không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;	Công chức dự thi nâng ngạch phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch dưới liền kề với ngạch đăng ký dự thi tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký

					dự thi nâng ngạch
1236	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Cơ quan nào chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của công chức được cử tham dự kỳ thi nâng ngạch và lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký của người dự thi theo quy định của pháp luật?	Sở nội vụ	Cơ quan tuyển dụng công chức	Bộ nội vụ	Cơ quan quản lý công chức
1237	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Cơ quan nào chủ trì tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp trong các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước?	Bộ Nội vụ chủ trì	Sở nội vụ chủ trì	Chính phủ chủ trì	Ban Tổ chức Trung ương chủ trì
1238	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Cơ quan nào chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam và của các tổ chức chính trị - xã hội.	Ban Tổ chức Trung ương chủ trì	Bộ Nội vụ chủ trì	Sở nội vụ chủ trì	Chính phủ chủ trì
1239	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với cơ quan nào tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam và của các tổ chức chính trị - xã hội.	Chính phủ	Quốc hội	Bộ Nội vụ	Nhà nước
1240	Cơ quan nào chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương; các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngạch công chức chuyên ngành chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên ngành tương đương ngạch chuyên	Cơ quan quản lý ngạch công chức chuyên ngành của Đảng	Quốc hội	Nhà nước	Chính phủ

	viên chính lên ngạch công chức chuyên ngành tương đương ngạch chuyên viên cao cấp theo quy định tại Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018				
1241	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương. Cơ quan quản lý công chức chủ trì tổ chức thi nâng ngạch sau khi có ý kiến về nội dung đề án và chỉ tiêu nâng ngạch của tổ chức nào đối với công chức trong các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước?	Sở nội vụ	Nhà nước	Chính phủ	Bộ Nội vụ
1242	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương. Cơ quan quản lý công chức chủ trì tổ chức thi nâng ngạch sau khi có ý kiến về nội dung đề án và chỉ tiêu nâng ngạch của tổ chức nào đối với công chức trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội?	Ban Tổ chức Trung ương	Nhà nước	Chính phủ	Bộ Nội vụ
1243	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Cơ quan nào hướng dẫn cụ thể nội quy, quy chế tổ chức thi nâng ngạch công chức	Chính phủ	Ban tổ chức Trung ương	Bộ nội vụ	Sở nội vụ
1244	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi nâng ngạch công chức được tổ chức làm mấy vòng?	2 vòng	1 vòng	3 vòng	
1245	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi nâng ngạch công chức, thi trắc nghiệm môn Kiến thức chung gồm bao nhiêu câu hỏi/thời gian làm bài?	30 câu/30 phút	40 câu/40 phút	60 câu/60 phút	50 câu/50 phút
1246	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày	30 câu/30 phút	40 câu/40 phút	60 câu/60 phút	50 câu/50 phút

	29/11/2018. Kỳ thi nâng ngạch công chức, thi trắc nghiệm môn Ngoại ngữ gồm bao nhiêu câu hỏi/thời gian làm bài?				
1247	Theo nghị định 161/2018/NĐ-họcCP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi nâng ngạch công chức, thi trắc nghiệm môn Tin gồm bao nhiêu câu hỏi/thời gian làm bài?	30 câu/30 phút	40 câu/40 phút	60 câu/60 phút	50 câu/50 phút
1248	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi nâng ngạch công chức được tổ chức thi trắc nghiệm vòng 1 thực hành trên máy tính gồm môn nào?	Môn Kiến thức chung và môn Ngoại ngữ	Môn Tin học	Môn Kiến thức chung và môn Ngoại ngữ và môn Tin học	Tất cả các phương án đều đúng
1249	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Kỳ thi nâng ngạch công chức được tổ chức thi trắc nghiệm vòng 1 trên giấy gồm môn	Môn Kiến thức chung và môn Ngoại ngữ	Môn Tin học	Tất cả các phương án đều đúng	Môn Kiến thức chung và môn Ngoại ngữ và môn Tin học
1250	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 thì kết quả thi trắc nghiệm vòng 1 phải đạt?	Mỗi môn thi vòng 1 đạt từ 50% số câu trả lời đúng trở lên	Không có đáp án đúng	hi 2 môn nhưng chỉ có một môn thi vòng 1 đạt từ 50% số câu trả lời đúng trở lên	hi 3 môn nhưng chỉ có 2 môn thi vòng 1 đạt từ 50% số câu trả lời đúng trở lên
1251	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Người dự tuyển không được thi tiếp vòng 2 với kết quả thi trắc nghiệm vòng 1 đạt?	Có một môn thi vòng 1 đạt dưới 50% số câu trả lời đúng	Tất cả các môn thi vòng 1 đạt trên 50% số câu trả lời đúng trở lên	Tất cả các môn thi vòng 1 đạt 50% số câu trả lời đúng trở lên	Không có đáp án đúng
1252	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì phải thông báo kết quả cho thí sinh được biết khi nào?	Ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính	Sau 2 ngày	Sau 1 ngày	Sau 3 ngày

1253	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì việc thực hiện việc phúc khảo bài thi như thế nào?	Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.	Thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 sau 7 ngày.		Thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 sau 10 ngày.
1254	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền nâng ngạch công chức tổ chức thi vòng 1 trên giấy thì việc chấm thi thực hiện chậm nhất bao nhiêu ngày sau ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1?	15 ngày	20 ngày	7 ngày	10 ngày
1255	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Chậm nhất là bao nhiêu ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả điểm thi để thí sinh dự thi biết?	05 ngày	07 ngày	03 ngày	10 ngày
1256	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn bao nhiêu ngày kể từ ngày thông báo kết quả điểm thi trên cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức?	15 ngày	20 ngày	7 ngày	10 ngày
1257	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018. Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất là bao nhiêu ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để thí sinh dự thi được biết?	15 ngày	20 ngày	7 ngày	10 ngày
1258	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày 29/11/2018 Chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền thi nâng ngạch phải thông báo triệu tập thí sinh dự thi vòng 2.	05 ngày	07 ngày	03 ngày	10 ngày
1259	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP Ngày	15 ngày	20 ngày	7 ngày	10 ngày

	29/11/2018. Chậm nhất bao nhiêu ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.				
1260	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Trường hợp nào không được miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:	60 tuổi đời từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 45 tuổi trở lên đối với nữ	Công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;	Có bằng tốt nghiệp là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;	Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.
1261	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Trường hợp nào không được miễn phần thi tin học (vòng 1)	Không có đáp án đúng	Công chức có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học, toán - tin trở lên.	Công chức có bằng tốt nghiệp từ cao đẳng chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học, toán - tin trở lên	Công chức có chứng chỉ Tin học theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông
1262	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Thang điểm thi vòng 2 nâng ngạch công chức là thang điểm mỗi phần thi?	10	50	100	200
1263	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Hình thức thi nào không phải là hình thức thi nâng ngạch công chức tại vòng 2	Thi viết đề án	Thi trắc nghiệm	Thi viết	

1264	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Hình thức thi nào không phải là hình thức thi nâng ngạch công chức tại vòng 2	Thi viết đề án	Thi phỏng vấn	Thi viết	
1265	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Hình thức thi nào không phải là hình thức thi nâng ngạch công chức tại vòng 2	Thi viết đề án	Thi thực hành	Thi viết	
1266	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Hình thức thi nào là hình thức thi nâng ngạch công chức tại vòng 2	Thi phỏng vấn	Thi trắc nghiệm	Thi thực hành	Thi viết theo đề án
1267	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Hình thức thi nào là hình thức thi nâng ngạch công chức tại vòng 2	Thi phỏng vấn	Thi viết	Thi thực hành	Thi trắc nghiệm
1268	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp hoặc tương đương Thời gian thi nâng ngạch công chức tại vòng 2 với môn thi viết theo đề án	4 tiếng	8 tiếng	3 tiếng	6 tiếng
1269	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp hoặc tương đương tại vòng 2 với bảo vệ đề án, thời gian tối đa là bao nhiêu?	30 phút	90 phút	45 phút	60 phút
1270	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên chính hoặc tương đương. Thời gian thi nâng ngạch công chức tại vòng 2 với môn thi viết?	120 phút	60 phút	150 tiếng	180 phút
1271	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Đối với thi nâng ngạch lên cán sự, chuyên viên hoặc tương đương. Thời gian thi nâng ngạch công chức tại vòng 2 với môn thi viết?	120 phút	60 phút	150 tiếng	180 phút
1272	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Một trong những điều kiện để xác định	Không có đáp án đúng	Tổng kết quả điểm thi môn	Tổng kết quả điểm thi môn	Tổng kết quả điểm thi môn chuyên

	người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch công chức đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp hoặc tương đương?		chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng 2 đạt từ 100 điểm trở lên (trong đó điểm thi của phần thi viết đề án và phần thi bảo vệ đề án phải đạt từ 50 điểm trở lên)	chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng 2 đạt từ 100 điểm trở lên (trong đó điểm thi viết theo đề án đạt 70 điểm trở lên và bảo vệ đề án đạt 30 điểm trở lên)	môn, nghiệp vụ tại vòng 2 đạt từ 100 điểm trở lên (trong đó điểm thi viết theo đề án đạt 60 điểm trở lên và bảo vệ đề án đạt 40 điểm trở lên).
1273	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch công chức. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi tại vòng 2 bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng thì thứ tự ưu tiên trúng tuyển như sau? Tuổi tính theo ngày, tháng, năm sinh	(Dân tộc thiểu số; Nhiều tuổi hơn; Nữ)	(Nữ; Dân tộc thiểu số; Nhiều tuổi hơn)	(Dân tộc thiểu số; Nữ; Nhiều tuổi hơn)	(Nhiều tuổi hơn; Nữ; Dân tộc thiểu số)
1274	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Một trong những điều kiện để xác định người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch công chức đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự hoặc tương đương?	Không có đáp án đúng	Người có kết quả điểm thi môn chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng đạt từ 60 điểm trở lên, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch.	Người có kết quả điểm thi môn chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng đạt từ 70 điểm trở lên, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch.	Người có kết quả điểm thi môn chuyên môn, nghiệp vụ tại vòng đạt từ 50 điểm trở lên, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu nâng ngạch.
1275	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Chậm nhất bao nhiêu ngày sau ngày nhận được danh sách công chức trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch, người đứng đầu cơ quan quản lý	15 ngày	30 ngày	10 ngày	45 ngày

	công chức ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển theo quy định?				
1276	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp hoặc tương đương, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan nào đối với các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước	Bộ Nội vụ	Ban Tổ chức Trung ương	Sở nội vụ	Chính phủ
1277	Theo nghị định 161/2018/NĐ-CP, Ngày 29/11/2018. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp hoặc tương đương, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức ra quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan nào đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội	Bộ Nội vụ	Chính phủ	Sở nội vụ	Ban Tổ chức Trung ương
Phần 3: Cải cách hành chính công					
1278	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 có bao nhiêu quan điểm?	4	7	5	6
1279	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 tập trung vào bao nhiêu nội dung?	4	7	6	5
1280	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, đến năm 2025, Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu bao	90%	85%	Trên 75%	80%

	nhiều?				
1281	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, vào năm 2025, tỷ lệ phần trăm cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử được hoàn thành và kết nối, chia sẻ trên toàn quốc phải đạt bao nhiêu?	0.85	0.9	0.8	1
1282	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, vào năm 2030, Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu bao nhiêu?	80%	90%	95%	85%
1283	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, vào năm 2025, Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu phải đạt bao nhiêu?	85%	75%	80%	90%
1284	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, vào năm 2030, Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu phải đạt bao nhiêu?	90%	80%	85%	95%
1285	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, mục tiêu đến năm 2030, tỷ lệ phần trăm cán bộ, công chức cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc là bao nhiêu?	Trên 80%	100%	Trên 90%	Trên 85%
1286	Cơ quan nào là cơ quan thường trực tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030?	Bộ Nội vụ	Văn phòng Chính phủ	Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ	Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ
1287	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính	Ban chỉ đạo Cải	Thanh tra Chính	Bộ Nội vụ	Văn phòng

	nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, cơ quan nào có trách nhiệm Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, đơn đốc triển khai thực hiện Chương trình ?	cách hành chính của Chính phủ	phủ		Chính phủ
1288	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, cơ quan nào có trách nhiệm thẩm tra các nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm về cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về mục tiêu, nội dung?	Văn phòng Chính phủ	Bộ Nội vụ	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
1289	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, cơ quan nào có trách nhiệm Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí từ ngân sách trung ương cho các đề án trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm về cải cách hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước?	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tài chính	Bộ Nội vụ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
1290	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, cơ quan nào có trách nhiệm Chủ trì xây dựng, triển khai thực hiện phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước ?	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Nội vụ
1291	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, cơ quan nào ở Trung ương được giao Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính ?	Bộ Nội vụ	Bộ Thông tin và Truyền thông	Đài Truyền hình Việt Nam	Thông tấn xã Việt Nam
1292	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ gì trong các nội dung cải cách hành	Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện cải cách tài chính	Theo dõi, tổng hợp việc triển khai nội dung cải cách thể chế	Chủ trì triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính	Chủ trì xây dựng và hướng dẫn thực hiện phương pháp tính

	chính?	công			chi phí thực hiện thủ tục hành chính
1293	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, cơ quan nào Chủ trì cải cách chính sách tiền lương đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, chính sách bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công?	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tài chính	Bộ Nội vụ
1294	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, việc Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc nhóm nhiệm vụ nào?	Cải cách thủ tục hành chính	Cải cách chế độ công vụ	Cải cách tài chính công	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước
1295	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, việc Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức thuộc nhóm nhiệm vụ nào?	Cải cách chế độ công vụ	Cải cách thủ tục hành chính	Cải cách tài chính công	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước
1296	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, việc Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ thuộc nhóm nhiệm vụ nào?	Cải cách thủ tục hành chính	Cải cách chế độ công vụ	Cải cách tài chính công	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước
1297	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, việc Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp thuộc nhóm nhiệm vụ nào?	Cải cách thủ tục hành chính	Cải cách chế độ công vụ	Cải cách tài chính công	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước
1298	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, việc Tiếp tục	Cải cách thủ tục hành chính	Cải cách tài chính công	Cải cách chế độ công vụ	Cải cách tổ chức bộ máy hành

	nguyên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc nhóm nhiệm vụ nào?				chính nhà nước
1299	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, việc Phát triển hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thuộc nhóm nhiệm vụ nào?	Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số	Cải cách thể chế	Hiện đại hóa nền hành chính	Cải cách tổ chức bộ máy
1300	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030, đến năm 2025, hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước đạt?	90%	80%	85%	100%
1301	Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 được chia làm mấy giai đoạn?	5	2	3	4
1302	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, mục tiêu chung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 là gì?	80% các cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm	Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân	100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp huyện trở lên có cổng thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định	Cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 2 và hầu hết các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3
1303	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030, đến năm 2025, hồ sơ công việc tại cấp huyện được xử lý trên môi	80%	90%	85%	100%

	trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước đạt?				
1304	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, cơ quan nào được giao Chủ trì xây dựng, triển khai thực hiện phương pháp theo dõi, đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ?	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Y tế	Bộ Nội vụ
1305	Theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, cơ quan nào được giao Chủ trì xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công ?	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Nội vụ	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Khoa học và Công nghệ
1306	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, cơ quan nào được giao chủ trì thực hiện Đề án “Thí điểm thực hiện hợp đồng hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước”?	Bộ Nội vụ	Văn phòng Chính phủ	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam
1307	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, cơ quan nào được giao chủ trì thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030”?	Bộ Tư pháp	Bộ Nội vụ	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ
1308	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, cơ quan nào được giao chủ trì thực hiện Đề án “Đổi mới phương pháp đánh giá chất lượng hoạt động của tổ chức hành chính dựa trên kết quả”?	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp	Bộ Tài chính	Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam
1309	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đến năm 2030:	Việt Nam thuộc nhóm 55 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).	Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).	Việt Nam thuộc nhóm 60 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).	Việt Nam thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).

1310	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Cải cách tài chính công Đến năm 2030:	Giảm bình quân 18% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.	Giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.	Giảm bình quân 25% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.	Giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.
1311	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Quốc phòng có trách nhiệm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030:	Chủ trì triển khai, vận hành, khai thác và cập nhật có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân. Chủ trì quản lý xác thực và định danh điện tử qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông qua Hệ thống do Bộ Công an xây dựng.	Nghiên cứu, đổi mới công tác kiểm soát xuất, nhập cảnh, tiến tới kiểm soát tự động, thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử tạo thuận lợi cho các hoạt động xuất, nhập cảnh qua các cửa khẩu do bộ quản lý.	Nghiên cứu, đề xuất đổi mới công tác quản lý cư trú theo hướng hiện đại với lộ trình, bước đi phù hợp.	Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.
1312	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Cải cách tài chính công Đến năm 2025:	Đến năm 2025, có tối thiểu 30% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 90% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty	Đến năm 2025, có tối thiểu 25% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 80% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty	Đến năm 2025, có tối thiểu 40% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty	Đến năm 2025, có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty

		cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.	cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.	cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.	cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.
1313	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Giải pháp thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 là:	Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.	Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức.	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	tất cả đều đúng
1314	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Giải pháp thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 là:	Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà	Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước. Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện quy định về thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương và chủ động, tích cực của ngân sách địa phương.

		nước. Xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách thúc đẩy, đổi mới và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp nhà nước.	hành chính tại các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước trên cơ sở cụ thể hóa các chủ trương của Đảng và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.		
1315	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Có mấy Giải pháp thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030:	5	6	7	8
1316	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Nội vụ có trách nhiệm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030:	Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính. Hàng năm, xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính	Theo dõi, tổng hợp việc triển khai nội dung cải cách thể chế. thi hành pháp luật.	Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức	Chủ trì triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính.
1317	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số:	Ban hành quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số.	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính	Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý của bộ, ngành, địa phương hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính phủ số và Chính quyền số các cấp. Nghiên cứu, xây dựng Luật Chính	Xây dựng các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.

			phủ số, góp phần đổi mới phương thức làm việc	phủ số và các văn bản hướng dẫn thi hành để triển khai thực hiện.	
1318	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đến năm 2030:	80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 5, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.	80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.	100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.	100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.
1319	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Nhiệm vụ Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số:	Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Công tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.	Triển khai nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện: 100% cấp tỉnh, 80% cấp huyện thực hiện họp thông qua Hệ thống này đối với các cuộc họp của Ủy ban nhân dân.	100% cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử được hoàn thành và kết nối, chia sẻ trên toàn quốc.
1320	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Cải cách chế độ công vụ Đến năm 2030:	60% - 70% số lãnh đạo, quản lý cấp phòng, vụ, cục, tổng cục và tương đương ở Trung	50% - 60% số lãnh đạo, quản lý cấp phòng, vụ, cục, tổng cục và tương đương ở	70% - 80% số lãnh đạo, quản lý cấp phòng, vụ, cục, tổng cục và tương đương ở	30% - 40% số lãnh đạo, quản lý cấp phòng, vụ, cục, tổng cục và tương đương ở Trung

		ương có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.	Trung ương có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.	Trung ương có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.	ương có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.
1321	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Nội vụ có trách nhiệm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030:	Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành khai thác Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và Trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	Đến năm 2025, tiến hành sơ kết, đến năm 2029 tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình tổng thể.	Chủ trì xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách về đổi mới cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	Chủ trì xây dựng và vận hành có hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đảm bảo thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
1322	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Nhiệm vụ Cải cách tài chính công:	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ..	Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan Trung	Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp	tất cả đều đúng

			ương và địa phương		
1323	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Nội vụ có trách nhiệm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030:	Chủ trì tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) thực hiện Chương trình.	Chủ trì xây dựng, triển khai thực hiện phương pháp theo dõi, đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Chỉ đạo các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.	Chủ trì triển khai nội dung phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.
1324	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đến năm 2025:	90% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.	98% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.	80% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.
1325	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đến năm 2025:	85% hệ thống báo cáo của các bộ, ngành, địa phương được kết nối liên	90% hệ thống báo cáo của các bộ, ngành, địa phương được kết nối liên	100% hệ thống báo cáo của các bộ, ngành, địa phương được kết	98% hệ thống báo cáo của các bộ, ngành, địa phương được kết nối liên

		thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.	thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.	nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.
1326	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Cải cách chế độ công vụ:	Xây dựng, ban hành các quy định thực hiện thống nhất việc kiểm định chất lượng đầu vào công chức, làm cơ sở cho các bộ, ngành, địa phương lựa chọn, tuyển dụng theo yêu cầu, nhiệm vụ; tăng cường phân cấp kiểm định theo lĩnh vực đặc thù và theo vùng, khu vực.	Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức.	Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài	Ban hành cơ chế, chính sách kiểm soát quyền lực chặt chẽ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân cấp. Triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.
1327	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đến năm 2025:	90% hệ thống báo cáo của các bộ, ngành, địa phương được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.	100% bộ, ngành, địa phương hoàn thành việc xây dựng và đưa vào vận hành Phân hệ theo dõi nhiệm vụ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ,	60% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật	70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

			Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao, bảo đảm hiện thị theo thời gian thực.	nhà nước)	
1328	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030:	Nghiên cứu, đề xuất đổi mới công tác quản lý cư trú theo hướng hiện đại với lộ trình, bước đi phù hợp.	Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.	Chủ trì triển khai nội dung phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.	Chủ trì xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.
1329	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030:	Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và cơ chế tự chủ của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập.	Chủ trì cải cách chính sách tiền lương đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, chính sách bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; phối hợp với Bộ Nội vụ triển khai cải cách chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức.	Nghiên cứu, đổi mới công tác kiểm soát xuất, nhập cảnh, tiến tới kiểm soát tự động, thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử tạo thuận lợi cho các hoạt động xuất, nhập cảnh qua các cửa khẩu do bộ quản lý.	Chủ trì xây dựng và hướng dẫn việc thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.
1330	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử,	60% hoạt động kiểm tra của cơ	70% hoạt động kiểm tra của cơ	50% hoạt động kiểm tra của cơ	40% hoạt động kiểm tra của cơ

	Chính phủ số đến năm 2025:	quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.
1331	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Cải cách chế độ công vụ Đến năm 2030:	90% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.	85% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.	100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.	80% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.
1332	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đến năm 2030:	100% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh; 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 70% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	90% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh; 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 80% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	100% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh; 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 90% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	90% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh; 90% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 90% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).
1333	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Nhiệm vụ Xây dựng và phát triển Chính phủ điện	Phát triển hạ tầng truyền dẫn đáp	Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn	Nghiên cứu, đề xuất mô hình, cơ	70% hoạt động kiểm tra của cơ

	tử, Chính phủ số:	ứng nhu cầu triển khai Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số tại bộ, ngành, địa phương.	đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).	cấu tổ chức Chính phủ trong bối cảnh đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số và chủ động tham gia, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.	quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.
1334	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Cải cách chế độ công vụ Đến năm 2030:	80% số lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp nhà nước có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.	70% số lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp nhà nước có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.	90% số lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp nhà nước có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.	95% số lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp nhà nước có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.
1335	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đến năm 2025:	90% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	95% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	70% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	80% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
1336	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Nhiệm vụ Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số:	Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên	Ban hành quy định về định danh và xác thực	

		cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.	đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số	điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số.	
1337	Theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Mục tiêu Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đến năm 2025:	Việt Nam thuộc nhóm 90 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).	Việt Nam thuộc nhóm 70 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).	Việt Nam thuộc nhóm 60 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).	Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).
1338	Theo Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ hoặc cơ quan ngang Bộ nào chủ trì việc hợp tác với các tổ chức quốc tế trong việc cải cách quy định hành chính?	Văn phòng Chính phủ	Bộ Ngoại giao	Bộ Nội vụ	Bộ Tư pháp
1339	Theo Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan nào chủ trì xây dựng và hướng dẫn thực hiện phương pháp tính chi phí thực hiện thủ tục hành chính?	Bộ Nội vụ	Văn phòng Chính phủ	Bộ Tư pháp	Bộ Tài chính
1340	Theo Quyết định số 609/QĐ-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan nào chủ trì xây dựng Đề án Đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước?	Bộ Nội vụ	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ	Bộ Tư pháp
1341	Mục tiêu về Chính phủ điện tử được nêu tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ là gì?	Đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục	Nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và người dân	Tiết kiệm chi phí hành chính	Đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng khoa học công nghệ lần thứ 4

		vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn			
1342	Chỉ tiêu cụ thể về Chính phủ điện tử đến hết năm 2017 theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 là gì?	Việt Nam nằm trong nhóm 3 quốc gia đứng đầu ASEAN về Chỉ số dịch vụ công trực tuyến và Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Liên hiệp quốc	Việt Nam đứng đầu ASEAN về Chỉ số dịch vụ công trực tuyến và Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử Liên hiệp quốc	Việt Nam nằm trong nhóm 3 quốc gia đứng đầu Châu Á về Chỉ số dịch vụ công trực tuyến và Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử Liên hiệp quốc	Việt Nam đứng đầu Châu Á về Chỉ số dịch vụ công trực tuyến và Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử Liên hiệp quốc
1343	Đâu là một trong những nhiệm vụ cụ thể về xây dựng Chính phủ điện tử được nêu tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ:	Triển khai các giải pháp để nâng cao cả 03 nhóm chỉ số về dịch vụ công trực tuyến, hạ tầng viễn thông và nguồn nhân lực	Triển khai các giải pháp để nâng cao nhóm chỉ số về dịch vụ công trực tuyến	Triển khai các giải pháp để nâng cao cả 04 nhóm chỉ số về dịch vụ công trực tuyến, hạ tầng viễn thông, nguồn nhân lực và công dân điện tử	Triển khai các giải pháp để nâng cao 02 nhóm chỉ số về dịch vụ công trực tuyến và nguồn nhân lực
1344	Theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 về Chính phủ điện tử, cơ quan nào được giao ban hành quy định pháp lý về chứng từ, hồ sơ điện tử thay thế chứng từ, hồ sơ giấy?	Bộ Tư pháp	Bộ Tài chính	Bộ Nội vụ	Văn phòng Chính phủ
1345	Theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2016 của Chính phủ, mục tiêu đến hết năm 2017 là các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh của Việt Nam đạt trung bình của nhóm nước nào?	ASEAN 6	ASEAN 4	ASEAN 3	ASEAN 5
1346	Mục tiêu cải thiện môi trường kinh doanh theo	Phấn đấu đạt	Phấn đấu đạt	Phấn đấu đạt	Phấn đấu đạt

	Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2016 của Chính phủ là gì?	mức 1 triệu doanh nghiệp vào năm 2020, trong đó tối thiểu 0,5% là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	mức 1 triệu doanh nghiệp vào năm 2020, trong đó tối thiểu 1 % là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	mức 2 triệu doanh nghiệp vào năm 2020, trong đó tối thiểu 0,5% là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo	mức 2 triệu doanh nghiệp vào năm 2020, trong đó tối thiểu 1% là doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo
1347	Theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2016 của Chính phủ, đến năm 2020 mục tiêu của Việt Nam là đạt điểm số trung bình trên các nhóm chỉ tiêu về năng lực cạnh tranh (theo đánh giá của Diễn đàn kinh tế thế giới) trong nhóm các nước nào?	ASEAN 6	ASEAN 45	ASEAN3	ASEAN 5
1348	Theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2016 của Chính phủ, mục tiêu của Việt Nam là đến năm 2020 các chỉ số Đổi mới sáng tạo (theo đánh giá của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới - WIPO) đạt trung bình của nhóm nước nào?	ASEAN 6	ASEAN 59	ASEAN3	ASEAN 4
1349	Theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2016 của Chính phủ, đến năm 2020, mục tiêu về thực hiện Chính phủ điện tử của Việt Nam là gì?	Xếp hạng tối thiểu thứ 90 trên thế giới	Xếp hạng tối thiểu thứ 60 trên thế giới	Xếp hạng tối thiểu thứ 70 trên thế giới	Xếp hạng tối thiểu thứ 80 trên thế giới
1350	Theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2016 của Chính phủ, Bộ nào được giao làm đầu mối theo dõi việc cải thiện các chỉ số về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh quốc gia?	Bộ Tài chính	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Công thương
1351	Theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2016 của Chính phủ, Bộ nào được giao làm đầu mối theo dõi việc cải thiện các chỉ số về đổi mới sáng tạo?	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Nội vụ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
1352	Theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2016 của Chính phủ, Bộ nào được giao làm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Nội vụ

	đầu mối theo dõi việc cải thiện các chỉ số về Chính phủ điện tử?				
1353	Theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2016 của Chính phủ, cơ quan/tổ chức nào được giao chủ trì xây dựng tiêu chí đánh giá cải cách thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương?	Bộ Nội vụ	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Bộ Tư pháp	Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ
1354	Theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, việc nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ bưu chính công ích được thực hiện tại đâu?	Trụ sở của các cơ quan hành chính	Trung tâm hành chính công tập trung	Các điểm phục vụ bưu chính công ích của doanh nghiệp cung ứng bưu chính công ích hoặc tại địa chỉ theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của các cơ quan hành chính
1355	Theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, thời điểm xác định tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ hợp pháp, hợp lệ tại cơ quan có thẩm quyền được tính từ khi nào?	Cơ quan có thẩm quyền có văn bản xác nhận việc tổ chức, cá nhân đã nộp đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nhân viên bưu chính và người tiếp nhận hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền cùng ký Biên bản giao nhận hồ sơ	Khi người tiếp nhận hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền nhận được hồ sơ do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công chuyển đến	Nhân viên bưu chính và đại diện tổ chức, cá nhân cùng ký vào Phiếu gửi hồ sơ
1356	Theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, sau khi hoàn thành giải quyết thủ tục hành chính, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm gì?	Đăng tải công khai kết quả giải quyết TTHC trên Trang thông tin điện tử của cơ quan và thông	Đăng tải công khai kết quả giải quyết TTHC trên trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có)	Đăng tải công khai kết quả giải quyết TTHC trên Trang thông tin điện tử của cơ quan và chờ tổ	Đăng tải công khai kết quả giải quyết TTHC trên Trang thông tin điện tử của cơ quan

		báo cho tổ chức, cá nhân đến nhận kết quả	và thông báo đến nhân viên bưu chính và tổ chức, cá nhân	chức, cá nhân đến nhận kết quả	
1357	Theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, chi phí dịch vụ bưu chính công ích được thanh toán bởi tổ chức/cá nhân nào?	Tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính	Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích	UBND tỉnh, thành phố nơi cung cấp dịch vụ bưu chính công ích
1358	Theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan nào có trách nhiệm xây dựng, ban hành theo thẩm quyền các quy định về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích?	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tư pháp	Bộ Nội vụ	Văn phòng Chính phủ
1359	Theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, mục tiêu về tỷ lệ cấp đăng ký doanh nghiệp qua mạng là gì?	0.3	0.1	0.5	0.2
1360	Theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, việc cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến ở mức độ 4 thuộc hoạt động nào của Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020?	Phát triển và hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ nhà nước	Phát triển và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử	Phát triển hạ tầng viễn thông	Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp
1361	Theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ phận một cửa, một cửa liên thông, tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng thuộc hoạt động nào của Chương trình Quốc	Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp	Phát triển và hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ nhà	Phát triển và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở	Phát triển hạ tầng viễn thông

	gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020?		nước	dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử	
1362	Theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, việc hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến thuộc hoạt động nào của Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2016- 2020?	Xây dựng công dân điện tử, doanh nghiệp điện tử	Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp	Phát triển và hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ nhà nước	Phát triển và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử
1363	Theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, việc triển khai thuế điện tử, hải quan điện tử thuộc hoạt động nào của Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020?	Phát triển và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử	Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp	Phát triển và hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ nhà nước	Xây dựng công dân điện tử, doanh nghiệp điện tử
1364	Theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, việc triển khai chứng thực điện tử và chữ ký số trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị thuộc hoạt động nào của Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020?	Phát triển và hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ nhà nước	Xây dựng công dân điện tử, doanh nghiệp điện tử	Phát triển và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử	Phát triển ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp
1365	Theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày	Bộ Thông tin	Bộ Nội vụ	Bộ Khoa học	Văn phòng

	26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan nào được giao chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020?	và Truyền thông		và Công nghệ	Chính phủ
1366	Theo Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, cơ quan nào có trách nhiệm xây dựng tiêu chí đánh giá, công nhận các cơ quan đạt tiêu chuẩn cơ quan điện tử, Chính quyền điện tử, đô thị thông minh:	Bộ Khoa học và Công nghệ	Văn phòng Chính phủ	Bộ Thông tin và Truyền thông	Ban Cơ yếu chính phủ - Bộ Quốc phòng
1367	Cơ quan nào có trách nhiệm chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của Các cơ quan hành chính nhà nước được phê duyệt theo Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ:	Bộ Tư pháp	Văn phòng Trung ương Đảng	Văn phòng Chính phủ	Bộ Nội vụ
1368	Theo Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, mục tiêu cắt giảm số báo cáo định kỳ không phù hợp với yêu cầu quản lý là bao nhiêu phần trăm?	Tối thiểu 20%	Tối thiểu 10%	Tối thiểu 30%	Tối thiểu 50%
1369	Theo Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, mục tiêu đến năm bao nhiêu Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia cơ bản hoàn thành và được vận hành, đảm bảo báo cáo chính xác, đầy đủ, kịp thời?	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2018	Năm 2019
1370	Nhiệm vụ cụ thể của Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Hệ thống hóa, rà soát, đơn giản hóa chế độ báo cáo	Xây dựng Luật quy định về chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước	Kiểm toàn Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Xây dựng cơ sở dữ liệu về báo cáo
1371	Theo Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước được	Bộ, ngành, UBND tỉnh,	Bộ, ngành, UBND tỉnh,	Cập nhật kết quả hệ thống hóa	Quốc hội ban hành Luật quy

	phê duyệt theo Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, bước tiếp theo sau khi hệ thống hóa toàn bộ các báo cáo, chế độ báo cáo theo ngành, lĩnh vực đang thực hiện hoặc yêu cầu thực hiện là gì?	thành phố tiến hành rà soát, đơn giản hóa chế độ báo cáo	thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng văn bản hướng dẫn hoặc quy định chế độ báo cáo thuộc phạm vi thẩm quyền	lên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia	định về chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước
1372	Cơ quan nào có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ?	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ	Bộ Tư pháp	Bộ Nội vụ
1373	Phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ là gì?	Quy định chi tiết Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015	Kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau không liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Thủ tục thanh tra và thủ tục hành chính có nội dung bí mật nhà nước
1374	Theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ, kiểm soát thủ tục hành chính được hiểu là gì?	Xem xét, đánh giá, theo dõi nhằm đơn giản hóa, cắt giảm các thủ tục hành chính đảm bảo 03 giảm: giảm thời gian, giảm hồ sơ, giảm chi phí	Nghiên cứu, xem xét về sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của thủ tục hành chính cũng như tính các chi phí mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện thủ tục hành chính	Là việc nghiên cứu nhằm cắt giảm các thủ tục hành chính	Xem xét, đánh giá, theo dõi nhằm bảo đảm tính khả thi của quy định về thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu công khai minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện thủ tục

					hành chính
1375	Theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ; nguyên tắc quy định thủ tục hành chính là gì?	Đơn giản, dễ hiểu và dễ thực hiện	Phù hợp với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc	Phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội	Có lợi cho Nhà nước
1376	Theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ; nguyên tắc thực hiện thủ tục hành chính là?	Bảo đảm cá nhân, tổ chức được công khai xin lỗi nếu giải quyết thủ tục hành chính chậm so với thời gian hẹn trả kết quả	Có lợi cho Nhà nước	Bảo đảm công khai, minh bạch các thủ tục hành chính đang được thực hiện	Bảo đảm tổ chức, cá nhân chỉ được hướng dẫn một lần duy nhất
1377	Theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ; thông tin về thủ tục hành chính đã được người có thẩm quyền công bố phải được đăng tải công khai bằng hình thức nào?	Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ	Thông báo trên hệ thống loa phát thanh xã, phường, thị trấn	Trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính	Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng
1378	Theo Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ; Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ trưởng phải được ban hành chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ quy định về thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành?	20	15	10	30
1379	Theo Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ; Quyết định Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương công bố các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải được ban hành chậm nhất bao nhiêu ngày làm việc tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính	20	5	10	15

	có hiệu lực thi hành:				
1380	Theo Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ, việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính được thực hiện theo biểu mẫu do cơ quan nào ban hành?	Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành	Bộ Tư pháp ban hành	Văn phòng Chính phủ ban hành	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ban hành
1381	Theo Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cơ quan nào có trách nhiệm tham mưu cho ủy ban nhân dân cấp huyện về tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông?	Văn phòng Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân	Văn phòng ủy ban nhân dân	Phòng Tư pháp	Phòng Nội vụ
1382	Theo Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cơ quan nào có trách nhiệm tham mưu cho ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông?	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng ủy ban nhân dân	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp
1383	Theo Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định công bố thủ tục hành chính phải được ban hành chậm nhất trước bao nhiêu ngày tính đến ngày văn bản quy phạm có hiệu lực?	15	10	30	20
1384	Theo Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ, cơ quan nào có trách nhiệm chủ trì xây dựng và duy trì Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính?	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tư pháp	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Văn phòng Chính phủ
1385	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, cơ quan không áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông?	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	UBND cấp huyện
1386	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, việc yêu cầu bổ sung hồ sơ được thực hiện không quá mấy lần trong suốt quá trình nhận hồ sơ tại một cơ quan chuyên môn?	04 lần	01 lần	02 lần	03 lần
1387	Cơ chế một cửa nào không được quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa,	Cơ chế một cửa liên thông	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết	Cơ chế một cửa điện tử	Cơ chế một cửa

	một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính:		qua		
1388	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Cách thức tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính?	Trực tiếp tại Bộ phận Một cửa;	Thông qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc qua ủy quyền theo quy định của pháp luật;	Cả 3 phương án đều đúng	Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh.
1389	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, đối với các hồ sơ quá hạn giải quyết thì cơ quan, tổ chức giải quyết hồ sơ phải làm gì?	Thông báo bằng văn bản cho Bộ phận Một cửa và gửi văn bản xin lỗi tổ chức, cá nhân, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian đề nghị gia hạn trả kết quả	Gửi tin nhắn xin lỗi đến tổ chức, cá nhân trong đó nói rõ nguyên nhân quá hạn và thời hạn trả kết quả	Thông báo bằng văn bản cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tổ chức làm việc với đại diện Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và tổ chức, cá nhân để thống nhất giải quyết
1390	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, trong trường hợp cá nhân, tổ chức chưa đến nhận hồ sơ theo giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thì kết quả giải quyết được xử lý như thế nào?	Kết quả giải quyết hồ sơ bị hủy sau 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả	Kết quả giải quyết hồ sơ được gửi đến Kho lưu trữ thành phố sau 03 ngày làm việc	Kết quả giải quyết hồ sơ được lưu giữ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Kết quả giải quyết hồ sơ được gửi đến UBND xã, phường, thị trấn nơi cá nhân, tổ chức cư trú
1391	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ	Trực tiếp nộp	Trực tuyến	Trực tiếp nộp	Cả 3 phương

	chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Phương thức nộp phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính?	hoặc chuyển vào tài Khoản phí, lệ phí của cơ quan có thẩm quyền	thông qua chức năng thanh toán phí, lệ phí của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của các bộ, ngành, địa phương	hoặc chuyển vào tài Khoản của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ trực tuyến;	án đều đúng
1392	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Nguyên tắc đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính?	Khách quan, trung thực, chính xác, khoa học, minh bạch, công khai, công bằng, bình đẳng, đúng pháp luật trong việc đánh giá và công bố kết quả đánh giá.	Lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân về chất lượng và tiến độ giải quyết thủ tục hành chính và kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo để đánh giá.	Bảo mật thông tin về tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, hợp tác khảo sát lấy ý kiến đánh giá.	Cả 3 phương án đều đúng
1393	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Tiêu chí đánh giá nội bộ về việc giải quyết thủ tục hành chính?	Cả 3 phương án đều đúng	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn trên tổng số hồ sơ tiếp nhận theo quy định	Chất lượng giải quyết qua từng bộ phận theo các nội dung quy định tại các điểm a, d, e, g, h và i Khoản 1 Điều 31	Quá trình luân chuyển hồ sơ theo quy định

				Nghị định này	
1394	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Công Dịch vụ công quốc gia do cơ quan nào xây dựng và thống nhất quản lý?	Văn phòng Chính phủ	Quốc hội	Bộ Công an	Bộ Thông tin và Truyền thông
1395	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, quyền lợi của công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả là gì?	Được xem xét ưu tiên khi thực hiện việc quy hoạch, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	Được làm việc 06 tiếng/1 ngày (sáng từ 7h30 - 11h; chiều từ 14h00' đến 16h30')	Được nghỉ phép 30 ngày trong năm	Được tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, công nghệ thông tin và văn hóa ứng xử, giao tiếp với tổ chức, cá nhân
1396	Theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, công chức, viên chức quản lý, vận hành trụ sở, trang thiết bị máy móc, hệ thống mạng của Trung tâm Phục vụ hành chính công do?	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh	Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cử
Phần 4: Kinh tế - Tài chính công – Ngân sách nhà nước – Thuế					
1397	Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc điểm của Thuế:	Thuế là khoản đóng góp bắt buộc được thực hiện bằng quyền lực của nhà nước	Thuế là khoản đóng góp không mang tính hoàn trả trực tiếp cho người nộp thuế	Thuế là khoản đóng góp mang tính hoàn trả trực tiếp cho người nộp thuế	Thuế mang tính pháp lý cao
1398	Nguyên tắc giải quyết các mặt, các mối quan hệ chủ yếu của nền KTTT định hướng XHCN	Tổ chức và không ngừng hoàn thiện tổ chức hệ thống doanh nghiệp NN cho phù hợp với yêu cầu của từng giai đoạn phát triển của đất nước	Kết hợp lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất, giải phóng lực lượng sản xuất, xây dựng lực lượng sản xuất mới kết hợp với củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất	Mang tính cộng đồng cao theo truyền thống của XH VN, hài hoà lợi ích cá nhân và lợi ích của cộng đồng, chăm lo làm giàu không chỉ chú trọng cho một số ít người mà cho cả cộng đồng	Sử dụng các định mức KT, các biện pháp đòn bẩy, kích thích KT để lôi cuốn, thu hút, khuyến khích các chủ thể KT phát triển sản xuất theo hướng ích nước, lợi nhà
1399	Trong các khoản thu sau đây, khoản thu nào không phải khoản thu của NSNN	Thu phí, lệ phí của cơ quan hành chính nhà nước	Viện trợ không hoàn lại của chính phủ Việt Nam	Viện trợ có hoàn lại	Thu phí, lệ phí của đơn vị sự nghiệp công
1400	Theo luật NSNN, Bộ Tài chính có nhiệm vụ, quyền:	Xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức chi	Xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, chi đầu tư phát triển	Xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức chi trả nợ lãi	Xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức chi viện trợ

		thường xuyên	ngân sách		
1401	Hệ thống NSNN gồm:	Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương	Ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương
1402	Trong quản lý NSNN, bộ Tài chính có nhiệm vụ, quyền hạn:	Lập, trình Chính phủ dự toán NSNN	Lập, trình Quốc hội dự toán NSNN	Quyết định dự toán	Quyết định Thu-Chi NSNN
1403	Nguyên tắc nào sau đây không phải là nguyên tắc của quản lý NSNN	Nguyên tắc dân chủ	Nguyên tắc thống nhất	Nguyên tắc quy trách nhiệm	Nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm
1404	Đặc điểm nào sau đây là đặc điểm của thuế:	Thuế là khoản đóng góp không mang tính hoàn trả trực tiếp cho người nộp thuế	Thuế là khoản đóng góp không mang tính hoàn trả	Thuế là khoản đóng góp tự nguyện của các cá nhân, tổ chức	Thuế là khoản đóng góp trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện của cá nhân, tổ chức
1405	Sự cần thiết khách quan phải giữ vững định hướng XHCN cho nền KTTT ở nước ta vì:	Định hướng XHCN về bản chất là nhân văn, nhân đạo, công bằng, văn minh; đó là mục tiêu xây dựng và phát triển của XH ta mà Đảng và NN ta đã chọn	Định hướng XHCN là nguyện vọng của nhân dân ta và nguyện vọng của nhân loại tiến bộ, hợp với thời đại	KTTT là mô hình phát triển KT phù hợp với sự vận động của các quy luật KT và XH, thúc đẩy sản xuất phát triển, tạo ra nhiều của cải thỏa mãn nhu cầu vật chất và văn hóa của nhân dân. Vì vậy, trong đổi mới KT, Đảng và NN đã lựa chọn KTTT thay cho mô hình phát triển KT cũ	Tất cả các ý trên
1406	Những mâu thuẫn phát sinh trong nền kinh tế thị trường:	Mâu thuẫn giữa các doanh nghiệp với nhau trên thương trường. Mâu thuẫn giữa chủ và thợ trong các doanh nghiệp	Mâu thuẫn giữa người sản xuất kinh doanh với toàn thể cộng đồng	Mâu thuẫn về lợi ích KT giữa công dân với NN, giữa các địa phương với nhau, giữa các ngành, các cấp với nhau	Tất cả các ý trên
1407	Môi trường pháp lý là:	Tổng thể các hoàn cảnh luật định được NN tạo ra để điều tiết sự phát triển KT, bắt buộc các chủ thể KT thuộc các thành phần hoạt động trong	Tổ hợp các hoàn cảnh chính trị, nó được tạo bởi thái độ chính trị nhà nước và của các tổ chức chính trị, tương quan giữa các tầng lớp trong xã hội, là	Hệ thống hoàn cảnh kinh tế được cấu tạo nên bởi một loạt nhân tố kinh tế. Các nhân tố thuộc về cầu như sức mua của xã hội và các nhân tố thuộc về	Không gian kinh tế có tính toàn cầu, bao gồm các yếu tố có liên quan đến các hoạt động quốc tế, trong đó có hoạt động kinh tế quốc tế

		nền KTTT phải tuân theo	sự ổn định chính trị để phát triển	cung như sức cung cấp của nền sản xuất xã hội có ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển kinh tế	
1408	Để thực hiện chức năng điều tiết hoạt động của nền kinh tế, Nhà nước cần	Xây dựng và thực hiện một hệ thống chính sách với các công cụ tác động của chính sách đó	Bổ sung hàng hóa và dịch vụ cho nền kinh tế trong những trường hợp cần thiết	Hỗ trợ công dân lập nghiệp kinh tế	Tất cả các ý trên
1409	Mục tiêu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa	Phát triển kinh tế-xã hội tổng quát “Dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.	Khắc phục được những hạn chế của việc điều tiết thị trường	Phát huy tối đa nguồn lực trong nước, triệt để tranh thủ nguồn lực ngoài nước	Tạo cơ sở để công dân làm kinh tế
1410	Các chế độ sở hữu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa	Sở hữu toàn dân	Sở hữu tập thể	Sở hữu tư nhân	Tất cả các ý trên
1411	Ngân sách nhà nước là:	Là các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí, khoản thu từ các hoạt động kinh tế của nhà nước	Là toàn bộ các khoản thu chi của nhà nước đã được cơ quan có thẩm quyền của nhà nước quyết định và thực hiện trong một năm để đảm bảo thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước	Là các khoản vay nợ trong nước, ngoài nước như ban hành trái phiếu chính phủ, vay ODA, trở thành nguồn bù đắp thâm hụt ngân và đầu tư phát triển	Là các khoản thu phát sinh tại Việt Nam, bao gồm: các khoản đóng góp tự nguyện, viện trợ không hoàn lại của Chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân nước ngoài cho Chính phủ Việt Nam
1412	Phương pháp Quản lý nhà nước về kinh tế:	Phương pháp hành chính	Phương pháp kinh tế	Phương pháp giáo dục	Tất cả các ý trên
1413	Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước là:	Thông qua ngân sách nhà nước, nhà nước định hướng đầu tư, điều chỉnh cơ cấu của nền kinh tế theo các định hướng của nhà nước cả về cơ cấu vùng, cơ cấu ngành	Kiểm tra, giám sát việc phân phối và sử dụng các nguồn tài chính từ ngân sách nhà nước đảm bảo hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả, đáp ứng các nhu cầu của quản lý	Quá trình nhà nước trung ương phân giao nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm nhất định cho chính quyền địa phương trong hoạt động quản lý ngân	Tất cả các ý trên

			nhà nước và phát triển kinh tế xã hội	sách nhà nước.	
1414	Nội dung nào dưới đây là vai trò chủ yếu của tài chính công ở nước ta	Bộ máy quản lý nhà nước phải vững vàng hơn, cán bộ công chức vững vàng hơn về lập trường, về pháp luật, về chuyên môn nghiệp vụ	Huy động các nguồn tài chính bảo đảm duy trì sự tồn tại và hoạt động của bộ máy nhà nước	Giải quyết hài hòa quan hệ lợi ích: lợi ích nhà nước, lợi ích tập thể, lợi ích người lao động theo hướng quan tâm lợi ích đạt được	Bảo đảm nền kinh tế không bị khủng hoảng
1415	Một trong những vai trò của quản lý thuế	Bảo đảm nguồn thu từ thuế, phí, lệ phí	Góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật, các quy định về quản lý thuế	Kiểm soát hoạt động của các cá nhân, tổ chức	Kiểm soát, xử lý vi phạm thuế
1416	Nội dung nào sau đây là nội dung quản lý thuế	Đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế	Kiểm toán thuế	Quản lý số thu từ thuế	Quản lý người nộp thuế
1417	Một trong những nguyên tắc của quản lý tài chính công là	Nguyên tắc thống nhất quyền lực vào nhà nước	Nguyên tắc công khai minh bạch	Nguyên tắc cân đối thu-chi	Nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân
1418	Nội dung nào không phải là nội dung quản lý thuế:	Quản lý thông tin người nộp thuế	Quản lý người nộp thuế	Quản lý hóa đơn, chứng từ	Xử lý vi phạm pháp luật
1419	Nguyên tắc nào sau đây không phải là nguyên tắc quản lý thuế	Tuân thủ pháp luật	Bảo đảm công khai, minh bạch, bảo đảm quyền và lợi ích của người nộp thuế	Bảo đảm quyền và lợi ích của Nhà nước	
1420	Một trong những nội dung hiện đại hóa công tác quản lý thuế	Thực hiện quản lý thuế điện tử	Nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan thuế	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức thuế	Ban hành, áp dụng hóa đơn, chứng từ điện tử
1421	Một trong những nội dung của cải cách thủ tục hành chính thuế	Rà soát toàn bộ các thủ tục hành chính thuế để bãi bỏ thủ tục không đúng thẩm quyền	Xây dựng, ban hành các thủ tục hành chính thuế hiện đại	Nâng cao chất lượng thủ tục hành chính thuế	Ban hành thủ tục hành chính thuế đúng thẩm quyền
1422	Chức năng nào sau đây là chức năng quản lý Nhà nước về Kinh tế	Định hướng phát triển kinh tế	Định hướng phát triển kinh tế - xã hội, chủ động hội nhập quốc tế	Định hướng phát triển các doanh nghiệp nhà nước	Định hướng phát triển các thành phần kinh tế
1423	Chức năng nào sau đây không phải là chức năng quản lý nhà nước về kinh tế	Định hướng phát triển kinh tế	Tạo lập môi trường cho sự phát triển kinh tế	Điều tiết hoạt động kinh tế	Điều tiết thông tin
1424	Đường lối, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế thuộc nhóm công cụ nào trong các công cụ quản lý nhà nước về kinh tế	Nhóm công cụ thể hiện tư tưởng quan điểm của Nhà nước	Nhóm công cụ thể hiện chuẩn mực hành vi xử sự của các chủ thể	Nhóm công cụ thể hiện ý đồ, mục tiêu của nhà Nước	

1425	Chính sách phát triển các thành phần kinh tế, chính sách tài chính tiền tệ thuộc nhóm công cụ nào trong các công cụ quản lý nhà nước về kinh tế	Tư tưởng, quan điểm của Nhà nước trong việc điều chỉnh các hoạt động kinh tế	Ý đồ, mục tiêu quản lý	Chuẩn mực xử sự các hành vi của các chủ thể tham gia	Nhóm công cụ vật chất
1426	Nguyên tắc nào sau đây là nguyên tắc cơ bản của quản lý nhà nước về kinh tế	Nguyên tắc kết hợp quản lý theo ngành và quản lý theo lãnh thổ	Nguyên tắc quản lý bằng quyền lực nhà nước	Nguyên tắc kế hoạch hóa	Nguyên tắc hiệu quả
1427	Nguyên tắc nào sau đây không là nguyên tắc cơ bản của quản lý nhà nước về kinh tế	Nguyên tắc tập trung dân chủ	Nguyên tắc kết hợp quản lý theo ngành và quản lý theo lãnh thổ	Nguyên tắc pháp chế	Nguyên tắc hạch toán kế toán
1428	Nội dung nào sau đây không phải là nội dung đổi mới quản lý nhà nước về KT	Đổi mới định hướng cho sự phát triển kinh tế	Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế	Chức năng quản lý	Công cụ quản lý
1429	BOT là:	Hợp đồng liên doanh	Hợp đồng hợp tác kinh doanh	Hợp đồng kinh tế	Hợp đồng đối tác công tư
1430	Nội dung nào dưới đây không phải là vai trò chủ yếu của tài chính công?	Bảo đảm duy trì sự tồn tại và hoạt động của bộ máy Nhà nước.	Đáp ứng cao nhu cầu chi tiêu nhằm thực hiện các chức năng vốn có của Nhà nước	Hỗ trợ phát triển các tổ chức kinh tế hợp tác	Bảo đảm cho Nhà nước thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế, xã hội, ổn định chính trị của đất nước
1431	Kiểm tra, giám sát hoạt động kinh tế là:	Sử dụng các cơ quan chuyên môn trong nước như kiểm toán nhà nước, các tổ chức tư vấn kinh tế v.v... và khi cần thiết có thể sử dụng các tổ chức quốc tế, các chuyên gia nước ngoài vào việc kiểm tra hoạt động kinh tế	Nhà nước xem xét, đánh giá tình trạng tốt xấu của các hoạt động kinh tế, và theo dõi, xét xem sự hoạt động kinh tế được thực thi đúng hoặc sai đối với các quy định của pháp luật	Nâng cao vai trò kiểm tra, giám sát của nhân dân, của các tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan ngôn luận, các cơ quan thông tin đại chúng trong việc kiểm tra hoạt động kinh tế	Tăng cường chức năng giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp đối với Chính phủ và các Ủy ban nhân dân các cấp trong quản lý nhà nước về kinh tế
1432	Kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các đơn vị kinh tế là:	Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật kinh doanh. Kiểm tra chất lượng sản phẩm.	Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật lao động, tài nguyên, môi trường	Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về tài chính, kế toán, thống kê, vv...	Tất cả các ý trên
1433	Cơ chế quản lý kinh tế là:	Phương thức (cách thức) quản lý mà qua đó Nhà nước tác động vào nền kinh tế	Cơ chế tương tác giữa quan hệ sản xuất với lực lượng sản xuất. Quan hệ này phù hợp	Cơ chế tương tác giữa các ngành kinh tế với nhau trong cơ cấu tổng thể nền kinh	Cơ chế tương tác giữa tiên bộ khoa học công nghệ với tổ chức sản xuất xã hội, theo đó,

			thì lực lượng sản xuất phát triển. Cả hai mặt, lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất vừa là nhân, vừa là quả của nhau	tế quốc dân, như cơ chế tương tác giữa công nghiệp với nông nghiệp, trồng trọt với chăn nuôi, khai thác và chế biến.vv...	việc tổ chức sản xuất tạo tiền đề cho cách mạng khoa học và công nghệ phát triển. Đến lượt nó, cách mạng khoa học và công nghệ là động lực thúc đẩy và là then chốt để củng cố, hoàn thiện tổ chức sản xuất.
1434	Đặc điểm của phương pháp hành chính trong QLNN về KT	Là phương pháp mang tính thuyết phục cao, không dùng sự cưỡng chế, không dùng lợi ích vật chất mà là tạo ra sự nhận thức về tính tất yếu khách quan để đối tượng quản lý tự giác thi hành nhiệm vụ	Có tính bắt buộc đòi hỏi các đối tượng quản lý (các doanh nghiệp, các doanh nhân...) phải chấp hành nghiêm chỉnh các tác động hành chính, nếu vi phạm sẽ bị xử lý kịp thời, thích đáng	Là phương pháp tác động lên đối tượng quản lý bằng lợi ích, tức là Nhà nước chỉ đề ra mục tiêu, nhiệm vụ phải đạt, đặt ra những điều kiện khuyến khích về kinh tế	Là phương pháp mở rộng quyền hoạt động cho các chủ thể kinh tế, đồng thời cũng tăng trách nhiệm kinh tế của họ
1435	Công cụ thể hiện tư tưởng, quan điểm của Nhà nước trong việc điều chỉnh các hoạt động của nền kinh tế	Đường lối phát triển kinh tế - xã hội	Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội	Chính sách kinh tế	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
1436	Tập trung dân chủ trong QLNN về KT là:	Quản lý về mặt kỹ thuật, về nghiệp vụ chuyên môn của Bộ quản lý ngành ở trung ương đối với tất cả các đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc ngành trong phạm vi cả nước	Sự kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa hai mặt cơ bản “tập trung” và “dân chủ” trong mối quan hệ hữu cơ biện chứng chứ không phải chỉ là tập trung, hoặc chỉ là dân chủ.	Tập trung quan liêu vào cấp trên, vào trung ương hoặc phân tán, phép vua thua lệ làng; chuyên quyền, độc đoán của Nhà nước đến mức vi phạm nhân quyền, dân quyền hoặc dân chủ quá trớn trong hoạt động kinh tế	Tăng cường pháp chế XHCN trong quản lý Nhà nước về kinh tế
1437	Nội dung quản lý kinh tế theo lãnh thổ	Xây dựng quy hoạch, kế hoạch và dự án phát triển kinh tế - xã hội trên lãnh thổ (không phân biệt kinh tế trung	Điều hòa, phối hợp hoạt động sản xuất kinh doanh của tất cả các đơn vị kinh tế trên lãnh thổ nhằm tận	Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật của từng vùng lãnh thổ bao gồm: hệ thống giao thông vận	Tất cả các ý trên

		ương, kinh tế địa phương, các thành phần kinh tế khác nhau) nhằm xây dựng một cơ cấu kinh tế lãnh thổ hợp lý và có hiệu quả	dụng tối đa và sử dụng một cách có hiệu quả nhất nguồn lực sẵn có tại địa phương	tải; cung ứng điện năng; cấp thoát nước; đường sá, cầu cống; hệ thống thông tin liên lạc... để phục vụ chung cho cả cộng đồng kinh tế trên lãnh thổ	
1438	Khái niệm doanh nghiệp	Tổ chức kinh tế do Nhà nước sở hữu toàn bộ vốn điều lệ hoặc có cổ phần, vốn góp chi phối, được tổ chức dưới hình thức: Công ty nhà nước, Công ty cổ phần và Công ty trách nhiệm hữu hạn	Doanh nghiệp là một tổ hợp có tổ chức, có khả năng hoàn thành dứt điểm một công việc, một giai đoạn công nghệ, tạo ra được một loại sản phẩm, thực hiện một dịch vụ.	Nơi sản xuất và cung ứng hàng hoá công cộng.	Tổ chức kinh tế do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp
1439	Vai trò của doanh nghiệp nhà nước:	DNNN là một công cụ kinh tế đặc biệt trong hệ thống các công cụ kinh tế để Nhà nước thực hiện sự quản lý nhà nước đối với nền kinh tế quốc dân nói riêng, toàn xã hội nói chung một cách hiệu lực	DNNN là con đường tích tụ và tập trung vốn ban đầu cho quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nền kinh tế quốc dân ở các nước mới phát triển	DNNN có vai trò hỗ trợ công dân lập nghiệp	Tất cả các ý trên
1440	Vì sao cần có QLNN đối với doanh nghiệp:	Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, các doanh nhân tham gia nhiều mối quan hệ lợi ích. Các quan hệ này có khả năng dẫn tới xung đột mà các chỉ có nhà nước mới có khả năng xử lý các xung đột đó	Mọi doanh nghiệp đều hướng tới lợi ích KT riêng của mình xảy ra sự tranh giành về lợi ích, phát sinh mâu thuẫn về lợi ích	Để tiến hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả, các doanh nhân phải giải quyết hàng loạt các vấn đề, trong đó có những vấn đề mà từng doanh nhân riêng biệt không đủ khả năng giải quyết	Cả A và C
1441	 là hệ thống các quan hệ kinh tế giữa nhà nước với	Quỹ hỗ trợ vay vốn	Ngân sách nhà nước	Quỹ tiền tệ	cả 3 đáp án trên

	các chủ thể trong xã hội dưới hình thức giá trị phát sinh trong quá trình nhà nước tạo lập phân phối và sử dụng các quỹ tiền tệ tập trung lớn nhất của nhà nước				
1442	Vai trò của ngân sách nhà nước là	là công cụ định hướng sản xuất và kinh doanh, xác lập cơ cấu kinh tế hợp lý của nền kinh tế quốc dân	là công cụ điều tiết thu nhập giữa các thành phần kinh tế và tầng lớp dân cư nhằm đảm bảo công bằng xã hội	là công cụ điều tiết thị trường, bình ổn giá cả, kiềm chế lạm phát	Cả 3 đáp án trên đều đúng
1443	Chọn đáp án đúng nhất	Tỷ suất lợi nhuận trong nền kinh tế tăng, thu ngân sách nhà nước giảm	Mức độ trang trải các khoản chi phí của nhà nước tăng, thu ngân sách nhà nước tăng	Khả năng xuất khẩu tài nguyên thiên nhiên tăng khi thu ngân sách nhà nước tăng	GDP bình quân đầu người tăng, thu ngân sách nhà nước giảm
1444	Các nguyên tắc thiết lập hệ thống NSNN ở Việt Nam	3 nguyên tắc	4 nguyên tắc	5 nguyên tắc	6 nguyên tắc
1445	Trong các khoản chi sau khoản chi nào thuộc chi thường xuyên	chi dân số kế hoạch hóa gia đình, cho phường xã	chi khoa học, công nghệ và môi trường	chi bù giá hàng chính sách của nhà nước	chi trợ cấp ngân sách
1446	Căn cứ vào mục đích chi tiêu ta có các loại khoản chi	chi cho tích lũy	chi cho tiêu dùng	chi thường xuyên	cả A, B
1447	Khoản chi nào sau đây là chi cho tích lũy	chi xây dựng trường	chi trả lương cho giáo viên	chi trả lương cho bác sĩ	cả B, C
1448	Căn cứ vào tính chất phát sinh khoản chi ta có	chi thường xuyên	chi không thường xuyên	cả A, B	chi phát triển văn hóa giáo dục
1449	Các nguyên tắc tổ chức chi ngân sách	3 nguyên tắc	4 nguyên tắc	5 nguyên tắc	6 nguyên tắc
1450	Khoản thu nào dưới đây chiếm tỷ trọng lớn nhất trong thu NSNN ở Việt Nam	thuế	phí	lệ phí	sở hữu tài sản DNNN
1451	Ảnh hưởng của thâm hụt ngân sách đối với nền kinh tế	lãi suất thị trường	tổng tiết kiệm quốc dân	đầu tư và CCTMQT	cả A, B, C
1452	Nội dung nào dưới đây không phải là chức năng của tài chính công ở nước	Chức năng tạo lập vốn	Chức năng điều chỉnh, điều tiết quan hệ thị trường	Chức năng phân phối lại và phân bổ	Chức năng giám đốc và điều chỉnh
1453	Một trong những nguyên tắc của quản lý ngân sách nhà nước:	Nguyên tắc minh bạch, công khai, bình đẳng	Nguyên tắc quản lý bằng đồng tiền Việt Nam	Nguyên tắc quyền lực nhà nước	Nguyên tắc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân
1454	Chức năng nào dưới đây không phải là chức năng của tài chính công	Chức năng tổ chức và điều hành ngân sách nhà nước	Chức năng tạo lập vốn	Chức năng phân phối lại và phân bổ	Chức năng giám đốc và điều chỉnh
1455	Nội dung nào dưới đây không phải là đặc trưng của tài chính công	Chi tiêu tài chính công cần hạch toán kinh tế kỹ lưỡng	Tài chính công phục vụ cho lợi ích chung của cộng đồng, không bị	Tài chính công mang tính chính trị	Tài chính công mang tính không bồi hoàn trực tiếp

			chi phối bởi các lợi ích cá biệt		
1456	Kinh tế thị trường là:	Nền kinh tế có sự điều tiết, quản lý vĩ mô của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa	Nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường, ở đó thị trường quyết định về sản xuất và phân phối.	Nền kinh tế kết hợp ngay từ đầu giữa lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất	Nền kinh tế của dân, do dân và vì dân
1457	Cơ chế vận hành của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:	Là cơ chế trong đó nhà nước XHCN quản lý vĩ mô đối với KTTT trên cơ sở học tập, vận dụng kinh nghiệm có chọn lọc cách quản lý KT của các nước tư bản chủ nghĩa	Là cơ chế thống nhất điều hành và hướng sự vận hành nền KT cả nước theo đúng mục tiêu phát triển KT XH.	Là cơ chế thị trường để đảm bảo phân bổ hợp lý các lợi ích và nguồn lực, kích thích phát triển các tiềm năng kinh doanh và các lực lượng sản xuất, tăng hiệu quả và tăng năng suất lao động XH	Tất cả các ý trên
1458	Nguyên nhân nhất thu thuế ở VN bao gồm:	do chính sách thuế và những bất động trong chi tiêu của NSNN	do hạn chế về nhận thức của một số công chức và quan chức	do hạn chế của các cán bộ thuế	tất cả các nguyên nhân trên
1459	Việc nghiên cứu những tác động của thuế có tác dụng:	để xây dựng kế hoạch cắt giảm thuế nhằm giảm thiểu gánh nặng thuế cho các doanh nghiệp và công chúng	để xây dựng chính sách thuế tối ưu, đảm bảo doanh thu thuế cho NSNN	kích thích xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài và giảm thiểu gánh nặng thuế cho công chúng	kích thích nhập khẩu hàng hóa ra nước ngoài và giảm thiểu gánh nặng thuế cho công chúng
1460	Chính sách tài khóa được hiểu là	chính sách tiền tệ mở rộng theo quan điểm mới	chính sách tài chính quốc gia	là chính sách kinh tế vĩ mô nhằm ổn định và tăng trưởng kinh tế thông qua các công cụ thu, chi NSNN	là bộ phận cấu thành CSTTQG có các công cụ thu, chi NSNN và các công cụ điều tiết cung, cầu tiền tệ
1461	Căn cứ vào tính chất điều tiết của thuế, thuế được chia thành	thuế trực thu, thuế doanh thu	thuế gián thu, thuế tiêu thụ đặc biệt	thuế trực thu, thuế gián thu	thuế doanh thu, thuế giá trị gia tăng
1462	Lệ phí của NSNN do	cơ quan tài chính ban hành	chính phủ ban hành	cơ quan địa phương ban hành	cơ quan hành pháp ban hành
1463	Chu trình quản lý NSNN bao gồm các khâu	lập dự toán NS, quyết toán NS, chấp hành NS	lập dự toán NS, chấp hành NS, quyết toán	quyết toán NS, lập dự toán NS, chấp hành	chấp hành NS, lập dự toán NS, quyết toán NS

		NS trung ương và NS địa phương	NS NS liên bang và NS địa phương	NS NS trung ương và NS liên bang	NS liên bang và NS bang
1464	Theo mô hình nhà nước thống nhất, hệ thống NSNN được tổ chức thành				
1465	Vai trò của nhà nước về tài chính – tiền tệ:	NN định ra các luật, pháp lệnh, nghị định, quyết định về TC, chính sách về NS, về thuế, về tín dụng, tiền tệ... bắt buộc các doanh nghiệp và người dân phải tuân thủ đồng thời tạo điều kiện, môi trường để các doanh nghiệp hoạt động. NN chi tiêu bằng vốn NS sẽ trở thành là người mua hàng lớn nhất của đất nước. Những khoản chi của NSNN tạo ra thị trường to lớn cho việc tiêu thụ hàng hoá, dịch vụ của các doanh nghiệp, đó là lực lượng tiêu thụ lớn nhất.	NN bỏ vốn đầu tư vào các doanh nghiệp quan trọng của mình, các khu vực công cộng, các kết cấu hạ tầng nhằm tạo môi trường cho các doanh nghiệp hoạt động đồng thời tạo ra cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại cho các ngành mới, khu vực mới. NN với tư cách là người có quyền lực, thực hiện sự kiểm tra, kiểm soát TC đối với các hoạt động KT-XH. Những việc kinh doanh phạm pháp, bê bối về TC của các doanh nghiệp được NN xử lý theo pháp luật.	NN cũng là nguồn cung ứng các nguồn vốn cho đất nước, phát hành tiền tệ, kiểm soát các hoạt động tín dụng và phân phối tín dụng. Hoạt động của các doanh nghiệp ko thể thiếu nguồn vốn tín dụng, chịu tác động của lưu thông tiền tệ, của sự cung ứng TC của NN. Ngoài ra, NN còn trợ giá, bù lỗ, quy định giá	Tất cả các ý trên
1466	Mục tiêu của Quản lý nhà nước về tài chính – tiền tệ:	Xây dựng, hình thành một hệ thống cơ chế mới, qly vĩ mô nền KT, kích thích, thúc đẩy mọi tổ chức, cá nhân đầu tư và nâng cao hiệu quả sản xuất XH, thúc đẩy thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển KT-XH	Phân đầu cân bằng NS tích cực, ko in tiền để bù vào bội chi NS, chi thường xuyên của NSNN ko được vượt quá tổng số thu từ thuế và các khoản mang tính chất thuế. Bội thu (nếu có) được đầu tư để phát triển	Đơn giản hoá chính sách thuế về mặt thuế suất, thủ tục; dễ hiểu, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, được đồng đạo người nộp thuế chấp nhận	Nâng đỡ các đối tượng có thu nhập thấp: giảm thuế cho những hàng hóa thiết yếu, thực hiện trợ giá cho các mặt hàng thiết yếu như lương thực, điện, nước... và trợ cấp XH cho những người có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn
1467	Nguyên tắc Quản lý nhà nước về tài chính – tiền tệ:	NN qly TC và lưu thông tiền tệ thông	NN qly và điều hành NSNN và lưu thông	Phân đầu cân bằng NS tích cực, ko in tiền để	Tất cả các ý trên

		nhất trong cả nước trên cơ sở phân công phân cấp hợp lý cho các ngành các địa phương, phân công nhiệm vụ thực hiện kế hoạch thu chi NS thống nhất của NN. Phát huy triệt để vai trò tự chủ về TC của cơ sở.	tiền tệ theo ng.tắc tập trung thống nhất. Bảo đảm quyền quyết định tập trung vào Quốc hội và sự điều hành của Chính phủ.	bù vào bội chi NS, chi thường xuyên của NSNN ko được vượt quá tổng số thu từ thuế và các khoản mang tính chất thuế. Bội thu (nếu có) được đầu tư để phát triển.	
1468	Nội dung của Quản lý và điều hành ngân sách nhà nước:	NSNN được qly và điều hành theo chế độ kế hoạch hoá thống nhất từ trung ương đến cơ sở.	Thực hiện phân cấp qly NSNN phù hợp với sự phân cấp hành chính.	Qly thuế, nguồn thu chủ yếu của NSNN. Thực hiện qly tốt các nguồn chi chủ yếu của NSNN.	Tất cả các ý trên
1469	Tài chính công là:	Ngân sách nhà nước (trung ương và địa phương).	Tài chính các cơ quan hành chính nhà nước.	Tài chính các đơn vị sự nghiệp nhà nước.	Tổng thể các hoạt động thu, chi bằng tiền do NN tiến hành, nó phản ánh các quan hệ KT nảy sinh trong quá trình tạo lập và sử dụng các quỹ tiền tệ công nhằm phục vụ thực hiện các chức năng của NN và đáp ứng các nhu cầu, lợi ích của toàn XH
1470	Nội dung của quản lý tài chính công:	Đổi mới công tác kiểm toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, xóa bỏ tình trạng nhiều đầu mối thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về TCC.	Thực hiện thí điểm để áp dụng rộng rãi một số cơ chế TC mới	Đổi mới cơ bản chế độ TC đối với khu vực dịch vụ công	Tất cả các ý trên
1471	Mối quan hệ giữa cải cách hành chính với tài chính công được thể hiện:	Việc thực thi hoạt động của bộ máy Nhà	Việc phân cấp quản lý hành chính phải tương	Bản thân mỗi cấp chính quyền trong bộ	Tất cả các ý trên

		nước gắn liền với cơ chế tài chính hỗ trợ cho các hoạt động đó.	ứng với sự phân cấp quản lý kinh tế và phân cấp quản lý tài chính công để đảm bảo kinh phí cho hoạt động có hiệu quả ở mỗi cấp.	máy hành chính đều có trách nhiệm và quyền hạn nhất định trong quản lý tài chính công ở phạm vi của mình.	
1472	Bội chi NSNN là tình trạng	Tổng thu NSNN bằng tổng chi NSNN trong 1 năm ngân sách	Tổng chi NSNN cao hơn tổng thu NSNN trong 1 năm ngân sách	Tổng chi NSNN cao hơn tổng thu NSNN tại 1 thời điểm bất kỳ	Tổng thu NSNN bằng tổng chi NSNN trong một năm ngân sách.
1473	Trong điều kiện kinh tế thị trường, bộ phận Tài chính của các cơ quan đơn vị thuộc khu vực Nhà nước có xu hướng:	Ổn định	Giảm	Mở rộng	Không còn nữa
1474	Vai trò truyền thống của Tài chính Nhà nước là đảm bảo điều kiện vật chất để duy trì sự tồn tại và hoạt động bình thường của:	Các cơ quan đơn vị thuộc khu vực Nhà nước	Bộ máy nhà nước	Hệ thống chính trị	Quân đội
1475	Đặc điểm của tài chính công:	Thuộc sở hữu của nhà nước, hoạt động vì mục tiêu lợi nhuận, tạo ra chính sách công; mọi công dân có nhu cầu đều có thể tiếp cận	Thuộc sở hữu của nhà nước, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, tạo ra hàng hóa công; mọi công dân có nhu cầu đều có thể tiếp cận	Không thuộc sở hữu nhà nước, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, tạo ra chính sách công; mọi công dân có nhu cầu đều có thể tiếp cận	Tài chính công là tài chính nhà nước
1476	Bản chất kinh tế của ngân sách nhà nước:	Là toàn bộ khoản thu chi của nhà nước trong dự toán đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Là hoạt động phân phối nguồn tài chính trong quá trình tạo lập và phân bổ quỹ tiền tệ	Là hệ thống các quan hệ tài chính gắn liền quá trình tạo lập và sử dụng quỹ ngân sách nhà nước	Là hệ thống các quan hệ kinh tế giữa ngân sách nhà nước và doanh nghiệp
1477	Nhiệm vụ huy động vốn của chính phủ thông qua hình thức phát hành tín phiếu kho bạc chủ yếu nhằm:	Gia tăng vốn cho nền kinh tế thông qua kích cầu, ổn định việc làm, hạn chế thất nghiệp, kiểm soát lạm phát.	Giải quyết sự mất cân đối thu chi tiền mặt tạm thời của ngân sách nhà nước trong năm tài chính	Giải quyết vấn đề bội chi ngân sách nhà nước và hỗ trợ vốn cho dự án đầu tư phát triển	Giải quyết vấn đề bội chi của ngân sách nhà nước
1478	Chi đầu tư phát triển:	Được cấp phát chủ yếu từ ngân sách trung ương và một bộ phận đáng kể từ ngân sách địa phương	Được cấp phát chủ yếu từ ngân sách địa phương và một bộ phận đáng kể từ ngân sách trung ương;	Được cấp phát chủ yếu từ ngân sách trung ương và một bộ phận đáng kể từ ngân sách địa	Được cấp phát chủ yếu từ ngân sách trung ương; khoản chi này mang tính chất tích lũy.

			khoản chi này không mang tính chất tích lũy	phương; khoản chi này mang tính chất tích lũy	
1479	Nội dung nào dưới đây không phải là vai trò chủ yếu của tài chính công ở nước ta?	Thực hiện công bằng xã hội.	Bảo đảm kỷ luật tài khoá tổng thể.	Tài chính công góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển có hiệu quả và ổn định.	Tài chính công bảo đảm cho Nhà nước thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị của đất nước.
1480	Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc của quản lý tài chính công ở nước ta?	Nguyên tắc hiệu quả.	Nguyên tắc Đảng lãnh đạo.	Nguyên tắc thống nhất.	Nguyên tắc công khai, minh bạch.
1481	Chức năng nào dưới đây không phải là chức năng của tài chính công?	Chức năng tạo lập vốn.	Chức năng phân phối lại và phân bổ.	Chức năng Giám đốc và điều chỉnh	Chức năng ban hành và thực thi các văn bản pháp luật có liên quan đến tài chính công.
1482	Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc quản lý công sản ở nước ta?	Tập trung thống nhất.	Tính pháp quyền.	Theo kế hoạch.	Nguyên tắc tiết kiệm.
1483	Trong cái cách Tài chính công (theo Quyết định 136/QĐ-TTg ngày 17-9-2001 của Thủ tướng Chính phủ) có nội dung sau đây:	Điều hành tài chính các tổ chức chính trị - xã hội.	Tổ chức việc in ấn, phát hành tiền mặt.	Ban hành chính sách quản lý tài chính các đơn vị sản xuất kinh doanh.	Đổi mới cơ bản cơ chế tài chính đối với khu vực dịch vụ công.
1484	Nội dung nào dưới đây là vai trò chủ yếu của tài chính công của nước ta?	Bộ máy quản lý nhà nước phải vững vàng hơn, cán bộ, công chức vững vàng hơn về lập trường, về pháp luật, về chuyên môn, nghiệp vụ.	Huy động các nguồn tài chính bảo đảm duy trì sự tồn tại và hoạt động của bộ máy Nhà nước.	Giải quyết hài hoà quan hệ lợi ích nhà nước, lợi ích tập thể và lợi ích người lao động theo hướng quan tâm đến lợi ích vật chất đạt được.	Đảm bảo cho nền kinh tế không bị khủng hoảng.
1485	Một trong những nguyên tắc của quản lý tài chính công là:	Nguyên tắc thống nhất.	Nguyên tắc quản lý bằng đồng tiền Việt Nam.	Nguyên tắc cân đối thu – chi	Nguyên tắc Đảng lãnh đạo.
1486	Một trong những nguyên tắc của quản lý tài chính công?	Nguyên tắc tập trung dân chủ.	Nguyên tắc quản lý bằng đồng tiền Việt Nam.	Nguyên tắc cân đối thu – chi.	Nguyên tắc Đảng lãnh đạo.
1487	Nội dung nào dưới đây không phải là đặc trưng của tài chính công ở nước ta?	Chỉ tiêu tài chính công cần hạch toán kinh tế kỹ lưỡng.	Tài chính công phục vụ cho lợi ích chung của cộng đồng, không bị	Tài chính công mang tính chính trị.	Tài chính công mang tính không bồi hoàn trực tiếp.

			chi phối bởi các lợi ích cá biệt.		
1488	Đặc điểm nào dưới đây không phải là đặc điểm của quản lý tài chính công ở nước ta?	Quản lý tài chính công là một loại quản lý hành chính nhà nước.	Quản lý tài chính công được thực hiện bởi một hệ thống các cơ quan Nhà nước và tuân thủ những quy phạm pháp luật của Nhà nước.	Quản lý tài chính công nhằm mục đích phát triển kinh tế.	Quản lý tài chính công là một phương thức quan trọng trong việc điều tiết các nguồn lực tài chính nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước đối với xã hội.
1489	Nội dung nào dưới đây không phải là nội dung chủ yếu đối với quản lý tài sản công trong cơ quan nhà nước?	Hoàn thiện các tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công trong các cơ quan Nhà nước, đặc biệt là các phương tiện đi lại, công cụ làm việc ... nhằm bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí, tiêu cực, tham nhũng.	Khoản chi hành chính của các cơ quan trong nền hành chính Nhà nước.	Tăng cường sự kiểm tra, kiểm soát đối với việc quản lý sử dụng tài sản công trong các cơ quan Nhà nước.	Có chế tài pháp lý, với tính răn đe mạnh đối với các cá nhân, cũng như công chức trực tiếp quản lý, sử dụng bảo quản tài sản công về sự thất thoát tài sản trong cơ quan Nhà nước.
1490	Nội dung nào dưới đây là mục tiêu của quản lý tài chính công ở nước ta?	Quản lý tài chính công là một loại quản lý hành chính nhà nước.	Quản lý tài chính công được thực hiện bởi một hệ thống các cơ quan Nhà nước và tuân thủ những quy phạm pháp luật của Nhà nước.	Quản lý tài chính công là một phương thức quan trọng trong việc điều tiết các nguồn lực tài chính nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước đối với xã hội.	Đảm bảo kỷ luật tài khoá tổng thể.
1491	Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc quản lý tài chính công ở nước ta?	Nguyên tắc tập trung dân chủ.	Nguyên tắc không vì lợi nhuận.	Nguyên tắc hiệu quả.	Nguyên tắc thống nhất.
1492	Vai trò chủ yếu của tài chính công ở nước ta là:	Đầu tư cho sản xuất kinh doanh.	Thực hiện công bằng xã hội.	Thúc đẩy kinh tế đối ngoại.	Thực hiện tập trung dân chủ.
1493	Nội dung nào dưới đây là đặc trưng của tài chính công ở nước ta?	Tài chính công được sử dụng cho các hoạt động thuộc về các chức năng vốn có của nhà nước đối với xã hội (chức năng quản lý nhà nước)	Tài chính công thuộc sở hữu Nhà nước.	Tài chính công phục vụ cho các lợi ích chung, lợi ích công cộng của toàn xã hội, của quốc gia hoặc của đa số.	Tài chính công phục vụ cho lợi ích chung của cộng đồng, không bị chi phối bởi các lợi ích cá biệt.

		và cung ứng các dịch vụ công).			
1494	Nội dung nào dưới đây không phải là yêu cầu đối với quản lý tài chính công ở nước ta?	Huy động các nguồn tài chính bảo đảm duy trì sự tồn tại và hoạt động của bộ máy Nhà nước.	Đảm bảo sự công bằng trong phân phối thu nhập của nền kinh tế, tạo nên sự cạnh tranh bình đẳng trên thị trường.	Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính công ở tầm vĩ mô và hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính công ở những đơn vị trực tiếp sử dụng.	Nâng cao được tính chủ động, quyền hạn và trách nhiệm của các đơn vị trực tiếp sử dụng nguồn lực tài chính công.
1495	Vai trò nào dưới đây không phải là vai trò chủ yếu của tài chính công ở nước ta?	Tạo ra các cơ hội như nhau cho các tầng lớp dân cư và cá nhân phát huy tài năng, tham gia lao động, tham gia vào các hoạt động chính trị - xã hội.	Huy động các nguồn tài chính bảo đảm duy trì sự tồn tại và hoạt động của bộ máy Nhà nước.	Đáp ứng các nhu cầu chi tiêu nhằm thực hiện các chức năng vốn có của Nhà nước.	Tài chính công bảo đảm cho Nhà nước thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế, xã hội, ổn định chính trị của đất nước.
1496	Nội dung nào dưới đây không phải là đặc trưng của tài chính công của nước ta?	Tài chính công mang tính lịch sử.	Tài chính công mang tính không bồi hoàn trực tiếp.	Tài chính công thuộc sở hữu nhà nước.	Tài chính công gắn với nhiệm vụ chi tiêu phục vụ cho việc thực hiện các chức năng vốn có của Nhà nước.
1497	Nội dung nào dưới đây không phải là đặc trưng của tài chính công ở nước ta?	Tài chính công là tài chính nhà nước.	Tài chính công phục vụ cho lợi ích chung của cộng đồng, không bị chi phối bởi các lợi ích cá biệt.	Tài chính công mang tính chính trị.	Tài chính công mang tính lịch sử.
1498	Nội dung nào dưới đây không nằm trong cơ cấu tài chính công ở nước ta?	Ngân sách Nhà nước (Trung ương và địa phương).	Tài chính các cơ quan hành chính nhà nước.	Vốn của các doanh nghiệp tư.	Tài chính của các đơn vị nhà nước cung cấp dịch vụ công (các đơn vị sự nghiệp của nhà nước, tài chính phục vụ hoạt động công ích do Nhà nước tài trợ).
1499	Nội dung nào dưới đây không phải là đặc trưng của tài chính công nhà nước ta?	Là tài chính các cơ quan hành chính nhà nước.	Tài chính công phục vụ cho lợi ích chung của cộng đồng, không bị	Tài chính công mang tính chính trị. Những nhiệm vụ và mục tiêu	Tài chính công mang tính lịch sử.

			chi phối bởi các lợi ích cá biệt.	chính trị của Nhà nước quyết định việc động viên, phân phối và sử dụng các nguồn tài chính công.	
1500	Nội dung nào dưới đây không phải là đặc điểm của quản lý tài chính công ở nước ta?	Quản lý tài chính công là một loại quản lý hành chính nhà nước.	Quản lý tài chính công được thực hiện bởi một hệ thống các cơ quan Nhà nước và tuân thủ những quy phạm pháp luật của Nhà nước.	Quản lý tài chính công là một phương thức quan trọng trong việc điều tiết các nguồn lực tài chính nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước đối với xã hội.	Quản lý tài chính công là quản lý ngân sách Nhà nước.
1501	Nội dung nào dưới đây không phải là vai trò chủ yếu của tài chính công ở nước ta?	Huy động các nguồn tài chính bảo đảm duy trì sự tồn tại và hoạt động của bộ máy Nhà nước.	Tài chính công góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển có hiệu quả và ổn định.	Cung cấp vốn cho các doanh nghiệp hoạt động.	Đáp ứng các nhu cầu chi tiêu nhằm thực hiện các chức năng vốn có của Nhà nước.
1502	Nội dung nào dưới đây không phải là chức năng của tài chính công ở nước ta?	Chức năng tạo lập vốn.	Chức năng giám đốc và điều hành.	Chức năng phát triển kinh tế.	Chức năng phân phối lại và phân bổ.
1503	Nội dung nào dưới đây là yêu cầu đối với quản lý tài chính công ở nước ta?	Bộ máy quản lý nhà nước phải vững vàng hơn, cán bộ, công chức vững vàng hơn về lập trường về pháp luật, về chuyên môn, nghiệp vụ.	Đảm bảo sự công bằng trong phân phối thu nhập của nền kinh tế, tạo nên sự cạnh tranh bình đẳng trên thị trường.	Bộ máy quản lý nhà nước phải đa năng hơn, tức là có khả năng đảm đương nhiều loại việc hơn trước.	Sự vững vàng của cán bộ công chức về phẩm chất, đạo đức để chống lại sự cám dỗ tiêu cực của nền kinh tế thị trường.
1504	Nội dung nào dưới đây không phải là chức năng của tài chính công ở nước ta?	Chức năng phân phối lại và phân bổ.	Chức năng tạo lập vốn.	Chức năng định hướng và phát triển kinh tế.	Chức năng Giám đốc và điều chỉnh.
1505	Nội dung nào dưới đây không phải là vai trò chủ yếu của tài chính công ở nước ta?	Huy động các nguồn tài chính bảo đảm duy trì sự tồn tại và hoạt động của bộ máy Nhà nước.	Đáp ứng các nhu cầu chi tiêu nhằm thực hiện các chức năng vốn có của Nhà nước.	Đảm bảo trợ cấp xã hội, chỉ đạo xây dựng Hợp tác xã, công tác thanh niên trong cả nước.	Tài chính công bảo đảm cho Nhà nước thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế, xã hội, ổn định chính trị của đất nước.
1506	Một trong những nội dung cụ thể của quản lý thuế ở nước ta là:	Huy động đầy đủ, kịp thời số thu ngân sách nhà nước từ thuế.	Lựa chọn và ban hành các loại thuế.	Phát huy tốt nhất vai trò của thuế trong đời sống kinh tế - xã hội	Đảm bảo thi hành nghiêm pháp luật về thuế.

1507	Nội dung nào dưới đây không phải là nội dung cụ thể của quản lý chi ngân sách Nhà nước ta?	Ban hành các chính sách, chế độ và định mức về chi ngân sách.	Tổ chức, điều hành chi ngân sách Nhà nước.	Phân phối đúng đối tượng hưởng ngân sách Nhà nước.	Kiểm tra, giám sát chi ngân sách nhà nước.
1508	Nội dung nào dưới đây không phải là đặc trưng của tài chính công ở nước ta?	Tài chính công gắn với nhiệm vụ chi tiêu phục vụ cho việc thực hiện các chức năng vốn có của Nhà nước.	Tài chính công mang tính chính trị.	Tài chính công mang tính lịch sử.	Tài chính công mang tính không bồi hoàn trực tiếp.
1509	Nội dung nào dưới đây không phải là vai trò chủ yếu của Tài chính công ở nước ta?	Thực hiện công bằng xã hội.	Tài chính công góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển có hiệu quả và ổn định của nền kinh tế.	Tài chính công dùng để phân phối lại và phân bổ.	Tài chính công bảo đảm cho Nhà nước thực hiện các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị của đất nước.
1510	Một trong những đặc điểm của quản lý tài chính công ở nước ta là	Đáp ứng các nhu cầu chi tiêu nhằm thực hiện các chức năng vốn có của Nhà nước.	Quản lý tài chính công là một loại quản lý hành chính Nhà nước.	Quản lý tài chính công được thực hiện bởi một hệ thống các cơ quan Nhà nước và tuân thủ những quy phạm pháp luật của Nhà nước.	Quản lý tài chính công là một phương thức quan trọng trong việc điều tiết các nguồn lực tài chính nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước đối với xã hội.
1511	Nội dung nào dưới đây không phải là nguyên tắc của quản lý tài chính công?	Nguyên tắc tập trung dân chủ.	Nguyên tắc hiệu quả.	Nguyên tắc thống nhất.	Nguyên tắc công bằng.
1512	Nội dung nào dưới đây không phải là đặc trưng của tài chính công ở nước ta?	Tài chính công gắn với nhiệm vụ chi tiêu phục vụ cho việc thực hiện các chức năng vốn có của Nhà nước.	Tài chính công mang tính lịch sử.	Tài chính công mang tính không bồi hoàn trực tiếp.	Tài chính công phục vụ cho lợi ích chung của cộng đồng, không bị chi phối bởi các lợi ích cá biệt.
PHẦN 5: Cơ cấu tổ chức ngành Thuế					
1513	Chi cục thuế các quận, huyện, thị xã, thành phố, chi cục thuế khu vực (gọi chung là chi cục thuế khu vực) là tổ chức trực thuộc:	Tổng cục thuế	Bộ Tài chính	Cục thuế cấp tỉnh	UBND tỉnh
1514	Cục Thuế ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Cục Thuế) là tổ chức trực thuộc:	Tổng cục thuế	Bộ Tài chính	Cục thuế cấp tỉnh	UBND tỉnh
1515	Tổng cục Thuế là tổ chức thuộc:	Chính Phủ	Bộ Tài Chính	Quốc Hội	Nhà nước CNXHCN Việt Nam
1516	Chi cục thuế có số thu trên 1000 tỷ đồng/năm (không kể thu	Đội tuyên truyền, hỗ trợ	Đội nghiệp vụ thuế	Đội hành chính	Đội nhân sự

	từ dầu và đất), quản lý trên 5000 doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức có:	người nộp thuế			
1517	Chi cục thuế có số thu trên 1000 tỷ đồng/năm (không kể thu từ dầu và đất), quản lý trên 5000 doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức không có đội nào sau đây:	Đội trước bạ và thu khác	Đội kiểm tra nội bộ	Đội kê khai – kế toán thuế - tin học	Đội nghiệp vụ thuế
1518	Chi cục thuế có số thu từ 300 tỷ đồng/năm đến 1000 tỷ đồng/năm (không kể thu từ dầu và đất), quản lý từ 5000 doanh nghiệp trở xuống, cơ cấu tổ chức có đội nào sau đây:	Đội tuyên truyền – hỗ trợ người nộp thuế - trước bạ - thu khác	Đội quản lý nghiệp vụ thuế	Đội nhân sự	Đội dự toán thuế
1519	Chi cục thuế có số thu trên 1000 tỷ đồng/năm (không kể thu từ dầu và đất), cơ cấu tổ chức có đội nào sau đây:	Đội kê khai – kế toán thuế - tin học – nghiệp vụ - dự toán pháp chế	Đội thanh tra – kiểm tra	Đội quản lý nghiệp vụ thuế	Đội dự toán – trước bạ
1520	Chi cục thuế có số thu từ 50 tỷ đồng/năm đến dưới 300 tỷ đồng/năm (không kể thu từ dầu và đất), trong cơ cấu tổ chức không có đội nào sau đây:	Đội hành chính – nhân sự - tài vụ - quản trị an chỉ	Đội tuyên truyền, hỗ trợ nghiệp vụ, dự toán, kê khai, tin học – kế toán thuế - trước bạ và thu khác	Đội quản lý thuế xã, liên xã-phường	Đội thanh tra thuế
1521	Việc tổ chức quản lý thông tin về người nộp thuế; xây dựng hệ thống dữ liệu thông tin về người nộp thuế; thực hiện công tác thống kê thuế và chế độ báo cáo tài chính theo quy định là nhiệm vụ của:	Tổng cục thuế	Cục thuế	Chi cục thuế	Tất cả các ý trên
1522	Chi cục thuế có số thu dưới 50 tỷ đồng/năm (không kể thu từ dầu và đất), được tổ chức có đội nào sau đây:	Đội tổng hợp	Đội tuyên truyền	Đội quản lý nợ	Đội kế toán thuế
1523	Chi cục thuế có số thu dưới 50 tỷ đồng/năm (không kể thu từ dầu và đất), trong cơ cấu tổ chức không có đội nào sau đây:	Đội tổng hợp	Đội quản lý nghiệp vụ thuế	Đội kiểm tra thuế	
1524	Lãnh đạo của Tổng cục thuế bao gồm:	Tổng cục trưởng và không quá 02 Phó Tổng cục trưởng theo quy định	Tổng cục trưởng và không quá 03 Phó Tổng cục trưởng theo quy định	Tổng cục trưởng và không quá 04 Phó Tổng cục trưởng theo quy định	Tổng cục trưởng và không quá 05 Phó Tổng cục trưởng theo quy định
1525	Lãnh đạo của Cục thuế bao gồm:	Cục trưởng và không quá 02 Phó Cục trưởng	Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng	Cục trưởng và không quá 04 Phó Cục trưởng	Cục trưởng và không quá 05 Phó Cục trưởng
1526	Lãnh đạo của Chi cục thuế bao gồm:	Chi cục trưởng và một số Phó Chi cục trưởng theo quy định của pháp luật.	Chi cục trưởng và không quá 1 Phó Chi cục trưởng theo quy định của pháp luật	Chi cục trưởng và không quá 2 Phó Chi cục trưởng theo quy định của pháp luật	Chi cục trưởng và không quá 4 Phó Chi cục trưởng theo quy định của pháp luật
1527	Tổng cục trưởng, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế do:	Bộ trưởng Bộ Tài chính bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật.	Thủ tướng chính phủ bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật	Chủ tịch quốc hội bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật	Chủ tịch nước bổ nhiệm, miễn nhiệm và cách chức theo quy định của pháp luật

1528	Số lượng phòng tại Cục thuế cấp tỉnh do ai quyết định:	Tổng cục trưởng Tổng cục thuế	Cục trưởng cục thuế	Bộ trưởng Bộ Tài chính	Thủ tướng chính phủ
1529	Cục Thuế thành phố Hà Nội và Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức	Không quá 01 phòng Thanh tra - Kiểm tra	Không quá 05 phòng Thanh tra - Kiểm tra	Không quá 08 phòng Thanh tra - Kiểm tra	Không quá 10 phòng Thanh tra - Kiểm tra
1530	Cục Thuế có số thu từ 2.500 tỷ đồng/năm trở lên (không kể thu từ dầu thô và đất) hoặc quản lý 2.000 doanh nghiệp trở lên (trừ Cục Thuế thành phố Hà Nội và Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh) được tổ chức:	Không quá 05 phòng Thanh tra - Kiểm tra	Không quá 01 phòng Thanh tra - Kiểm tra	Không quá 10 phòng Thanh tra - Kiểm tra	Không quá 08 phòng Thanh tra - Kiểm tra
1531	Cục Thuế có số thu dưới 2.500 tỷ đồng/năm (không kể thu từ dầu thô và đất) hoặc quản lý dưới 2.000 doanh nghiệp được tổ chức:	1 phòng Thanh tra - Kiểm tra	2 phòng Thanh tra - Kiểm tra	3 phòng Thanh tra - Kiểm tra	Không quá 3 phòng Thanh tra - Kiểm tra
1532	Cục Thuế thành phố Hà Nội và Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức	Không quá 09 phòng thực hiện chức năng tham mưu	Không quá 11 phòng thực hiện chức năng tham mưu	Không quá 08 phòng thực hiện chức năng tham mưu	Không quá 05 phòng thực hiện chức năng tham mưu
1533	Cục Thuế có số thu từ 2.500 tỷ đồng/năm trở lên (không kể thu từ dầu thô và đất) hoặc quản lý 2.000 doanh nghiệp trở lên (trừ Cục Thuế thành phố Hà Nội và Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh) được tổ chức:	Không quá 09 phòng thực hiện chức năng tham mưu	Không quá 11 phòng thực hiện chức năng tham mưu	Không quá 08 phòng thực hiện chức năng tham mưu	Không quá 05 phòng thực hiện chức năng tham mưu
1534	Cục Thuế có số thu dưới 2.500 tỷ đồng/năm (không kể thu từ dầu thô và đất) hoặc quản lý dưới 2.000 doanh nghiệp được tổ chức:	Không quá 09 phòng thực hiện chức năng tham mưu	Không quá 11 phòng thực hiện chức năng tham mưu	Không quá 08 phòng thực hiện chức năng tham mưu	Không quá 05 phòng thực hiện chức năng tham mưu
1535	Tạp chí Thuế là đơn vị thuộc:	Bộ tài chính	Tổng cục thuế	Cục thuế	Chi cục thuế
1536	Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn, giải thích chính sách thuế của Nhà nước; hỗ trợ người nộp thuế trên địa bàn thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật là nhiệm vụ của:	Chi cục thuế	Tổng cục thuế	Cục thuế	Phương án (1) và (3)
1537	Quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định việc miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, gia hạn thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, gia hạn thời hạn nộp thuế, xóa tiền nợ thuế, tiền phạt thuế là nhiệm vụ của:	Bộ tài chính	Tổng cục thuế	Cục thuế	Chi cục thuế
1538	Giám định để xác định số thuế phải nộp của người nộp thuế theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là nhiệm vụ của:	Bộ tài chính	Tổng cục thuế	Cục thuế	Chi cục thuế
1539	Tổ chức các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ quản lý rủi ro trong hoạt động quản lý thuế là nhiệm vụ của:	Chi cục thuế	Tổng cục thuế	Cục thuế	Cả 3 đáp án trên
1540	Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế về lĩnh vực thuế là nhiệm vụ của:	Bộ tài chính	Tổng cục thuế	Cục thuế	Chi cục thuế

1541	Thực hiện cải cách hành chính theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính được Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt là nhiệm vụ của:	Bộ tài chính	Tổng cục thuế	Cục thuế	Chi cục thuế
1542	Tổng hợp báo cáo tình hình sử dụng ấn chỉ thuế của Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Kiểm tra thuế	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế
1543	Xây dựng chương trình, kế hoạch hỗ trợ người nộp thuế, tuyên truyền chính sách, pháp luật thuế cho người nộp thuế, người dân và các cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn là nhiệm vụ của:	Bộ phận “một cửa”	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Kiểm tra thuế
1544	Tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thuế cho người nộp thuế, người dân, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn; Thực hiện cập nhật, niêm yết công khai các thủ tục hành chính thuế, chính sách thuế khi có thay đổi là nhiệm vụ của:	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Kiểm tra thuế	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học
1545	Tổng hợp các vướng mắc của người nộp thuế về chính sách thuế và các thủ tục hành chính thuế, báo cáo Lãnh đạo Chi cục giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết là nhiệm vụ của:	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường
1546	Thực hiện công tác đăng ký thuế và cấp mã số thuế cho người nộp thuế theo phân cấp quản lý thuế, cập nhật tình trạng hoạt động của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Thuế; đơn đốc và xử lý vi phạm hành chính về hành vi vi phạm về đăng ký thuế của người nộp thuế là nhiệm vụ của:	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Kiểm tra thuế
1547	Cập nhật và thông báo số thuế phải nộp đối với người nộp thuế thuộc diện khoán thuế, nộp thuế theo thông báo của cơ quan thuế là nhiệm vụ của:	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Kiểm tra nội bộ	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học
1548	Tiếp nhận các chương trình ứng dụng và tổ chức cài đặt, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ thuế vận hành, sử dụng các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác quản lý tại Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Kiểm tra nội bộ
1549	Hỗ trợ các yêu cầu từ người nộp thuế liên quan đến sử dụng phần mềm ứng dụng Thuế là nhiệm vụ của:	Đội Kiểm tra nội bộ	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học
1550	Ấn định thuế đối với các trường hợp người nộp thuế thuộc phạm vi Chi cục Thuế quản lý không đăng ký thuế, khai thuế không đủ căn cứ, không đúng thực tế phát sinh mà người nộp thuế không giải trình được là nhiệm vụ của:	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Kiểm tra thuế	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Kiểm tra nội bộ

1551	Kiểm tra việc in, phát hành, quản lý, sử dụng hóa đơn các tổ chức, doanh nghiệp được phân cấp quản lý; hoạt động in hóa đơn của các doanh nghiệp in trên địa bàn quản lý theo quy định là nhiệm vụ của:	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Kiểm tra thuế
1552	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về thuế tại trụ sở của người nộp thuế; kiểm tra các tổ chức được ủy nhiệm thu thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế; kiểm tra các trường hợp kiểm tra sau hoàn thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế là nhiệm vụ của:	Đội Kiểm tra thuế	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường
1553	Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị về thuế của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác về sai phạm của Người nộp thuế là nhiệm vụ của:	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Kiểm tra thuế	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học
1554	Thẩm định hồ sơ hoàn thuế thu nhập cá nhân, hồ sơ kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học
1555	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật là nhiệm vụ của:	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ
1556	Nghiên cứu, đề xuất việc giải quyết các tranh chấp, tố tụng về thuế theo quy định của pháp luật là nhiệm vụ của:	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế
1557	Tổng hợp, phân tích, đánh giá toàn diện tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý thuế; tổ chức công tác sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý thuế của Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế
1558	Phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền bảo vệ công chức, viên chức thuế bị đe dọa, uy hiếp, vu khống... trong khi thi hành công vụ là nhiệm vụ của:	Bộ phận “một cửa”	Đội Kiểm tra nội bộ	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế
1559	Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm trên địa bàn quản lý là nhiệm vụ của:	Đội Kiểm tra nội bộ	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Kiểm tra thuế	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế
1560	Tổ chức kiểm tra, xác minh, giải quyết khiếu nại, liên quan đến việc thực thi công vụ của cơ quan thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục trưởng Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Bộ phận “một cửa”	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Kiểm tra nội bộ
1561	Chủ trì, phối hợp với các Đội thuộc Chi cục Thuế xây dựng kế hoạch, biện pháp phòng ngừa, tổ chức triển khai thực	Bộ phận “một cửa”	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Kiểm tra nội bộ	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị -

	hiện các quy định của Luật phòng chống tham nhũng và thực hiện kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng của Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:				Ấn chỉ
1562	Nhận và thực hiện dự toán thu ngân sách của người nộp thuế thuộc Chi cục Thuế trực tiếp quản lý đối với các khoản thu do Đội quản lý là nhiệm vụ của:	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Kiểm tra thuế
1563	Tổ chức thu nộp hoặc phối hợp với Kho bạc Nhà nước, Ngân hàng thương mại (được ủy nhiệm thu) để thu nộp tiền thuế các khoản thu về đất, lệ phí trước bạ và thu khác theo thông báo là nhiệm vụ của:	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Kiểm tra thuế	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế
1564	Đề xuất xử lý những trường hợp người nộp thuế có hành vi vi phạm pháp luật về thuế trong việc chấp hành nghĩa vụ nộp các khoản thu về đất, lệ phí trước bạ và thu khác; đơn đốc thực hiện các quyết định xử lý vi phạm là nhiệm vụ của:	Đội Kiểm tra thuế	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Bộ phận “một cửa”	Đội Trước bạ và thu khác
1565	Tổ chức các phong trào thi đua của ngành, của địa phương; theo dõi và tổng hợp công tác thi đua khen thưởng trong nội bộ Chi cục Thuế theo quy định là nhiệm vụ của:	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Đội Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Đội Trước bạ và thu khác
1566	Lập kế hoạch luân phiên, luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác theo thẩm quyền; tổng hợp, báo cáo công tác nhân sự, hành chính, văn thư, lưu trữ, công tác quản lý tài chính, quản trị, quản lý ấn chỉ trong phạm vi Chi cục Thuế quản lý là nhiệm vụ của:	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học
1567	Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:	Bộ phận “một cửa”	Đội Kiểm tra thuế	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ
1568	Tổ chức công tác bảo quản, lưu trữ hồ sơ nghiệp vụ và các văn bản pháp quy của Nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của Đội và của Chi cục Thuế theo quy định hiện hành về văn thư, lưu trữ là nhiệm vụ của:	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Kiểm tra nội bộ
1569	Theo dõi kết quả xử lý nợ của cơ quan thuế cấp trên và thực hiện các quyết định xử lý nợ đối với người nộp thuế thuộc Đội Thuế quản lý là nhiệm vụ của:	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học
1570	Tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý nợ và cường chế nợ thuế thuộc phạm vi Chi cục Thuế quản lý là nhiệm vụ của:	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Bộ phận “một cửa”	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế
1571	Tham mưu, đề xuất xử lý, thẩm định trình cấp có thẩm quyền giải quyết hoặc quyết định theo thẩm quyền các hồ sơ xin gia hạn thời hạn nộp thuế là nhiệm vụ của:	Đội Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế

1572	Xử phạt vi phạm đối với người nộp thuế chậm nộp hồ sơ khai thuế trên 90 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ khai thuế hoặc kể từ ngày kết thúc thời hạn gia hạn nộp hồ sơ khai thuế là nhiệm vụ của:	Bộ phận “một cửa”	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Đội Trước bạ và thu khác
1573	Phát hiện, phối hợp với Đội Kiểm tra thuế theo dõi, quản lý thu đối với cơ sở xây dựng tư nhân vắng lai, cá nhân cho thuê tài sản thuộc địa bàn quản lý là nhiệm vụ của:	Đội Kiểm tra thuế	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học	Đội Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường
1574	Thực hiện công khai thuế theo quy định; phát thông báo thuế đến người nộp thuế theo quy định là nhiệm vụ của:	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Kiểm tra nội bộ	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học
1575	Thực hiện lập bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, lập bộ thuế hộ khoán là nhiệm vụ của:	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Bộ phận “một cửa”
1576	Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý, sử dụng biên lai, ấn chỉ thuế của các tổ chức (nếu có), cá nhân nộp thuế trên địa bàn xã, phường được phân công là nhiệm vụ của:	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Trước bạ và thu khác	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Đội Kế khai - Kế toán thuế - Tin học
1577	Tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến hóa đơn, biên lai, ấn chỉ cho hộ, cá nhân kinh doanh là nhiệm vụ của:	Bộ phận “một cửa”	Đội Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Đội Kiểm tra nội bộ
1578	Tiếp nhận và trực tiếp giải quyết hồ sơ khai thuế, tính thuế, thông báo thuế của cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh là nhiệm vụ của:	Đội Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Bộ phận “một cửa”	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế
1579	Tổ chức thu phí, lệ phí và các tổ chức khác không do Chi cục Thuế khu vực trực tiếp giải quyết là nhiệm vụ của:	Bộ phận “một cửa”	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Đội Quản lý thuế xã, phường/liên xã phường	Đội Trước bạ và thu khác
1580	Tổ chức quản lý nhập - xuất - tồn các loại ấn chỉ, lưu trữ, bảo quản, kiểm kê ấn chỉ, báo cáo theo quy định là nhiệm vụ của:	Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Đội Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Đội Trước bạ và thu khác	Bộ phận “một cửa”
1581	Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra các Chi cục Thuế trực thuộc trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ người nộp thuế, tuyên truyền chính sách, pháp luật về thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Kế khai và Kế toán thuế	Phòng Thanh tra - Kiểm tra	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Quản lý nợ và cường chế nợ thuế
1582	Chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Cục Thuế, các tổ chức khác có liên quan trên địa bàn tỉnh, thành phố để tổ chức tập huấn; tổ chức hội nghị đối thoại với người nộp thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Công nghệ thông tin
1583	Thực hiện cấp phát, quyết toán hoá đơn ấn chỉ thuế thuộc	Phòng Tuyên truyền -	Phòng Kiểm tra nội bộ	Phòng Quản lý nợ và	Phòng Kế khai và Kế

	quản lý của Cục Thuế; theo dõi giám sát việc cấp bán các loại ấn chỉ theo quy định là nhiệm vụ của:	Hỗ trợ người nộp thuế		cưỡng chế nợ thuế	toán thuế
1584	Xử lý và đề xuất giải quyết các hồ sơ xin gia hạn thời hạn kê khai thuế của người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của Cục Thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Kế khai và Kế toán thuế	Phòng Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Thanh tra - Kiểm tra
1585	Xây dựng dự toán hoàn thuế giá trị gia tăng gửi Tổng cục Thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác	Phòng Tổ chức cán bộ	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Kế khai và Kế toán thuế
1586	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế, khấu trừ thuế, miễn thuế, giảm thuế, kế toán thuế, thống kê thuế trên địa bàn là nhiệm vụ của:	Phòng Kiểm tra nội bộ	Phòng Kế khai và Kế toán thuế	Phòng Thanh tra - Kiểm tra	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất
1587	Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra công tác quản lý thu nợ và cưỡng chế nợ thuế đối với các Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất	Phòng Kế khai và Kế toán thuế	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế
1588	Theo dõi kết quả xử lý nợ của cơ quan thuế cấp trên và thực hiện các quyết định xử lý nợ đối với người nộp thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác
1589	Thực hiện các thủ tục thu tiền thuế nợ, tiền chậm nộp, tiền phạt là nhiệm vụ của:	Phòng Tổ chức cán bộ	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế	Phòng Kiểm tra nội bộ	Phòng Kế khai và Kế toán thuế
1590	Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra công tác kiểm tra, giám sát kê khai thuế đối với các Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Thanh tra - Kiểm tra
1591	Kiểm tra các trường hợp người nộp thuế sáp nhập, giải thể, phá sản, ngừng kê khai, chấm dứt hiệu lực mã số thuế, chuyển đổi hình thức sở hữu hoặc tổ chức sắp xếp lại doanh nghiệp, cổ phần hoá doanh nghiệp... thuộc phạm vi Cục Thuế quản lý là nhiệm vụ của:	Phòng Thanh tra - Kiểm tra	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế	Phòng Kế khai và Kế toán thuế	Văn phòng cục thuế
1592	Xử lý các kiến nghị về thuế của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác về sai phạm của Người nộp thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Tổ chức cán bộ	Phòng Thanh tra - Kiểm tra	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế
1593	Thẩm định, giám sát các hồ sơ hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế do các Phòng xử lý và Chi cục Thuế chuyển đến trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định là nhiệm vụ của:	Phòng Kế khai và Kế toán thuế	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Phòng Thanh tra - Kiểm tra
1594	Nghiên cứu, hướng dẫn, đề xuất việc giải quyết các tranh chấp, tố tụng về thuế theo quy định của pháp luật là nhiệm vụ của:	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Kiểm tra nội bộ	Phòng Kế khai và Kế toán thuế	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác
1595	Chủ trì, phối hợp các Phòng có liên quan cung cấp số liệu, tài liệu cho Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Nhà nước và	Văn phòng cục thuế	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế

	các cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra tại Cục Thuế là nhiệm vụ của:				
1596	Tổ chức thu thập thông tin liên quan đến việc hướng dẫn xác định nghĩa vụ thuế đối với Hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác là nhiệm vụ của:	Phòng Tổ chức cán bộ	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế	Phòng Công nghệ thông tin
1597	Phối hợp với Phòng Thanh tra - Kiểm tra và Chi cục Thuế thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát việc kê khai, nộp thuế của Hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác là nhiệm vụ của:	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Phòng Kê khai và Kế toán thuế	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác
1598	Tổng hợp, phân tích, đánh giá, kết quả thực hiện và đề xuất các biện pháp, nghiệp vụ, quy trình để nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với Hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác là nhiệm vụ của:	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác	Phòng Kiểm tra nội bộ	Phòng Thanh tra - Kiểm tra
1599	Tổ chức kiểm tra, xác minh, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực thi công vụ của cơ quan thuế, công chức thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục trưởng Cục Thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Kiểm tra nội bộ	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế	Phòng Tổ chức cán bộ
1600	Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại Cục Thuế và Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Kiểm tra nội bộ	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất
1601	Biên soạn tài liệu và tham gia đào tạo công chức thuế thuộc lĩnh vực được giao là nhiệm vụ của:	Phòng Kiểm tra nội bộ	Văn phòng cục thuế	Phòng Thanh tra - Kiểm tra	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác
1602	Xử lý các sự cố liên quan đến hệ thống máy tính, mạng, phần mềm hệ thống và ứng dụng, cơ sở dữ liệu và báo cáo kịp thời với Tổng cục Thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Phòng Kê khai và Kế toán thuế	Phòng Công nghệ thông tin	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế
1603	Quản trị ứng dụng, quản lý người sử dụng và vận hành hoạt động của ứng dụng trên hệ thống máy chủ tại cơ quan Cục thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Công nghệ thông tin	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Tổ chức cán bộ	Phòng Kiểm tra nội bộ
1604	Xác định nhu cầu, phân bổ, lắp đặt, quản lý, triển khai, vận hành, bảo hành, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống tin học và các thiết bị kỹ thuật khác tại Cục Thuế, Chi cục Thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất	Phòng Công nghệ thông tin
1605	Thực hiện và hướng dẫn các Phòng thuộc Cục Thuế, Chi cục Thuế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong nội bộ ngành thuế theo quy định là nhiệm vụ của:	Phòng Tổ chức cán bộ	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Phòng Kê khai và Kế toán thuế
1606	Tổng hợp, báo cáo và đánh giá kết quả công tác tổ chức cán bộ và thi đua khen thưởng nội bộ ngành thuế trong phạm vi toàn Cục Thuế theo quy định là nhiệm vụ của:	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất	Phòng Tổ chức cán bộ	Phòng Thanh tra - Kiểm tra

1607	Tham mưu cho Cục trưởng Cục Thuế sắp xếp tổ chức bộ máy Cục Thuế và Chi cục Thuế theo đúng chiến lược cải cách hệ thống thuế; tinh giảm tổ chức bộ máy gọn nhẹ, nâng cao hiệu quả quản lý thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Kiểm tra nội bộ	Phòng Tổ chức cán bộ	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế
1608	Rà soát nội dung, thể thức, thủ tục hành chính các văn bản do các đơn vị thuộc Cục Thuế soạn thảo trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành là nhiệm vụ của:	Phòng Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Văn phòng cục thuế	Phòng Công nghệ thông tin
1609	Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra các Chi cục Thuế trong việc thực hiện các công tác hành chính văn thư, lưu trữ là nhiệm vụ của:	Văn phòng cục thuế	Phòng Kế khai và Kế toán thuế	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác
1610	Quản lý công tác đầu tư xây dựng cơ bản, thẩm định hồ sơ dự án đầu tư xây dựng cơ bản nội bộ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt là nhiệm vụ của:	Phòng Kiểm tra nội bộ	Phòng Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Tổ chức cán bộ
1611	Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Cục Thuế là nhiệm vụ của:	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế	Văn phòng cục thuế	Phòng Kế khai và Kế toán thuế	Phòng Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ
1612	Xây dựng kế hoạch hàng năm về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động; Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc in, quản lý, sử dụng, hoá đơn, ấn chỉ thuế theo quy định là nhiệm vụ của:	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Phòng Tài vụ - Quản trị - Ấn chỉ	Phòng Công nghệ thông tin	Phòng Thanh tra - Kiểm tra
1613	Chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức triển khai thống nhất và kiểm tra việc thực hiện các chính sách thu; các quy trình, biện pháp quản lý các khoản thu từ đất trên địa bàn theo quy định là nhiệm vụ của:	Phòng Quản lý hộ kinh doanh, cá nhân và thu khác	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất	Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế	Phòng Kiểm tra nội bộ
1614	Phối hợp với các Phòng chức năng giải đáp các vướng mắc của người nộp thuế liên quan đến các khoản thu từ đất là nhiệm vụ của:	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất	Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Văn phòng cục thuế	Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế
1615	Kiểm tra các hồ sơ miễn, giảm các khoản thu từ đất thuộc thẩm quyền quản lý của Cục Thuế trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật là nhiệm vụ của:	Phòng Thanh tra - Kiểm tra	Phòng Quản lý các khoản thu từ đất	Phòng Kế khai và Kế toán thuế	Phòng Tổ chức cán bộ
1616	Nghiên cứu, xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm, các đề án về quản lý thuế theo phân công	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế	Vụ Chính sách	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp lớn
1617	Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra cơ quan thuế các cấp triển khai thực hiện chính sách pháp luật về thuế, các khoản thu khác ngân sách nhà nước theo phân công của Tổng cục	Vụ Chính sách	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế	Vụ Pháp chế	Vụ Kế khai và Kế toán thuế

	trưởng Tổng cục Thuế				
1618	Cấp ý kiến pháp lý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Tổng cục Thuế trình cấp có thẩm quyền ban hành; thẩm định dự thảo văn bản hành chính do Tổng cục Thuế ban hành	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Pháp chế
1619	Tham mưu giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế hoặc người đại diện theo ủy quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế khi tham gia giải quyết các tranh chấp, tố tụng về Thuế; hỗ trợ cơ quan thuế các cấp khi tham gia giải quyết các tranh chấp, tố tụng về thuế	Vụ Chính sách	Vụ Pháp chế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp lớn	Vụ Kế khai và Kế toán thuế
1620	Lập dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm do cơ quan thuế quản lý thu	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Pháp chế
1621	Xây dựng quy trình, kỹ năng về lập và tổ chức thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước; nghiên cứu, triển khai ứng dụng các phương pháp, qui trình dự báo thu hiện đại	Vụ Kế khai và Kế toán thuế	Vụ Kiểm tra nội bộ	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Chính sách
1622	Trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quyết định hoàn thuế thuộc thẩm quyền của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế theo quy định của pháp luật	Vụ Kế khai và Kế toán thuế	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế	Vụ Pháp chế	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế
1623	Xây dựng cơ sở dữ liệu của người nộp thuế về đăng ký thuế, khai thuế, khấu trừ thuế, nộp thuế, hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế thuộc lĩnh vực quản lý của hệ thống thuế	Vụ Chính sách	Vụ Kế khai và Kế toán thuế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân	Vụ Dự toán thu thuế
1624	Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quản lý nợ và cường chế nợ thuế hàng năm	Vụ Pháp chế	Vụ Kế khai và Kế toán thuế	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp lớn
1625	Tổng đối, phân tích, đánh giá, phân loại các khoản nợ thuế và kết quả thực hiện công tác quản lý nợ và cường chế nợ thuế	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Kiểm tra nội bộ	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Chính sách
1626	Xây dựng các chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về quản lý thuế đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân, đối tác	Vụ Tài vụ - Quản trị	Vụ Kế khai và Kế toán thuế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân	Vụ Pháp chế
1627	Xây dựng cơ sở dữ liệu đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân, đối tác xã; phí, lệ phí và các khoản thu từ đất	Vụ Chính sách	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân
1628	Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thuế đối với doanh nghiệp lớn; tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo các chỉ tiêu về quản lý thuế theo ngành kinh tế đối với doanh nghiệp lớn	Vụ Pháp chế	Vụ Đối tác quốc tế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp lớn	Vụ Kế khai và Kế toán thuế
1629	Thực hiện thanh tra, kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp lớn theo kế hoạch được phê duyệt hoặc theo yêu cầu	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp lớn	Vụ Chính sách	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Dự toán thu thuế

	của cấp có thẩm quyền				
1630	Xây dựng nội dung trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, ký kết các thỏa thuận trước về giá tính Thuế (Advance Pricing Arrangement - APA)	Vụ Pháp chế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân	Vụ Kế khai và Kế toán thuế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp lớn
1631	Quản lý việc cấp, thu hồi Chứng chỉ hành nghề đại lý thuế và hoạt động của đại lý thuế theo quy định của pháp luật	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Chính sách
1632	Tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác tuyên truyền - hỗ trợ người nộp thuế	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Kế khai và Kế toán thuế	Vụ Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp lớn
1633	Thực hiện các công việc liên quan đến đàm phán, ký kết các điều ước quốc tế về thuế và giải quyết các tranh chấp về thuế theo các điều ước quốc tế trong lĩnh vực thuế	Vụ Chính sách	Vụ Pháp chế	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Đối tác quốc tế
1634	Soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn áp dụng các điều ước quốc tế về thuế theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế	Vụ Kế khai và Kế toán thuế	Vụ Đối tác quốc tế	Vụ Pháp chế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân
1635	Xây dựng quy chế, quy trình nghiệp vụ về: kiểm tra nội bộ; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng trong hệ thống thuế	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Kiểm tra nội bộ	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Chính sách
1636	Nghiên cứu các dấu hiệu tham nhũng của công chức, viên chức thuộc cơ quan thuế trong việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, công vụ được giao	Vụ Kiểm tra nội bộ	Vụ Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Vụ Kế khai và Kế toán thuế	Vụ Pháp chế
1637	Xây dựng cơ sở dữ liệu về thanh tra thuế, kiểm tra thuế đối với người nộp thuế thuộc lĩnh vực quản lý của hệ thống thuế	Vụ Chính sách	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Dự toán thu thuế
1638	Xây dựng các quy định, quy trình, biện pháp nghiệp vụ thanh tra thuế, kiểm tra thuế; hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan thuế các cấp triển khai thực hiện các quy định; biện pháp nghiệp vụ; kỹ năng về thanh tra thuế, kiểm tra thuế	Vụ Pháp chế	Vụ Kế khai và Kế toán thuế	Vụ Thanh tra - Kiểm tra thuế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp lớn
1639	Xây dựng đề án về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, thành lập, sáp nhập, giải thể, đổi tên các tổ chức, đơn vị thuộc Tổng cục Thuế trình cấp có thẩm quyền quyết định	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Chính sách	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế	Vụ Tổ chức cán bộ
1640	Xây dựng đề án về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, thành lập, sáp nhập, giải thể, đổi tên các tổ chức, đơn vị thuộc Tổng cục Thuế trình cấp có thẩm quyền quyết định	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân	Vụ Pháp chế	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Kế khai và Kế toán thuế
1641	Dự thảo quyết định mua sắm tài sản công hàng năm của Tổng cục Thuế theo quy định	Vụ Tài vụ - Quản trị	Vụ Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Chính sách
1642	Thẩm định các dự án, kế hoạch hiện đại hóa cơ sở vật chất, các dự án ứng dụng công nghệ thông tin của Tổng cục Thuế	Vụ Pháp chế	Vụ Tài vụ - Quản trị	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân	Vụ Quản lý nợ và Cường chế nợ thuế
1643	Xây dựng chương trình, kế hoạch cải cách hành chính,	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp	Vụ Chính sách	Vụ Kế khai và Kế toán	Văn phòng Tổng cục

	kiểm soát thủ tục hành chính của Tổng cục Thuế; kế hoạch hoạt động hàng năm và chương trình công tác tháng, quý của Tổng cục Thuế	ng nghiệp lớn		thuế	thuế
1644	Tổ chức triển khai, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan thuế các cấp	Văn phòng Tổng cục thuế	Vụ Dự toán thu thuế	Vụ Quản lý thuế doanh nghiệp nhỏ và vừa và hộ kinh doanh, cá nhân	Vụ Pháp chế
1645	Biên chế của chi cục thuế do	Chi cục thuế quyết định	Bộ tài chính quyết định	Cục trưởng cục thuế quyết định trong tổng biên chế được giao	Tổng cục thuế quyết định
1646	Biên chế của cục thuế do	Chi cục thuế quyết định	Bộ tài chính quyết định	Cục trưởng cục thuế quyết định trong tổng biên chế được giao	Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quyết định trong tổng biên chế được giao
1647	Kinh phí hoạt động của Cục Thuế được cấp từ:	Nguồn kinh phí của Chính phủ	Nguồn kinh phí của Bộ tài chính	Nguồn kinh phí của Cục Thuế	Nguồn kinh phí của Tổng cục Thuế
1648	Kinh phí hoạt động của Chi cục Thuế được cấp từ:	Nguồn kinh phí của Cục thuế	Nguồn kinh phí của Bộ tài chính	Nguồn kinh phí của Cục Thuế	Nguồn kinh phí của Tổng cục Thuế
1649	Nhiệm vụ và quyền hạn của Cục thuế:	Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật về thuế, quy trình nghiệp vụ quản lý thuế trên địa bàn tỉnh, thành phố.	Tổ chức triển khai thực hiện thống nhất các văn bản qui phạm pháp luật về thuế; quy trình, biện pháp nghiệp vụ quản lý thuế trên địa bàn	Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chiến lược, quy hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động, đề án, dự án quan trọng về quản lý thuế	Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về quản lý thuế sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.